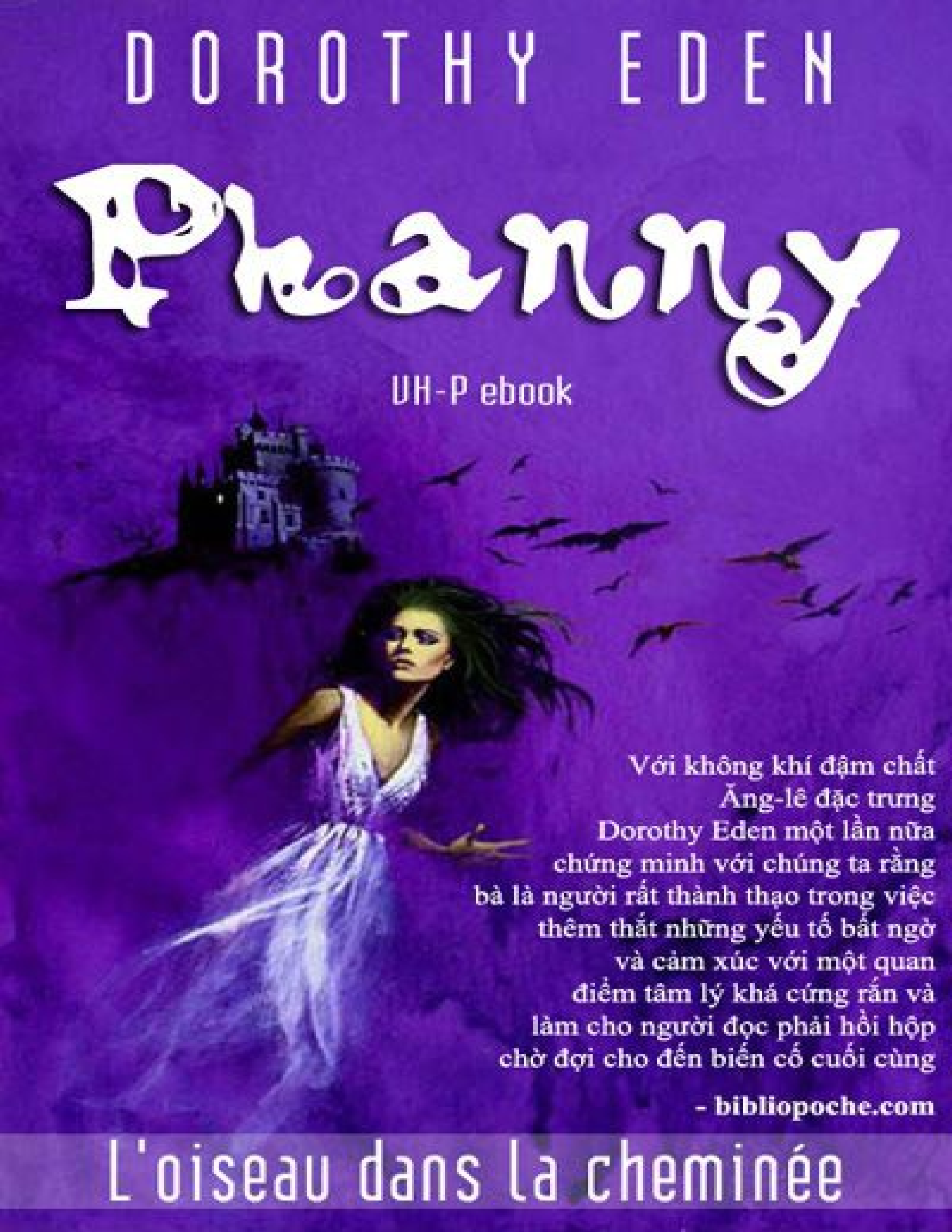


DOROTHY EDEN

Phanny

UH-P ebook



Với không khí đậm chất
Ăng-lê đặc trưng
Dorothy Eden một lần nữa
chứng minh với chúng ta rằng
bà là người rất thành thạo trong việc
thêm thắt những yếu tố bất ngờ
và cảm xúc với một quan
điểm tâm lý khá cứng rắn và
làm cho người đọc phải hồi hộp
chờ đợi cho đến biến cố cuối cùng

- bibliopoeche.com

L'oiseau dans la cheminée

Phanny
Dorothy Eden

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Giới thiệu về nội dung:

Darkwater - tên đó đã được đặt cho ngôi nhà vì màu sắc tối tăm của những vũng nước còn đọng lại từ thế kỷ trước. Chiếc cầu treo đã mất, những hàng ống khói với hình dáng cong queo vẫn còn đó. Chỉ vào mùa hè nơi này mới có vẻ hiền hòa, những hình dáng khắc khổ của những cây dẻ ẩn hiện dưới hàng cây xanh rậm, những bông hoa dại màu vàng đong đưa bên bờ hồ và mặt nước in dấu những đám mây chạy trốn... Nhưng vào mùa đông thì cảnh vật hoàn toàn khác lạ. Những cái cây trong sân vườn trụi lá. Mây và sương mù giăng bay trên mặt đất... Gió xô mạnh vào cửa sổ làm những chiếc màn treo nặng nề căng lên kỳ quái...

Bà Arabella với những câu chuyện khó tin mà bà hay kể. Bắt đầu bằng một chuyện cổ tích vô tư, nhưng khi những đứa bé bị hút hồn hoàn toàn, câu chuyện dần trở nên rùng rợn...

Nhưng những cảnh sắc nặng nề, ảm đạm và câu chuyện bí ẩn của bà Arabella lại khiến Phanny thấy mê hoặc. Cô lớn lên với sự mạnh mẽ, kiên cường và lòng nhân hậu bao dung, dù cho bị chú thím cô đối xử như một người hầu gái, sự ganh tỵ của cô em và đặc biệt là tình yêu kỳ dị của người anh họ bệnh hoạn... Chuyện gì sẽ xảy đến trong cuộc đời cô? liệu Phanny có thoát được những mối đe dọa bủa vây và tìm thấy cho mình niềm hạnh phúc, sự bình yên và một tình yêu đích thực...

Đánh giá về tác phẩm:

"Tiểu thuyết mới của Dorothy Eden diễn ra trong khung cảnh một gia đình giàu có, ngôi nhà được bao bọc xung quanh bởi một công viên râm mát một cách đáng lo ngại, một không khí nặng nề ảm đạm, gây cảm giác hồi hộp và bất ngờ đến phút cuối.

...

Với không khí đậm chất Ăng-lê đặc trưng, Dorothy Eden một lần nữa chứng minh với chúng ta rằng bà là người rất thành thạo trong việc thêm thắt những yếu tố bất ngờ và cảm xúc với một quan điểm tâm lý khá cứng rắn và làm cho người đọc phải hồi hộp chờ đợi cho đến biến cố cuối cùng."

(bibliopoche.com)

Đôi nét về tác giả Dorothy Eden:

Dorothy Enid Eden (1912 - 1982) là một tiểu thuyết gia và nhà văn truyện ngắn. Bà sinh 03 Tháng 4 năm 1912 tại Canterbury Plains, New Zealand, nơi bà được học tập và làm việc như một thư ký pháp lý. Bà chuyển đến Anh vào năm 1954 để tập trung phát triển sự nghiệp văn chương của mình. Bà mất vì căn bệnh ung thư tại London vào ngày 4 tháng 3 năm 1982.

Dorothy Eden được biết đến với những tác phẩm mang phong cách cổ điển với một giọng văn đầy bí ẩn và lãng mạn, gây cảm giác lo sợ và hoang mang cho người đọc. Ngoài việc viết tiểu thuyết, bà còn tham gia viết bài cho tạp chí, bao gồm Redbook và Good Housekeeping.

Những tác phẩm của Dorothy Eden:

- * The Singing Shadows (1940)
- * The Laughing Ghost (1943)
- * We Are for the Dark (1944)
- * The Schoolmaster's Daughter (aka The Daughters of Ardmore Hall) (1946)
- * Summer Sunday (1946)
- * Walk into My Parlour (1947)
- * Crow Hollow (1950)
- * Voice of the Dolls (1950)
- * Cat's Prey (aka Let Us Prey) (1952)
- * Lamb to the Slaughter (1953)
- * Bride by Candlelight (1954)
- * Darling Clementine (1955)
- * Death Is a Red Rose (1956)
- * The Pretty Ones (1957)
- * Listen to Danger (1958)
- * The Deadly Travellers (1959)
- * The Sleeping Bride (1959)
- * An Afternoon Walk (1960)
- * Samantha (aka Lady of Mallow) (1960)
- * Sleep in the Woods (1960)
- * Afternoon for Lizards (aka Bridge of Fear) (1961)
- * Whistle for the Crows (1962)
- * **The Bird in the Chimney (aka Darkwater) (1963)**
- * Bella (aka Ravenscroft) (1964)
- * The Marriage Chest (1965)
- * Never Call It Loving (1966)
- * Siege in the Sun (1967)
- * Winterwood (1967)
- * The Shadow Wife (1968)
- * Yellow Is for Fear, and other stories (1968)
- * The Vines of Yarrabee (1969)
- * Melbury Square (1970)
- * Waiting for Willa (1970)
- * Speak to Me of Love (1972)
- * The Millionaire's Daughter (1974)
- * The Time of the Dragon (1975)
- * The House on Hay Hill, and other romantic fiction (1976)
- * The Salamanca Drum (1977)
- * The Storrington Papers (1978)
- * The American Heiress (1980)
- * An Important Family (1982)

Đầu máy xe lửa phun khói, thì hình ảnh của nhóm người đã in sâu vào trong đầu óc của Phanny: Hình dáng kỳ lạ của người đàn bà Trung Quốc với chiếc quần đen và áo cao cổ cao, hai đứa bé trong những bộ quần áo kỳ lạ không hợp thời, đứa bé gái tóc đen với đôi chân gầy yếu để lộ ra chiếc quần, nhìn nàng không chớp mắt, và đứa bé trai nhỏ hơn, với mái tóc vàng có vẻ lạc lõng và mơ mộng.

Khói ùn lại rồi tỏa ra lộ rõ hình dáng cao lớn của người đàn ông. Tuy đứng cách xa nhưng Phanny cũng hiểu là ông ta đi cùng với nhóm người này. Ông ta nhìn nàng chăm chăm, như dò xét phản ứng của nàng: Một người đàn bà trẻ, sang trọng thấy rõ, với một bà già người Hoa buồn rầu và nhăn nheo cùng với 2 đứa trẻ bơ vơ...

Phanny hồi tưởng lại trong giây phút, như một cái nhìn bao quanh chiếc bong bóng đủ màu sắc và phù du, hình dáng to lớn của Darkwater, với những bức tường màu hồng cũ kỹ, những ống khói, những bồn cỏ, những hàng cây xanh rậm mùa hè, những con đường mùa rỗi, mặt hồ lấp lánh đằng xa... không một chỗ nào trong khung cảnh đó có thể đặt ba con người kỳ lạ này vào. Tự nhiên, Phanny hiểu rằng họ sẽ luôn luôn cảm thấy xa lạ và không được chấp nhận ở đó.

Nhưng phản ứng đầu tiên của nàng là ôm hai đứa bé vào vòng tay và nói:

- Đừng sợ! Các em sẽ an toàn với chị!

An toàn!... Thật đúng là cái ngày hạ ẩm và mát đó, tiếng hú của máy, những tiếng động và sự náo nhiệt của một nhà ga lớn tại Luân Đôn, khói do chiếc xe lửa tỏa ra không ngừng. Bao nhiêu đó cũng tạo nên một không khí hăm dọa cho những người từ xa đến.

Nàng không biết được người đàn ông nhìn nàng quá kỹ sẽ đóng vai trò gì trong sự hăm dọa này?

Nàng chỉ hiểu rằng, với một sự tức giận và chua cay, ngay từ lúc đó, cuộc đời nàng sẽ thay đổi, nó sẽ theo một chiều hướng khác với sự mong ước của nàng khi nàng sửa soạn hành lý trước lúc rời Darkwater...

2

Dưới đáy chiếc xắc hành trang. Phanny đã đặt chiếc hộp đựng vài món nữ trang đơn sơ của nàng. Một chiếc mề đay bằng bạc có nút bấm để mở, và trong đó người ta có thể để một tấm ảnh nhỏ hay một chùm tóc của người thân yêu. Nó vẫn trống, và Phanny tự hỏi sao nàng còn giữ vì nó có thể không bao giờ chứa một vật gì, xâu chuỗi ngọc trai, chiếc nhẫn ngọc trai, miếng mề đay bằng vàng của mẹ nàng. Nàng không bao giờ biết những nữ trang khác của mẹ nàng nếu bà có vì thật ra, bà không bao giờ có được vì quá nghèo.

Mẹ nàng từ Ái Nhĩ Lan đến, và những người Ái Nhĩ Lan không có tiếng là giàu. Bà đẹp, người ta nói, nhưng cha nàng điên mới làm một đám cưới như vậy. Đáng lẽ ông phải cưới một người đàn bà có của. Không những mẹ nàng nghèo mà bà còn quá yếu nên đã mất sau khi sinh nàng. Đó là lý do cho sự sửa soạn kính đáo của Phanny. Một sự hy sinh cao quý như vậy cần được đền đáp xứng đáng.

Trên chiếc hộp nữ trang của nàng, Phanny sắp 2 bộ quần áo để thay.

Dora sẵn sàng giúp nàng sửa soạn hành lý, nhưng trong trường hợp này, Phanny muốn làm công việc nhỏ nhất ấy một mình. Dù là Dora, nàng cũng không muốn để cho nó thấy rằng, chỉ ở lại Londres có một đêm mà nàng đem theo cả hai bộ quần áo, cả mùa hè và áo mùa đông.

Sự phấn khởi làm nàng phát sốt lên. Từ khi cậu em họ George trở về bị thương sau cuộc chiến Crimée, nàng đã chờ cơ hội tương tự. Nàng đã tính lại và đã bỏ đi nhiều kế hoạch. Nhưng cuối cùng, một dịp may từ trên trời rớt xuống cho nàng. Nhất định nàng phải giữ nó lại.

Nàng không thể giải thích sự phấn khởi trong lòng - nàng không nuốt được thứ gì ở buổi ăn sáng đó - bằng cách nói rằng chuyển đi London, bằng xe lửa là một cuộc phiêu lưu kỳ lạ đối với nàng. Không nói đến sự làm quen những đứa em họ mới, những đứa bé đáng thương từ xa đến.

Chú Edgar đã cười dễ dãi, nhưng miệng thím Louisa mím lại. Không vì khinh thường sự phấn khởi ngây thơ của Phanny, mà vì những đứa bé sắp đến: Thím Louisa không bao giờ thương con người khác. Điều đó Phanny đã khám phá ra từ chính bản thân nàng lúc mới ba tuổi, cái tuổi non dại, dễ bị tổn thương...

Và George đã la lên một cách vô ý thức giữa bữa ăn sáng:

- Phanny đẹp dễ sợ khi cô ấy vui, phải không? Đẹp dễ sợ!

Cái nhìn của anh ta gắn chặt lâu trên khuôn mặt trẻ đến độ làm cho cô gái khó chịu.

- Con đừng quên giờ, George ! - Thím Louisa khô khan nói - ông Maggs đến chữa bệnh cho con lúc 9 giờ.

- Vâng, thưa mẹ - George ngoan ngoãn trả lời.

Nhưng anh ta vẫn tiếp tục quan sát Phanny. Các bác sĩ nói rằng vết thương trên đầu anh ta có thể sẽ lành... Nhưng có lẽ họ sẽ không dám nói điều gì khác cho cha mẹ anh biết. Phanny chỉ biết rằng, từ ngày đó, sự khinh khi và độc ác của cậu em họ đối với nàng lúc trước đã biến thành cái tình thương khó chịu ấy. Lúc trước nàng dám đương đầu với anh ta, bây giờ thì nàng lại hơi sợ anh ta. Đó là thêm lý do thúc đẩy nàng trốn khỏi Darkwater.

Từ lâu, nàng xin chú Edgar cho nàng đi kiếm việc làm. Nàng còn trẻ, lanh lợi, nàng không có những cái may của Amélia để có một cuộc hôn nhân đẹp - nếu nàng có thể lấy chồng được - và nhất là nàng buồn vì không có công ăn việc làm. Nàng không thể chấp nhận một lối sống không lành mạnh và vô ích.

Chú Edgar có vẻ không bằng lòng và cứng rắn: Một Davenport mà đi làm cho thiên hạ! Dù

sao nàng cũng là con nuôi của ông, một gánh nặng thiêng liêng mà người anh họ ông đã giao cho ông. Ông sẽ làm tròn bốn phận đến ngày cuối cùng của ông.

- Trong nhà này thiếu gì việc cho con làm - ông nói.

Phanny thừa biết, nàng phải đi công chuyện cho thím Louisa và Amélia, may vá đồ đạc vái vóc trong nhà với bà Hannah - nàng may rất giỏi - đọc sách cho bà Arabella nghe, đàn và hát cho chú Edgar buổi tối khi ông muốn nghe nhạc. Nàng như con múa rối khi người ta giật dây. Một con múa rối đời đời là gánh nặng và kiếp kiếp phải mang ớn.

‘Nhưng sự mang ớn đã trở thành sự chán chường’. Phanny nghĩ khi nàng xếp bộ quần áo cuối cùng vào chiếc xắc hành trang. Vì thế nàng tự thấy sẽ quá bất thường nếu phải mang ớn. Không phải lỗi ở nàng nếu mẹ nàng đã mất sau khi sinh nàng, và cha nàng mang cơn bệnh đã làm ông chết trước khi nàng lên ba. Chú Edgar và thím Louisa lại quá giàu: Tất cả đều là của họ, từ căn nhà rộng lớn này, những vườn tược, cái hồ, khu rừng để đi săn, cái làng nhỏ mà dân ở đó chào họ cung kính mỗi lần gặp họ, nhà thờ và đến cả nhà ông chánh tòa. Một đứa bé bơ vơ, từ xứ nóng miền La Riviera nước Ý, ở đó cha nó đã biến mất, không có gì phải mang ớn.

Có lẽ vì sự độc lập, ngang tàng đã làm thím Louisa ghét nàng. Phanny ngấm mình trong chiếc gương nghiêng nghiêng ở bàn trang điểm. Sự phấn khởi đã làm cho đôi mắt xanh thắm của nàng long lanh. Tuy mặt quần áo bằng vải màu xám cũ kỹ, nàng vẫn rất đẹp. Nàng có cái cổ dài và cái eo thon mà Amélia ganh tị thấy rõ. Tóc nàng đen huyền, bóng và dày, làm cho nàng có vẻ khác lạ. Người Anh thích đàn bà tóc vàng. Và thím Louisa cho rằng Phanny có vẻ quá bạo dạn và thẳng thắn khi nhìn đàn ông. Amélia biết hạ đôi mi dày và vàng xuống. Không phải Phanny không có, nàng cũng vậy, đôi mi dài, nhưng nàng phải biết cách sử dụng nó một cách khiêm tốn hơn. Nàng nhớ đến hoàn cảnh của nàng...

Khi còn ở lại Darkwater, nàng sẽ không bao giờ quên hoàn cảnh của nàng. Và nàng sẽ tiếp tục nhìn thẳng vào mặt thiên hạ. Nàng không bao giờ thích đùa cợt với đàn ông. Nàng có thể làm cho Amélia điêu đứng nếu nàng muốn. Nhưng kết luận nhữn chàng trai đó mới khám ra rằng Amélia mới là người con gái thừa hưởng gia tài trong nhà và cách đối xử của họ sẽ từ từ trở nên lạnh nhạt, một sự lạnh nhạt dễ hiểu đối với nàng.

Phanny khinh tất cả họ. Một ngày kia, nàng sẽ gặp một người đàn ông mà vấn đề tiền bạc không phải là điều quan trọng nhất. Nhưng nàng có linh tính chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra nếu nàng còn ở lại Darkwater...

*

* *

Có người gõ cửa phòng nàng và Phanny chưa kịp trả lời thì Amélia đã xông vào:

- Này, chị Phanny, chị đã sắp xếp xong hành lý chưa? Ba muốn gặp chị trong phòng đọc sách khi nào chị đã sẵn sàng. Thật ra, ba phải để tôi đi với chị.

- Có lẽ cô muốn đi thế với tôi chăng? - Phanny lạnh nhạt nói.

Amélia gieo mình xuống ghế trề môi:

- Gì? Tôi trở thành vú em à?

- Đó là việc mà tôi sẽ làm!

Gương mặt tròn và hồng của Amélia hơi mập như cha cô, không biểu lộ một cảm xúc nào, cô không bao giờ thấy chuyện gì khác ngoài chuyện riêng của cô.

- Ôi, chị thì khác phải không? Nhưng chúng ta có thể đi mua đồ. Dù sao, chị cũng mua giùm tôi ruy băng, được không? Thử gì hợp với cái nón màu hồng của tôi.

- Nếu tôi có thì giờ và cô đưa tiền để mua.

- Trời ơi! Tôi đã xài hết tiền của tôi rồi! Tôi phải xin ba tôi.

- Chú sẽ không từ chối cô đâu.

- Đó là ba tôi mà - Amélia nói - Nếu ba chị còn sống, tôi nghĩ rằng ông sẽ sung sướng mua ruy băng cho chị và lo sao cho chị có một cửa hồi môn đáng hoàng. Phanny, chị nghĩ ai có thể cưới chị?

Câu hỏi làm nàng đau.

- Một người yêu tôi - Phanny điềm tĩnh trả lời.

- Nhưng ai có thể? Tôi muốn nói không có cửa hồi môn...

- Tôi không dự tính bán mình.

Amélia nhào tới, mặt nóng bừng:

- Thật đáng tức! Bộ chị tưởng đàn ông thích tôi hơn chị chỉ vì tôi giàu, nói một cách khác, rằng tôi... tôi tự bán mình à?

Phanny ngược lên nhìn thẳng vào mắt cô ta, không trả lời. Đôi mắt Amélia nẩy lửa vì tức giận và vì danh dự bị tổn thương.

- Phải, tôi thừa biết chị có vòng eo 50 phân, nhưng mẹ tôi nói đàn ông không thích đàn bà quá ốm - mắt cô liếc xuống bộ ngực cân đối của Phanny, và cô lại dậm chân như một đứa con nít - Phanny, chị thật đáng tức! Thôi, tôi tiếc vì đã hỏi ai có thể cưới chị. Đó là một câu hỏi làm chị khó chịu. Nhưng chị không thể thay đổi được tập quán, và có cửa hồi môn là điều quan trọng, dù chị muốn nói gì. Tuy nhiên, tôi chắc rằng chị sẽ kiếm được một người đàn ông hoàng... Nhưng chị không còn bao lâu nữa, chị biết không?

Amélia muốn nói rằng Phanny đã gần hai mươi một rồi, quá già rồi. Phanny làm bộ hiểu lầm.

- Không, tôi còn ít thời gian, và nếu tôi còn phải gặp chú Edgar trong phòng đọc sách trước khi đi...

- Đó không là điều tôi muốn nói - Amélia đính chính - Nhưng không quan trọng - cô đã vui vẻ trở lại - Chị có nghĩ là nếu có thêm hai đứa bé trong nhà sẽ thay đổi nhiều việc không? Mẹ cho là có, nhưng ba chắc chắn rằng, nếu ta để chúng cách xa, thì ta sẽ không để ý đến sự hiện diện của chúng nữa. Và, dù sao, ba cũng không thể từ chối nhận lãnh con của em ruột ba. Thật là may, vì ba quá rộng rãi, chị thấy không? Ba đã nhận chị trước, như con nuôi, và bây giờ đến hai đứa bé đó. Khi tôi nghĩ chúng từ nước Trung Hoa đến... Mẹ sợ...

- Sợ gì? - Phanny hỏi, trước vẻ do dự của cô em họ.

- Vì... Người ta cũng không biết chú Oliver đã cưới ai ở Thượng Hải. Thật kinh khủng nếu...

- Nếu hai đứa bé người Trung Hoa?

Amélia mở to đôi mắt kinh ngạc.

- Chúng nó không thể hoàn toàn là người Trung Hoa. Nhưng chúng có thể hơi lai lai. Và, dù cho chúng có lai, mẹ nói rằng ba vẫn muốn cho chúng đi nhà thờ với chúng ta ngày chủ nhật. Chị thử tưởng tượng chúng ta ở đây với những đứa em họ da vàng.

Amélia bùm miệng cười nhưng cô không bớt lo sợ. Người ta đọc ý nghĩ trong đầu cô rất dễ, cô tự hỏi dù có một món hồi môn thật chắc chắn, cô có thể chịu nổi sự nhục nhã này không.

- Mẹ cho rằng thật vô lý khi chú Oliver và vợ chú để bệnh thương hàn làm chết trong mùa dịch đó - Amélia nói tiếp - Nhưng chú Oliver luôn luôn có những khó khăn. Tôi đoán là tính chú như vậy, nếu có thể nói.

- Ba cô chắc rất bức mình vì chú ở Châu Á cả 20 năm trời.

- Gì nữa - Amélia quả quyết - Ba yêu quý thật đáng kính... còn chú Oliver, tôi nghĩ không những chú có những khó khăn về tiền bạc, mà còn... Amélia hạ giọng... - Chuyện đàn bà! Vì vậy mà mẹ nói những đứa bé đó không biết từ đâu ra?

Phanny thoáng nhớ lại cái ngày xa xưa đó, khi còn quá bé, trong chuyến đi dễ sợ để đến Darkwater, nàng còn nhớ bị trùm kín trong tấm chăn dày cộm và thật lâu sau đó, tiếng kêu kì lạ và đình tai đã làm cho nàng nức nở và đó chỉ là tiếng kêu của những con công ngạo mạn và oai nghiêm, đi trong bồn cỏ. Nàng cũng có thể từ đâu ra không ai biết.

- Những đứa bé đó cùng máu mủ với cô, Amélia - nàng trách - Ba cô đã hiểu, ông là người duy nhất hiểu.

Amélia chột đi qua căn phòng. Cô còn cần phải học cách đi đứng cho duyên dáng hơn.

- Ô, chị Phanny, chị đừng có dạy đời nữa! Tôi biết bốn phận của tôi cũng như ba và chị. Nhưng thật bực mình phải cắt nghĩa sự hiện diện của những đứa bé họ hàng từ Trung Hoa đến. Và nếu mắt chúng xéch... Ô, và thôi, không hề gì, tôi cũng chả thêm rắc rối cuộc đời vì nó.

Những đứa trẻ đáng thương - Phanny nghĩ - Không ai chấp nhận chúng, cả chú Edgar cũng vậy! Mà thôi, đừng nghĩ đến chúng nữa, nàng nghĩ đến chuyện thoát thân của mình và để bà Hannah - bà cùng đi Luân Đôn với nàng - đem chúng về một mình.

Hai đứa bé đi với bà vú người Hoa của chúng, bà ta sẽ ở lại với chúng, chúng sẽ được săn sóc đàng hoàng...

- Phanny, chị không nghe tôi nói gì cả! - Amélia bực mình để ý.

- Có, tôi có nghe cô nói. Tôi chỉ nghĩ rằng ai cũng tìm cách bảo vệ cuộc sống của mình.

Đôi mắt lợt lạt của Amélia, hơi lồi như cha cô, mở to ngạc nhiên.

- Nhưng chị, chị có gì để bảo vệ?

- Tôi có một con tim biết đập, như cô - Phanny lạnh nhạt trả lời. Và, vì nàng cũng thương Amélia, tuy cô ta ích kỷ và gốc gác ghê tởm, nàng nói thêm để trấn an cô ta:

- Tôi chắc chắn cô lo lắng vô ích. Hai đứa bé sẽ ở trên phòng trẻ và phòng học, cô sẽ không bao giờ thấy mặt chúng.

Amélia nhún vai:

- Tôi mong như vậy. Chứ có đầy tớ để làm gì? Nhưng chị đừng ở lâu thêm 1 phút nào ở Luân Đôn nếu không cần: Tôi phải đọc sách cho bà ngoại nghe khi chị vắng nhà, và chị cũng biết rằng tôi ớn lạnh!

Thím Louisa và chú Edgar đều có mặt trong phòng đọc sách. Thím Louisa đi qua đi lại trong phòng như bà vừa cãi cọ với chồng, một cuộc cãi lộn mà bà đã thua, như thường lệ, vì môi bà mím lại và mũi bà đỏ lên. Những cuộc cãi cọ có vẻ làm chú Edgar thích thú hơn là tức giận. Ông rất ít mất bình tĩnh, nên càng làm cho bà vợ tức hơn. Bà có thể chịu đựng một cái tính ồn ào giận dữ hơn là cái vẻ sắt đá, bất khuất mà chồng bà che đậy dưới cái bề ngoài mập mạp và dễ dãi của ông.

Khi Phanny vào phòng, cả hai đều quay về phía nàng.

- Này, con, sao lại ăn mặc đơn giản thế kia? Con không định đi trong bộ quần áo ấy đó chứ? - Chú Edgar la lên, ngạc nhiên.

Vì quá cẩn thận, Phanny định không đem theo chiếc áo choàng lông, chiếc áo soa có sọc tơ, và cái nón màu xanh đậm có giây buộc bằng nhung của nàng. Đó là những quần áo sang trọng nhất của nàng và nàng coi chúng thuộc quyền sở hữu của chú Edgar. Dù sao, nơi nàng đến, nàng không cần chúng.

- Con nghĩ rằng trong chuyến đi xe lửa đầy bụi bặm và khó...

- Tôi thấy lo như vậy rất có lý và cẩn thận - thím Louisa đồng ý. Nhưng chú Edgar lắc đầu.

- Trái lại, Louisa, đó là một sai lầm lớn. Phanny sẽ thay mặt tôi ở đó. Nó phải tỏ ra xứng đáng. Dù sao, chúng ta lúc nào cũng muốn nó mặc đẹp như vậy.

"Có khi nào chú thêm để ý đến mình..." Phanny nghĩ. Vì ông có khuynh hướng kì lạ đối với nàng, cũng như với gia đình ông qua con mắt người khác. Nàng có thể mặc một bộ quần áo cũ kỹ đã mòn, cả tuần ông cũng không nói gì, nhưng khi sắp có khách, hay hơn nữa, khi nàng theo gia đình ông đi nhà thờ ngày chủ nhật, nàng phải ăn mặc thật sang trọng để cho ông nở mày nở mặt. Làm sao cho thiên hạ nhắc lại khắp nơi rằng ông Edgar Davenport đã quá rộng rãi đối với đứa cháu gái nghèo nàn đó!

Không phải những lúc chán đời Phanny mới nghĩ như vậy. Chú Edgar là một người công bằng và tốt. Ở nhà, ông có vẻ vô tư hơn. Phần nhiều ông ở trong phòng đọc sách với những con

tem, những sách tìm tòi của ông, hay viết thư cho các cơ quan từ thiện mà mọi công việc đều do ông tự làm lấy rất cẩn thận. Ông chỉ có vẻ hơi kì cục, với cái đầu bao quanh bởi một vòng tóc sẽ trở thành một hào quang bạc, đôi mắt xanh dịu dàng và hơi lồi, cái miệng với đôi môi dày. Ở nhà, ông thích mặc vest nhung màu cận rượu và “mê” những chiếc áo ghi-lê với màu sắc kỳ lạ. Một sợi dây treo đồng hồ bằng vàng nặng trĩu nằm ngang ngực ông. Cái đồng hồ núp trong túi áo ghi-lê, là 1 loại đồng hồ có nhạc mà ông hay cho con nít nghe khi nào ông thấy vui vẻ. Phanny tự hỏi ông có sử dụng món đồ chơi kì diệu đó cho hai đứa bé sắp đến không. Nàng mong là có, vì nếu chú Edgar không tốt với chúng thì có ai tốt với chúng?

- Con lên thay quần áo đi Phanny - chú Edgar bảo - Con còn rộng thì giờ. Xe đã được gọi lúc 11 giờ 30. Xe lửa xuất phát lúc 12 giờ. Và bây giờ, con nhắc lại những gì con phải làm cho chú nghe nào.

- Vâng, thưa chú. Con phải kiểm một xe ngựa khi ra ga và đến công ty Hàng Hải hỏi chiếc tàu “Etoile de Chine” đã đến chưa, như đã dự liệu, và hai đứa bé đi trên chuyến xe lửa nào. Con còn phải hỏi có người của công ty được phái đến để gặp hai đứa bé để họ tổng chúng đến Luân Đôn không, và nếu có, trả công cho ông ta.

- Trả công thế nào?

- Một ghi-nê như chú đã bảo, thưa chú.

- Tốt lắm, con gái. Rồi sao nữa?

- Sau khi đã đến Công ty và kiểm lại giờ, bà Hannah và con phải vô khách sạn ở và chờ.

- Hoàn hảo. Bà thấy không, Louisa, Phanny dư sức làm việc đó. Như vậy đỡ mất công bà, và tôi biết bà cũng không thích. Về phần tôi, tôi không thể vắng mặt được. Tôi còn phải lo rất nhiều việc...

- Quá nhiều - thím Louisa sẵn giọng.- Nếu ông ráng để ý đến ông em ông một chút khi các ông còn trẻ, thì chúng ta không phải lâm vào cái tình trạng khổ sở này.

- Tôi nghĩ rằng ảnh hưởng của tôi không làm cho Oliver khá hơn, - chú Edgar nghiêm nghị nói. - Thật ra tôi không thấy tình trạng này có gì là khổ sở cả. Tôi sẽ nói một cách giản dị là gia đình ta lớn thêm một chút thôi. Trong nhà còn thiếu gì phòng. Những người làm sẽ hết ở không.

- Ta còn phải dạy dỗ hai đứa bé đó nữa.

- À, phải. Bà nghĩ đến chuyện một cô giáo... - Ánh mắt chú Edgar liếc nhanh về phía Phanny, nàng không biết ông có nhìn nàng thật không - thật ra, không có gì bắt ta phải giải quyết nhiều khó khăn trong một ngày. Và, bà ơi, chúng ta đã nói quá nhiều về chuyện này. Chú Oliver đã giao con chú cho tôi trước khi chết. Tôi không thể làm gì hơn, dù tôi không muốn. Đó là ý trời ! Tôi sẽ sung sướng lãnh nuôi hai đứa bé côi cút đó!

Ông nói câu đó với nụ cười rạng rỡ. Nhưng Phanny biết rằng ông không ưa gì chúng nó, như nàng 17 năm về trước. Tuy nhiên, ông là người theo nguyên tắc và việc đó làm ông bức mình khi ông nghĩ rằng ông không có lòng nhân đạo. Và ông đã ráng kiềm chế mình và khuất phục bà vợ của ông.

Thím Louisa đứng dậy, kiêu cách và độc tài.

-Tôi không muốn những cái may của con Amélia bị ảnh hưởng !

- Bà muốn nói gì ?

- Ông đã hứa cho nó của hồi môn là mười nghìn ghi - nê.

- Tôi có bắt buộc bớt không?

- Không. Nhưng ông hay nói như tiền bạc khó khăn, và bây giờ chúng ta phải có những chi phí khác. Ông sẽ không từ chối được. Và còn nữa... thím Louisa ngập ngừng, cắn môi, - Chúng ta có phải biết hai đứa bé đó sẽ đến mà chưa biết chúng thế nào ? Tôi muốn nói, ví dụ...

Chú Edgar hất đầu ra phía sau và cười thỏa thích.

- Ví dụ những đứa ăn mày đó da vàng? Không có gì đáng lo. Oliver có thể hơi điên, nhưng

chưa đến độ đó.

- Sao ông biết ? - Thím Louisa kiêu hãnh nói.

- Vì quý bắt chú ấy! Chú cũng là một Davenport!

Chú Edgar đang lục trong túi áo ghi-lê của ông, vẻ mặt của ông hoàn toàn thay đổi. Ông đã quên cuộc sống ồn ào và cái chết không mong đợi của người em, và cười thích thú.

- Tới đây, Phanny. Thím con và chú đã nghĩ sẽ cho con một món quà. Con đã sống với chúng ta bao nhiêu năm nay và con đã giúp ích cho chúng ta rất nhiều, một sự giúp đỡ rất quý giá, nếu không nói là rất thú vị.

Phanny nhìn qua nhìn lại hai người đối thoại. Vẻ mặt của thím Louisa vẫn không thay đổi. Bà con nghĩ và bức tức, khó chịu và bất mãn vì phải lo chỗ ăn chỗ ở cho hai đứa bé xa lạ từ Thượng Hải đến.. Hay là bà cho việc tặng Phanny một món quà là quá đáng?

Chú Edgar đang cười và chờ Phanny trả lời.

- Con nhìn này - Ông vừa nói vừa mở một hộp nhỏ bằng da dê đỏ ra.

Vật quý lấp lánh ngàn tia sáng trên nền chung đỏ. Sự thận trọng của Phanny đã tan biến và nàng lấp bắp:

- Nhưng... chú Edgar! Thím Louisa! Đó là món nữ trang quá quý giá...

Chú Edgar cầm sợi dây treo lên và đưa lên đầu ngón tay của ông.

- Đó là 1 viên ngọc màu xanh thẫm giữa những hạt xoàn nhỏ và dây vàng. Nó thuộc về 1 người cô của chú - ông nói. Là bà cô của con, con cũng có quyền được hưởng như Amélia. Phải con nghĩ như vậy không?

Phanny tiếp tục nhìn thím Louisa không nói một lời. Bà này nói bằng một giọng chua như giấm

- Đừng cảm ơn tôi. Tôi nghĩ rằng chú cô quá nuông chiều cô. Và như vậy chỉ vì ông sai cô làm 1 việc mà có lẽ cô sẽ cho là rất thú vị.

Như vậy, người ta đã tính trước là nàng sẽ phải lo cho hai đứa bé ngay từ lúc chúng đến Darkwater... thím Louisa không giấu diếm, nàng đã nghe quá rõ ràng. Nàng vừa bất mãn, vừa bối rối vì nàng không có ý định trở về, trong trường hợp này, làm sao nhận món quà quý giá kia?

- Tại sao chú cho con món quà đó, chú Edgar - Nàng gay gắt hỏi.

Cũng với vẻ thích thú và tử tế, tuy rằng hơi khó hiểu, ông trả lời.

- Vì chú muốn cho con, con gái. Thật đơn giản. Thím con nghĩ nên chờ cho đến ngày sinh nhật hai mươi một tuổi của con. Nhưng tại sao? Chú đã nói với thím là Phanny như con gái chúng ta. Chúng ta phải làm cho nó những gì chúng ta có thể làm. Dù sao thì nó đã có sẵn sắc đẹp để kiếm chồng. Tôi cũng biết rằng như vậy là thừa. Nhưng một hay hai món quà chỉ làm tăng vẻ đẹp của nó thêm. Tới đây, con gái yêu quý, chú đeo cho.

‘Ta phải nhận món quà đó một cách vui vẻ’ Phanny nghĩ, tuy rằng nó đã được cho không đúng lúc. Giờ được chọn không tốt để bắt đầu tỏ vẻ biết ơn nếu nàng không muốn thấy sự quyết định của mình bị mềm yếu. Dù sao, nàng cũng chỉ cần để lại vài món nữ trang đó khi đi. Amélia sẽ không bỏ cơ hội nhào vô tham lam và chiếm lấy.

Đôi tay mềm và mập mạp của chú Edgar trên cổ nàng làm Phanny nổi da gà. Đó không phải là lần thứ nhất nàng nghe thấy nó trên cổ nàng... Đã lâu lắm rồi: Người nàng ướt đầm sau khi té xuống hồ. Ông đã vuốt ve gáy nàng dưới tóc ướt để vỗ về. Nàng còn nhớ đã run vì sợ và lạnh.

Trên ngực nàng, viên ngọc xanh lam làm nàng rung mình như sự va chạm của những ngón tay lạnh. Thím Louisa đã chịu cho nàng một nụ cười lạnh.

- Con đeo đẹp lắm, Phanny. Con phải đeo nó ở buổi dạ vũ của Amélia.

- Dạ, thưa thím. Con xin cảm ơn nhiều. Cảm ơn chú Edgar.

(Và rồi thiên hạ sẽ hỏi: ‘Ở đâu cô có món nữ trang đẹp vậy? Chú cô cho đấy à? Ông thật là một

người rộng rãi nhất đời!). Nhưng Phanny sẽ không có mặt ở buổi dạ vũ đó. Mắt nàng chớp nhanh và chú Edgar vui vẻ la lên.

- Đó! Nó thích lắm, phải không? Con gái?

Chú Edgar cười khì và ông vỗ nhẹ vào má bà vợ

- Tôi mong bà cũng sẽ vui vẻ một lần khi mà tôi tặng bà một món nữ trang - ông nói với một giọng khôi hài, đó là dấu hiệu ông rất vui - lẽ dĩ nhiên, bà sẽ rất vui. Lúc nào bà cũng vậy. Đó là một đặc quyền dễ thương của phái đẹp. Và bây giờ, Phanny... - giọng ông trở nên hoạt bát, như ngày thường... - Con chỉ còn có 15 phút nữa để thay quần áo nếu con không muốn ôm Trumble phải chờ con. Mau đi và kêu bà Hannah cũng phải sẵn sàng luôn

3

Darkwater... tên đó đã được đặt cho ngôi nhà vì màu sắc tối tăm của những vũng nước còn đọng lại từ thế kỷ trước. Đất nâu, trời thấp và có khi xám làm cho nước có vẻ gần như đen. Từ khi người ta tắt nước đi, bồn cỏ nghiêng nghiêng đã trở nên màu xanh lá cây lợt, những cái hồ lấp lánh dưới những cây tùng và cây dẻ có chiều hướng chuyển thành màu đá đen khi trời tối.

Chiếc cầu treo đã mất, nhưng mặt trước nhà theo kiểu xưa đã bị trầy theo thời gian, những cửa kính hình thoi, và những hàng ống khói với những hình dáng cong queo vẫn còn đó. Một sự sửa chữa đã được làm ở đầu thế kỷ, nhưng người ta vẫn còn giữ lại những ống khói, những bậc thang hình con ốc, những trần nhà bằng gỗ chạm trổ và hành lang nhỏ dành cho những người hát đạo trời Trung cổ xung quanh cái bàn ăn dài.

Có tất cả 20 phòng ngủ, không kể những phòng dành riêng cho đầy tớ dưới nhà. Ngôi nhà và vườn hoa nắp giữa những đồi núi. Đồng hoang chỉ được thấy ở những cửa sổ trên lầu. Gió thổi từ cửa sổ vào nhà tạo nên những tiếng kêu lắc rắc.

Chỉ vào mùa hè chỗ ở mới có vẻ hiền lành. Những hình dáng khắc khổ của những cây dẻ nắp dưới hàng cây xanh rậm, hoa dại màu vàng đong đưa bên bờ hồ và mặt nước in những đám mây chạy trốn. Mặt trời đi ngang qua những cửa kính hình thoi và gió đã mất đi âm thanh ai oán của nó.

Nhưng vào mùa đông thì cảnh tượng lại hoàn toàn khác lạ. Những cây trong sân vườn đã trống trơn và trụi lá. Mây và sương mù như bay trên mặt đất. Ngôi lều kiểu Trung Quốc, cất cùng một lượt bởi cùng một ông Davenport lúc sửa nhà, có vẻ man rợ và kỳ cục với lớp sơn đỏ và vàng đã tróc hết nước sơn và hỏng theo thời gian. Gió đập mạnh vào cửa sổ, những chiếc màn treo nặng nề từ từ cất lên. Củi được đun cả ngày lẫn đêm trong lò cao của phòng lớn và lửa cũng được giữ thường trực ở các phòng khác. Nhưng một khi màn các cửa sổ được buông xuống và đèn được thắp lên, các phòng có vẻ ấm cúng đến người yếu bóng vía nhất cũng có thể nằm. Cũng có khi một chị người làm sợ sệt làm đổ nước hay một xô than trong hành lang vì bỗng dưng chị nghe một tiếng kêu hay một bức màn căng lên. Hoặc vì gió đã làm tắt ngọn nến của nó. Amélia lại níu áo Phanny. Phanny còn nhớ đã đi lộn vào một căn phòng hoàn toàn lạ có kê một cái giường trên đó có một vật đen nằm ngang. Nàng đã khóc nức nở vì sợ khi một chị giúp việc đã tìm thấy nàng.

- Có một người nằm trên giường! - Phanny nói trong tiếng nấc.

Chị người làm đã đưa cao cây nến của chị. Ngọn nến chập chờn soi rõ chiếc mền và hình dáng dài của một chiếc gối ôm. Giường trống trơn.

- Cô thấy có ai đâu? Phòng này không có ai ở từ nhiều năm nay, từ lúc tôi mới đến làm ở đây. Cô thật đã quá sợ. Nhưng chị giúp việc cũng không lớn hơn Phanny bao nhiêu cũng sợ. Phanny đoán qua sự rung rinh của cây đèn khi chị cầm ở tay. Hai người đã ù chạy trong hành lang và kiểm được đúng lối queo vào phòng Phanny, một cái phòng nhỏ gần phòng Amélia và phòng trẻ. Bắt đầu từ lúc đó, Phanny thường nghe những tiếng động kỳ lạ do gió mang tới, tiếng người nói, tiếng cười và có cả tiếng chân đi.

Nhưng cũng do lỗi bà Arabella bà những chuyện khó tin mà bà hay kể cho các trẻ trước khi chúng đi ngủ. Bà ta bắt đầu bằng một chuyện cổ tích vô tư, và khi chúng đã bị thu hút hoàn toàn, câu chuyện đã khéo léo trở nên rùng rợn. Bề ngoài ôn hòa, điềm tĩnh và mập mạp của bà làm không khí thêm căng thẳng. Riêng đôi mắt bà có một ánh sáng kỳ lạ, đôi mắt một con sói trong cái đầu vô tội của một con cừu.

Rồi Amélia đã khóc ngất lên và người ta phải đỡ cô nàng bằng những trái mứt mật. Phanny không bao giờ khóc. Có một lần, nàng đã bị cả hai tai lại và bà Arabella đã cười rất khoái chí. Nhưng phần nhiều nàng có vẻ muốn nghe, như bị mê hoặc. Nàng không bao giờ có thể ăn phần mứt mật của mình khi đến đoạn cuối, và bỏ nó vào túi áo để thưởng thức vào lúc yên tĩnh hơn.

George, vì là con trai và lớn nhất, không bao giờ sợ hoặc tinh thần bị giao động. Nhưng, bây giờ, vì sức khỏe yếu đi sau khi bị thương ở đỉnh đầu lúc đi lính, anh hay có những cơn ác mộng, nhưng cũng có khi anh ta la hét vì thấy những quần áo từ trong tủ đi ra một mình giữa đêm khuya.

Bây giờ Geogre đã quá lớn để được an ủi bằng mứt mật. Anh có giữ một chai rượu cô- nhắc thường xuyên bên đầu giường. Đó là cách trị bệnh do bác sĩ khuyên.

Khi ông Edgar được thừa hưởng Darkwater, ba năm sau khi ông lấy vợ, bà Arabella đã đến đó ở. Bà muốn rời cái nhà quá nhỏ mà hai vợ chồng trẻ đã sống lúc trước ở Dorset, và bà đã không muốn con gái bà lấy một thanh niên mà bà cho là quá tầm thường. Bà là con gái của một bá tước, và bà nghĩ rằng Louisa phải kiếm được một ông chồng khá hơn nhiều. Nhưng Louisa không đẹp và, vì chồng bà đã phá tiêu tan tài sản của bà trước khi chết vì rượu, nên những cái may của Louisa để kiếm được một người chồng bị ảnh hưởng rất nhiều. Ở lứa tuổi 23, cô đành an phận chấp nhận Edgar như cái may cuối cùng của cô. Và tuy anh ta ít nói với vẻ bề ngoài ít nổi, anh cũng là một chàng trai dễ thương và vui vẻ, không bê bối như cậu em. Cuối cùng thì anh ta tỏ ra là một mối rất khá vì, khi ông chú của anh ta ở Devon qua đời, để lại cho anh trang trại Darkwater, anh đã trở nên giàu có hơn anh tưởng.

Darkwater, ông tuyên bố, không thể vào tay người lạ. Vợ ông làm khó, khi bà thấy Darkwater đầu tiên lúc giữa mùa thu. Bà thấy vẻ bề ngoài tối tăm và hơi dễ sợ. Lá rụng và mây bay thật thấp trên trời. Trong nhà không được giữ gìn chu đáo, vì ở đó một ông gia độc thân ham học sống một mình suốt tám chục năm trời. Louisa không khổ rùng mình. Có lẽ vì lúc đó bà đang có thai Amélia và việc sinh đẻ của bà lúc nào cũng khó khăn.

Nhưng ông Edgar đã không hỏi ý kiến của vợ. Ông là chủ và quyết định là do ông. Ông đã tính từ khi biết tin ông chú ông mất.

Vì thế trước khi Amélia ra đời, cả gia đình đã dọn đến ở Darkwater. Bà Arabella đã theo họ. 'Đó là một chuyện thường khi người mẹ ở bên con gái mình những lúc tương tự'. Bà nói. Cái nhìn cận thị vô tội của bà không để cho ta thấy những gì bà nghĩ, nhưng thật rõ ràng là khi đi bà đã coi Darkwater như chỗ ở xứng đáng cho một người dòng dõi quý tộc như bà. Và vì bà có dự định ở đó luôn cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời.

Chú Edgar đã trở nên một người giàu sang phú quý thật mau chóng. Chuồng ngựa của ông có những con ngựa tốt nhất và trong nhà có nhiều đầy tớ giỏi nhất. Các nông dân đã vui vẻ đón tiếp ông như một ông chủ mới có vẻ biết lo cho đời sống của họ. Cũng như nhà thờ trong làng cũng cần được sửa chữa lại. Và cuộc sống buồn tẻ trong vùng cần có một nguồn sống trẻ trung mới. Bà Arabella cũng bị thu hút bởi vẻ duyên dáng và hoang dại của Darkwater. Sương mù làm bà phấn khởi, bà thích những hình dáng trụi lá của cây cối đông đưa trước gió.

Bà đã dành hai phòng lớn trên lầu riêng cho mình bà sử dụng. Theo thời gian, hai căn phòng như có vẻ hẹp lại vì bà để quá nhiều đồ đạc. Người ta thấy đáng chú ý nhất là một bức tượng bằng đá của mẹ bà, bà bá tước Daleston cao bằng người thường và được khoác bỏ một cái áo choàng Ai Cập. Trong bóng tối, khi các người giúp việc chưa có thắp đèn lên, bức tượng có hình dáng đáng sợ, như có người trong phòng. Nó còn có vẻ khiếp đảm hơn khi bà choàng lên vai nó một trong những khăn choàng của bà hoặc đội lên đầu nó cái mũ làm vườn của bà.

Người ta còn có thể thấy những bàn nhỏ, những vật trang trí, dưới những bức tranh, nhiều ghế thấp, cả đồng vỏ sò ốc và cá khô dưới một cái chuồng bằng thủy tinh, một quả địa cầu lớn mà bà hay chỉ cho các trẻ thấy ranh giới nước Anh, một lồng chim trống không, có vẻ rùng rợn từ khi còn kết của bà chết, những màn che với lông lá và dây nhợ nặng nề, những gương soi có khung vàng, những thùng cây đầy các thứ vật kỳ lạ nhất và ở giữ phòng, cái ghế dài mà bà hay nằm để may vá thêu thùa hằng ngày hoặc đọc sách lịch sử. Bà rất thích những câu chuyện lịch sử hay phong tục cổ xưa trong vùng.

Bà cũng thường nằm trên ghế với chú mèo Ludwig trên đùi.

- Các con biết tại sao ta đặt tên nó là Ludwig không? – Bà hỏi các trẻ đang bu quanh bà – Vì khi xưa bà rất yêu một người đàn ông tên đó. Phải, các con có thể mở to mắt ra mà nhìn bà. Đó là một ông hoàng tử người Đức. Ông có râu như vậy... - Bà phùng má lên và vuốt râu tưởng tượng...- Nhưng cha mẹ ông không cho phép ông đáp lại tình yêu của bà. Và, dù sao, bà chỉ mới mười sáu tuổi, còn quá trẻ. Bây giờ, bà chỉ còn có con mèo để yêu thương bà...nếu đứa nào trong các con không yêu bà?

-Ồ, có, thưa bà, con yêu bà, con yêu bà!

Và lúc nào cũng là George, cháu cưng của bà, là bà Arabella thương nhất. Nhưng chỉ có Ludwig, con mèo đen to lớn đó, với vẻ ngạo mạn, mới có quyền được ngồi trên đùi bà và cọ đầu vào người bà. Phanny chắc chắn rằng đó chính là ông hoàng tử Đức đầu thai lên.

Bà Louisa không ngừng nhắc nhở từ khi họ đến Darkwater. Cuối cùng, mặc dù hay khuyên bà nên tiết kiệm nhưng chồng bà cũng tìm cách tặng bà một cái áo choàng bằng lông sang trọng. Và bà Louisa đã khám phá ra là không có gì làm ấm lòng bà bằng một món quà có giá trị. Bà sẽ làm sao cho chồng bà không quên điều đó.

Khi Phanny - một đứa bé còn nhỏ dại và khó khăn đến – bà Louisa đã chấp nhận rằng một miếng mề đay nhận hết xoàn mới làm bà chịu đựng được sự hiện diện của đứa trẻ mới đến. Năm tháng trôi qua, nhiều biến động khác đã được bù đắp bằng những món quà khác: những vật nhỏ, một cái nón mới, vải vóc may áo. Ông Edgar Davenport là một ông chồng rộng rãi. Hay đúng hơn, ông muốn được yên thân.

Không cần phải nói là bà Louisa đang tính cái giá mà bà sẽ ra khi chấp nhận những đứa trẻ mồ côi từ Thượng Hải đến. Giá này sẽ hơi cao, vì tình hình đã trở nên quá lố bịch, cứ tưởng như tất cả họ hàng ông Edgar cứ chết như ruồi để con họ lại cho ông nuôi. Chấp nhận ba đứa bé nghèo khổ trong một đời chồng là một chuyện không có gì là thú vị cả. Nhưng vì lo lắng sức khoẻ của George, và việc bước vào đời lần đầu tiên của Amélia, nên trong tim bà Louisa Davenport không còn chỗ và thời giờ cho những đứa trẻ xa lạ đó.

*

* *

George đã chờ nàng chỗ quẹo cầu thang sau khi Phanny thay quần áo trở xuống. Anh ta nhào về phía nàng và nắm lấy tay cô gái. Nàng giật mình. Nàng không thấy anh ta trong bóng tối. Anh ta đưa tay nàng lên môi và hôn nó say đắm. Phanny tìm cách rút tay về, nhưng chỉ rút ra được khi anh thả nó ra. Anh ta nắm thật chặt.

- Tôi muốn George đừng làm như vậy nữa. Thật là bậy, và tôi không thích.

- Bậy sao? – Anh ta lắp bắp vì mất trớn.

George rất đẹp trai, người cao, vai rộng. Khi đi lính, anh có dáng người rất oai trong bộ quân phục. Nhưng bây giờ, tuy anh không bị tật gì, thân thể cao lớn của anh có vẻ hơi khập khiễng, ánh mắt anh từ trạng thái lưỡng lự và đau đớn trở nên cuồng nhiệt khác thường. Những hành động của anh người ta không đoán trước được. Có khi anh sai tên bồi đem ngựa ra cho anh cưỡi chạy ra đồi giữa đêm khuya, hoặc anh vừa đi trong các hành lang vừa gọi mọi người, hầu có ai để nói chuyện.

Các bác sĩ đồng ý, là anh cần phải dưỡng bệnh một thời gian dài. Sau đó anh có thể sống một cuộc sống bình thường, không làm cho anh mệt nhọc. Binh nghiệp của anh đã chấm dứt, nhưng không có gì cản trở anh lấy vợ.

- George! - Mẹ anh gắt gỏng gọi anh dưới cầu thang. Bà kêu Georgo nhưng sự bức tức là dành cho Phanny. Bà tức vì sự gần bó của con trai bà với Phanny, và cho rằng chính Phanny là thủ phạm. Khi người ta muốn, thật dễ dàng để làm tan sự nhiệt tình của một chàng trai. Phải tưởng rằng Phanny không muốn như vậy, vì dù sao, George cũng là một mối tốt.

- George! Tomkin đã chờ con với ngựa nửa tiếng đồng hồ rồi. Nó bảo là con đã dặn lúc mười

một giờ. Đừng để con vật chờ lâu tội nghiệp.

- Ô, trời ơi! Con quên... - George lắp bắp trả lời. - Thôi, chào Phanny. Chúc cô đi vui vẻ. Đừng đi lâu quá, mọi người sẽ nhớ cô.

Vậy mà có lẽ là lần cuối cùng nàng thấy mặt anh ta! Ý nghĩ đó thoáng qua trong đầu nàng và nàng quên đi thái độ của George vừa rồi để chỉ nghĩ nàng đã coi anh ta từ xưa đến giờ như một người anh.

- Chào George, - nàng thân mến nói. - Anh ráng giữ mình nhé.

George sung sướng đưa tay ra chào. Mẹ anh ta bực mình nói:

- Cháu chỉ đi có hai ngày thôi, Phanny, thím thấy không có gì có thể xảy ra cho George, hay bất cứ ai trong nhà này trong thời gian đó.

- Có thể có bất cứ chuyện gì sẽ xảy ra bất cứ lúc nào - Bà Arabella nói vào, vừa đi ra khỏi phòng bà. - Hình như mẹ nghe con chim hồi tối ...

Có một lần, khi nàng chưa đến mười tuổi, Phanny cũng có nghe tiếng con chim. Nàng đã đứng chết trân cả mấy tiếng đồng hồ sau khi tiếng kêu đã dứt. Con chim đó hình như bị kẹt trong một ống khói, theo người ta truyền lại, đó là một con chim màu trắng, tuy rằng ngày nó rớt xuống lò sưởi, mình dính đầy bồ hóng. Có thể đó là một con chim vọ, hoặc một con chim bồ câu. Hay theo người ta tưởng tượng, một con cò trắng mà đôi chân dài, bị mắc bẫy không thể thoát được. Đó là lý do vì sao có tiếng quạt cánh và có tiếng kêu lớn như vậy. Ngày con chim mắc bẫy lại trùng hợp với cái chết của cô chủ trẻ ở Darkwater. Khi con chim bị rớt xuống lò sưởi, thì gương mặt người đàn bà trẻ trắng bệch, cũng rớt xuống chiếc gối.

Thời gian trôi qua, con chim bị tù túng đó cũng vẫn tiếp tục kêu một đôi lần. Và mỗi lần nó kêu là một điều xấu.

- Hồi tối có một cơn giông, mẹ à, - thím Louisa nói - Đó là những gì mẹ nghe thấy.

- Đó là do con tưởng tượng, - bà Arabella nói bằng giọng sàu thẳm. - Nhưng con nhớ không, lần cuối cùng mà mẹ nghe nó, chúng ta nhận được tin của George sau đó...

Thím Louisa chặc lưỡi và bực mình nói:

- Trời ơi, mẹ! Thật là may vì chúng con không có óc tưởng tượng như mẹ, nếu con tin những lời tiên đoán xấu của mẹ, thì con đã chết vì sợ từ lâu rồi! Nhưng coi chừng các bực cấp, mẹ đi đâu vậy?

Bà già kéo áo lên và nhìn xuống cầu thang với đôi mắt cận thị của bà:

- Mẹ xuống từ già Phanny, lẽ tự nhiên, tại sao mẹ không có quyền chia tay với nó chứ?

- Trước là George rồi bây giờ đến mẹ. Làm như Phanny nó đi lâu không trở về nữa!

Bà Arabella đã đến gần Phanny. Bà thở hổn hển, vừa nhét vào tay Phanny một gói nhỏ.

- Đây là những trái mứt mận, con gái yêu quý, để ăn lúc đi đường. Con nên dành một vài trái để dỗ hai đứa bé.

- Cám ơn bà, con xin cảm ơn bà nhiều. - Phanny nghe mắt nàng cay cay. Nhưng bà Arabella quá cận thị nên không thấy nàng khóc. Dù sao, bà cũng quay đi và bắt đầu leo lên bực cấp. Người bà thấp và mập với chiếc áo phồng to của bà, người ta không thể vượt qua mặt bà khi bà leo lên cầu thang.

Phanny không mong muốn bà quá tử tế với nàng như vậy. Sau Amélia nhờ nàng mua ruy băng rồi đến George năn nỉ nàng đừng đi lâu, bây giờ lại đến bà Arabella cho nàng quả để ăn lúc đi đường... Nhưng tất cả những chuyện đó không thể lay chuyển quyết định của nàng. Nàng sẽ không trở về Darkwater. Không bao giờ...

Bà Hannah đã xuất hiện với hành lý và chú Edgar đã nhanh nhẹn vào báo cho biết xe đã đến.

- À, như vậy phải tốt không? - Ông ta lên khi thấy Phanny mặc quần áo đẹp, cái áo choàng lông, đôi giày bóng loáng dưới cái áo soa, cái nón có dây buộc bằng nhung, tất cả đều biểu hiện một cô gái sang trọng - Con phải tỏ ra xứng đáng, con nhé, nếu không sẽ có người lợi dụng con... Bà Hannah!

Bà giúp việc bước tới trong bộ quần áo đơn sơ

- Dạ, thưa ông...

- Tôi hy vọng bà sẽ coi chừng cô Phanny, đừng để cô ấy làm gì quá đáng.

Môi bà Hannah mím lại. Ông chủ cũng phải biết rằng cô Phanny hay có những hành động bất ngờ. Nhưng bây giờ phải công nhận rằng nàng có vẻ là một thiếu nữ con nhà đẳng hoàng nhất. Riêng bà, bà mong cho mau xong chuyến đi để sợ đó trên chiếc xe lửa chạy nhanh và đầy khói, và với những sự nguy hiểm đang chờ họ ở Luân Đôn, để được trở về nhà, trong sự yên tĩnh và đầm ấm của Darkwater.

- Phanny, Phanny! – Amélia chạy bay xuống cầu thang. - Tiền để mua ruy băng đây. Ba đã cho tôi. Chị nhớ nó bằng soa có sọc tơ nhé. Và, nếu không kiếm được đúng màu, chị lựa cho màu nào gần nhất nhé.

Hai má của Amélia hồng lên như ruy băng cô nhờ Phanny mua. Đó là một cô bé dễ thương nhưng hơi ngốc... Phanny miễn cưỡng đưa tay ra nhận tiền. Bà Hannah sẽ đem ruy băng về cho cô ta. Chú Edgar cười dễ dãi:

- Thiệt, con gái!

Thím Louisa mắng:

- Con và những cái tầm phào của con! Mẹ hy vọng rằng con cũng chú tâm đến những sách vở đẳng hoàng mà cô Pheguson dạy con mỗi ngày... Thôi, Phanny. Ông Trumble sẽ không chờ được lâu hơn nữa.

Darkwater... Trong khi chiếc xe chạy xuống con đường nhỏ quanh co, Phanny vẫn dựa đầu ở cửa xe để ngắm đi hình ảnh cuối cùng. Mặt trời đã ra khỏi những đám mây, và ngôi nhà hiện ra như nàng thích nhất với những màu sắc ấm áp, những cửa sổ in nắng và khói toả ra từ những ống khói trạm trổ. Người ta có thể nói đó là một vật quý giá đặt trong một cái hộp có lót bằng những đồi cỏ êm ái. Màu sắc đỏ chót của những cây sơn lựu mọc hai bên đường nhỏ dẫn đến hồ nước. Những bồn cỏ như nhung – hai con công trống và mái phồng lông mùa rồi gần vườn hoa. Chim quạ kêu trong những cây du thụ đông đưa trong gió.

Phanny lấy khăn ra lau mắt, nàng không muốn bà Hannah thấy nàng khóc. Chính bà Hannah lúc trước hay kể cho các đứa trẻ nghe – và bà Arabella cũng chăm chú theo dõi - chuyện con chim trong ống khói. Bà biết được do bà gác đàn cũ ở Darkwater đã làm việc ở đây bốn mươi năm kể lại.

Nhưng đó chỉ là một truyện cổ tích. Không ai tin nó lắm, luôn cả bà Arabella tuy rằng bà hay có nhiều ý kiến về nó.

Cũng có thể đó là một con chim từ trong một ống khói rớt xuống, một con én hay một con sáo. Nhưng không phải con chim màu trắng ác hại đó đã đem hung tin.

Tuy nhiên, có khi Phanny tự ví mình như con chim đó. Như nó, nàng cũng bị tù túng vì nghèo, mồ côi, không có khả năng sống một cuộc sống tự do và độc lập, vì một cô gái không nơi nương tựa không có chỗ đứng trên đời này.

Vì vậy nàng đã tính chuyện thoát thân. Trước khi như con chim, nàng sẽ chết ngộp trong cái không khí tù túng đó.

Hôm nay, nàng mên Darkwater. Nếu đó chỉ là một buổi sáng tối tăm và sầu thảm với những đám mây thấp và gió rền rĩ... Nhưng mặt trời sáng chói và nàng cảm thấy nàng và ngôi nhà màu hồng núp dưới ngọn đồi chỉ là một. Nàng đã sống ở đó không phải chỉ mười bảy năm, mà đã lâu rồi, từ mấy thế kỷ ... Nàng sẽ thiếu Darkwater, như nàng đã bỏ lại một phần tim nàng ở đó.

Tất cả đều đúng theo kế hoạch đã định. Phanny và bà Hannah đã đến Luân Đôn không một trở ngại nào và được biết hai đứa bé đi trên tàu được chờ ở Tilbury vào trưa hôm sau. Phanny đã ráng kiềm hãm sự phấn khởi của nàng trước mọi xếp đặt sắp thành tựu để đi tìm mua ruy băng cho Amélia. Rồi nàng tính đi với bà Hannah đón hai đứa bé và đưa họ đến nhà ga Paddington bằng xe ngựa, cho họ lên xe lửa về Devon, và sẽ gọi riêng bà Hannah ra để từ giã bà. Bà Hannah chắc sẽ ngạc nhiên hay có lẽ sẽ giận, nhưng đó chỉ là một bà làm công, và bà phải làm theo lệnh của người ta. Bà rất có khả năng đem hai đứa bé về Darkwater một mình và báo tin trốn của nàng.

Trốn à? Thật là lạ vì chỉ có chữ đó đến trong đầu Phanny.

Lẽ dĩ nhiên, nàng không có ý định cho bà Hannah biết nàng đi đâu. Chú Edgar la lối, có thể sẽ đi Luân Đôn và bắt nàng trở về. Không, nàng sẽ nói một cách đơn giản là nàng đã kiếm được việc làm và phải bắt đầu ngay ngày hôm đó.

Tất cả đều thật đơn giản. Nàng chỉ không ngờ một chuyện; Phản ứng tình cảm của nàng đối với những người mới đến...

Nàng không nghĩ là chúng lại quá nhỏ, quá khổ sở và lạc lõng như vậy. Nàng không nghĩ rằng nàng đã thấy nàng giống chúng cách đây mười bảy năm, sợ sệt và bơ vơ, cần một câu an ủi sẽ được đón tiếp nồng hậu.

Ba người đó đã đứng trước mặt nàng, như bị đóng đinh vì sợ. Những ước mơ đều tiêu tan trong đầu Phanny. Nàng đã quỳ xuống sân ga bụi bặm và ôm hai đứa bé vào lòng.

Người đàn bà Trung Hoa cúi mình chào thật thấp. Sau lưng nàng, người đàn ông lạ mặt chột lên tiếng:

- Tôi đoán chắc cô là cô Davenport?

Phanny đứng dậy. Đứa bé gái đứng xa ra và tiếp tục nhìn họ bằng cặp mắt đen láy, nhưng bàn tay bé nhỏ và lạnh của đứa bé trai vẫn nằm im trong tay nàng.

- Đúng rồi. Còn ông là người của công ty Hàng hải đã quá tử tế đưa các em họ tôi đến đây?

- Tên tôi là Adam Marsh. – Ông ta tự giới thiệu và nghiêng mình chào.

Nàng không cần biết tên ông ta. Nàng tự hỏi không biết làm thế nào để đưa ông ta tiền và cáo biệt ông ta một cách thản nhiên. Ông ta xử sự hơi thâm mật đối với một người làm công, nhìn thẳng vào mặt nàng với đôi mắt đen của ông ta.

- Xin cảm ơn ông, ông Marsh. Chú tôi sẽ viết thư cho ông, trong khi chờ đợi, chú tôi bảo tôi trao lại cho ông cái này.

Nàng đưa tay ra trao cho ông tiền. Thoáng một giây, ông Marsh có vẻ ngạc nhiên. Ông không nghĩ sẽ nhận tiền của một người đàn bà trẻ. Nhưng sự ngạc nhiên của ông đổi thành một vẻ thích thú và ông ta nhận tiền rồi lại cúi mình. Nàng để ý thấy ông ta mặc rất lịch sự và sang trọng.

- Cô cảm ơn chú cô dùm tôi, cô Davenport. Nhưng chúng ta chưa chia tay sớm vậy đâu. Tôi nghĩ rằng tôi cũng phải đưa tất cả đến xe lửa đi Devon.

- Không cần thiết. Người làm của tôi chờ bên kia. Chúng tôi đã mượn xe ngựa...- Nàng ngẩng đầu lên nhìn người đàn ông và có gì thúc đẩy nàng nói thêm – Nhưng tôi sẽ mang ơn ông lắm nếu ông giúp chúng tôi đến xe ngựa và kiếm người khiêng hành lý giùm...

- Người khiêng hành lý đang chờ chúng ta. Và chúng ta sẽ làm quen với nhau dễ dàng hơn trong xe. Tôi nghĩ rằng cô chưa biết tên hai đứa bé.

Ông ta có vẻ tự tin. Tuy không phải phận sự của ông ta, vì là người xa lạ, để giới thiệu nàng với hai đứa em họ của nàng.

Nhưng nàng không thể không cảm thấy nhẹ nhõm khi thấy ông ta đã lo tất cả mọi việc. Người đàn bà Trung Hoa có vẻ xa lạ, khó hiểu và hai đứa trẻ gần như muốn khóc. Do đó, nàng vui mừng khi thấy Adam Marsh bế đứa bé trai lên và bảo đứa bé gái nắm tay Phanny. Họ có vẻ là một gia đình nhỏ khi đi qua khỏi cửa rào, với người đàn bà Trung Hoa theo sau.

Xe ngựa đã chờ họ. Hành lý được chất lên xe, hai đứa bé cùng Phanny và người đàn bà Trung Hoa có vẻ sợ sệt vì cách di chuyển mới này, leo lên xe. Bà Hannah nhẹ nhõm vì tất cả đều đủ mặt, leo lên sau cùng, và ông Marsh ra lệnh cho ông đánh xe đưa họ đến nhà ga Paddington.

Khi Phanny thò đầu ra cửa để cảm ơn ông ta, ông ta đã để chân lên bậc xe:

- Trong xe còn chỗ cho tôi không? Chắc còn. Nolly'Marcus và bà Ching Mei không ngồi choáng hết chỗ đâu. Marcus có thể ngồi trên đùi tôi.

Ông ta lên ngồi chính tề, đầu gối ông gần đụng đầu gối Phanny.

- Nhưng ông ... Marsh ...

- Đừng nói gì hết, cô Davenport, không sao đâu. Không kể đến ... - ông ta vỗ vào túi áo, nhưng vẻ nghiêm trang của ông không giấu được sự thích thú, khinh thường - ... tôi đã được trả công thích đáng. Và bây giờ, cho tôi được giới thiệu với cô các em họ của cô. Đây là Olivia - Ông ta nói tiếp và nắm tay đứa bé gái - Nhưng người ta chỉ gọi cô là Nolly. Và cậu này tên Marcus. Marcus đưa tay cho chị ... - Ông ta cố ý ngập ngừng, chờ đợi nàng tự giới thiệu tên mình.

- ... Phanny, - nàng tiếp lời ông ta, nhưng cố ý cho hai đứa bé nghe.

Người đàn ông lạ mặt này thật quá trớn. Bà Hannah nhìn ông ta phản đối. Đáng lẽ Phanny cũng phải có thái độ như vậy với ông ta. Nhưng nàng không thể không cảm phục cách ông ta bế đứa bé. Chắc không phải là một nhân viên thường. Có lẽ ông ta là con trai ông chủ và anh ta đang "tập sự" trước khi lập gia đình như phần đông các chàng trai trẻ.

Đứa bé gái cất tiếng nói lần thứ nhất:

- Chúng tôi có ở với chị không? - Nó hỏi.

Giọng nói hần học của đứa bé làm cho Phanny bị dồn vào ngõ bí. Vì một giây phút cảm động, thương hại, nàng đã hy sinh những cái may của hạnh phúc, một hạnh phúc chỉ có nghĩa đối với nàng khi cuộc sống đó không bị lệ thuộc và có ích lợi. Nàng đã quỳ xuống sân ga đầy bụi và đã hứa với hai đứa bé rằng chúng sẽ được an toàn với nàng...

Nàng không bao giờ thất hứa. Hơn nữa, đối với một đứa bé đã tin tưởng nàng. Nhưng trong cái xe bí bưng này, sự nguy hiểm và hăm dọa đã tan biến và hai đứa bé bây giờ chỉ là hai đứa bé như những đứa bé khác, đứa bé gái với cái nhìn lạnh và đầy thù nghịch còn đứa bé trai nhỏ hơn, với cặp mắt lơ dờ vì mệt.

Chúng nó sẽ được săn sóc đàng hoàng ở Darkwater, với bà Hannah và Dora cùng với bà già người Hoa im lặng đó.

Nhưng bây giờ, nàng đã hứa và hai đứa bé, nhất là đứa bé gái, với vẻ hiểu biết trước tuổi, có dáng đang chờ nàng trả lời sự thật cho chúng biết. Và, dù sao, cái ông Adam Marsh vô duyên này có vẻ không chịu buông tha chúng trước khi chúng được lên xe lửa đàng hoàng và bình yên, đó không phải là phận sự của ông ta. Ông ta đã làm quá trớn, nhưng phải công nhận ông ta tốt bụng.

Phanny nóng nảy mở nút áo choàng lông của nàng ra. Trong xe này quá nóng và nàng nghe mặt mình nóng bừng. Nàng cũng để ý thấy Adam Marsh vẫn tiếp tục nhìn nàng dò xét, trong lúc Nolly nhắc lại:

- Chúng em có ở với chị không, chị Phanny?

- Các em sẽ ở với các bác em, với chị Amélia, với anh George các em ... và lẽ dĩ nhiên, với chị nữa. – Phanny trả lời.

- Còn bà này? - Đưa bé chỉ bà Hannah hỏi tiếp.

- Và bà Hannah nữa, cùng với những người giúp việc khác.

- Như vậy thì đông lắm. – Nolly để ý, mặt vẫn lạnh lùng. – Em biết Marcus nó sẽ không thích đâu. Nó nhút nhát lắm.

Con bé chợt quay qua người đàn bà Hoa và nói một tràng tiếng gì mà Phanny không hiểu gì cả. Phanny, hơi kinh ngạc để ý thấy đôi mắt xếch của bà ta nhìn về phía Adam Marsh có vẻ van nài. Bà ta nói nhỏ vài tiếng và ông ta gật đầu như đã hiểu.

- Máy người nói gì vậy? Có chuyện gì vậy?

Adam điềm tĩnh trả lời:

- Tôi đoán là Nolly đòi bà đưa chúng về Thượng Hải. Bà Ching Mei nói không thể được.

- Ông biết tiếng Trung Hoa?

- Chút chút. Tôi có đi Trung Hoa khi còn bé.

-Ồ! – Phanny vui vẻ nói – Vì vậy mà người ta đã chọn ông làm việc này. Đó là nhã ý của công ty. Như vậy ai cũng thoải mái. Và ông cũng rất tử tế đã có cảm tình riêng với khách hàng của công ty, ông Marsh.

- Tôi chưa giới thiệu bà Ching Mei với cô, cô Davenport. Bà ta đã hy sinh rất nhiều để bỏ xứ bà và đưa hai đứa bé đến đây. Tôi nghĩ là bà đã hứa với mẹ chúng. Nhưng cô phải hiểu đó là một sự mạo hiểm vĩ đại đối với một người chưa bao giờ đi đâu và chỉ biết chút ít tiếng Anh.

Phanny quá tốt để chỉ nghĩ đến sự thất bại của mình. Nàng thân ái quay sang bà già người Hoa và đặt tay lên bàn tay nhăn nheo của bà.

- Chúng tôi cũng sẽ lo cho bà, bà Ching Mei. Chú tôi rất tốt và rộng rãi.

Đôi mắt xếch trong gương mặt nhỏ da vàng nhìn nàng trơ trơ.

- Bà ấy không hiểu cô nói gì đâu. – Adam Marsh nói. – Nhưng tôi nghĩ, nếu chú cô có thể cho bà ta trở về xứ khi hai đứa bé đã được yên nơi yên chỗ rồi, thì đó là điều rất tốt cho bà ta.

Việc này cũng không can dự gì đến Adam Marsh. Có thể chú Edgar sẽ cho rằng việc cho phép bà già người Hoa trở về xứ bà là quá tốn kém.

Nhưng Phanny cũng gật đầu, trong lúc bà Ching Mei mới mở miệng nói lần thứ nhất, giọng thánh thót, kỳ lạ:

- Rất tử tế!

Xe ngựa chạy lắc lư trên con đường nhỏ và bụi bặm đến nhà ga Paddington. Chỉ trong vài phút, họ sẽ đến. Nếu họ kiếm được một toa xe trống, có thể hai đứa bé sẽ được nằm trên băng ghế để ngủ. Vì nàng không nghĩ rằng sẽ trở về trên chuyến đi này nên Phanny cũng bối rối sẽ phải sắp đặt mọi việc.

Adam đã lo tất cả, đến phút cuối cùng, ông cũng có vẻ rất hữu ích. Ông ta giúp mọi người lên xe lửa. Bà Ching Mei lúc nào cũng im lặng, lên sau cùng. Phanny, sau khi giúp bà Hannah cho hai đứa bé ngồi vào chỗ đằng hoàng, đã ra ngoài toa xe bất thành lĩnh và trông thấy bà Ching Mei đang ngược về phía Adam Marsh. Ông ta vừa nói với bà ta điều gì. Bà ta ra dấu thật nhanh cho ông ta, và im lặng tránh ra xa. Chỉ vào lúc đó, ông ta mới thấy Phanny.

- Ông nói gì với bà Ching Mei vậy?

Ông ta cười nhẹ:

- Cô là người hay quan sát, cô Davenport.

- Có lẽ. Ba người này được giao cho tôi bây giờ. Phận sự của ông đã hết. Không cần phải dặn dò gì nữa.

Nụ cười ông ta dài ra:

- Cô tưởng dân dò nhưng đó chỉ là một câu an ủi. Cô có thấy là người đàn bà đáng thương kia đã quá kinh sợ không?

- Tôi thấy tôi và bà Hannah không có gì đáng cho bà ta phải sợ như vậy, - Phanny tươi tắn trả lời. - Tại sao bà ta không sợ ông? Có phải vì ông biết nói tiếng của bà ta không?

- Không phải vì cô mà bà ấy sợ đâu, cô Davenport ạ, mà vì con quái vật to lớn kia... - vừa nói ông ta vừa chỉ chiếc xe lửa ồn ào và mịt mù khói - và vì cuộc sống, vì chuyển đi, vì tương lai...

- Ông có vẻ lo cho số phận người đàn bà Hoa đó lắm. Sao ông không lo cho hai đứa trẻ kia hơn. Đối với chúng, cái gì cũng lạ vậy.

Ông ta nghiêm nghị nhìn nàng thật lâu:

- Hai đứa bé sẽ có một tương lai. Chúng còn có cô...

- Ông có vẻ thấy rõ mọi việc qua một thời gian rất ngắn, ông Marsh.

Ông ta để ý thật hay. Sự chua chát, đến sự biến đổi thành oán hận trong giọng nói của Phanny, không qua khỏi được mắt ông ta.

- Nghe cô nói người ta tưởng như mọi việc không được cô chấp nhận.

Phanny ngẩng mặt lên. Như cần được giải bày tâm sự với ông ta, nàng khô khan trả lời:

- Khi tôi có quyền lo cho hai đứa bé, chúng sẽ sung sướng. Ông không cần phải lo cho người qua đường và vì họ chỉ là một sự bất buộc vì nghề nghiệp của ông.

Không cần đính chính, ông ta dịu dàng trả lời:

- Tôi nghĩ rằng cô có thể làm cho bất cứ ai được sung sướng, cô Phanny...

Sự ngượng ngùng làm nàng đỏ bừng mặt. Ý nghĩ đầu tiên của nàng về ông ta thật đúng. Người đàn ông này đã làm quá phận sự của mình một cách quá rõ ràng. Rồi bây giờ ông ta lại kêu ngay tên nàng! Không kể đến sự thân mật của câu nói...

Tuy nhiên...

- Tôi nghĩ rằng đã đến giờ rồi... ông Marsh, ông chưa xuống xe sao?

- Trong chốc lát... Có thể chúng ta sẽ gặp lại nhau một ngày nào đó.

- Điều đó không chắc chắn.

- Cuộc gặp gỡ hôm nay không chắc chắn à? Ai biết được? Tôi rất thích những đồng hoang của Devonshire...

Nói xong câu ấy, ông ta mới chịu xuống xe. Phanny bước vô toa xe vì đã nghe tiếng khóc của một trong hai đứa bé. Nhưng nàng không vào ngay. Không hiểu cái gì đã làm cho nàng thoáng có một tia hy vọng. Có thể sẽ có chuyện gì xảy ra trong đời nàng, biết đâu?

Chỉ vì một anh nhân viên Công ty Hàng hải mà thím Louisa sẽ đánh giá là không ra gì, đã nói rằng anh ta thích những đồng hoang của Devonshire?

Nhưng, nếu nàng phải lấy chồng, nàng không thể lấy một người không ra gì. Có thể anh ta chỉ vui vẻ vì thấy nàng đẹp và có lòng tốt chứ không có gì khác...

Và điều đó chắc đúng vì Adam Marsh vẫn còn đứng trên sân ga và tiếp tục nhìn nàng... Trái tim Phanny đập mạnh. Nhưng, bất ngờ khi kéo chiếc áo choàng sang trọng vô người nàng chợt hiểu, nàng có vẻ là một thiếu nữ giàu có - qua mắt một anh nhân viên thường - tuy thật sự không đúng như vậy.

Ông ta nói lớn:

- Cô nhớ ...

Tiếng máy xe lửa thật ồn ào.

- Ông nói gì?

- Cô nhớ mặt tôi ... khi chúng ta gặp lại nhau!

Nhưng câu nói ấy thật sống động trong sự ồn ào hỗn tạp. Rồi một đám khói bao lấy sân ga,

và khi nó tan đi, thì xe lửa đã chuyển bánh. Người ta không còn thấy rõ vẻ mặt của Adam Marsh, chỉ thấy dáng người cao lớn của ông ta đưa tay vẫy chào. Nó nhỏ dần trong khi xe lửa tăng tốc độ.

Bà Hannah đến gần Phanny, nói với giọng bức bối:

- Thôi, cô Phanny, cô nên đi vô. Khói sẽ làm bẩn hết quần áo đẹp của cô. Và cô nếu muốn biết ý kiến của tôi, anh chàng đó đã nói quá nhiều với địa vị của một người như anh ta.

Thật đúng. Nhưng lần thứ nhất, Phanny đã tỏ vẻ không đồng ý.

- Ồ, tôi không nghĩ như vậy đâu. Anh ta có vẻ như là người hiểu biết lắm. Chúng ta sẽ ra sao nếu không có anh ta?

- Cũng vậy thôi, không khác gì hơn. – Bà Hannah nói bằng một giọng thật chua và với thẳng nhỏ cứ la lên những điều nó biết, và bà già người Hoa cứ im phăng phắc, tôi tự hỏi chuyến đi này sẽ kết thúc như thế nào.

(“ Tôi nghĩ, bà Hannah... Tôi nghĩ rằng tôi đã yêu”). Phanny mím môi, kìm hãm không thú tội, nhưng nàng không làm gì được vì đôi má nàng đỏ lên, *sung sướng để trở về Darkwater*... Vì nếu Adam Marsh thích những đồng hoang của Devonshire, ông ta sẽ đến khi có dịp. Có thể một trong những chiếc tàu của công ty sẽ đến Plymouth, (ví dụ), và đi theo tàu, ông ta sẽ ghé Darkwater để thăm hỏi tin tức hai đứa bé mà ông ta đã quan tâm quá nhiều.

Hay ông ta sẽ kiếm một cơ khác. Nàng sẽ biết sự khôn khéo của ông ta. Bây giờ thì sự lo lắng của ông ta đối với hai đứa bé và bà già người Hoa làm cho nàng thắc mắc.

- Cô Phanny...

- Tôi vô đây, bà Hannah. Sao bà hay lo vậy? - Giọng nói của Phanny thật vui vẻ - Chúng ta sẽ có một chuyến đi rất thú vị

Hai đứa bé đang ngồi ngay ngắn trên băng ghế. Nolly không chịu nằm xuống và Marcus cũng làm theo, vì nó hay bắt chước chị, như Phanny đã nghỉ ngơi từ trước. Nước mắt còn đọng trên má nó và đôi mắt xanh to của nó thật buồn bã.

Nolly thì không sao cả. Con bé ngồi thật dàng hoàng. Hai chân mang giày bít bóng loáng của nó chéo vào nhau, hai bàn tay đặt trên gối.

“ Nó có cái gì giống bà già người Hoa, theo một kỷ luật đã được huấn luyện từ nhỏ và khó giấu được – Phanny nghĩ- một ngọn núi lửa sắp phun ra”. Đôi mắt đen của đứa bé nhìn Phanny như thách đố không có gì là trẻ con cả. Không lấy làm lạ nếu Marcus bị một cô chị như nó điều khiển.

- Chúng nó không có gì là trẻ con cả. – Bà Hannah để ý nói nhỏ.

- Ồ, tôi nghĩ có chứ. – Phanny nói - Chắc chúng không chịu nằm vì chúng đói. Bà soạn đồ ăn trong giỏ ra đi, để chúng ta ăn. Mọi người sẽ đỡ hơn sau đó.

Nhưng đề nghị đó không đem lại kết quả tốt lắm. Marcus chỉ chịu uống một tách sữa, và chị nó ăn bán mỳ thịt gà. Nhưng nó chỉ ăn được một chút rồi lễ phép nói rằng nó không thấy ngon. Bà Hannah mím môi, nhưng Phanny chỉ vui vẻ nói:

- Vậy thôi em ăn bánh nhé. Chị chắc với em là sẽ ngon lắm.

Nolly mở to đôi mắt hỏi:

- Và Marcus cũng không phải ăn miếng bánh mỳ của nó chứ?

- Trong chuyến đi xe lửa, - Phanny giải thích, - không ai bắt buộc ai phải ăn món gì mà người ta không thích. Lẽ dĩ nhiên, ở nhà thì khác. Nhưng chúng ta chưa về nhà phải không?

- Về nhà? – Marcus lập lại với một tia hy vọng.

- Đừng có ngốc. - Chị nó la.- Em cũng biết là chúng ta sẽ không bao giờ trở về nhà nữa. Ba và mẹ đã lên trời, và chúng ta không còn có nhà nữa.

- Đó là một chuyện chị không bao giờ muốn nghe nữa. – Phanny nói. – Bà Hannah và chị đã đi cả trăm cây số để đến đón các em và đưa các em về nhà. Sao em ngu vậy? Và bây giờ, em nên

hỏi bà Ching Mei coi bà có ăn bánh mì nữa không?

Nolly đưa mắt nhìn nàng không chớp. Nó có một cái mũi hơi hếch, một cái miệng dễ thương và trẻ con. Nó chỉ là một đứa bé, nếu người ta không để ý cách xử sự của nó.

- Em nghĩ rằng chúng em không thương chị lắm, chị Phanny. – Nó nói lớn.

- Chị rất buồn!

- Còn chị, chị có thương chúng em không?

- Bây giờ. Thì không nhiều lắm.

- Vậy thì chúng em không có bạn.

- Thôi đừng có ngốc! – Phanny bực mình mắng. - Chị là bạn em. Bà Hannah nữa. Cũng như chị Amélia, thím Louisa và chú Edgar.

Nàng nói và bắt chúng phải nghe, nhưng con bé vẫn nghi kỵ nhìn nàng.

- Phải, - nàng tiếp – và bây giờ hãy làm điều chị đã bảo em. Đưa cho bà Ching Mei một miếng bánh mì nữa đi.

Bà già người Hoa bỗng cất tiếng nói thánh thót. Nolly trề môi, rồi làm theo nhưng không vui vẻ lắm.

- Con bé này sẽ gây rắc rối nhiều. – Bà Hannah nói với Phanny. - Thật bực mình vì nó chỉ nghe theo bà già người Hoa đó.

- Chúng ta chỉ cần hiểu biết lúc đầu. – Phanny trấn an bà.

Vì nàng biết Nolly cũng giống nàng khi xưa, cũng vào tuổi đó. Bị mất gốc, lòng đầy hận thù, lạc lõng, luôn luôn như muốn đánh nhau.

Sự bất mãn của nàng đã hết. Hay nói một cách giản dị hơn, nó đã có một chiều hướng khác. Từ nay về sau, nàng sẽ dẫn dắt hai đứa bé và làm sao cho chúng được sung sướng trong cái không khí thù nghịch đó. Đó là lý tưởng của nàng. Và cũng có thể vì sự thăm viếng của Adam Marsh...

5

Hai lá thư gửi cho ông Edgar cùng tới vào buổi chiều tối. Một lá có con tem ngoại quốc, một lá từ Luân Đôn. Ông biết ngay nét chữ viết trên hai lá thư đó. Ông mở trước lá thư có con tem Trung Quốc. Ông muốn đương đầu ngay với những tin xấu

Lá thư đó, như ông đã đoán, là của ông Hamish Barlow. Ông chương lý đã cho ông biết tin Oliver mất và ông là người được giao nuôi hai đứa bé. Ông nghĩ rằng thư sẽ nói đến nợ nần mà ông phải trả cho Oliver. Nhưng không có chuyện nợ nần gì cả. Có thể có, nhưng ông Hamish Barlow bất ngờ đã muốn nói thẳng chuyện đó với ông.

“ Khi ông nhận được thư này, - Ông Barlow viết - thì tôi đang đi về nước Anh trên tàu “Verity”, và nếu không có gì trở ngại, tôi sẽ đến nơi trong khoảng ba tháng. Vậy, tôi sẽ đến thăm ông vào cuối tháng tám hoặc đầu tháng chín. Tôi sẽ có nhiều việc phải làm, nhưng tôi không giấu với ông rằng chuyến đi của tôi cốt nhất là để thanh toán việc thừa kế di sản của em ông. Điều này cũng khá quan trọng nên tôi cần phải gặp ông để bàn tính.

Tôi cũng đã hứa với em ông và người vợ dễ thương của ông ta, đã chết quá thê thảm, rằng tôi sẽ trông coi sao cho hai đứa con họ đến nơi đến chốn dàng hoàng. Chắc chúng đã đến với ông khi ông nhận được tin này.

Tôi hy vọng rằng chuyến đi của chúng không gặp trở ngại gì, bà già người Hoa đi theo chúng là một người thông minh và rất trung thành.

Tôi cũng hy vọng rằng, ông Davenport, sẽ rất hân hạnh được biết ông càng sớm càng tốt, ngay sau khi đến Luân Đôn, và tôi sẽ không quên báo cho ông biết...”

- Hừm...- Ông Edgar lật bầm liêng cái thư lên bàn. Ông mở lá thư thứ hai ra. Thư đó của một nhân viên ngân hàng của ông cho biết rằng: Ngân hàng Maxim mà ông đã gửi một số tiền, không những đã không thể trả tiền lời cho ông năm nay mà còn phải trừ bớt vì lỗ. Họ còn khuyên ông nên rút nhanh số tiền còn lại không thì không kịp.

“ Tôi rất tiếc đã phải cho ông biết, - ông ta kết luận- rằng ông sẽ phải chịu lỗ bảy lăm phần trăm hay hơn nữa...”

*

* *

Bà Louisa đang thay áo để xuống dùng bữa ăn tối trong phòng bà. Bà Hannah chưa về nên bà bấm chuông gọi Dora, cô giúp việc mới, để giúp bà. Cô này chậm chạp vụng về và hay sợ sệt. Bà Louisa không kiên nhẫn với những người không có kinh nghiệm, và bà chỉ làm cho cô gái càng thêm luống cuống khi sai nó làm nhiều việc một lúc.

- Lấy áo soa màu xám ra cho tôi! ... Không, không phải cái này. Cô không thấy nó màu xanh à? Để nó lên giường ... Và bây giờ tới dây thắt eo cho tôi ... Nhưng tay cô không có một sức mạnh nào cả.

Dora nhìn hai cánh tay gầy yếu của mình. Người cô nhỏ, cô không đẹp, với hàm răng không đều, và cô chỉ mới mười bốn tuổi. Cô chỉ mới được chuyển lên nhà trên, sau hai năm rửa chén

và làm những công việc khác dưới bếp. Bà chủ hỏi cô có thương con nít không và cô đã trả lời có. Và đúng như vậy. Chín đứa em trai và gái của cô ở nhà, làm cô rất nhớ chúng từ khi cô đến làm tại Darkwater. Cô đã sung sướng khi người ta bảo cô có thể, nếu cô muốn lên nhà trên để giúp bà Hannah săn sóc hai đứa bé sẽ từ Trung Hoa đến.

Nhưng cô không biết rằng phải làm những việc khó khăn như thắt eo cho bà chủ.

- Con rất gầy, thưa bà. – Cô ta sợ sệt nói.

Bà Louisa rất thích cái áo hợp thời trang của bà. Nhưng cái khó là phải có một thân hình mảnh mai, mà bà lại hơi mập.

- Hừm... - bà nói - để coi! Cô hãy cầm hai dây này và kéo... Ồ, trời ơi! Sao cô không có một sức mạnh nào cả! ... Amélia, con đẩy à? – Có ai vừa gõ cửa. – Vào đây giúp con nhỏ vô tích sự này một tay!

Amélia xông vào phòng và bụm miệng cười:

- Sự xấu xược không hay đâu ,cô!

- Con xin lỗi mẹ, nhưng vì mẹ có vẻ buồn cười quá ... Mẹ có cần phải thắt chặt vậy sao? Mẹ cũng biết rằng như vậy sẽ làm mặt mẹ đỏ lên ...

- Mẹ sẽ không đụng đến sáu món ăn, - bà nói – như vậy mẹ sẽ không sao cả. Con cũng biết buổi ăn hôm nay có ông Giles và bà Mowatt.

- Họ thật chán! – Amélia rên rỉ. - Một ông tổng đốc nhà tù, gớm!

- Ông Giles là người quan trọng, cha con rất mến ông ta.

- Ba! Nhưng chừng nào chúng ta mới mời những người con thích? Các giới trẻ. Ba không thấy rằng con đã lớn sao?

- Sao không? Ông cũng biết vậy? Đừng có ngốc!

- Có bao giờ ba thấy chị Phanny đã lớn? Ba chưa làm gì cho chị ấy. Và bây giờ, chị đã bắt đầu già rồi.

- Dora, - bà Louisa ra lệnh, - đưa bàn chải tóc cho tôi. Tôi sẽ chải lấy. Cô Amélia sẽ giúp tôi. Cô đi được rồi.

Dora cúi chào nhẹ nhõm đi ra. Bà Louisa bực mình quay qua cô con gái:

- Đã bao nhiêu lần, mẹ dặn con không bao giờ được nói chuyện gia đình mình trước mặt người làm.

- Ồ, Dora, nó không nói gì đâu, vì không ai nghe nó. Nhưng đúng như vậy, mẹ à, những gì con vừa nói, chị Phanny chưa quen được một chàng trai nào. Và bây giờ, con đã mười bảy tuổi, và con không muốn giống chị ấy.

Bà Louisa nhìn con gái vừa khoan dung vừa soi mói. Rất tiếc là cô con gái bà không đẹp. Nhưng cô có một nước da trắng và tươi sáng. Mớ tóc vàng của cô cuộn lại từng xoắn phủ xuống hai bên mặt trông rất dễ thương. Hơi mập cũng hợp với con người của cô. Chỉ lo một điều - mà cha cô không muốn hiểu biết – là cái xinh xắn của cô sẽ trở nên tầm thường khi Phanny xuất hiện. Phanny, chỉ cần muốn một cái gì là nàng trở nên sáng chói. Nàng biến những câu nói nhõng nhẽo, những nụ cười và những cái chớp mắt của Amélia thành những mưu kế vụng về của một nữ sinh.

Đúng là ông Edgar, với sự công bằng và trách nhiệm quá trớn của ông ta, đã bắt hai cô gái phải được đối xử như hai chị em ruột. Nhưng ông Edgar là đàn ông, và đàn ông thường không thấy cái nhỏ nhặt của đàn bà. Phải cho ông ta biết rằng năm nay là năm của Amélia và Phanny phải được xếp vào hạng nhì.

Ví dụ món quà vô ích và quá đáng đó cho Phanny là một sai lầm lớn. Nó chỉ làm tăng thêm vẻ đẹp của cô gái. Ông Edgar đã không muốn hiểu điều đó. “Nhưng Edgar lúc nào cũng ngu, ngu, ngu!” Bà Louisa nghĩ, trong khi chiếc lược chải tóc đã gây làm đôi trong bàn tay cô lại vì tức giận của bà...

Amélia chạy nhanh lại bà:

- Mẹ, mẹ có bị thương không?

- Không sao, - Bà Louisa diềm tĩnh đặt cây lược gầy xuống bàn, - mẹ tự hỏi sao con lại tự so sánh con với Phanny. Trường hợp của con khác nó nhiều và mẹ sẽ làm sao cho con gặp nhiều chàng trai trẻ, ở đây, hay Luân Đôn.

- Ở Luân Đôn, mẹ!

- Phải, mẹ nghĩ rằng ta có thể mở tại nhà ta ở Luân Đôn cho buổi dạ vũ đầu tiên của con. Nhưng cũng còn tùy ở cha con.

Amélia vỗ tay vui mừng với đôi bàn tay trắng và mập mạp của cô ta.

-Ồ, ba sẽ làm bất cứ việc gì cho con!

- Con tin như vậy à? Con nên nhớ rằng mẹ không để cho cha con cưng chiều con quá đâu. Và đừng nên tự tin quá vậy. Ta còn rất nhiều điều phải lo hiện nay cho George. Đó chỉ là những triệu chứng căn bệnh của anh con. Amélia, mẹ khuyên con nên nhớ rằng, không phải có một mình con trên đời này.

-Ồ, mẹ! Con không đòi hỏi gì nhiều để được sung sướng. Chỉ cần một buổi dạ vũ ở Luân Đôn và một ông chồng mà con thành thật yêu thương. Và một ít tiền, lẽ dĩ nhiên, nữ trang và...

Amélia dựa mặt vào cửa kính: Ngoài là những cánh đồng hoang. Và màu trời lợt như nước sông. Có tiếng chim kêu đàng xa, một con cò, có lẽ, hay một con cú. Cũng có thể là một con chim bị kẹt trong ống khói mà bà ngoại hay kể...

Tự nhiên Amélia rùng mình. Cô ghét đồng hoang vào buổi chiều tối, cô không muốn nghĩ đến cái nhà tù dễ sợ đó cách đây mười lăm cây số trong một khung cảnh khiếp đảm. Cô không sợ các tù nhân người Pháp mà trái lại. Nhưng bây giờ các nhà tù ẩm ướt đó chứa các tội nhân ở Luân Đôn và Liverpool, những tên cướp, giả mạo, hay đáng hơn những tên sát nhân... Có khi có một tên vượt ngục và cả làng khiếp sợ trong lúc chó sủa sủa trong sương mù, vì họ thường chọn những ngày có sương mù để trốn, nên việc lùng bắt rất khó khăn. Amélia tưởng tượng sẽ có bộ mặt râu ria của tên tù hiện ra sau cửa sổ của nàng và nàng sẽ cảm thấy vừa sợ hãi vừa kinh ngạc. Rồi nàng sẽ la lên, hay giấu ông ta dưới giường và bị ông ta giữ làm con tin? Nàng tự hỏi sao mình lại có những ý nghĩ đó. Nàng sẽ có chồng, có sáu đứa con và sẽ sống ở Luân Đôn, mỗi tối sẽ đi ăn cơm khách, hoặc đi coi hát. Ở đó lúc nào cũng có đèn sáng, và không có gió trong đêm tối cô quạnh...

- Mẹ! - Cô từ từ quay lại và nói lớn, - Con sẽ làm đủ mọi cách để được những thứ đó.

Mẹ cô đang bận đeo một xâu chuỗi hoàng ngọc vào cổ.

- Có người đàn bà nào mà không muốn như vậy. Mục đích của mọi người đàn bà trong cuộc sống là được một ông chồng tốt và được an toàn.

- Mẹ đã có những thứ đó. Chắc mẹ sung sướng lắm?

Miệng bà Louisa mím lại một cách chua chát. Hạnh phúc không phải là có một cái nhà đầy người làm, quần áo sang trọng đắt tiền... Không, đó không phải là hạnh phúc. Nhưng giống tánh mẹ bà, bà không có ý định cắt nghĩa cho con gái bà nghe.

- Lẽ dĩ nhiên, mẹ sung sướng. Đừng bất mãn, con gái. Con cũng sẽ được tất cả. Nhưng cũng còn tùy ở mẹ nữa. Mẹ cũng còn nhiều chỗ quen biết mặc dù đã về đây ở. Mẹ sẽ cố gắng với cha con. Và bây giờ con chạy mau xem bà ngoại đã xuống chưa? Nếu rồi, con xem bà có mang khăn quàng bằng lông xuống không và có chải đầu đằng hoàng không. Mẹ tự hỏi bà cố ý hay vô tình.

Mae, đã vui vẻ trở lại, bụm miệng cười:

- Bà ngoại cố ý đó. Chỉ có anh George mới nói được bà.

Bà Louisa cau mày khi nghĩ đến sự nuông chiều quá trớn của mẹ bà đối với thằng cháu ngoại. Nhưng bà Louisa chỉ gắt gao nhắc chừng con gái:

- Amélia, con đừng chạy rầm rầm như vậy. Con phải học cách đi đứng đằng hoàng và duyên dáng.

- Nhưng chị Phanny hả mẹ?

- Không bao giờ! Mẹ có bao giờ bảo con bắt chước Phanny đâu...

Ông Edgar bước vào phòng lúc đó, vì đang bận suy nghĩ nên ông không để ý cô con gái mới bước ra khỏi phòng.

- Ông ơi, sao ông chưa thay quần áo? – Bà Louisa để ý hỏi. – Mau đi. Ông cũng biết rằng ông Giles thích đúng giờ, tôi nghĩ vì quen coi nhà tù...

- Louisa, thôi bà đừng nói nữa! Để cho tôi yên một chút.

Bà Louisa nhìn ông người ỉa nhiên. Bình thường, ông luôn im lặng và điềm tĩnh...

- Ông sao vậy? Có chuyện gì vậy?

- Không có gì đáng lo, nhưng cũng làm cho tôi suy nghĩ. Viên trưởng lý của em tôi sẽ đến thăm chúng ta. Tôi không biết ông ta muốn đến đây vì lý do gì. Có thể ông ta tưởng tôi cũng hoang phí như Oliver. Dù gì thì ý muốn cuối cùng của em tôi cũng phải được chấp hành.

- Ông đó bao nhiêu tuổi?

Ông Edgar ngần ngừ nhìn bà Louisa. Ông không bao giờ hiểu ý muốn của đàn bà, và kết cuộc ông cũng không thèm để ý vì cho là không quan trọng.

- Tuổi tác của ông ta có quan hệ gì?

- Ông ta có vợ chưa? Và vợ ông ta có theo ông ta không?

- Bà nghĩ gì?

- Đến cái mà ông phải tự nghĩ lấy! Ông có nhớ rằng năm nay là năm Amélia tiếp xúc với đời không? Chúng ta phải tiếp bất cứ ai nếu chúng ta muốn có những buổi họp mặt có ích lợi. Đàn ông không bao giờ nghĩ đến điều đó.

- Còn đàn bà có nghĩ gì khác hơn?

- Ồ, Edgar, tôi van ông, đừng nóng. Amélia là con gái ông và ông phải làm tất cả những gì ông có thể làm được cho nó.

- Gớm! Bộ tôi không hứa cho nó một món hồi môn xứng đáng à?

- Lẽ dĩ nhiên, ông bạn ơi! – Bà Louisa vuốt ve bàn tay ông chồng. – Nhưng của hồi môn không có một ông chồng thì cũng chẳng ăn thua gì. Tôi thành thật nghĩ đến việc chúng ta phải mở lại nhà ta ở Luân Đôn...

- Không, không! Không có chuyện đó rồi...

- Nhưng...

- Bà đừng cãi. Tôi đã nói là không thể được.

- Ồ, như vậy Amélia sẽ rất buồn.

- Sao? Bà đã bàn với nó trước rồi à? Trước khi hỏi ý kiến tôi? Nhưng nhà của chúng ta ở Luân Đôn đã đóng cửa bao nhiêu năm rồi. Bà cũng biết rằng sẽ phải sửa lại tất cả. Tuy nhiên, Murchison vẫn ở đó và chỉ giữ hai phòng đằng hoàng cho tôi, và cũng đã quá đủ rồi. Bà ơi, nếu tổ chức buổi dạ vũ ở Luân Đôn thì sẽ phải tiêu thêm rất nhiều tiền.

- Nếu như vậy, - bà Louisa ngọt ngào nói, - Amélia và tôi hy vọng ông sẽ rộng rãi về khoản quần áo của chúng tôi. Amélia cần nhiều áo mới. Còn tôi...

- Đủ rồi! Ông Edgar nạt.

- Đủ rồi! Tôi xin ông đừng nói với tôi bằng cái giọng đó! Tôi chỉ xin ông một cái khăn cổ bằng lông... Nhưng nó phải bằng lông chồn trắng mới có giá trị... Và còn nữa, chúng ta sẽ rước hai đứa bé xa lạ kia. Tôi tự hỏi tại sao tôi lại chấp nhận một cách ngoan ngoãn như vậy... và nỗi khó nhọc cho chuyện chuẩn bị bước vào đời của Amélia... Nhưng chỉ có hai đứa trẻ đó làm tôi lo nhiều. Chúng là con của em ông, và không phải lỗi tôi nếu ông ta bê bối. Và tôi cũng không thấy tại sao tôi, hay Amélia tội nghiệp con bé, phải chịu nhận lấy hậu quả đó...

Ông Edgar lại ra dấu cho bà ngừng nói. Ông đã biết quá những câu than thở quen thuộc đó. Ông biết rằng, bà sẽ tiếp tục và cái khăn quàng cổ bằng lông sẽ biến thành cái áo choàng lớn

mà ông không muốn biết giá trị của nó và ông cũng sẽ không sống yên được nếu...

- Bà yêu quý, bà có thể để cho tôi suy nghĩ một chút được không? Khi tôi đã nói không thể mở lại nhà ở Luân Đôn, tôi đã có lý do. Chúng ta đang kẹt về tiền bạc. Tôi đang gặp vài khó khăn.

- Ông, có quan trọng lắm không? – Bà Louisa lo lắng.

Ông ta cười nhẹ:

- Không đến nỗi! Có thể giải quyết được. Có một cái khác để bù đắp sự mất mát đó. Nhưng bây giờ, tôi muốn bà tiết kiệm một chút.

Bà Louisa trề môi:

- Việc đó không dễ vì phải có thêm hai miệng ăn nữa, và thêm người làm. Tuy rằng Phanny cũng có thể giúp chúng ta. Tôi hy vọng rằng ông sẽ nói với nó. Và, như chúng ta đang ở trong tình thế này, không phải lúc để cho nó một món quà quá đắt tiền như vậy. Món nữ trang đó có thể để lo hai đứa bé trong một năm, hay...

- ... hay là để mua cho bà cái khăn quàng cổ bằng lông chồn? Có lẽ! Không, thật đúng lúc để cho Phanny món quà đó, nếu chúng ta muốn nó giúp chúng ta. Dù sao, nó cũng đáng được cho. Bà nên nhớ rằng nó không có dạ vũ, trong lúc Amélia sẽ có.

- Nó sẽ chia sẻ với Amélia. Nó không thể mong ước gì hơn.

- Không ăn thua gì bà ạ. Phanny nó cũng thừa biết... Thôi, tôi phải đi thay quần áo.

Nhưng thay vì đi về phía phòng tắm, ông ta ngồi phịch xuống giường, như kẻ mất hồn.

- Nay ông, chuyện gì đã làm ông lo nghĩ, có phải vì người đàn ông từ Thượng Hải sẽ đến gặp ông? Bà Louisa hỏi.

- Hả? bà muốn nói gì?

- Ông có vẻ lo lắng, và tôi biết những chuyện tiền bạc chỉ để che đậy cái gì khác.

- Ồ, bà đã hiểu phải không?

Ông Edgar quan sát bà vợ, bó chặt trong chiếc áo hở cả một phần ngực trắng. Tóc của bà, với những cuộn tóc xoắn, sẽ hợp với Amélia hay Phanny hơn là một người lớn tuổi như bà. Mặt bà đỏ và đầu mũi bà sưng to.

Khi ông mới hai mươi tuổi, ông đã yêu say đắm một cô gái mảnh mai với một thân hình tuyệt mỹ tên Marianne. Ông đã quỳ dưới chân nàng để thổ lộ tình yêu nhưng cô gái đã cười vào mặt ông và nói bằng một giọng trong trẻo, chế nhạo: “Ồ, ông Davenport, ông có vẻ như một con ếch!”. Bảy năm sau, ông gặp Louisa, cô không thể chế nhạo ông. Cô không đẹp nhưng là cháu ngoại một ông bá tước. Edgar đã đi tìm danh vọng để thay tình yêu. Louisa không có gì hấp dẫn nhưng bà biết cai quản nhà cửa và tuy bà hay cầu nhàu nhưng không thiếu khôn khéo tể nhị. Có thể bà sẽ được khăn quàng cổ bằng lông chồn. Không phải lỗi bà nếu ông luôn luôn thấy sau lưng bà cái hình dáng lợt lạt của Marianne và nghe giọng cười ác độc của nàng...

- Nếu bà muốn biết tất cả, - ông tiếp, - tôi đang chờ ông Hamish Barlow đến đây với một danh sách con nợ của em tôi. Phải là chuyện quan trọng ông ta mới từ xa đến như vậy. Vì danh dự, tôi phải thanh toán chuyện đó.

- Thật phiền phức! – Bà Louisa la lên. – Em ông bộ không kiếm ra được ít tiền gì sao? Tôi tưởng những người đi làm ăn ở nước Trung Hoa đều trở nên giàu có.

- Nhưng Oliver thì không, bà có thể chắc như vậy.

- Thôi, bây giờ không phải là lúc để lo việc đó, - bà Louisa cắt ngang. – Đã trễ rồi và chúng ta phải xuống. Sao chúng ta không chơi nhạc tối nay? Việc đó sẽ làm ông vui hơn, Amélia sẽ đàn piano. Và tháng sau, nó cùng với tôi sẽ đi Luân Đôn để mua ít vải vóc. Tôi phải kiếm một cô thợ may giỏi để may áo dạ vũ cho Amélia. Nó còn cần nhiều thứ nữa.

Bà Louisa quay một vòng và đến đặt một cái hôn lên cái đầu hói của ông chồng.

- ... Và có thể chúng tôi sẽ ghé tiệm áo lông.

- Bà không nghe gì những điều tôi vừa nói cả.

- Ồ, tôi đã nghe quá nhiều, ông bạn.

Ông Edgar thay quần áo thật nhanh, hy vọng sẽ dành được mười phút cho riêng mình trong phòng khách với một ly rượu trước khi khách đến.

Nhưng ông đã thất vọng, vì bà Arabella đã có mặt trước ở đó ngồi trên ghế riêng của bà. Trên vai khoác chiếc khăn quàng bằng lông chồn trắng và chiếc áo đen trải quanh người, bà có vẻ rất thoải mái và như đang ngủ.

- Chào Edgar, - bà nói giọng khàn khàn.

- Chào mẹ.

- Trời lạnh nên tôi cho đốt lửa lên.

- Ý kiến rất hay. Mẹ có ăn cơm với chúng con tối nay không?

- Có lẽ. Tôi nhớ Phanny, nó thường đọc sách cho tôi nghe.

- Amélia không đọc được cho mẹ nghe sao?

- Ồ, Amélia, con bé khờ đó... - Giọng nói bà rất khoan dung. - Tôi nóng ruột chờ hai đứa bé này đến. Chúng nó sẽ giúp cho tôi quên ngày giờ... Anh biết không, Edgar, - bà Arabella chợt nói tiếp, - khi xưa tôi nghĩ rằng con gái tôi đã làm khi lấy anh. Nhưng anh đã làm tôi ngạc nhiên.

- Cám ơn mẹ. Con hy vọng đã là một người chồng tốt.

Bà già nhìn ngọn lửa với đôi mắt cận thị của bà.

- Và anh cũng cho nó một chỗ ở tuyệt hảo... Anh có biết rằng tôi mới khám phá một cách giết thời giờ sau khi mấy đứa nhỏ đã quá lớn để nghe tôi kể chuyện không? Tôi đã nghiên cứu về Darkwater. Nếu tôi là đàn ông, tôi sẽ là một nhà sử học. Những chuyện xưa đó đã làm tôi mê. Darkwater có cả một lịch sử, anh có biết không?

Ông Edgar đưa cao chai rượu lên. Ông vừa đặt xuống vừa nghe thật lễ phép.

- Tất cả những nhà xưa đều có, - ông công nhận, - con đoán là mẹ muốn nói đến con chim đỏ. Con chim gieo tai họa...

- Không những tai họa thôi, - Bà Arabella vui vẻ đính chính, - mà còn giết chóc nữa.

- Kìa mẹ! Sao mẹ thích nói những chuyện rùng rợn.

- Phải, những chuyện rùng rợn... Và chính những chuyện thừa kế nữa, và thế hệ đồ...

Ông Edgar cười khoan dung:

- Mẹ kiểm đầu ra những thứ đó?

- Ồ, tất cả đều ở đây, trong nhà này. Có vài ông Davenport đã giữ sổ sách rất cẩn thận.

Nụ cười ông Edgar chợt biến mất:

- Phòng đọc sách là giang sơn của tôi. Tôi không muốn mẹ lục lạo trong đó.

- Những cuốn sách đó không ai thèm để ý đến, - bà Arabella thở dài luyến tiếc. - George và Amélia không có được cái thú đọc sách như tôi, và thật đáng tiếc. Ta phải tìm tòi học hỏi. Anh không nên trách cái thú nhỏ nhặt đó của tôi. Không có nó, tôi sẽ không bao giờ biết rằng gia đình Davenport là một gia đình đáng cho người ta chú ý. Nhà này có nhiều cái lạ, ông rể của tôi ơi...

Ông Edgar nhìn bà chăm chú. Vì bận suy nghĩ, bà ta có vẻ hiền lành và vô tội. Bà ta có thể kể chuyện này cho bất cứ ai nghe. Không phải cố ý cho ông nghe, biết đâu...

Không ai gọi đem đèn lên và căn phòng chìm trong bóng tối. Bà Arabella ngồi sâu xuống ghế và có vẻ như một con chuột chũi to lớn. Mà thật đúng vì lúc nào bà cũng thích lục lọi, tìm tòi trong các hốc, các xó... những sách báo cũ, và bà có cái tính đáng ngại là hay thêu dệt và bịa đặt nhiều chuyện không đầu, vì sợ có chuyện rắc rối tiếng tăm cho ông Davenport nào đó, nhưng ông Edgar đáng lẽ phải để ý đến những giấy tờ cũ đó từ lâu...

- Tất cả nhà xưa đều có những chuyện kì lạ, - ông nói, - Nhưng trong thời gian con ở đây thì

sẽ không có chuyện gì xảy ra.

- Sao anh có thể chắc chắn quá vậy? – Bà Arabella hăng hái cãi. – Những chuyện xảy ra đều do trời định. Như chuyện hai đứa bé xa lạ sắp đến đây, chúng sẽ làm thay đổi không khí, và việc đó sẽ luôn luôn có chuyện rắc rối. Và vết thương vì chiến tranh của George. Anh sẽ không thể không nhìn nhận rằng nó đã trở thành như một kẻ xa lạ. Và anh có nhớ rằng năm nay là năm Amélia ra đời lần đầu tiên, và Phanny sẽ đến tuổi trưởng thành? Tất cả đều có những mầm mống của thảm kịch...

Tiếng nói của bà trầm xuống và rung động, như mỗi lần bà kể đến giai đoạn rùng rợn và muốn cho người nghe phải giật mình và sợ hãi.

- Anh sẽ thấy những gì tôi nói, - bà ta nói bằng một giọng có nhiều ngụ ý.

Ông Edgar đặt ly rượu xuống, rồi cầm lên uống một hơi dài.

- Con không biết mẹ nói gì... Con hy vọng mẹ đừng nói chuyện đó lúc dùng cơm tối nay.

- Sao vậy? Nhưng sẽ vui hơn. Người ta thường thích nghe những chuyện xấu xa của kẻ khác.

- Xấu xa! – Đôi lông mày ông Edgar nhướng lên vì ngạc nhiên. – Mẹ muốn nói gì?

Bà Arabella nhắm mắt, vẽ mơ mộng:

- Tôi thích đọc thơ của thiên hạ... Nó có nhiều điều cho mình biết. Ông chú anh làm thơ hay lắm! Tôi sợ rằng trong gia đình sẽ mất đi cái tài đó. Anh có tưởng tượng George và Amélia viết văn không? Phanny có thể, dĩ nhiên: nó có tâm hồn nghệ sĩ như tất cả những người Ái Nhĩ Lan...

- Con vẫn không hiểu mẹ muốn cái gì; - ông Edgar thích thú nói, - Những thư từ của chú con phải ở trong tay của chủ nó, không phải ở đây.

- Đó là điều tôi muốn nói. Nhưng những thư trả lời... Tôi cũng đã khám phá ở những ngăn kéo các bàn, tôi sẽ là một tên ăn trộm giỏi. Có thể, - bà cười nhẹ, - tôi không nên xuống dùng cơm tối nay vì anh có mời bạn anh, ông Glies Mowatt...

Ông Edgar cúi xuống nhìn bà:

- Mẹ đã kiếm được cái gì?

- Lần sau tôi sẽ tấn công các tấm bảng kín đáo. Tôi không hiểu sao tôi không nghĩ đến trò chơi lý thú đó sớm hơn.

- Mẹ đã khám phá ra cái gì? – Edgar nhắc lại.

- Edgar! Anh đừng thở vào mặt tôi như thế. – Tôi đã nói với anh, những gì tôi tìm thấy, là những bức thư gia đình, thế thôi. Không có gia tài gì hết, tiếc thay!

- Mẹ hãy đưa con coi.

- Tôi cũng muốn đưa cho anh... Khi nào tôi tìm lại được nó. Tôi... tôi đã làm mất nó rồi. Thật là khủng vì đầu óc dễ dậu? Nhưng tôi sẽ tìm được, và anh chắc chắn sẽ đọc được...

- Thư đó của ai vậy? Mẹ còn nhớ không?

- Của một người tên Phillip. Một người bà con ông chú anh. Anh không bao giờ cho tôi biết bà con thân thuộc của anh. Như cậu này có một tài năng văn chương riêng biệt. thật đáng tiếc vì các con anh không có cái tài đó. Nhưng chúng cũng có những năng khiếu khác. Amélia biết thuê và George tuy nó bệnh nhưng cũng là một kỹ sĩ tài ba... Về vấn đề này, Edgar, thằng nhỏ đang cần một con ngựa tốt mới.

Hai cái nhìn họ chạm nhau, ông Edgar thì im lặng chăm chú còn bà Arabella thì hơi tối. Ông Edgar lên tiếng trước:

- George nó cũng có miệng như ai. Nếu nó cần cái gì thì nó cứ việc xin.

Bà Arabella gật gù nhưng chỉ nghe một nửa câu nói:

- Nó sẽ không làm gì cả, Edgar. Từ khi bệnh, nó gần như sợ anh. Trước đó, nó không như vậy. Đó là một tai họa cho nó. Chúng ta phải làm sao cho cuộc sống nó thoải mái đến khi nó hết bệnh.

- Như vậy là phải nuông chiều nói một cách quá trớn. Mẹ có biết giá một con ngựa tốt bao nhiêu không? Ít nhất là một trăm ghi nê.

Ông Edgar tức giận đi qua đi lại. Ông là cái gì? Là một bao tiền mà cả gia đình moi móc, đòi hỏi? Quý bắt bà già xảo quyệt đó đi. Bà ta muốn cái gì? Ông không dám khinh thường bà mẹ vợ. Nhưng không bao giờ ông nghĩ rằng bà là một đối thủ ngang hàng với ông. Ý nghĩ đó ông thấy lố bịch. Dù sao, ông cũng phải lấy cho được những bức thư đó. Nếu chúng có thật... Vì bà ta có khả năng làm cho sự tưởng tượng thành nguy hiểm hơn sự thật. Bao nhiêu đó cũng vì sự nuông chiều quá đáng của bà đối với thằng cháu ngoại, làm cho nó hư thêm. Cuối cùng, ông đã tỏ thái độ bức tức của ông:

- Amélia cần áo dạ vũ, vợ tôi tưởng sẽ chết vì lạnh nếu tôi không mua cho bà khăn quàng cổ bằng lông chồn mới, người ta giao cho tôi hai đứa bé mồ côi để nuôi, những đứa trẻ mà tôi không sinh ra cũng như không chấp nhận sự sống. Rồi bây giờ, mẹ lại đòi tôi mua cho thằng con tôi một con ngựa mới sẽ làm nó gãy cổ. Tôi là cái gì của mẹ? Là chuyên viên thanh toán tiền bạc cho mẹ à?

- Anh thật ngộ nghĩnh! Bà Arabella vừa la lên vừa vỗ tay tán thành. - Chỉ có anh mới nghĩ như vậy! Nhưng cũng có nhiều người lâm vào trường hợp đó phải không? Chỉ có đàn ông, nhưng cũng có khi đàn bà, khi họ có trí khôn để ngăn chặn chồng họ làm tiêu của hồi môn của họ... Đàn ông là ghê lắm... Nhưng anh cũng phải công nhận rằng, Edgar, một cái áo dạ vũ mới hoặc một món nữ trang nhỏ thật tầm thường, so với lòng tham vọng của một người đàn ông.

- Và đó là cái gì, mẹ? - Bà Louisa hỏi từ cửa phòng đi vào.

Bà Arabella nheo mắt cận thị nhìn con gái:

- Trời ơi! Louisa, con có vóc dáng đẹp quá! Mẹ công nhận là Edgar lo cho con rất chu đáo.

- Mẹ nói gì vậy? - Bà Louisa bức mình nói. - Áo này con mặc cả chục lần rồi. Con vừa mới nói anh Edgar là Amélia và con cần phải đi sắm đồ... Nhưng tại sao mẹ lại ngồi trong bóng tối vậy? - Bà giật chuông thật mạnh. - Tại sao cái nhà này lúc nào cũng lạnh và tối tăm thế này? Cả những buổi tối mùa hè!

Ông Edgar đã quá quen thuộc luận điệu đó. Bà ta sẽ tiếp tục cho đến khi nào ông mua khăn quàng cổ bằng lông chồn cho bà.

“Xung quanh ta toàn là đĩa dối, - ông lạnh nhạt nghĩ, - chỉ có Phanny là không đòi hỏi và ta cũng muốn nó như họ để có thể ghét nó luôn”.

6

Ông Trumble đứng chờ trên sân ga nhỏ. Bà Hannah bế Marcus vì nó đã ngủ. Phanny muốn nắm tay Nolly nhưng con bé đã rút tay về. Nó đi bên bà già người Hoa, người nhỏ thó, thẳng, độc lập. Đã hơn tám giờ tối và nó phải mệt lắm. Nhưng không, mặt nó xanh xao, nhưng đôi mắt sáng hơn bao giờ hết.

Phanny thấy ông Trumble mở to mắt nhìn họ đi tới. Cái bím tóc và chiếc quần của bà Ching Mei làm ông sững sốt. Ông cũng chưa biết sẽ thấy một bà người Hoa, nhưng trong quần áo Tây phương kia.

Có sương trong không khí. Gió thật mát, như một luồng nước lạnh. Phanny hít mạnh, tìm lại mùi hương quen thuộc của đất ẩm và cây thạch thảo mà nàng từng yêu mến.

Ông Trumble giở nón lên và chạy tới khiêng hành lý. Khi họ lên xe, Phanny chợt để ý đến một nhón người cũng vừa xuống xe lửa. Vừa tội nghiệp, vừa kinh sợ, nàng thấy một người đàn ông tay bị còng, đi giữa hai người lính gác. Đó là một tù nhân người ta dẫn về nhà tù ở Dartoor. Phanny nhìn thấy một gương mặt gầy và râu ria dưới ánh đèn của nhà ga trong khi người ta đẩy ông về phía cửa ra.

Nàng rùng mình. Ở tù, chắc dễ sợ lắm. Thật may vì những người đi cùng nàng không ai thấy nhóm người đó. Nhưng khi xe họ ngừng lại trước nhà và ông Trumble giúp họ xuống xe.

Không biết vô tình hay cố ý các màn cửa sổ phòng khách chưa được kéo lại và đằng sau các cửa kính sáng chói, người ta nhìn thấy tất cả trong nhà.

Bà Arabella ngủ trên chiếc ghế gần lò sưởi. Trước mặt bà thím Louisa ngồi nói chuyện với bà Mowatt. Chú Edgar đứng, vừa hút thuốc vừa nói chuyện với ông Giles thật vui vẻ và thoải mái. Ông Giles lúc nào cũng vui vẻ, giàu có và đầy đủ. Bà Mowatt là một người đàn bà ít nói, kín đáo, trái hẳn với thím Louisa rực rỡ với râu chuỗi hoàng ngọc và cái áo phồng to của bà.

Ngồi gần đó là Amélia và George đang chơi bài trên cái bàn. George rất đẹp trai. Amélia mặc áo Mousseline và thắt dây lưng nhung xanh. Tóc cô được búi cao và có vẻ rất tự tin thoải mái trong địa vị một cô con gái cưng của gia đình.

Cảnh gia đình đẹp đẽ đó quá đầy đủ, không cần phải thêm một ai vào nữa.

Một lần nữa, Phanny tự thấy mình không có chân đứng trong nhà này. Gió thổi mạnh làm nàng rùng mình. Bà Hannah đã đặt Marcus xuống đất và nói: "Cậu có thể đi được rồi, một cậu bé lớn như cậu". Và Phanny chợt thấy hai đứa bé cũng nhìn vào cảnh gia đình ấm cúng kia. Nàng nghe một bàn tay lạnh nắm lấy tay nàng, tay của Nolly. Nàng đưa tay kia cho Marcus và cả ba đứng đó, sẽ không bao giờ rời nhau...

Đối với nàng, không còn con đường nào khác nữa, nàng giống chúng và đã ràng buộc với chúng. Nàng không tiếc đã trở về.

Rồi cánh cửa nặng nề được mở ra, ánh sáng tràn ngập bờ cỏ lót gạch, và Baker xuất hiện. Anh ta đưa họ vào, và tiếng nói vui vẻ của chú Edgar vang ra từ phòng khách:

- Chắc các trẻ đã đến, chúng ta ra đón chúng. Bà Mowatt, bà muốn biết con em tôi không? Bà Louisa ơi...

Họ có vẻ được đón tiếp nồng hậu. Trong lúc bà Hannah kín đáo che bà già người Hoa sau bọc thang, Phanny đứng đó với hai đứa bé níu lấy áo nàng.

- Coi nào, - Chú Edgar vừa nói vừa âu yếm nâng cằm Nolly. - Đây là Olivia. Ta là bác các con

đây. Bác hy vọng con sẽ thương bác lắm. Và đây là thằng bé... Ồ, ô, không nên khóc, cậu bé con. Này, Marcus, bác có cái này hay lắm. Con muốn coi đồng hồ của bác không? Bác đoán chắc là ba con không có đồng hồ như cái này đâu: đó là một cái đồng hồ có chơi nhạc...

- Đừng, anh Edgar, để ngày mai. – Thím Louisa chặn lại.

- Mẹ! - Amélia thở ra khoan khoái, - chúng trắng.

- Vì mệt, mẹ nghĩ. – Thím Louisa nói ngay, vừa ném một cái nhìn giận dữ về phía cô con gái, đã ăn nói quá vụng về. – Nhưng hơi bẩn sau chuyến đi.

- Ồ! – Ông Giles vừa nói vừa đặt ly rượu xuống. – Chúng có vẻ còn nhỏ quá, ông Davenport. Tôi thật cảm kích sự rộng rãi của ông.

- Trái lại, - chú Edgar bào chữa, - đó là một niềm vui cho tôi. Dù sao, tôi cũng sẽ mất hai đứa con. Amélia không giấu đang kiếm chồng...

- Ba! – Amélia la lên.

- Và Phanny cũng khá đẹp để bắt chước bất cứ lúc nào. Tôi sẽ có hai đứa bé này để thay thế hai cô đó... Nào, con yêu quý, ông nói và lại nâng cằm Nolly lên, con không muốn nói chuyện với bác à?

- Chúng rất mệt, thưa chú, - Phanny bào chữa.

- Con bé này xinh lắm, - chú Edgar thích thú gật gù. – Chú nghĩ rằng nó giống cha nó, đẹp nhất trong gia đình.

- Phanny, - Thím Louisa bảo, - con đưa hai đứa bé lên lầu. Chúng có vẻ mệt mỏi lắm. Thôi, anh Edgar, để chúng đi. Anh sẽ cho chúng coi đồng hồ ngày mai. Tội nghiệp, chúng cũng không hiểu chuyện gì đã xảy đến với chúng nữa.

Phanny cúi chào và đi vào. Nàng phải bồng thằng bé lên cầu thang vì nó không đi nổi nữa. Nolly im lặng đi theo. Lên tới chỗ quẹo cầu thang, nàng nghe Amélia, giọng trong trẻo kêu lên:

- Chúng có vẻ dễ thương và thật ngây thơ?

- Phải, ngây thơ. – Ông Giles nói. – Đó là một tính đáng quý. Một cái tính tôi chưa gặp bao giờ... Nhưng chúng tôi phải cáo từ. Vì tôi cũng chờ một người ở chuyến xe lửa này.

- Ồ, tội nghiệp! – Amélia nói. – Ông ta đã làm gì?

- Anh ta đã vượt ngục Wandsworth, anh ta mang tội ăn cắp. Hình như anh ta rất liều, nhưng tôi cam đoan là anh ta sẽ không thoát được khỏi Dartmoor đâu!

*

* *

Bà Ching Mei đang đứng, giữa căn phòng mà hai đứa bé sẽ ngủ. Có lẽ là lần đầu tiên bà thấy một phòng ngủ kiểu Anh. Sững sốt, bà đứng đó, hai tay chấp vào nhau, không biết làm gì. Trước cửa phòng, Dora trở mắt nhìn. Bà Hannah lảng xảng ra khỏi phòng, vừa lầm rầm:

- Bà già người Hoa đó về làm gì? Bà ta không biết làm gì cả! Không chịu soạn hành lý ra nữa. Còn việc cho hai đứa bé ngủ...

Phanny đẩy hai đứa bé vào phòng.

- Dora, - nàng gắt gỏng la, - em có thích người ta nhìn em như vậy không? Hãy xuống bếp và đem sữa, bánh mì lên đây. Bà Hannah, bà cho sữa soạn phòng kế bên cho tôi.

Bà Hannah nhìn nàng ngạc nhiên:

- Cho cô à, cô Phanny? Nhưng phòng đó không thoáng khí vì lâu nay không sử dụng đến, chắc ẩm lắm.

- Bà cứ làm theo tôi nói. Bà hãy cho thay cái giường ấm hơn... Tôi muốn ở gần hai đứa bé. Ngày mai, tôi sẽ dọn hết đồ đạc tôi lên đó.

- Thường trực luôn à, cô Phanny?

- Phải.

Bà Hannah nhìn Phanny mệt mỏi.

- Tôi biết bà sẽ nói gì, bà Hannah, - Phanny chận ngang. – Đừng nói, vì bà sẽ quên đi...

- Không, cô Phanny, tôi muốn nói: “Trời phù hộ lòng tốt của cô!”

Trong phòng hai đứa bé nhao lên như hai con chim, nhưng khi Phanny vào thì chúng im ngay. Chúng đã thay quần áo và sẵn sàng để vô giường. Khi không ai nhìn bà, Bà Ching Mai làm việc rất nhanh chóng và có hiệu quả. Bà đã lo xong mọi việc và đã trở lại trạng thái cũ: hai tay chấp lại và mắt nhìn xuống.

- Thật là tuyệt, bà Ching Mai, - Phanny nói. – Bà làm việc mau lắm. Dora sẽ đem sữa và bánh mì lên. Bà ráng bắt hai đứa bé dùng chút đỉnh.

Bà Ching Mei cúi mình.

- Bà hiểu tiếng Anh phải không? – Nàng hỏi – Bà phải hiểu khi ở nhà chú tôi ở Thượng Hải.

Bà Ching Mei nhìn nàng không nói một lời.

- Bà ấy có nói tiếng Anh không? – Nàng xoay qua hỏi Nolly.

- Rất ít, - con bé trả lời. – Bà chỉ mới bắt đầu học khi... khi... - nó mím môi, ráng giữ cho khỏi run... - Khi bà và chúng em đi, - nó tiếp, - trước đó, bà chỉ nói tiếng Tàu.

- Ở đây không được nói tiếng Tàu, - Phanny cứng rắn nói. – Các em và bà nghe không?

Bà Ching Mei lại cúi mình.

- Tôi sẽ ráng, thưa cô.

Phanny nghe có gì chận ngang họng nàng. Nếu có ai cần một bài học về sự hy sinh và trung thành, họ chỉ cần nhìn vào khuôn mặt buồn và nhăn nheo của bà già xa lạ này, và đôi mắt thần nhiên của bà. Ngày mai, nàng sẽ nói với chú Edgar chuyện này. Ông Adam Marsh đã nói khi hai đứa bé được yên ổn, phải tìm cách cho bà Ching Mei trở về xứ của bà. Người ta không thể để bà chết vì nhớ quê hương. Khi nghĩ đến Adam, Phanny cảm thấy tim mình nóng ran. Nàng chợt muốn được một mình để suy nghĩ và mơ mộng. Nàng vội vàng hôn hai đứa bé:

- Đây là giường của bà Ching Mei, - nàng nói, - vừa chỉ cái giường kê gần giường hai đứa bé.

Nhưng bà Ching Mei chỉ xuống đất, ý muốn nói bà thích ngủ dưới đất hơn.

- Cũng được, - Phanny gật đầu. – Tôi ở phòng bên cạnh, nếu tối bà cần gì...

- Chúng em không còn nhỏ để phải cần gì ban đêm, - Nolly nói, giọng trách móc.

Phanny để ý thấy nó giấu một con búp bê Trung hoa với cái mặt màu vàng và tóc đen dưới lớp mền.

Nó chỉ là một đứa bé, tuy có vẻ hiểu biết quá nhiều... Phải nó chỉ là một đứa trẻ nhỏ bé. Vì nửa đêm, Phanny thức dậy và nghe có một bàn tay nhỏ và lạnh trên mặt nàng.

- Chị Phanny! Chị Phanny! Marcus nó sợ.

Phanny ngồi nhồm dậy, nàng mò cây nệm để trên đầu giường, bật một diêm quẹt lên, và qua ngọn lửa nàng thấy Nolly trong chiếc áo ngủ dài của nó, tay ôm chặt con búp bê. Nó mở to mắt nhìn Phanny.

- Sao vậy Nolly? Em sợ cái gì?

- Marcus nó sợ, - Nolly nói nhỏ, - Nó nói nó nghe thấy cái gì...

Phanny tự hỏi có phải George không, anh ta hay đi trong những hành lang ban đêm. Nhưng nàng không nghe gì cả.

- Đi, chúng ta đi coi Marcus, - Nàng vừa nói vừa cầm đèn lên và dẫn con bé đi ra.

Nếu Marcus sợ thật thì nó có tài giấu thật giỏi. Chỉ nhìn thoáng qua là biết thằng bé đang ngủ mê. Bà Ching Mei, nằm cuộn mình trong cái chăn dưới đất, không nhúc nhích. Phanny bắt

đầu hiệu mưu mẹo của con bé; Marcus vừa là bù nhìn, vừa là vật sở hữu của nó.

- Sao, Nolly, em đã nghe thấy gì?

Con bé sợ sệt nhìn quanh. Ánh đèn dọi ra hai cái bóng lớn trong chiếc gương tủ.

- Có cái gì trong lò sưởi... - Nolly nói nhỏ, đưa tay chỉ lên trên.- Trên kia kìa...

Phanny nghe ớn xương sống...

- Em nghe cái gì?

- Như một tiếng quạt cánh... và có cái gì rớt xuống. – Tay nó nắm chặt tay Phanny hớn.

- Có cái gì rớt xuống à? – Nàng đưa cao ánh đèn lên lò sưởi, chỉ có vài mảnh bồ hóng, không có cái gì khác.

- Em thấy không? Có gì đâu. Chỉ có bồ hóng đóng lâu ngày rớt xuống, đó là những gì em nghe thấy. Chị Dora sẽ quét sáng mai. Và bây giờ, em hãy trở lại ngủ mau đi.

Con bé vâng lời ngay.

- Thật may vì Marcus nó không nghe gì cả. Nếu không nó sẽ sợ lắm!

Bà Ching Mai chột ngồi dậy, lăm bằm bằng tiếng Trung Hoa. Bà nheo mắt vì bị chói bởi ánh đèn.

- Có chuyện gì, cô Phanny? – Đó là lần đầu tiên bà kêu tên nàng.

- Không có gì, bà Ching Mei, bà có thể ngủ trở lại.

*

* *

Sáng hôm sau, trời xám và lạnh, gió thổi thật mạnh, Dora không đốt lửa được. Những cây củi đều ướt và bồ hóng đầy trong lò sưởi nên phải quét lò. Trong lúc hai đứa bé đứng nhìn kinh ngạc, Dora thọc cây chổi quét bụi vào đường dẫn ống khói... và có cái gì bỗng rớt xuống lò. Nolly la lên.

Phanny chạy đến và thấy bộ xương một con chim, với đôi cánh mở ra như tìm cách thoát mà không được.

- Đó là một con sáo, - nàng nói giọng thần nhiên. – Tội nghiệp! Chắc nó bị rớt vào ống khói mùa hè rồi và không ai nghe thấy.

- Em đã nghe nói. – Nolly nói. – Em nghe nó hồi hôm, Marcus nó không nghe.

- Có chứ, em có nghe. – Marcus cãi.

- Không có ai nghe gì cả. – Phanny gạt ngang. – Con chim này đã chết từ lâu. Dem nó đi đi, Dora. lát nữa, ngoài vườn chị sẽ chỉ cho các em những con sáo còn sống. Nó đen như than vậy... Dora, em còn chờ gì nữa?

- Không nên để cho bà Arabella thấy nó, cô Phanny. Bà sẽ cho là nó màu trắng và có nghĩa là...

- Dora!

- Dạ, cô Phanny... - Dora lấp bấp tay cầm cái xẻng trên có con chim, cô ta lật đật chạy đi.

- Chị Phanny, sao con chim đó lại ở trong ống khói? – Nolly hỏi.

- Thôi đừng nói đến con vật tội nghiệp đó nữa. Các em nhìn lửa cháy thích không? – Nàng cúi xuống đưa hai tay ra hơ lửa.

Trời thật rét vào giữa tháng năm. Nàng thấy lạnh quá.

Bây giờ nàng phải xuống phòng nàng để dọn dẹp đồ đạc sau chuyến đi và lấy áo vải mặc thường ngày ra, chiếc áo cũ kỹ...

Amélia đã nghe và chạy thẳng vào phòng nàng với vẻ thản nhiên của mọi ngày.

- Chị Phanny, chị sẽ nghĩ sao? Ba sắp mua cho anh George một con ngựa mới.

- Vậy à?

- Chị không ngạc nhiên hay bức tức gì sao?

- Tại sao?

- Vì anh George đã có một con ngựa rồi, và anh cũng có thể cưới tất cả những con ngựa khác của ba. Kể cả con Jimmy của tôi, nếu anh muốn. Nhưng bây giờ, anh lại sẽ được một con ngựa tốt nữa, trong lúc tôi chỉ mua được một ruy băng quèn... À, chị đã mua ruy băng giùm tôi chưa?

- Đã. Tôi đang soạn tất cả ra đây.

Amélia ngồi phịch xuống ghế, cô tiếp tục trề môi, như một cô học trò.

- Mẹ nói, ba luôn luôn khuyên nên tiết kiệm, nhưng nếu anh George xin một cái gì, hay đúng hơn bà ngoại đòi hỏi một cái gì cho anh ấy là được ngay... Phanny, chị có nghĩ rằng ba không dám nói “không” với bà ngoại không?

- Đừng có ngốc, Amélia. – Phanny cười nói. – Ba cô không bao giờ sợ ai.

- Không, có thể không... Nhưng thật là bất công! Hơn nữa, năm nay là năm của tôi... Phải, tôi biết là anh George đã suýt chết vì Tổ quốc, nhưng đó chỉ là cái rủi ngoài mặt trận. Và, dù sao, anh cũng tự ý muốn đi lính. Ô, chắc chị sẽ cho rằng tôi nhỏ mọn và ích kỷ, phải không, chị Phanny?

- Và vô ích. – Phanny nói thêm.

- Ô, thật là bức! Chị Phanny, chị là người đáng ghét nhất! Và tại sao chị lại ngủ trên đó, hồi tối?

- Và từ nay về sau, tôi sẽ ngủ trên đó luôn, - Phanny điềm tĩnh trả lời, - Dora sẽ đem tất cả đồ đạc tôi lên đó.

Amélia tỏ vẻ rất bức mình.

- Và nếu tôi cần chị thì sao?

- Lên một tầng lầu không có gì là nhọc nhằn cả.

- Ồ, Phanny, sáng nay chị sao vậy? Tôi biết, mẹ muốn chị lo cho hai đứa bé, nhưng không vì vậy mà chị quên tôi. Phải công nhận chúng được lắm. Và tôi suýt nói bậy khi thấy chúng, chúng da trắng: Chúng ta có thể yên tâm về chuyện này. Có thể tôi sẽ lên thăm chúng hôm nay.

- Có thể thôi à? Chúng là em họ cô!

- Ồ tôi không muốn nói như vậy. Phanny, sao chị hay rắc rối vậy?... chị đã thay đổi, ai cũng nói, từ sau chuyến đi Luân Đôn đó. Chị quay lại nhìn tôi coi... Mắt chị sáng lên. Nếu có thể, tôi sẽ nói rằng, chị đã yêu...

- Có thể!

- Phải, làm sao chị có thể, với bà Hannah một bên, và hai đứa bé mồ côi bên kia? Và, có hạng đàn ông nào có thể gặp trên xe lửa?

Amélia chợt đứng phắt dậy, giọng nói cô ta nhỏ lại:

- Phanny, bộ chị đã nhìn thấy ông ta?

Phanny không thể không đỏ mặt. Sao Amélia biết? Bí mật của nàng có lộ trên mặt nàng không?

- Nếu cô muốn nói đến ông nhân viên hàng hải...

- Ồ, không, không phải ông đó. Tôi muốn nói đến tên tù nhân kia. Người mà ông Giles đã nói đó, Phanny, chị có thấy ông ta không?

- Có, thoáng trong một phút. - Phanny trả lời, nhẹ nhõm.

Amélia vặn tay:

- Ông ta có vẻ đói lắm, sẵn sàng làm bất cứ chuyện gì?

- Tôi không nghĩ như vậy, Amélia, cô tưởng trong nhà tù Dartmoor đầy những cạp và beo trong chuồng, dữ tợn lắm.

Amélia đến gần cửa sổ.

- Tôi không hiểu sao tôi muốn thấy một trong những tù nhân đó, - cô nói nhỏ. – Tôi sẽ run sợ và tuy nhiên... Họ cũng là con người, phải không? Một người mẹ đã từng thương yêu họ khi xưa. Nhưng đã lâu rồi, họ đã quên ý nghĩa của hai chữ “tình thương”.

*
* *

Phanny ráng không đỏ mặt khi chú Edgar hỏi nàng, lúc ăn sáng, về người của Công ty Hàng hải.

- Chúng ta không có thời gian nói tối hôm qua, nhưng chú nghĩ mọi việc chắc đều tốt đẹp. Công ty đã gọi người đàn ông hoàng không?

- Một người rất được, thưa chú.

- Tốt lắm. Chú sẽ viết thư cảm ơn họ. Chú tưởng rằng...

- Con đã đưa ông ta một ghi-nê như đã định, thưa chú.

Phanny nói tiếp và cúi mặt xuống sợ ông thấy hai má nàng đỏ lên khi nhắc đến chuyện đó.

- Phanny có vẻ khỏe ra, phải không bà? – Chú Edgar nói với bà vợ. – Chuyển đi rất tốt cho nó.

- Con đã nói với chị ấy rằng chị đã yêu, - Amélia bạo dạn nói, trước khi cười to lên.

- Yêu ai? – George hỏi lớn. – Quý bắt họ!

- George! – Bà Louisa la anh, và anh đã ngã người vào ghế, đôi mày cau lại, choáng váng, hết giận.

- Không đúng, phải không Phanny? Amélia nó trêu cô, theo thói quen của nó.

- Lẽ dĩ nhiên, - Phanny trả lời, vì không có gì để nói nữa.

Lizzie vừa vào với một ấm nước sôi và thím Louisa đưa cao bình trà lên trong bàn tay đeo đầy nhẫn, nói:

- Uống trà nữa không, Amélia? Phanny? Và ông? Lizzie, đưa tách ông cho tôi.

Không ai có thể nghĩ rằng: trước đó vài phút, thím đã ghét nàng thật tình. Bà có vẻ chịu

đựng nàng, nhưng khi còn bé, nàng có vẻ vô tư, đúng ra có ích nữa vì đã làm bạn với Amélia trong phòng học, và sau đó, nàng đã tiếp tục trở nên hữu ích về mọi việc. Bà có thể chịu đựng nàng thêm lâu nữa nếu nàng đã không trở nên quá xinh đẹp, và chỉ có mù mới không thấy nàng che lấp cả Amélia, và nếu George không yêu nàng một cách vô ý thức như vậy...

Phanny đã biết quá những điều đó. Nàng cảm thấy sự chịu đựng của thím Louisa đã trở thành sự thù hận, nhưng nàng không biết cách đối xử của chú Edgar sẽ thế nào. Ông là đàn ông. Và có thể ông vẫn tiếp tục có cảm tình tự nhiên với người đàn bà, dù cho người đàn bà đó là mối đe dọa cho các con ông.

Amélia còn trẻ và khờ khạo, tuy dễ thương nhưng cô ta sẽ bị ảnh hưởng của bà mẹ dễ dàng và sẽ trở nên nguy hiểm.

Còn George? Anh ta có thể làm gì... Nếu nàng không đáp lại tình yêu của anh ta? Với câu hỏi đó, nàng không kiếm ra giải đáp nào. Dù sao đi nữa, nàng cũng không tiếc đã trở về Darkwater...

- Phanny, con, - chú Edgar vui vẻ nói, - khi nào hai đứa cháu của chú sẵn sàng, con hãy dẫn chúng vào phòng đọc sách. Chú phải tìm hiểu chúng nó. Chúng có vẻ được lắm... Ô, và bà già người Hoa nữa. Bà ta có thể cho chú biết về hai vợ chồng người em của chú.

- Bà ta chỉ nói được một vài tiếng Anh, thưa chú.

- Vô lý! – Ông kêu lên. – Bà ta phải nói được khi bà ở Thượng Hải.

- Bà ấy nói không.

- Vậy thì không đúng. Những người Hoa là hạng người quý quyết, lúc nào cũng cúi mình và cười, và có thể giấu ý nghĩ họ rất giỏi. Chú sẽ biết cách làm cho bà ta phải nói. Dẫn bà ta xuống đây cho chú!

Phòng trẻ đã được dọn lên phòng học cũ mà Phanny, Amélia và George – khi anh chưa vào kính – đã học ở đó bao nhiêu năm dưới sự điều khiển của cô Ferguson. Cái bảng đen vẫn ở trong góc của nó, cũng như cái bàn mà cô Ferguson đã chọn để ngồi theo dõi các cô gái ở đó.

Thím Louisa không muốn thay đổi gì nhiều cho các đứa bé mới đến, chỉ thêm vài cái ghế thấp. Phanny đã lấy ra trong các hộc tủ những đồ chơi chưa bị hỏng vì lỗi chơi tàn bạo của George. Nàng cũng kiếm ra được một cái nhà búp bê cũ cho Nolly và vài chú lính bằng nhôm cho Marcus.

Nhưng hai đứa bé chưa quen với những đồ chơi Âu Châu, vì khi Phanny lên dẫn chúng xuống cho chú Edgar thì thấy hai đứa bé Trung Hoa thật ồn ào.

Những rương đựng đồ đã được mở tung và đồ đạc được bày ra khắp phòng. Nolly mặc một chiếc áo Kimono đỏ chói có thêu một con rồng đen và vàng. Marcus thì mặc một cái quần và cái áo bằng soa. Nolly không những đã mang đôi giày cao gót quá lớn đối với nó, mà nó còn đeo ở hai tai đôi bông cắm thạch chưa mài và những ngón tay bé nhỏ của nó nắm lại trong những chiếc nhẫn quá rộng.

Bà Ching Mei đã la cô bé nhưng không có kết quả gì.

- Cô Nolly rất dễ ghét, - bà nói với Phanny.

- Marcus nữa, - Nolly nói. – Nó muốn mặc đồ Tàu của nó trước. Chính nó bày đặt trước.

Marcus ngừng nhảy nhót để nhìn chị nó, miệng mở lớn. Nhưng một phút sau, nó cười thỏa thích và nhắc lại cho thiên hạ nghe chúng nó là những đứa bé Trung Hoa.

- Vui lắm. – Phanny nói. – Nhưng bây giờ, bác các em cần gặp các em dưới nhà. Các em thay quần áo lại đằng hoàng đi.

Nolly lùi lại ở một góc phòng.

- Không, chúng em không muốn. Chúng em thích là những đứa bé Trung Hoa. – Đôi mắt Nolly có vẻ cương quyết và mặt nó đỏ lên, trông nó thật buồn cười, ngộ nghĩnh.

- Nếu vậy thì chị phải biến em thành một đứa bé Anh. Để bắt đầu, hãy cởi đôi giày kỳ cục đó ra!

- Không có kỳ cục, đó là giày của mẹ em...

Phanny nhìn đôi giày cao gót bằng bạc hơi phai màu, quá lớn đối với Nolly, nhưng lại rất nhỏ so với một người đàn bà. Nàng chợt thấy tội nghiệp người đàn bà đã chết và thích đeo những nữ trang thô sơ đó, ý những viên đá mà Nolly đeo đó chỉ là những viên đá màu xanh thô kệch chưa được mài, xấu xí, nó rất khác với những loại ngọc đẹp và sáng mà đàn bà Anh thường đeo.

- Cô Nolly rất dễ ghét! – Bà Ching Mei nhắc lại, bất lực.

Phanny nghĩ rằng không nên chống lại, mà phải thương hại nó hơn. Nàng chợt nói:

- Nolly, em cưng, em không thể đi xuống với đôi giày đó, em sẽ làm rơi nó. Em mang giày của em đi và có thể mặc áo đó đến gặp bác em.

- Bác sẽ giận không? – Con bé hỏi, mắt mở to.

- Không, bác rất tốt. Em quên là hôm qua bác đã hứa sẽ cho em coi cái đồng hồ có nhạc à?

Khi chú Edgar trông thấy hai đứa bé ăn mặc lạ lùng như vậy, ông đã cười khoái chí:

- Gì thế này? Chơi hóa trang à? Có phải tất cả quần áo mà các con đem từ Trung Quốc về đây đó không?

Câu cuối cùng là dành cho bà Ching Mei, bà đứng im gần hai đứa bé.

- Chú Edgar, bà ấy không hiểu đâu. – Phanny nhắc lại.

Nhưng chú Edgar không nghe nữa. Ông đang nhìn *sững* Nolly. Ông đến gần nó và nâng cằm Nolly lên:

- Con đeo nút chai gì vậy? Nó có vẻ lớn lắm đối với con! – Ông cười. – Gớm! Nhấn nữa. Nào, đưa bác coi nhấn với.

Nolly lùi lại ngay. Tay nắm chặt những chiếc nhấn.

- Con cấm bác đụng tới nó! Đó là của mẹ con. – Nolly giận dữ nói.

Gương mặt chú Edgar đỏ lên, nhưng ông vẫn tiếp tục cười:

- Phanny, đây là một đứa bé cần phải được dạy dỗ đàng hoàng. Cho nó trở về phòng đi. Còn thằng bé...

Nhưng Marcus, thấy có nguy cơ, đã bắt đầu khóc thút thít.

- Ôi cha! – Chú Edgar la lên. – Việc làm quen có vẻ không tốt rồi. Dẫn nó đi luôn đi, Phanny... Còn bà, ở lại đây! – Ông ra lệnh cho bà Ching Mei. – Phải, chú biết, bà ta không hiểu tiếng Anh – ông nóng nảy nói. – Nhưng để coi! Còn thằng bé, tại sao nó khóc?

- Nó mong được xem đồng hồ, thưa chú.

- Bộ chúng nó tưởng đáng được coi à? Không, chúng sẽ chờ đến ngày mai.

Nhưng đến buổi ăn trưa, chú Edgar đã vui vẻ trở lại.

- Phanny, các đứa bé cưng của con, chúng đã khá chưa? Một lũ quỷ nhỏ, phải không? Con bé có vẻ lanh lợi. Rất tiếc là không phải thằng con trai. Nó có vẻ hơi nhõng nhẽo... À, Phanny, thím con định coi lại các rương quần áo của chúng. Có thể có giấy tờ quan trọng. Chú không muốn các người làm đụng tới.

- Có phải bà Ching Mei đã nói với chú? – Phanny hỏi, thật ngạc nhiên. – Nhưng con nghĩ bà ta không...

- Bà ta không nói tiếng Anh à? Bà ấy không nói được nhiều, chắc chắn như vậy rồi. Nhưng chú đã có thể hiểu được bà ta. Riêng chú, chú vẫn tiếp tục nghĩ rằng bà ta còn giấu nhiều tài năng.

- Bà ấy cảm thấy rất cô đơn vì phải xa xứ bà, - Phanny nói. – Ông Adam Marsh nghĩ rằng chú sẽ rất rộng rãi nếu cho bà được trở về xứ của bà...

- Adam Marsh là ai vậy? – Chú Edgar để ý hỏi.

- Đó là người của Công ty Hàng hải. Ông ta có vẻ rất tốt và hiểu biết.

Amélia la lên kinh hãi:

- Can gì đến ông ta? Bộ ông ta tưởng một gia đình Anh có nguy hiểm chết chóc à? Bộ chúng ta sẽ đưa một người đàn bà về xứ bà ta bằng những mảnh vụn à?

- Đó là thói quen của những tên ăn cướp Trung Quốc, - chú Edgar vui vẻ giải thích. – Đừng lo, Phanny. Bà Ching Mei sẽ được an toàn với chúng ta. Chú sẽ cho biết ngày bà về xứ, - ông cứng cỏi nói thêm. – Chú, chứ không ai khác...

Người ta đã cho nàng trở về vị trí của nàng, một lần nữa.

Thái độ của bà Louisa, khi bà lên phòng để xem xét các rương đồ đạc của hai đứa trẻ đã chứng tỏ điều đó.

- Con dẫn hai đứa bé ra vườn đi, Phanny. Thím không muốn nghe ồn ào hay bị quấy rầy. Và thím thấy rằng con đã đổi phòng.

- Dạ, thưa thím. Nếu việc đó không làm thím phật ý.

- Bây giờ cũng đã hơi trễ rồi, vì Dora đã dọn hết đồ đạc của cô lên đó. Thím cho cô biết rằng phòng đó là một trong những phòng đẹp nhất dành cho khách ở.

- Nhưng thím không có ý định cho khách ở cạnh phòng trẻ chứ?

- Đó không còn là chuyện để nói. – Thím Louisa vặn lại, - thật bực mình. Tôi chỉ muốn nói cô phải lịch sự cho tôi biết trước khi muốn làm một việc gì.

- Con tưởng rằng hai đứa bé đã được giao cho con lo.

Bà Louisa đã nhìn thấy trong ánh mắt nàng sự chống đối quen thuộc. Người ta không bao giờ hiểu được cô gái này nghĩ gì. Và điều đáng tức là những cơn tức giận càng làm nàng đẹp thêm.

- Lẽ dĩ nhiên, - bà nói, - chú con và thím đã đồng ý là con sẽ ngủ gần hai đứa bé. Nhưng con phải hỏi trước đã. Thím nhận thấy rằng sự tin cần của chú cô khi sai cô đi Luân Đôn đã làm cô lên mặt. Đừng có quá lạm quyền như vậy, Phanny, vì không hợp với một người đàn bà trẻ.

- Thím sẽ làm gì những thứ này? – Phanny hỏi khi thấy bà cúi xuống xem xét những đồ trong rương.

Bà Louisa định cho nàng trở về vị trí cũ, nhưng bà chỉ cau mày vẻ do dự.

- Ta sẽ đốt đi một ít, thím nghĩ, chắc đầy vi trùng.

- Và nếu có cái gì có giá trị?

- Con muốn nói đến những nữ trang giả mà Nolly nó đeo đấy à? Nếu có nữ trang gì có giá trị - cũng không chắc vì lối sống bê bối của ông em chồng đáng tội của tôi – chúng ta sẽ bỏ vô nhà băng cho đến khi hai đứa bé đến tuổi trưởng thành. Câu trả lời đó đã làm vừa lòng cô chưa? Cô nghĩ vì sao tôi đã quyết định làm việc chán ngắt này thay vì để cho những người giúp việc lo.

Câu trả lời đã đánh tan sự nghi ngờ xa vời cũng như bất công trong đầu Phanny.

- Sao? – Thím Louisa hỏi lại. – Sao con còn đứng đó, Phanny? Thím đã bảo con dẫn hai đứa bé ra vườn. Và con nên nhớ con là người được ưu đãi lắm, vì có nhiều việc làm. Ở không rất có hại, nên thím phải lo gả cô con gái của thím sớm chừng nào hay chừng ấy.

Trời mát buổi chiều hôm đó và những đám mây bị gió thổi tạo nên những bóng tối làm lấp lánh mặt hồ đằng xa. Con công múa rối trong bồn cỏ. Nolly, Marcus và bà Ching Mei nhìn nó mê

mệt. Ông già làm vườn William bước tới giờ nón và ném một cái nhìn về phía người đàn bà xa lạ. Ông nói có dâu chín trong vườn, và nếu hai đứa bé thích ăn...

Sau đó, họ xuống cái lều gần hồ. Nolly miệng dính đầy nước dâu, đã trở nên một đứa bé bình thường, lanh lợi và vui vẻ. Nó chạy quanh lều, hỏi han đủ thứ. Phanny cắt nghĩa cho nó rằng, nếu người ta chơi cắm trại bên bờ hồ và trời mưa – vì trời hay mưa – người ta có thể núp trong lều.

- Ta có thể chơi “cắm trại”! Nolly nói lớn. – Bà Ching Mei, chắc sẽ rất dễ thương nếu ta treo những chuông gió nhỏ trên lều? Nhìn kìa, gió thổi đủ chiều. Chuông sẽ kêu không ngừng...

- Những chuông gió nhỏ à? – Phanny hỏi. – Vậy thì thích lắm. Chúng ta sẽ treo nó ngay chiều nay.

Marcus muốn nhúng chân xuống hồ, chỗ có hoa súng mọc, nó nghĩ rằng ta có thể đi lên đó mà không sợ gì.

- Không được! Không được! – Phanny la lên, - chỉ có chim mới đi trên đó được. Đừng bao giờ thử cả. Em sẽ chết đuối.

- Em sẽ chết đuối? – Thằng bé mở to đôi mắt xanh nhìn nàng.

- Phải, nước sẽ vào miệng em và em sẽ ngộp thở, - Nolly mạnh dạn giải thích. – Chị có bị chết đuối không, chị Phanny?

Từ buổi chiều xa xôi mà Phanny đã suýt chết đuối ở đó, mỗi lần nhìn thấy cái hồ là nàng có cảm giác khó chịu. Mặt hồ phẳng như gương và khi có mặt trời chiếu vào càng thêm hấp dẫn. Nhưng từ ngày đó, nàng không bao giờ lên chiếc ghe mà không thể không có một linh cảm. Nàng không bao giờ quên hai bàn tay chú Edgar quàng cổ nàng khi ông vớt nàng lên khỏi mặt nước... Có người nào hét lên. Đó là một cô giúp việc đứng trên bờ. Cô ta gần ngất xỉu và chú Edgar rất bức mình vì đáng lẽ cô ta phải đem Phanny ngay vô nhà để sưởi ấm cho nàng. Và thím Louisa đã phải làm việc đó. Người ta đổ lỗi cho nàng đã làm mất cả buổi chiều đó. Sao nàng lại có thể quá vụng về để té xuống hồ như vậy? Những người kia có thể hái bông súng mà không bị té... Nàng đã ghét bông súng trắng bắt đầu từ ngày đó.

Con công bỗng kêu lên nghe chát tai và Nolly nhào vào tay Phanny.

- Cái gì vậy?

- Đó chỉ là con công. Em phải làm quen với những tiếng kêu kỳ lạ đó. Có nhiều loại chim từ hồ đến, và mỗi loại có tiếng kêu khác nhau.

- Phanny! Phanny! – Đó là George, đứng trên đồi, làm oai kêu nàng. – Đến đây, tôi muốn thấy cô.

Hai tay dẫn hai đứa bé, Phanny miễn cưỡng từ từ đi lên đồi. Vừa lúc đó, một cánh cửa sổ

trên lầu mở ra, bà Arabella xuất hiện với dây ren trắng lòng thông:

- Phanny, con đó hả? Chưa có ai lịch sự dẫn hai đứa bé lên cho tôi. Hãy cho chúng lên đây ngay.

- Ai vậy? – Nolly hỏi, rút vào người Phanny.

- Bà bác của các em. Các em phải lên gặp bà vài phút. Dora sẽ dẫn các em lên.

- Bà ấy giống một bà phù thủy!

- Em đừng làm Marcus nó sợ! Một bà phù thủy. Thật lỗi bịch! Bà Ching Mei, bà kêu Dora dẫn hai đứa bé lên bà Arabella. Bà A-RA-BE-LLA... Bà hiểu không?

Bà Ching Mei cúi mình.

- Bà Arabella có mút mận cho các em đó. – Phanny nói nhỏ, cảm thấy bàn tay Marcus vẫn nắm chặt tay nàng. – Các em mau lên gặp bà đi!

Nàng nhìn theo và có cảm giác vô lý rằng nàng không nên rời chúng. Tại sao nàng lại có cảm giác đó? Sự hồi tưởng lúc bị té xuống hồ đã ám ảnh nàng...

George nhanh chân đến gần, vẻ bức bối:

- Không bao giờ tôi gặp được cô mà không có hai đứa bé đó sao?

- George! Không nên nói như vậy về các em họ của anh.

- Bộ không đúng sao? Chúng lúc nào cũng ở bên cô từ khi cô đem chúng về đây. Và mẹ rất hài lòng đã làm cô biến thành một cô sen. Cô cũng biết vậy chứ?

- Tôi rất thương hai đứa bé, - Phanny nói nhỏ, dưới cái nhìn nóng bỏng của anh ta. Có một nếp nhăn trên trán anh, đôi mắt màu nâu của anh sáng lên, như bị sốt.

- Cô đi với tôi một vòng, - anh đề nghị. – Chúng ta đi vào cánh rừng bên kia hồ.

- Bây giờ không được, George.

- Có bao giờ cô chịu đâu. Tôi ít gặp cô. Cô đẹp quá, Phanny. Tôi muốn...

Tay anh ta đặt lên cổ nàng.

- George! Đừng đụng đến tôi! – Nàng lùi lại và la lên.

Anh ta hối hận ngay. Ánh mắt anh ta tối lại và chỉ là một anh học sinh lớn quá mau.

- Xin lỗi Phanny. Tôi không muốn làm cô giận. Nhưng Amélia cho rằng cô đã yêu ai đó trong chuyến đi Luân Đôn...

- Amélia nó trêu anh! – Phanny bực mình nói.

- Phải, chắc đúng vậy. – George đưa tay lên trán. Cô không thể yêu ai ngoài tôi, Phanny. Tôi không... Tôi sẽ không để cho cô...

- George ạ, anh nên đi nghỉ trưa đi! Anh cũng biết rằng bác sĩ khuyên anh nên nghỉ một buổi chiều.

- Phải, chắc đến giờ rồi. Tôi bắt đầu thấy nhức đầu... Tôi cùng về với cô, Phanny. Tôi hứa sẽ không đụng tới cô. Nhưng cô đừng để hai đứa bé chiếm hết thời gian của cô. Nếu không...

- Nếu không? – Phanny tươi cười hỏi.

- Cô biết tôi bị thương thế nào không? Tên giặc vung kiếm lên như một con quỷ. Nhưng tôi biết dùng kiếm. Tay tôi vẫn còn sử dụng được. Tôi đánh kiếm giỏi nhất trong đội, cô quên sao? Cô đẹp quá, Phanny. Không có cô gái nào ở các dạ vũ trong quân đội đẹp bằng cô.

- Thôi, ta đi về. – Phanny khó chịu nói. – Trời nóng quá...

- Phải, phải, ta đi. Khi nào tôi hết những cơn ác mộng, mọi việc sẽ tốt đẹp. Cô sẽ kiên nhẫn, Phanny nhé!

- Tất nhiên! – Phanny hứa. Nàng không nói được gì khác?

*

* *

Trong phòng của bà Arabella, các màn đã được kéo kín vì bà thích bóng tối mờ mờ ấm cúng? Nolly đứng nhìn chiếc chuồng chim trống, như bị lôi cuốn. Marcus thì bận ăn những trái mứt mận, nhưng phần của Nolly thì vẫn còn nguyên trong tay nó.

- Con chim đâu rồi? – Nó chăm chú hỏi.

- Nó đã chết rồi, con yêu quý, bà đã nói với con. – Bà già trả lời. – Bà đã rất khổ tâm nhưng nhẹ nhõm khi thấy nó nằm chết trong chuồng vào một buổi sáng... Nó đã chín năm tuổi... Phanny, hai đứa bé này rất dễ thương, - bà Arabella gật gù, vẻ thích thú, con bé này với những câu hỏi của nó. – Hãy nhìn cặp mắt sáng kia. Nó không bỏ một cái gì... Ô, ta sẽ không buồn với nó. Những câu hỏi của con bé này sẽ làm ta không buồn được.

- Bà nói sai! – Nolly chột nói. – Con chim đầu có chết trong chuồng nó, mà ở trong ống khói.

- Ồ, không phải đầu, cháu. Chắc cháu muốn nói đến con chim màu trắng vấy vùng trong ống khói mà không thoát ra được. Nhưng đầu phải là con Boney của bà? Boney nó chết trong chuồng của nó, đó là sự thật. Nó đầu có vào ống khói làm gì? Không, đó là con chim màu trắng.

Phanny chận lại:

- Bà đừng nói nữa!

- Sao? – Bà già nhìn Phanny ngạc nhiên. – Bộ con cho là bà không có quyền kể chuyện cho con bé này nghe à?

- Với nó thì không.

- Vì... - Nolly giải thích một cách lạnh lùng, - con chim nó rớt từ ống khói xuống hời sáng này. Và chị Dora đã đem nó đi trên một cái xẻng...

Bà Arabella chồm mình ra phía trước, mặt đỏ bừng lên:

- Sao? Con chim màu trắng à? Trong phòng các con? Có chuyện gì vậy?

- Đó chỉ là một con sáo, - Phanny giải thích. – Nó màu đen. Nhưng không có gì đáng nói cả. Và con xin bà đừng kể chuyện đó cho hai đứa bé nghe.

- Tại sao ta lại không có quyền kể cho chúng nghe vài chuyện? Ta đã kể cho con nghe rất nhiều chuyện khi con còn ở lứa tuổi chúng nó. Và con cũng thích nghe vậy. Lúc nào con cũng đòi nghe. Và, tại sao? Bộ bây giờ cô là chủ trong nhà này à?

- Không, thưa bà, chắc chắn là không rồi. Nhưng Nolly nó đã...

Phanny nhìn gương mặt đỏ bừng và tức giận của bà Arabella và nàng hiểu rằng van xin chỉ là vô ích thôi. Bà rất tự hào về những chuyện của bà, không có gì ngăn bà được.

- Chúng có thể chơi với con Ludwig không? – Nàng đề nghị.

- Ludwig? Với tuổi của nó! Chạy chơi với con nít! Nó cũng bị phong thấp, như ta... Nhưng bà có ý kiến này: nếu chúng ta chơi trò giấu đồ, ai sẽ bắt đầu? Marcus, vì nó nhỏ nhất. Chúng ta ra khỏi phòng để nó giấu cái “đê” của bà. Cháu hiểu không? Con trai cưng!

Vừa nói bà vừa nhét vào bàn tay đầy đường của Marcus cái “đê” bằng bạc của bà.

- Ồ, thằng bé yêu quý này, tay nó đầy đường! Khi nào xong thì con kêu chúng ta. Mau lên!

Với một nụ cười tinh quái, thằng bé nhìn khắp trong phòng.

Nolly hơi tức vì không được chọn đầu tiên như khi Marcus gọi họ thì nó đã quên giận và xông ngay vào phòng. Phòng này chứa rất nhiều đồ đạc nên việc kiểm một vật gì đã giấu kỹ rất khó. Họ đã dỡ các gối nấp bàn, lật những bình bong. Nolly đổ những vật chứa trong chiếc hộp đựng kẹp tóc của bà Arabella ra, và khám phá một số nút áo hấp dẫn, những bông tai giả, những kẹp, kim băng và những hạt ngọc trai chưa xâu.

Riêng bà Arabella chắc chắn rằng Ludwig, có vẻ không thoải mái đã ngồi trên cái “đê”.

- Nó thông minh quá, thằng em của con. Cái đê đó ở đâu? Làm sao ta may vá chiều nay?

Quỳ gối xuống, bà nhìn dưới tủ và ghế.

- Cao hơn, - Marcus vừa nói vừa cười. – Nó không ở dưới đất bà ơi!

- Vậy thì nó trên bàn, hay trên mặt lò sưởi... Phanny, con làm gì vậy? Bỏ cái đó xuống!

Phanny ngậy người ra vì kinh ngạc, cầm cái đồ ghim kim trên tay. Nàng tưởng ở trên sẽ mở ra được và ở dưới là một chiếc hộp đựng đồ may vá. Nhưng thái độ của bà Arabella làm nàng bối ngỡ.

- Nó đầy kim, con sẽ bị đâm. – Bà giải thích trong khi Phanny bối rối đặt nó xuống chiếc bàn nhỏ trong góc.

Bà già nói tiếp bằng một giọng mệt mỏi:

- Sao? Marcus? Con thật khôn hơn chúng ta. Chúng ta chịu thua. Con chỉ chỗ con giấu đi!

- Đây nè, thưa bà! – Thằng bé la lên và lấy cái “đê” từ trong túi áo nó ra.

- Em ăn gian, nó ăn gian! – Nolly la lên. – Nó không có quyền giấu trên người nó, phải không, thưa bà?

- Nó còn nhỏ quá? – Bà Arabella bênh vực... - Và ta cảm thấy mệt quá. Mai các con lên đây chơi. Và bây giờ, hãy đi đi...

*

* *

Sáng nay, sau khi người phát thư đến, chú Edgar cho gọi Phanny vào phòng đọc sách.

Ông đang cầm một lá thư và Phanny thấy ông có vẻ do dự, đúng là bực mình.

- Phanny, người đàn ông đã dẫn hai đứa bé từ Tilbury, con nói ông ấy tên là gì?

Tim Phanny nhảy lên trong lồng ngực. Adam đã viết thẳng cho chú Edgar để báo cáo cho biết anh sẽ đến viếng Darkwater? Hay có lẽ để thăm hai đứa bé và bà Chainge Mei?

- Adam Marsh, thưa chú.

- Con thấy ông ta có vẻ đàng hoàng không?

- *Rất*. Con chắc chắn như vậy mà bà Hannah cũng... Tại sao? Có chuyện gì vậy?

- Một cách gián dị là Công ty Hàng hải đã viết thư xin lỗi chú, vì người của họ không gặp được hai đứa bé. Họ đã nói không thấy chúng và đã đi về không vô ích.

- Nhưng, không thể như vậy được! Ông Marsh có vẻ quen biết hai đứa bé lắm... ông ấy còn... (Trời ơi! Phanny nghĩ, kinh hãi, ông ta còn nhận tiền nòng đưa nữa!"

- Vậy thì đó là người giả mạo.

- Giả mạo! Nhưng tại sao ông ta có thể...

- Phải, tại sao anh ta làm vậy? Đó là câu hỏi chú muốn có sự trả lời. Anh chàng đó muốn gì?

8

Bí mật bao trùm người đàn ông tên Adam Marsh. Lẽ dĩ nhiên, anh ta không cho địa chỉ của anh. Phanny bực tức khi phải trả lời những câu hỏi của chú Edgar. Bà Ching Mei, vì ít biết tiếng Anh, không cho biết được thêm gì, ngoài chuyện đề nghị giúp đỡ của ông ta. “Ông đó rất tử tế” bà chỉ trả lời một cách đơn giản như vậy, gương mặt không biểu lộ một cảm giác nào. Thật khó mà biết rằng bà có lạ vì cách cư xử của một người đàn ông hoàn toàn xa lạ với bà không, hay bà không hiểu gì những điều người ta hỏi bà.

Dù sao, Phanny cũng nhớ đã thấy Adam Marsh đứng lại sau họ để nói một câu cuối cùng với bà ta. Cuộc đối thoại có vẻ vô tội như nàng nghĩ không?

- Ông ta biết nói tiếng Trung Quốc. – Phanny bỗng nói.

Chú Edgar nhìn nàng sắc bén:

- Con không nói cho chú biết điều đó.

- Con chỉ mới nhớ lại.

Người ta cũng đã hỏi Nolly và Marcus. Nolly đã trả lời bằng một giọng vô tư:

- Chúng con thích ông ấy lắm. Marcus cũng mến ông ta. Ông ta sẽ đến thăm chúng ta à?

- Chú nghĩ rằng không. – Chú Edgar nói. _ Tuy rằng bây giờ chú bắt đầu tự hỏi... Có thể người lạ mặt đó sẽ xuất hiện một ngày nào đó.

Phanny ráng bắt chước vẻ hời hợt của bà Ching Mei, nhưng nàng biết sự cố gắng đó là vô ích: Miệng nàng, đôi mắt nàng luôn phản nàng... Adam đã nói rằng ông ta thích những đồng hoang của Devinshire... Nhưng ông ta không chắc rằng đó chỉ là một cớ để ông trở lại thăm hai người bạn nhỏ của ông.

Ông ta chỉ chú ý đến hai đứa bé, chứ không phải nàng. Làm sao nàng có thể giấu được sự thất vọng khi khám phá ra điều đó?

*

* *

Chiều hôm đó, họ tổ chức “picnic” lần đầu tiên bên bờ hồ. Đó là ý kiến của chú Edgar. Gia đình Hadlow ở Park, sẽ đến uống trà, ăn bánh và, vì trời tối, họ thích ăn ngoài trời hơn là chết ngộp trong nhà. Đôi mắt tinh quái, chú Edgar còn nói là Amélia sẽ thừa cơ hội kéo anh chàng Robert Harlow đi chơi một vòng trong rừng...

- Nhưng, thưa bà, - Amélia bức tức nói trong khi cô ta choàng khăn vào cổ, - anh ta chỉ là một anh học trò!

- Nó chỉ thua cô có ba tháng! Đành rằng một thanh niên không thể bới tóc lên để trở thành một người đàn ông đứng đắn. Nhưng anh ta sẽ lớn lên, lớn lên con ạ!

Amélia trề môi, nhưng cô không nói ý nghĩ của mình lên. *Robert chỉ có anh ta*, là quá đối với Phanny. Trước kia, các chàng trai chỉ để ý đến Phanny mà không dòm ngó gì đến cô, và Phanny có vẻ khuyến khích họ, đôi mắt sáng lên vì vui vẻ. Nàng không thèm để ý đến họ, nhưng thích làm cho họ điêu đứng vì nàng.

“Bây giờ ta đã lớn, - Amélia nghĩ và lắc đầu, - ta có thể cho Phanny thấy rằng ta không sợ chị ấy...”

Có anh chàng Adam Marsh kỳ lạ đó, ví dụ, và sự phấn khởi của Phanny sau chuyến đi Luân Đôn đó... Nếu anh ta xuất hiện theo như cha nàng đã đoán, cô sẽ đùa cợt trắng trợn với anh ta, đúng hơn, sẽ yêu anh ta, vì chắc anh ta “được” lắm. Cô sẽ trả thù Phanny.

Amélia ở nán lại trong phòng mình, ngắm mình trong gương, trong lúc gia đình Hadlow đã đến và người ra đã đem xe ngựa họ vào chuồng. Cô định đi về phía hồ thật chậm và nhẹ nhàng, và sẽ đến đó sau cùng để cho mọi người chiêm ngưỡng cô. Cô sẽ che dù thay vì đội nón. Và mọi người sẽ khen cảnh dễ thương của cô Amélia Davenport đi về phía hồ trong cái áo mouseline màu hoa cà xinh xắn và buổi chiều mùa hè đẹp để đó...

Nhưng sự tình cờ làm cho cô không phải là người sau cùng đến đó vì khi cô đi nhanh ra khỏi phòng – cô sẽ giữ tướng đi nhẹ nhàng duyên dáng khi có người nhìn cô – cô đã suýt tông vào cha cô đang từ phòng bà ngoại cô đi ra.

-Ồ, ba! Bà ngoại không xuống hồ à?

Trời nóng và mặt ông Edgar ướt đầm mồ hôi. Ông đóng mạnh cửa phòng lại.

- Bà ngoại đã xuống một lúc rồi, - ông nói nhanh. – Và, tại sao con chưa xuống với khách của con?

- Còn ba? – Amélia hỏi vặn lại. – Sao ba còn ở đây?

- Vì ba là người bận rộn nhiều việc và ba là chủ nhà. Máy người làm đâu hết rồi? Không ai trả lời khi ba kêu để họ lo cho con mèo ghê tởm đó. Bà ngoại con đã nhốt lộn nó trong tủ quần áo.

-Ồ, nó có kêu à? Sao con không nghe?

- Chắc vì con quá bận nghĩ đến con, con gái – ông đã vui vẻ trở lại và bẹo má con gái. – Con xinh lắm, Amélia. Vì ai mà đẹp thế này? Vì Robert à?

- Con định làm cho anh ta mê mẩn, - Amélia thú thật.

- Con thật láu cá! – Cha cô vui vẻ tán thành. – Thôi, ta xuống... Và con đừng nói gì với bà ngoại về con mèo của bà. Bà có thể sẽ đòi lên coi có gì lạ không. Ta không nên làm mất vui buổi picnic hôm nay.

Ba người giúp việc trong nhà, giây nón bay trong gió, bùng những mâm đầy bánh sữa, bánh chiên nóng, mứt dâu, kem và ở giữa bàn một ổ bánh cake thật lớn với mứt trái cây. Thím Louisa rót trà ra tách. Tất cả đều ngồi vào chiếc bàn bằng mây trong bồn cỏ gần hồ. Phanny ngồi dưới cỏ trên một chiếc gối, cách xa họ, không thèm để ý đến Robert Hadlow. Anh ta có vẻ già dặn, đẹp trai. Hai đứa bé ngồi kế nàng. Nolly ôm con búp bê xấu xí trong tay. Bà Ching Mei đứng xa một chút. Đứng tựa một gốc cây, George quan sát họ. Anh ta chỉ nhìn Phanny và làm thinh nghe người ta nói.

Sau khi chú Edgar đến, người ta chỉ nghe tiếng cười. Ông rất hợp với không khí đó. Đến hình dáng ốm yếu của bà Ching Mei cũng bớt kỳ lạ ở khung cảnh đó.

-Đó là một người Trung Quốc bằng da bằng thịt? – Robert Hadlow vừa cười hỏi. – Ta chích bà ta thử coi? – Robert đã trở nên một chàng trai vui tính, già dặn hơn, lịch thiệp hơn...

“Anh ta sẽ hôn tay mình” Amélia mơ mộng, trong lúc bóng tối cây cối dài ra và những dấu hiệu của sương mù làm tối lại ánh sáng mặt trời.

Trời đã lạnh hẳn. Những người đàn bà choàng khăn lên và sửa soạn về nhà.

-Sao? Các con, – chú Edgar vừa vui vẻ vừa lấy trong túi áo ra cái đồng hồ to bằng vàng. – Các con đã ngoan!

Ông lên giây đồng hồ và đưa ra trước mặt hai đứa bé chăm chú nhìn và lắng tai nghe. Tiếng nhạc đã dứt.

-Ồ, hay quá! – Nolly nói nhỏ.

Marcus đưa ngón tay rụt rè và mập mạp về phía cái đồng hồ. Bà Ching Mei cũng cười, giọng nói trong trẻo khiến người ta nghĩ đến tiếng kêu của những chuông nhỏ ở xứ bà, một tuyệt tác của sự trong sạch.

Sương mù xuống thật nhanh và đã vào nhà từ những cửa sổ mở khi mọi người về đến nhà. Họ đều lo đóng cửa, kéo màn và thắp đèn.

Phanny để hai đứa bé cho bà Ching Mei và Dora trông coi rồi thay quần áo đi dùng cơm. Nàng sung sướng vì hai đứa bé đã tỏ ra ồn ào và rất tự nhiên ngày hôm đó. Luôn cả bà Ching Mei cũng thoải mái đến bật cười. Bà đã ra khỏi cái vẻ nghiêm trang của bà lần đầu tiên từ khi đến đây.

Có một hôm, bà tỏ ý muốn viết thư về gia đình bà và Nolly đã tỏ ra rất thành thạo và chăm chỉ giúp bà viết địa chỉ trên bì thư, viết tên em trai bà bằng tiếng Trung Quốc, những chữ Thượng Hải và Trung Quốc bằng tiếng Anh. Phanny dẫn bà ra làng để gửi thư vì đó là một cuộc đi dạo thích thú cho hai đứa bé và đó là lần duy nhất bà ra khỏi nhà.

Khi xuống cầu thang, Phanny nghe tiếng chó sủa, nghe thật xa và thật buồn bã. Điều này làm cho nàng nhớ những giấc mơ hoa thạch thảo, mây bay trên trời và một cái sợ xa xưa...

Đã có một ngày, Phanny đi cùng Amélia và George theo mấy người đi săn, trên lưng ngựa con, họ đã thấy một con sói bị một bầy chó xé xác... Từ sau bữa đó, nàng không bao giờ dự vào những chuyến đi săn nữa. Bây giờ không phải mùa đi săn, và nàng tự hỏi những con chó được

thả ra để làm gì. Nhưng tiếng sửa quá xa làm nàng cảm thấy như đã tưởng tượng.

Sau lưng nàng, bà Arabella vừa xuống các bậc thang vừa thở hổn hển.

- Phanny, con thật bậy để hai đứa bé vào phòng bà chơi lúc bà vắng mặt.

Phanny quay lại, ngạc nhiên:

- Nhưng chúng đâu có vào phòng bà!

- Có lẽ chúng chơi trò giấu đồ. – Bà già cắn nhần. – Tất cả trong phòng đều bị xáo trộn. Tội nghiệp con Ludwig, nó phải đi trốn.

- Nhưng chuyện đó xảy ra lúc nào?

- Khi bà xuống hồ, bà nghĩ. Chỉ có lúc đó bà mới ra khỏi phòng.

- Nhưng hai đứa bé cũng ở dưới hồ, - Phanny cãi. – Chúng ở bên con. Dù sao, con cũng chắc chắn rằng chúng không dám vô phòng bà khi không ai cho phép chúng vào...

Nàng rất ngạc nhiên khi thấy bà Arabella không nghe nàng nói nữa. Bà còn cười nhẹ:

- Như vậy thì đúng thế rồi... - Bà nói thầm, đầu có không biết nghĩ gì. – Lẽ dĩ nhiên, ta phải đoán chuyện đó... Thôi đừng nói đến hai đứa bé nữa, con nhé!

- Nhưng việc gì đã xảy ra, thưa bà?

Bà già đưa ngón tay trở mập mập lên và nghêu ngao:

- Phi, pho, phung... ta biết máu một người Anh. – Bà nhìn sương mù trong giây lát. – Thật kỳ diệu khi nó làm mờ mọi vật, xóa tan tất cả... Bà tưởng đã nghe tiếng chó sủa lúc này.

- Con cũng nghe, - Phanny sợ sệt nói. – Con cũng không thích sương mù như bà. Nó làm mất cả cảnh vật trước cái nhìn.

Nhưng chỉ lúc vào phòng ăn, họ mới thấy George cũng vừa vào, ánh mắt sáng lên phấn khởi:

- Có một tên tù vượt ngục! – Người ta đã thả chó săn ra. Có ai nghe không?

- Ồ, tôi đã biết sẽ có chuyện gì xảy ra. – Amélia, la lên. – Tôi đã có cảm giác đó từ cả buổi chiều nay!

- Vì sương mù đấy, - George nói. – Họ luôn luôn vượt ngục lúc có sương mù. Nếu anh ta chạy về phía này, tôi sẽ tình nguyện...

- Con sẽ không làm gì cả! – Mẹ anh nói – Con bệnh...

- Con vẫn có thể bắn súng hoặc dùng kiếm! – George bất mãn nói. – Con sẽ không bỏ cơ hội vì bất cứ việc gì trên đời này.

- Một cuộc săn người không có gì là lý thú cả, - chú Edgar điềm nhiên nói. – Và chúng ta cũng không quen giết người chạy trốn tội nghiệp đó. Tuy nhiên, nếu anh ta thông minh đã thoát được thì anh ta đã đi xa cách đây mấy cây số rồi. Ba đề nghị không nên để bữa ăn tối nguội đi. Đi! Amélia! – Ông nói tiếp giọng vui vẻ: - Thấy bộ mặt của con, người ta tưởng như anh ta đang núp dưới giường của con.

- Ồ, ba! – Amélia rên rỉ, nói: - Sao ba có thể giỡn được những chuyện như vậy?

- Ba không giỡn đâu? Ba chỉ phục sự mạo hiểm của anh chàng đó. Có ai mà không tìm cách thoát thân trong những trường hợp như vậy!

- Anh ta chắc nguy hiểm? – Thím Louisa bất mãn nói. – Thật ra, anh Edgar, lòng thương người của anh thật quá đáng.

- Không sao đâu, bà ạ. Tôi sẽ giao anh ta, lẽ dĩ nhiên, cho chính quyền nếu tôi chạm phải anh ta trong bóng tối. Nhưng bà phải công nhận là chúng ta không thể không có cảm tình với anh ta.

Sau bữa ăn, ông Giles Mowatt đến, bằng ngựa. Ông xuống ngựa để uống một ly rượu và cho biết tên tù nhân có thể núp ở đâu đó.

- Dù sao, nếu chúng tôi không bắt được anh ta, thì anh ta đã đi về phía các đồi núi và tìm cách qua đồng hoang ở Okehampton. Như vậy bà và các cô không có gì phải sợ cả.

- Có phải là người đã được chuyển đến từ Luân Đôn hôm trước không? – Phanny hỏi.

- Chính tên côn đồ đó. Anh ta đã lợi dụng sương mù để thoát thân. Nó lạnh như một con lươn. Nhưng chúng tôi sẽ bắt được nó, đừng lo. Tôi sẽ không quên báo cho biết. Xin chào!

Thím Louisa gọi Barker và ra lệnh cho anh ta đi quanh nhà coi các cửa đã được đóng cẩn thận chưa. Bà kéo áo choàng lên vai và rùng mình:

- Tôi luôn luôn ghét đồng hoang. Sống như vậy, lúc nào cũng có tai họa bao quanh.

- Kìa bà, người đàn ông đó là một tên ăn trộm, không phải là tên sát nhân.

- Làm sao người ta có thể biết anh ta làm gì, khi quá túng?... Gì đó, Dora?

Dora vừa mới gõ nhẹ vào cánh cửa đã mở, và đứng trước cửa vẻ nóng nảy.

- Thưa bà, hai đứa bé thật ồn ào. Cậu Marcus đang khóc và cô Nolly đang tức giận vì con búp bê của cô. Cô Phanny có thể...

- Bà Ching Mei không thể coi chúng được sao? Thật ra, anh Edgar tôi tự hỏi sao ta còn giữ bà ta ở đây, khi bà không coi được hai đứa bé.

- Nhưng bà ta đã đi tìm con búp bê cho cô Nolly, - Dora nói. – Có lẽ cô ấy đã bỏ quên ngoài bờ hồ, và từ chối không chịu đi ngủ nếu không có nó... Bà Ching Mei đã đi kiếm nó một lúc lâu rồi. - Cô ta nói tiếp về bối rối.

Phanny đứng ngay dậy:

- Bà ta sẽ đi lạc trong sương mù! Tôi sẽ đi tìm bà ấy...

Nhưng chú Edgar đã ngăn nằng:

- Không, con không thể đi được, trong sương mù với tên tù vượt ngục đó.

- Đúng rồi! – George tán thành. – Để con đi. Con đi lấy súng.

- Ba sẽ đi với Barker, - chú Edgar quyết định. – Nhưng làm sao cái bà điên đó, bà ta có thể kiếm được con búp bê trong đêm tối như mực này?

- Con búp bê chắc ở trong lều. – Dora lấp bắp. – Bà ấy có mang theo một cây nến... Cô Phanny...

- Vâng, tôi lên đây.

Nàng muốn lên dỗ hai đứa bé, nhưng lại muốn đi tìm bà Ching Mei trước. Nàng không biết làm sao giải thích ý muốn khẩn cấp đó, nhưng nàng sẵn sàng thề rằng Nolly có ôm con búp bê trong tay khi họ từ hồ về đến nhà.

- Bà Ching Mei đã đi bao lâu rồi? – Nàng hỏi khi theo Dora lên cầu thang.

- Ồ, em không biết nói sao, thưa cô. Trước khi hai đứa bé uống sữa, chắc chắn như vậy. Và em đã tắm cho chúng nó từ lúc đó...

- Nhưng, Dora, như vậy là đã gần một tiếng rồi!

- Em không biết nữa, thưa cô. Em chỉ bắt đầu lo khi cô Nolly không chịu đi ngủ nếu không có con búp bê của cô. Rồi em bực mình và em nói bà già điên đó chắc đã té xuống hồ. Vì vậy mà cậu Marcus khóc...

Marcus vẫn còn khóc khi hai người lên đến phòng trẻ, nhưng vì mệt nên nó chỉ còn rấm rứt. Trái lại trên má Nolly không có một giọt nước mắt. Đứng trước cửa sổ, nó đã vén màn lên để tìm cách nhìn chuyện gì đã xảy ra bên ngoài. Khi Phanny vào, nó quay lại, mặt trắng bệch, đôi mắt buột tội:

- Ai đã làm gì bà Ching Mei, chị Phanny?

- Không ai làm gì bà Ching Mei cả, Nolly, có lẽ bà ấy chỉ đi lạc trong sương mù. Chú Edgar đã đi kiếm bà ấy. Bà ấy sẽ về ngay. Và bây giờ, chị muốn các em vô giường. Em sẽ có con búp bê khi bà Ching Mei trở về.

- Chị sẽ trông chừng bà ấy, chị Phanny?

- Không ai có thể thấy gì trong sương mù đó – Phanny vừa nói vừa khép nhanh màn lại. –

Dora, em đốt lửa lên. Chị sẽ ở đây cho đến đi nào hai đứa bé ngủ.

Nàng đắp chăn cho Marcus và nhẹ nhàng hỏi:

- Nolly, em có nhớ là bỏ quên con búp bê ở ngoài lều không?

- Không, em không bỏ quên ở đó. Em luôn ôm nó trong tay. Và rồi tất cả đều chạy về nhà...

Cuối cùng em tưởng vẫn còn giữ nó... Nhưng em không chắc. Nó có thể rớt dọc đường. Tuy nhiên, ta sẽ tìm thấy nó... Dora, em có thể xuống được rồi. Chị sẽ ở đây đến khi bà Ching Mei về.

Hai đứa bé ngủ ngay. Không đứa nào nhúc nhích khi thím Louisa đến trước cửa phòng nói thật lớn:

- Phanny! Chú con nói rằng thật vô ích phải đi tìm trong đêm tối. Một là bà đó tự động trở về, hai là bà ta đã trốn.

- Trốn! – Phanny la lên, ngạc nhiên. – Nhưng không bao giờ bà ấy làm một chuyện như vậy.

- Thím không thấy sao con có thể biết hơn chúng ta về sự khôn khéo của đầu óc người Á Châu. Riêng thím, thím luôn luôn nghi ngờ người đàn bà đó. Thím nhận thấy bà ta hiểu biết những gì chúng ta nói. Chú con cũng vậy. Và bây giờ thím xin con đừng có cung chiều hai đứa bé đó bằng cách ở bên chúng cả đêm.

Phanny chột đứng ngay dậy:

- Bộ chúng ta chỉ làm như vậy để tìm bà Ching Mei à? Nhất là khi biết có một tên tù vượt ngục?

- Phanny, con muốn gì? Rằng chúng ta phải vét hồ trong đêm đen tối này? Con có thể chờ bà ta nếu con muốn. Riêng thím, thím đi ngủ.

Thím Louisa không phải hoàn toàn ác, nhưng bà cho là không quan trọng. Sự an toàn của người đàn bà xa lạ, im lặng và lại là người giúp việc nữa. Chú Edgar vì lòng tốt đi đôi với sự tiện nghi, sẽ đồng ý với bà.

Còn George, anh ta chỉ nghĩ đến bắn những cái bóng...

Phanny chỉ còn cách khoác chiếc áo choàng lên vai, tìm đường đi trong bóng tối ngoài sân và đi xuống con đường nhỏ đến hồ... Nàng đem theo diêm quẹt và đốt lên, chiếc này đến chiếc kia. Trong lều, nàng nhìn những chiếc ghế và cái bàn mây mà họ mới ngồi uống trà ăn bánh thật vui vẻ cách đây không bao lâu. Nàng khẽ gọi:

- Bà Ching Mei! Tôi là Phanny đây. Hãy trả lời tôi, nếu bà có thể.

Chú Edgar có lý. Tìm kiếm trong bóng tối thật vô ích. Có lẽ bà Ching Mei đã đi lạc và núp trong bụi rậm để chờ trời sáng. Cái lạnh này có thể chịu đựng được. Bà ta sẽ không sao. Yên tâm về ý nghĩ của mình, nàng trở về nhà. Nhưng nàng vừa qua khỏi bụi cây “sơn lựu” thì có bóng người nhào ra chụp lấy nàng và giữ nàng đứng im.

- À, tao đã bắt được mày!

- George! George! Hãy buông tôi ra ngay!

Đôi tay mạnh mẽ của George hất đầu nàng ra phía sau. Anh ta tìm cách nhìn kỹ mặt nàng.

- George! Tôi đây, Phanny đây!

Thật là may vì nàng nhận ra giọng nói của anh ta không thì nàng đã chết vì sợ.

- Phanny! – Anh ta từ từ thả nàng ra. Vật gì cứng dí vào hông nàng, đó là cây kiếm, nhưng húa! Nó còn trong bọc. Nếu anh ta rút nó ra thì nó đã đâm nàng. – Tôi tưởng cô là những tên ngoại quốc ác ôn đó...

- Tên ngoại quốc nào, George?

- Người Nga, người Trung Quốc, người gì cũng vậy!... Bộ cô không biết thật nguy hiểm cho một cô gái khi đi dạo trong bóng tối à?

- Tôi đi kiếm bà Ching Mei. Nhưng tôi không nhìn thấy bà ta. Anh đưa tôi về nhà.

- Khoan đã, Phanny! – Vòng tay anh ta ôm chặt lấy nàng và anh ta hất cái nón áo choàng ra phía sau. – Tôi chưa bao giờ có cơ hội như tối nay...

Trước khi nàng có thể quay đầu đi, anh ta đã tham lam hôn lên đôi môi cô gái làm nàng đẩy dũa vừa ghê tởm vừa tức giận. Đó là lần đầu tiên một người đàn ông hôn nàng. – Đó là cái hôn đầu tiên trong đời nàng, và phải như vậy! Đôi mắt đăm lệ vì giận dữ, nàng đã thoát được khỏi tay anh ta và ráng kiềm chế không nhào về phía anh ta, cấu xé, nàng ráng nói từng tiếng thật điềm tĩnh:

- George Davenport, nếu anh còn dám tái phạm, nếu anh còn dám...

- Tôi... Tôi đã nói với cô là thật nguy hiểm khi đi dạo ban đêm – George lắp bắp, mọi nhiệt tình đều tan.

Sự tức giận của Phanny cũng tan theo. Nàng đoán trong bóng tối gương mặt xấu hổ và hờn mát của anh ta, trong khi đầu óc bệnh hoạn của anh tìm cách hiểu sự cuồng nhiệt đã xâm chiếm người anh.

“Anh ta thật nguy hiểm...” Phanny nghĩ, sợ sệt.

Tuy nhiên, nàng không thể không cảm thấy thương hại anh ta, không phải lỗi của anh nếu anh đã trở thành như vậy. Phải tỏ ra kiên nhẫn với George cho đến khi anh ta hết bệnh.

- Tôi xin lỗi đã xúc phạm đến cô, Phanny. Thành thật mà nói, tôi không muốn hại cô.

- Tôi sẽ không nói gì, George. Nhưng nếu anh tái phạm, tôi sẽ có thể giết anh.

- Nhưng cô không thể làm chuyện đó, Phanny, người ta chỉ có thể giết kẻ thù, chứ không giết bạn... Cô cứ là bạn của tôi, Phanny, và sẽ không có chuyện gì xảy ra cho cô.

Khi trở về phòng nàng, Phanny thấy con búp bê của Nolly nằm úp mặt xuống trên giường nàng. Nàng nhìn nó sững sốt. Nàng có thể để đó mà không biết? Hay Nolly đã vô ý để rơi xuống giường nàng? Dù sao đi nữa, kẻ có tội sờ sờ ra đó...

Và chính vì món đồ chơi nhỏ vô tội đó, một bà già sẽ chết...

Đúng vậy, đứa con trai nhỏ của ông làm vườn đã khám phá ra xác bà Ching Mei sáng ngày hôm sau, nằm trên đám bông súng, chỗ mà nước hồ chỉ có năm mươi phân chiều sâu. Đầu bà còn in những dấu bị đánh. Thật khó mà biết được bà chết vì nước hay vì bị đánh. Nhưng rõ ràng là bà không chết vì tai nạn. Không có gì làm cho người ta nghi ngờ được. Trong khi bà đang tìm con búp bê của Nolly, bà đã gặp một tên tù vượt ngục. Như ông Giles Mowatt đã nói, đó là một người đàn ông nguy hiểm và có thể làm bất cứ chuyện gì. Vì sợ bà ta báo cho người ta biết, hắn đã đánh bà thật dã man. Một người mạnh khỏe có thể còn sống vì những cú đánh đó. Nhưng bà Ching Mei là một bà già yếu ớt. Bà không thể chịu nổi...

Sau thời gian xảy ra thảm cảnh đó, cuộc sống người lại kịch liệt hơn. Những sự đi lại, đi bộ hay đi ngựa của mọi người đều làm cho Nolly và Marcus chú ý, đứng trước cửa sổ, mũi díp vào kính, đã có vẻ tin lời nói của Phanny cho rằng bà Ching Mei, vì nhớ quê hương, không thể ở lại với họ được, bà đã trốn ra khỏi nhà tối hôm đó để bắt kịp chuyến xe lửa đi Luân Đôn và từ đó, một chiếc tàu đi Trung Quốc...

- Bà ấy sẽ viết thư cho chúng ta? – Nolly lo lắng hỏi. – Bà có thể viết. Em đã giúp bà viết những lá thư của bà.

- Có thể bà sẽ viết trễ một chút.

- Nghĩa là trong vài năm. – Nolly điềm tĩnh nói.

Con bé có trí khôn tiên đoán lạ thường. Nó đã đoán ra cái gì? Nó đã biết điều gì? Nó chợt hỏi một câu làm Phanny lạnh người:

- Chị Phanny, tại sao bà Ching Mei không mang giày của bà?

- Chị nghĩ rằng có chứ...

- Không, đôi giày mới kìa. Nó còn trong tủ ở trong bao giấy. Bà ấy chỉ mang vào ngày lễ và ở những chuyến đi xa. Như vậy, em biết bà không đi đâu xa...

Phanny nghĩ đến chuyện đi mà bà Ching Mei không bao giờ trở về, nhưng nàng cố gắng điềm tĩnh trả lời:

- Nếu như vậy, bà sẽ trở về một ngày nào đó. Trong khi chờ đợi, các em không có gì phải sợ vì đã có chị luôn luôn ở đây để lo cho các em.

Nàng có cảm tưởng như cái ngày dễ sợ đó không bao giờ hết. Sương mù đã thành mưa, xóa tan cả dấu vết của kẻ đi trốn còn để lại.

Nàng cần phải tin chắc rằng chính tên tù nhân đã giết bà Ching Mei... Nàng còn chắc chắn hơn khi gặp George trong phòng chơi “bì da”. Anh ta có vẻ rất vui.

- Chào Phanny, cô đến chơi với tôi một ván?

- Không, tôi không có thời giờ. Tôi phải ở bên hai đứa bé.

- Những người làm, họ không thể lo được chuyện đó sao? Và cái bà Tàu đó... Ồ, đúng rồi, tôi nhớ bà ta đã bị tai nạn, phải không? Tôi đã quên...

Một người đầy tớ không quan trọng đối với anh ta, hay anh không biết rằng bà Ching Mei đã chết? Khi nhìn anh ta chơi bì da thật thành thạo, gương mặt đẹp trai chăm chú, Phanny không thể không khỏi bàng hoàng:

- George, anh có nhớ rằng đã ra vườn tối hôm qua?

- À có, khi chúng ta chạm trán nhau? Tôi xin lỗi đã làm cô sợ. Tôi chỉ muốn giỡn.

- Giỡn!

- Phanny, bộ cô tưởng rằng tôi có thể giết một người đàn bà! Tôi tưởng cô là tên tù chạy trốn... Cuối cùng, đến khi tay tôi phát giác cô là đàn bà... với chiếc áo và những thứ khác...

- George...! – Phanny nói nhỏ, sợ sệt, – bà Ching Mei mặc quần!

- Rồi sao? Phanny, bộ cô tưởng là tôi sẽ mơn trớn một người đàn bà da vàng? – Giọng nói của anh ta ra vẻ ghê tởm đến buồn cười. Phanny phải bặm môi để khỏi bật cười, lòng nhẹ nhõm. Đã từ lâu, nàng không cười...

- Dĩ nhiên rồi, – nàng trả lời giọng thật chua. – Anh chỉ dành việc đó cho những cô gái Anh. Nhưng tôi đã nói cho anh biết, George, tôi cấm anh tái phạm.

- Tôi xin lỗi, - George lắp bắp, hối hận. – Tôi khùng. Tôi hy vọng cơ hội sẽ không đến nữa, nếu không... Tôi không dám hứa gì cả...

Thật khó mà tưởng tượng được George, trong giây phút này qua hình dạng một tên sát nhân. Anh ta chỉ là một chàng trai đang yêu và hay xấu hổ. Nhưng tính tình anh ta có thể thay đổi hoàn toàn. Và điều này giúp anh ta quên những chuyện đã qua...

*

* *

Phanny không muốn Amélia lên phòng trẻ, vì cô ta đã khóc thật ngốc vì sợ và mắt cô còn đỏ.

- Như vậy sẽ làm hai đứa bé sợ, - Phanny nói. – Chúng đã tin bà Ching Mei về xứ của bà, nhưng chúng có thể đoán được sự thật. Và tại sao cô lại khóc?

Amélia thút thít chậm nước mắt.

- Phanny, chị đã trở nên quá độc tài. Mẹ cũng nói như vậy. Và tại sao chị lại ở bên hai đứa bé hoài vậy. Tôi cũng cần có bạn vậy...

- Nhưng, Amélia, chúng còn quá nhỏ!

- Chính vì vậy, chúng đâu có hiểu có chuyện dễ sợ đó. – Amélia nói giọng hờn mát. – Còn tôi, tôi hiểu. Tôi không thể chịu nổi một mình. Tôi không ngừng nghĩ tới...

- Tới cái gì? – Phanny tò mò hỏi trước cái nhìn lăm lét và sợ sệt của Amélia.

- Tới con người dễ sợ đó có thể vào nhà. Một chiếc màn căng ra và anh ta đứng ở đó...

- Ô, Amélia thân mến! Những người bị lòng bắt như anh ta không vào nhà. Họ trốn ngoài đồng hoang, trong hang đá, dưới hàng rào. Anh ta đã đi xa cách đây bao nhiêu cây số rồi. Ông Giles đã nói như vậy.

- Mặc kệ, tôi tự hỏi anh ta đang ở đâu. – Amélia sợ sệt nói thầm. Ngày đã tàn. Và bữa ăn cũng vậy. Chỉ còn Amélia và bà Arabella dưới phòng khách. Bà Arabella đã ngủ gật bên lò sưởi và Amélia không dám ở một mình trên phòng cô ta, cô đã ngồi vào đàn piano, chơi vài khúc nhạc.

Một cây củi rớt xuống với một tiếng động lớn trong lò. Bà Arabella vẫn không nhúc nhích. Amélia bực mình la lên một tiếng. Cô đánh đàn thật lớn nhưng bà ngoại cô chắc đã ngủ mê nên vẫn không thức dậy. Rồi vào lúc đó Amélia tưởng như cô nghe một cái gì gõ nhẹ vào kính cửa sau lưng cô. Một con chim? Một cành cây leo lên trên vách tường? Amélia quay lại và nhìn chăm vào những màn cửa đã kéo lại, như bị thôi miên...

Đúng ra, màn chưa được kéo hẳn lại. Ở giữa có một khoảng trống chừng năm phân và người ta thấy được khoảng kính cửa đen và... Cô đã thấy một cái gì nhúc nhích? Amélia đưa tay lên cổ. Có người lại gõ vào kính, lần này một cách mạnh dạn hơn.

Cô không bao giờ biết đã lấy được can đảm ở đâu để bước về phía cửa sổ. Cô muốn la lên, gọi cha cô, hay gọi George, hoặc Baker. Thay vì vậy, cô kéo màn ra... và chạm ngay trước mặt một người đàn ông với ánh mắt sáng rực và man rợ.

Ông ta ra dấu bảo cô mở cửa sổ ra.

Một lần nữa, cô không biết mãnh lực thôi miên nào đã thúc cô nghe theo. Dù sao đi nữa, cô đã mở cửa sổ. Gió lạnh tạt vào mặt cô, trong khi người đàn ông, nép sát vào tường, dưới hàng cây nói nhỏ bằng một giọng nặng nề:

- Cô cho tôi cái gì để ăn! Tôi đói quá. Cô giống như một thiên thần.

- Ông... Ông là tù nhân? – Amélia lắp bắp.

- Ai cũng được! Cô hãy đóng cửa lại và đem cho tôi cái gì để ăn. Nhanh lên! Đừng làm bà ấy thức dậy, - ông ta nói tiếp vừa chỉ về phía bà Arabella, vẫn ngủ mê, nón sụp xuống mặt, cầm vùi trong ngực.

Amélia cười gượng gạo:

- Muốn bà ngoại thức dậy khó lắm!

- Vậy thì cô nhanh lên! Không lẽ cô để tôi chết đói?

Thoáng trong một giây run và sợ, cô nghe trên tay mình sự va chạm lạnh và cứng của người đàn ông... Amélia vội rút tay về và áp nó vào lòng bàn tay kia như nó bị thương...

- Ông có hứa với tôi là không vào nhà?

- Vâng, vâng, tôi hứa. Cô cứ đóng cửa sổ và kéo màn lại. Tôi chờ ngoài này. Nhưng cô nhanh lên!

Amélia chợt thấy rằng điều mà cô tưởng là sự sợ hãi, chỉ là một sự phấn khởi tốt bụng. Cô đóng cửa sổ và kéo màn lại như ông ta bảo, rời ra khỏi phòng và chạy nhanh xuống bậc cấp dẫn xuống nhà bếp.

Đèn còn thấp và lửa vẫn cháy trong lò. Lizzie đang rửa chén, trong lúc bà bếp, ngồi trước chiếc bàn dài đang dùng xong bữa cơm tối. Nhà bếp là chỗ quen thuộc của Amélia. Cô mập mập như vậy, phần lớn cũng vì cô hay viếng nơi đó khi người ta đang làm bánh.

- Bà có thể làm cho tôi một khúc bánh mì? – Cô hỏi bà bếp. – Một khúc lớn.

- Cô Amélia, tôi không muốn dạy khôn cô, nhưng không vì vậy mà cô có thể có một vòng eo năm mươi phân đâu.

- Tôi van bà... thịt nguội nếu bà có, và một phần bánh mứt... Thật vậy, tôi không ăn gì được ở bữa ăn chiều nay. Ai cũng có bộ mặt sầu thảm, làm như trong gia đình có người bị giết vậy.

Nhưng người đàn ông đang tin tưởng chờ cô ngoài kia, không phải là tên sát nhân sao?

Bà bếp gật gù:

- Dù sao, người ta cũng không làm được gì cho bà Tàu đó. Đúng ra, bà làm chúng ta hơi sợ... Được rồi, cô Amélia, tôi sẽ lấy bánh mì cho cô, đừng nóng. Lizzie, đem thịt quay và bánh mì ra cho tôi.

Họ cắt bánh mì và trét bơ lâu quá làm cô sốt ruột, muốn la lên, nhưng cuối cùng, đã xong xuôi và bà bếp cười xòa trước sự tham ăn xấu hổ của cô gái.

Ôm sát đĩa bánh vào người, mong rằng sẽ không gặp ai và bà ngoại cô còn ngủ, cô lật đặt trở lên phòng khách.

Tất cả đều y nguyên như lúc cô ra khỏi phòng: đàn piano vẫn mở, lửa cháy trong lò, bà Arabella ngáy đều...

Đó là một khung cảnh ấm cúng đến độ cô không thể tưởng rằng, một khi màn kéo ra, và cửa sổ mở, sẽ có một bàn tay thềm khát đưa về phía cô và chụp lấy đồ ăn...

Sau khi mở cửa sổ, cô đứng chờ một lát không thấy gì động tĩnh, cô tưởng chừng như một giấc mơ, nhưng rồi cây lá rung rinh và một gương mặt xanh xao của một người đàn ông với mớ tóc đen thò ra, ông ta không chụp ngay đồ ăn, mà nhìn cô thật lâu. Ông ta nói nhỏ, giọng cảm kích:

- Tôi chưa bao giờ thấy ai đẹp như vậy!

Amélia cảm thấy một luồng thích thú tràn ngập cơ thể.

- Đây là những gì cho ông ăn. Ông hãy cầm lấy và đi đi...

Ông ta trút thật nhanh đĩa bánh ra, bỏ vào túi. Nhưng tuy muốn ông ta đi cho mau, Amélia lại cản ông ta lại:

- Ông trốn ở đây cả ngày à? Sao chớ nó không đánh hơi được ông?

- Vì tôi không có ở đây. Tôi đã đi ngược lại chiều hôm qua. Rồi đến trưa, tôi quay trở lại để gạt họ. Tôi đi về phía Plymouth, ở đó, tôi sẽ kiếm được một chiếc tàu để đi.

- Sao? Ông... ông không có ở đây chiều hôm qua à?

Ông ta cười để lộ hàm răng thật trắng.

- Chắc chắn là không rồi. Tôi phải ngủ trên một tảng đá cả đêm!

- Tại sao ông lại tin tôi? – Amélia nói nhỏ.

- Vì, khi tôi thấy cô ngồi ở đó, trước đàn piano với ánh sáng trên tóc, tôi hiểu rằng cô chỉ có thể là một thiên thần... Tôi sẽ không bao giờ quên cô... Tôi phải đi ngay bây giờ. Cầu trời phù hộ cho cô!

Có tiếng sột soạt trong cây lá, rồi ông ta biến mất, mau chóng và im lặng như một con chồn.

Amélia chắc rằng ông ta sẽ đến Plymouth và kiếm được một chiếc tàu để qua Pháp, Hòa Lan, hoặc Mỹ. Cô sung sướng đã giúp ông ta! Cô sẽ không bao giờ nói cho ai biết ông ta đã ghé đây. Nếu cần, cô sẽ nói dối đến ngày cô chết. Vì ông ta là người đã đem đến cho cô một thứ mà chưa người đàn ông nào cho cô. Đó là cảm giác rằng cô đẹp và, cô là đàn bà. Cô sẽ không bao giờ có thể nói chuyện với một anh học trò nữa, một cậu bé như Robert Hadlow.

Trong khi cô đóng cửa sổ lại thì bà Arabella thức dậy.

- À, - bà vùng dậy la lên. – Sao lạnh thế này? Trong phòng đầy luồng gió. Amélia, con làm gì trước cửa sổ vậy?

- Con chỉ nhìn xem trời có tốt không? – Amélia trả lời.

- Vậy có tốt không?

- Dạ tốt. Có trăng sáng.

- Như vậy, có lẽ người ta sẽ bắt được tên tội nhân. Vì bây giờ không còn sương mù cho anh ta trốn nữa. Hừm... Amélia rùng mình. – Sao lạnh quá vậy. Con làm sao thế? Gì mà có vẻ sợ hãi vậy?

Amélia dè tay lên tim cô đang đập mạnh. Cô vừa mới hiểu một chuyện kinh khủng: Cô là người duy nhất biết rằng không phải tên tù nhân vượt ngục đã giết bà Ching Mei, nhưng, nếu cô giữ kín việc này, người ta sẽ không làm gì nữa để kiếm cho ra kẻ giết người... Vậy là ai? Ai?

Cuộc săn người đổi sang chiều hướng khác, về phía Okehampton và Ashburton, dọc theo rừng Somerset. Người ta lục soát những xe lửa đi về Luân Đôn và báo cho các chủ tiệm trong làng biết để canh chừng. Sự vượt ngục của tên tù nhân như một luồng tai họa đến Darkwater. Bà con trong làng, lúc đầu có vẻ không ưa bà già người Hoa bây giờ lại có cảm tình với bà, cũng hơi trẻ. Họ đã xếp đặt cho bà được chôn cất trong thánh địa của làng, giữa mộ của ông Doseph Briggs, người kiếm củi đáng kính và bà Martha Turd, một bà già một trăm tuổi đã chết cách đó vài tuần.

Không thể báo cho gia đình bà ở Thượng Hải biết được vì không ai biết địa chỉ. Phải chờ ông Hamish Barlow đến coi ông ta có cho biết được gì không. Phanny có cảm tưởng kỳ lạ là Adam Marsh cũng có thể làm sáng tỏ vấn đề này. Nhưng con người của Adam Marsh cũng còn bí mật như gia đình bà Ching Mei, và sự buồn thảm ở Darkwater khó mà đánh tan được.

Cũng hơi lạ là cái buồn đó lan cả đến Amélia. Cô ta có vẻ bức bối và trầm lắng. Bình thường cô rất ồn ào và nói nhiều. Bà Arabella không thể không để ý đến sự thay đổi ở hai cô gái, và, tuy rằng bà cũng chấp nhận sự thay đổi sự nhạy cảm đó, nhưng kết cuộc nó đã làm bà bức mình.

- Louisa, - có một ngày bà nói, - hai đứa con gái này nó cần uống một liều thuốc “đại hoàn” hoặc thay đổi không khí. Sao con không dẫn chúng đi Luân Đôn một, hai tuần? Mẹ sẽ nói với Edgar, nếu con muốn.

- Cám ơn mẹ, nhưng con cũng có thể nói với chồng con. Dù sao, không cần hỏi ông ấy. Ông đã chấp thuận cho chúng con đi mua sắm ở Plymouth.

- Phanny có được đi Plymouth không? – Bà Arabella hỏi.

- Nếu nó muốn, - thím Louisa trả lời cụt ngắn.

Nhưng Phanny không mong được đi. Nàng không thể bỏ hai đứa bé. Nàng không hiểu tại sao, nhưng nàng có linh cảm rằng thảm kịch xảy ra làm bà Ching Mei chết đi sẽ lan đến chúng nó...

Thím Louisa và Amélia đã đi cùng với ông Trumble trên xe ngựa và chỉ trở về khi trời sắp tối, mang về nào là vải sca thêu, hàng ny lông, vải sọc tơ, cũng như những đồ để kết nón, ruy băng, lông và giấy thắt, và với một áo choàng cổ bằng lông trắng với cái mũ cùng thứ lông cho Amélia. Hai đứa bé cũng không bị bỏ quên. Chú Edgar muốn rằng, chúng phải được ăn mặc cho hợp với hoàn cảnh chúng ở đây: một áo măng tô, một cái nón, quần dài, áo ren và một đôi giày đen có nút cho Nolly. Còn Marcus thì có một bộ đồ lính thủy với một cái nón và một cái còi.

Phanny cũng được một xấp vải soa để may áo dạ vũ. Amélia giải thích, vì cô đã vui vẻ trở lại và nói liên miên:

- Tôi mong rằng chị sẽ thích xấp vải soa này, mẹ và tôi đã tốn nhiều thời giờ để chọn nó. Và lần sau đi Plymouth, chị phải đi theo để đến cô Egham, cô thợ may để cô ấy đo cho chị. Bà Mowatt chắc chắn rằng cô ấy may rất khéo. Cô ấy còn may cho cả bà Bá tước Devonshire. Sang chứ? Chị có thấy không? Chúng ta sẽ đi Plymouth thường xuyên, và tuy không bằng Luân Đôn, nhưng cũng còn đỡ hơn là ở vùi nơi đây. Cô Egham có cho đem về vài kiểu áo. Chị muốn xem không?

- Để khi khác. – Phanny vô tư trả lời.

Nàng công nhận là thím Louisa và Amélia đã làm được nhiều việc về cái áo dạ vũ của nàng. Vải soa màu hồng thắm, thay vì màu sáng chói, nó sẽ làm nổi bật mớ tóc đen và làn da tươi tắn

của nàng...

Marcus thích thú trong bộ quần áo lính thủy của nó.

- Nó có vẻ thích bộ đồ đó lắm. – Phanny nói.

- Nhưng bà Ching Mei sẽ không thích đâu. Bà không muốn chúng em mặc áo quần gì khác ngoài đồ bà may cho chúng em... - Nolly để ý.

Thật đúng! Bà Ching Mei lúc nào cũng có vẻ hãnh diện khi giặt và ủi quần áo cho hai đứa bé, nhưng làm sao giải thích cho một đứa bé quá khôn lanh rằng thời gian không thể ngừng lại, quần áo phải hư mòn, và phải được may qua tay người khác? Rằng bà Ching Mei sẽ không bao giờ trở về... Thật khó tin rằng Nolly mới sáu tuổi, nó có thể đoán được chuyện gì xảy ra và giữ một mình nó biết. Nhưng trên gương mặt nhỏ quá nghiêm nghị có vẻ chấp nhận, và nó không bao giờ khóc. Trái lại, nó có những cơn giận kỳ lạ, như hôm nó không kiếm ra những hòn bi của nó.

- Bi gì? – Phanny kiên nhẫn hỏi. – Dora, em có thấy những hòn bi của cô Nolly không?

- Em chưa bao giờ thấy chúng, thưa cô.

- Nhưng em cũng phải biết là có chứ?

- Ai cũng biết cả, - Nolly vừa nói vừa dậm chân, đôi mắt long lanh giận dữ. – Chúng ở trong cái bao nhỏ mà bà Ching Mei may, và chúng em thường chơi với chúng. Phải không Marcus?

- Gì? – Marcus hỏi.

- Có phải ta hay chơi bi không, đồ ngốc!

- Lâu lắm chúng ta không chơi nữa, - Marcus để ý. – Bi đâu hết rồi?

- Em không hiểu gì cả! Đó là chuyện chị đang nói với chị Phanny.

Sự mất mát những hòn bi, dù cho chúng là thứ gì, không phải là lý do để giải thích nỗi lo sợ trên gương mặt Nolly...

Phanny đã tránh nguy cơ bằng cách đề nghị hai đứa bé đi dạo chơi một vòng.

- Chúng ta ra làng chơi, và chị sẽ chỉ cho các em nhà thờ mà các em sẽ mặc quần áo đẹp đi lễ chủ nhật...

*

* *

Buổi chiều đã gần tàn và mặt trời đã ra khỏi những khung cửa kính cao của nhà thờ, chìm trong bóng tối mập mờ. Phanny từ từ đi lên dọc con đường nhỏ giữa hai hàng ghế, hai đứa bé rón rén đi theo.

- Cái gì vậy, chị Phanny? – Marcus chợt hỏi nhỏ.

Phanny quay lại. Marcus đưa ngón tay chỉ cái mộ của ông cố Davenport, người được coi như đã cất Darkwater – ông Hugo Davenport, sinh năm 1521, chết năm 1599 – ông ta nằm đó, thật dài và thật ốm, khắc trong đá trắng, mang giày nhọn, râu quai nón, mũi dài bị mòn vì thời gian. Bà vợ của ông, bà Elisabeth, nằm kế bên ông. Chân họ đặt trên một con chó, con vật trung thành đã không rời họ, lúc chết cũng vậy. Marcus để ý con chó hơn cả.

- Em muốn có nó, - Marcus nói.

- Em không lấy được, nó bị dính ở đó. – Nolly giải thích.

- Đó là đài kỷ niệm, - Phanny cắt nghĩa. – Để người ta luôn luôn nhớ rằng tại đây khi xưa đã sống một ông tên Hugo Davenport và vợ ông – là bà Elisabeth và họ có một con chó trung thành. Em muốn người ta để dưới chân em con gì?

- Khi ta sẽ chết à? – Nolly lấp bắp, sững sốt vì ý nghĩ đó không thể có đối với một đứa bé sáu tuổi như nó.

- Chị thích một con chim bồ câu, - Phanny nói.

- Và em một con công! – Marcus la lên.

- Còn em, Nolly?

Nolly ngược chiếc cằm nhỏ bướng bỉnh lên.

- Nhưng em đâu có chết!

Có ai vừa mở cửa nhà thờ. Cánh cửa kêu cọt kẹt, và một tia nắng rơi dưới nền đá lót. Rồi cánh cửa lại đóng lại nhẹ nhàng và Phanny thấy một người đàn ông đang đứng gần cửa. Gương mặt ông ta còn trong bóng tối, nhưng trông đáng sợ ông ta có gì quen thuộc... Tại sao ông ta lại đứng ở đó như hy vọng rằng sẽ không bị thấy?

Marcus kêu lên một tiếng nhỏ trong khi Phanny nắm chặt lấy bàn tay bé nhỏ của nó.

- Chị Phanny, - Nolly thở thê, - có một ông đang nhìn chúng ta.

Phanny bước nhanh tới, hai đứa bé hai bên. Nàng hy vọng đến tới cửa trước khi những tiếng đập của tim nàng làm nàng không nói được nên lời... Nàng nhất định... Vâng, nàng đã chắc chắn... Nàng đưa tay ra thật duyên dáng và thoải mái:

- Ông Marsh đây mà! Cuối cùng ông cũng đến Darkwater?

Nàng tưởng đã nhớ mỗi nét trên gương mặt ông ta, nhưng nàng thấy rằng nàng đã quên vẻ cứng rắn của chiếc cằm, vẻ kỳ lạ của đôi mắt khi ông ta thôi nhìn nàng để quay về phía hai đứa bé với vẻ bất ngờ, lý thú. Và một câu hỏi thoáng trong đầu Phanny: Ông ta đã đến đây từ khi nào mà không ai biết?

- Cô Davenport! – Ông ta nắm mạnh tay nàng – Và cô Oliver! Và cậu Marcus! Tôi hy vọng sẽ gặp hai cô và cậu ở đây. Hình như tôi cũng đã thấy hai cô và cậu vào nhà thờ.

- Chúng cháu đang nhìn người đàn bà chết. – Marcus giải thích.

- Người đàn bà chết? – Ông Marsh lập lại, trong khi Phanny ra dấu cho ông ta hiểu đừng nói đến tên bà Ching Mei, nếu có ai đó đã cho ông ta biết chuyện ấy.

- Phải, cái bà trên cái hộp đàn kia. Bà ấy có con chó, bà đạp dưới chân.

- Bà ấy không có đạp, Marcus – Nolly trách thẳng em. – Bà ấy chỉ đặt chân lên. Và, nó cũng muốn như vậy. Đó là một con chó trung thành. Chú muốn coi nó không, chú Marsh?

- Rất muốn.

Nhóm người lại trở về phía mộ ông và Davenport và, trong khi hai đứa bé chạy trước, Phanny giải thích thật mau, giọng thấp xuống, với nước mắt đọng trên mi.

- Bà Ching Mei! Tôi không biết ông có nhớ bà ấy không, đã chết...

- Tôi biết. Người ta đã cho tôi biết ngoài làng.

Bàn tay ông ta vừa đụng tay nàng thì hai đứa bé đã gọi sự chú ý của họ. Nhưng cử chỉ đó đã an ủi nàng đến tận đáy lòng và, hơn bao giờ hết, nàng không kèm được không khóc.

- Chú Marsh, chú có đến thăm chúng cháu không? – Nolly đã lấy vẻ dàng hoàng và lễ phép khi hỏi câu đó. – Bà Ching Mei đã bỏ đi, làm chúng cháu rất buồn, nhưng chúng cháu được quần áo mới và rất nhiều đồ chơi.

Ông Marsh nghiêng mình.

- Tôi hy vọng như vậy, cô Nolly. Tôi đã nghĩ từ hôm chúng ta tạm biệt nhau ở Luân Đôn. Đó là một ngẫu nhiên lý thú, phải không cô Davenport, vì nó đã làm cho tôi có thể giúp hai du khách nhỏ bé này mới đặt chân lên một xứ xa lạ.

Ông ta phải hiểu rằng nàng đã biết từ lúc đó, rằng ông ta không phải là nhân viên của Công ty Hàng hải, và ông ta phải giải thích cho nàng biết điều đó. Nhưng sự việc đã đến quá trễ. Tại sao ông ta không nói cho nàng biết ngay và tránh cho nàng không phải khó chịu khi trao tiền cho ông ta? Ý nghĩ đó làm Phanny đỏ mặt vì tức giận.

- Ông thật quá tử tế, ông Marsh – nàng xẵng giọng, - Nhưng việc đó đã làm chúng tôi thất

mắc, chú tôi và tôi. Ông có thể cho chúng tôi biết danh tánh ông sớm hơn một chút!

- Danh tánh tôi? – Ông ta cười nói như vậy. Về ngạo mạn mà nàng tưởng đã đọc trong ánh mắt ông ta khi này đã biến thành nét tình nghịch. – Tôi là ai? Có lẽ là một du khách đang đi tìm một mái nhà... Giống như Nolly và Marcus. Có lẽ vì thế mà tôi có cảm tình với chúng. Tôi thành thật xin lỗi đã làm cô hiểu lầm. Tôi sẽ mạn phép đến tạ lỗi với chú cô một ngày gần đây.

- Một ngày gần đây? – Phanny lập lại thật nhanh, tức mình vì đã lộ trong giọng nói của mình một tia hy vọng.

- Tôi đã nói với cô rằng tôi rất thích đồng hoang. Tôi định ở đây vài tuần nữa. Và có lẽ sẽ ở lâu hơn, nếu tôi kiếm được một căn nhà như ý muốn.

- Ông... ông sẽ sống ở đây?

- Tôi vừa nói với cô, cô Phanny, rằng tôi là một du khách đang tìm một tổ ấm. Tôi đã đi quá nhiều khi còn trẻ, nhưng bây giờ tôi muốn ở một chỗ. Có thể chú cô sẽ giúp tôi được việc này. Cô thấy, tôi có thể đến thăm ông ta chiều mai không?

- Tôi nghĩ rằng... vâng, tôi chắc rằng được lắm. – Phanny cảm thấy nàng hành động như một cô học trò, còn hơn Amélin nữa – chú sẽ rất vui vì sẽ không còn thắc mắc về ông nữa.

“Và cô nữa!” ánh mắt ông ta nhìn nàng như hỏi câu đó.

- Và bây giờ, tôi có thể đưa cô và hai đứa bé về một đoạn đường không? – Ông ta đề nghị.

- Ồ, không nên, tôi xin ông... Tôi nghĩ rằng ông nên đến... thăm chúng tôi cho đúng lễ...

- Tùy cô, cô Phanny. Chúng ta sẽ gặp lại nhau, lẽ dĩ nhiên. Và, chúng ta sẽ nói chuyện...

Chắc ông ta muốn nói đến cái chết của bà Ching Mei. Tất nhiên, ông ta muốn biết chuyện đó, vì ông ta rất chú tâm đến bà ta đến độ nói chuyện với bà bằng tiếng nói của xứ bà. Nhưng có phải là sự ngẫu nhiên khi ông ta đến ngay sau cái chết của bà không?

Chỉ sau khi giao hai đứa bé cho Dora và lên phòng riêng để thay quần áo xuống ăn cơm, nàng mới để ý đến cách ăn mặc của mình, chiếc áo bằng vải của nàng bị vá hai chỗ, áo choàng khoác trên vai là chiếc áo cũ nhất của nàng và nàng đội một cái khăn cũ trên đầu. Nàng không có vẻ gì là một cô gái nhà giàu cả. Lần này, người ta có thể lầm nàng là một cô đầy tớ. Khi nhìn thấy đôi má hồng của nàng trong gương Phanny mỉm cười vui sướng. Điều đó đã giúp nàng không phải khó chịu để giải thích cho ông Marsh hoàn cảnh của mình. Bây giờ chắc ông ta cũng thắc mắc nhiều về nàng cũng như nàng đã thắc mắc về ông ta!...

Nhưng mọi việc lại tỏ ra bất lý thú ngày hôm sau.

Marcus bị nóng sốt suốt đêm và phải nằm luôn trên giường. Nó có vẻ khó chịu và không yên, nó khóc mỗi khi thấy Phanny muốn rời khỏi giường nó.

- Chị Phanny, chị cũng sẽ đi luôn không, chị Phanny?

Sự biệt tăm của bà Ching Mei đã làm nó lo sợ như Nolly. Nó nhớ rằng cha mẹ nó cũng đã rời nó. Nó không còn tin tưởng vào ai cả.

Phanny không thể nào thay quần áo được, kể cả chải đầu. Khi Lizzie lên báo cho nàng biết ông Edgar muốn gặp nàng dưới phòng đọc sách, nàng định nói cô ta thừa lại rằng nàng sẽ không xuống được. Nhưng nàng nghĩ rằng chú Edgar đã biết sự có mặt của Adam Marsh trong làng và muốn hỏi nàng.

Nàng rời khỏi giường Marcus và hấp tấp đi xuống. Mớ tóc đen và dài của nàng xõa ra bù xù, dù nàng đã kẹp chúng lại, và nàng vẫn mặc chiếc áo cũ kỹ từ hôm qua để lo cho hai đứa bé.

Đáng lẽ tiếng nói trong phòng đọc sách phải làm cho nàng để ý. Nhưng vì nàng quá vội vàng cho xong việc để trở lên với Marcus nên nàng không nhận thấy có một giọng nói khác ngoài tiếng nói của chú Edgar.

Vừa đến trước cửa phòng, nàng đã thấy ông ta đứng gần cửa sổ. Ông ta đang nói chuyện với Amélia và cúi mình về phía cô ta. Amélia với mớ tóc vàng óng ánh được cột lại bằng những nơ nhung màu đen, một khăn choàng bằng mousseline trắng khoác trên vai, chiếc áo màu xanh da trời xinh xắn, cô có vẻ dễ thương, vui vẻ và thật trẻ trung. Sự khác biệt giữa cô ta và Phanny được thấy rõ ràng ngay, lúc đó, nàng hiểu ngay sự ngạc nhiên của Adam Marsh khi nàng bước vào phòng. Nàng cảm thấy ánh mắt ông ta bình phẩm nàng trước khi cúi chào nàng thật vui vẻ:

- Cô Phanny! Chúng ta lại gặp nhau!

Chú Edgar bước tới, nét mặt thật hảo tâm:

- Phanny con, sao con không cho chúng ta biết rằng con có gặp ông Marsh hôm qua? Mà ông ông sẽ đến thăm chúng ta?

- Dạ, thật ra... con...

Mọi người đều chờ Phanny nói hết câu. Thím Louisa cũng có mặt ở đó, cả George nữa. Họ đang ăn bánh và uống rượu, điều đó chứng tỏ sự hiếu khách của họ đối với người đàn ông xa lạ này, tuy họ muốn biết nhiều hơn về ông ta.

- Marcus hơi bị sốt, - Phanny nói, - Con không nghĩ đến cái gì khác ngoài nó. Tuy nhiên, ông Marsh chỉ có ý định đến thăm chú vào buổi chiều...

- Phải cho gọi bác sĩ Bates. - chú Edgar cắt ngang. - Tại sao chưa có ai lo chuyện đó?

Không phải vì rượu, vì hân hạnh đón tiếp một người đàn ông trẻ có bề ngoài lịch sự và không có gì ràng buộc hay vì sự trách móc của ông chồng bà, cái mũi của thím Louisa đã có màu đỏ quen thuộc.

- Phanny, - bà xẵng giọng, - nói rằng chỉ một cơn sốt nhẹ. Như anh đã thấy đó, anh Marsh, Phanny là một cô gái rất thạo về những việc trong nhà, và rất thương trẻ em. Con gái tôi, tôi e rằng nó còn phải học rất nhiều về vấn đề này.

Trước vẻ khoan dung của bà mẹ, Amélia cúi gương mặt đỏ bừng vì e thẹn xuống. Cô ta có vẻ

làm bộ khiến Phanny không chịu được.

Nàng chợt thấy ghét họ cả, đã để nàng xuống ăn mặc xấu xí như vậy và như thể sự so sánh giữa Amélia và nàng càng có lợi cho cô ta. Họ đã cố ý như thế. Nàng hối tiếc đã không trốn đi hôm nàng đi Luân Đôn. Rồi khi nàng nhớ lại rằng hai đứa bé trên kia hoàn toàn tùy thuộc ở nàng, nàng lại xấu hổ vì sự ích kỷ của mình. Những vết giận dữ còn in trên mắt, trên miệng bướng bỉnh của nàng. Dù cho Amélia có điệu hạng và kiểu cách, nàng vẫn là nàng, nhất định không chịu hạ mình và chịu nhục...

- Phanny, ông Marsh có kể rằng ông đã giúp đỡ hai đứa bé rất nhiều lúc chúng mới đến. Người của Công ty Hàng hải đã đến trễ, và ông Marsh thấy bà Ching Mei quá lúng túng. Nói được tiếng Trung Quốc, ông đã hỏi và biết được chuyện gì đã xảy ra. Phải không, ông Marsh?

- Cô Phanny có vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi nói được tiếng của bà Ching Mei, - ông ta vừa trả lời vừa nhìn nàng ra vẻ chế nhạo. - Tôi không cho cô ấy biết, như tôi vừa nói với ông, rằng cha tôi là một nhà sưu tầm đồ cổ Trung Quốc. Ông hay đi Trung Quốc và tôi có theo ông hai lần. Tôi cũng xin cho biết rằng hôm đó tôi đang ở Tilbury để chờ chiếc tàu đi China Star có chở nhiều đồ cổ, đã thuộc về tôi bây giờ...

- Ông ấy đang tìm nhà để chứa những đồ cổ đó! - Amélia nói lớn, vì không thể im lặng lâu được. - Và để sống ở đó luôn. Ông Marsh, nếu ông kiếm được một căn nhà gần đây, tôi sẽ rất vui... Tôi muốn nói, chúng tôi sẽ rất vui...

Cô ta đỏ mặt vì đã để lộ ý nghĩ của mình, và Adam mỉm cười:

- Cô thật tử tế, cô Amélia!

"Thật kỳ lạ - Phanny nghĩ, - khi ông ta nhìn Amélia, ánh mắt ông ta mất đi vẻ ngạo nghễ và có vẻ khoan dung, vui vẻ. Ông ta không muốn bình phẩm cô ta như đối với mình." Đúng ra, Amélia không có gì để nói, cô không có vẻ là con gái trong nhà một ngày, và là đầy tớ một ngày khác...

- Vâng, tôi đã mệt vì phải đi hoài, - ông ta tiếp, - Tôi muốn ở một chỗ. Như tôi đã nói với cô Phanny, tôi mến vùng này. Sự gặp gỡ của chúng ta là một ngẫu nhiên, phải không?

- Một ngẫu nhiên tốt, ông Marsh, - thím Louisa đỡ lời ông ta, - Tôi hy vọng rằng ông sẽ đến dự những buổi tiệc nhỏ của chúng tôi năm nay. Chúng tôi sắp tổ chức một buổi dạ vũ cho Amélia.

- Và, người chương lý của em tôi từ Thượng Hải đến, sẽ có mặt ở đây, - chú Edgar nói thêm. - Đó là ông Hamish Barlow. Tôi không nghĩ rằng ông biết ông ta?

"Có phải là một sự rung động mà Phanny bắt gặp trong ánh mắt tối hôm đó?"

"Ông ta có một cái nhìn khó đọc được!" Phanny đã tự nói ngay ngày đầu tiên.

- Tôi e rằng chỉ biết Trung Quốc ở Bắc Kinh. Nhưng tôi sẽ rất hân hạnh được biết ông Barlow...

- Ồ, tôi nhớ ra rồi! - Amélia chợt la lên. - Hôm trước, Robert Hadlow có nói rằng Héronshall đã được đề bán. Ông già Parcquarson định sống ở Luân Đôn cả năm. Nhà đó cách đây chừng mười lăm cây số, một căn nhà xưa, ông Marsh, với nhiều phòng đẹp và sáng sủa. Không tối tăm và buồn như ở đây.

- Nhưng nhà này đẹp lắm chứ? - Ông Marsh la lên.

Phanny cảm thấy rằng nàng không thể đứng đó lâu hơn, trong khi Amélia rất phấn khởi có thể xếp đặt tương lai của người đàn ông xa lạ đó. Chắc ông ta không để cho cô ta làm như vậy đâu! Tuy rằng, nếu ông ta nói thật và muốn kiếm một căn nhà, Héronshall không có chỗ chê...

Nàng cắt ngang cuộc đàm thoại để nói thật điềm đạm:

- Tôi xin lỗi, tôi phải trở lên với Marcus.

- Con cứ tự nhiên, - chú Edgar nói, - nhưng con đừng ở hoài trong phòng bệnh đó. Con cũng biết là không cần thiết.

- Phanny luôn luôn nghĩ rằng nó có mộng làm y tá, - thím Louisa khoan dung nói. - Sau đó,

chỉ có cách đi tu.

- Cô quá đẹp để vô nhà thương hay đi tu! – Chú Edgar la lên. – Và, thêm vào những buổi tiệc năm nay, Phanny sắp hai mươi mốt tuổi, và chúng ta sẽ không quên tổ chức cho nó một lễ sinh nhật xứng đáng.

Thím Louisa thật xảo quyết đã nói rằng vì muốn hy sinh nên nàng muốn lên với Marcus và thích mặc quần áo cũ, và chú Edgar đã ám chỉ rằng tuổi hai mươi mốt của nàng thật quá già so với mười bảy xuân xanh của con gái ông...

Hay vì chỉ tưởng tượng những chuyện đó, vì nàng đã yêu và tất cả đều làm cho nàng có vẻ bức mình?

Nàng sắp rời khỏi phòng và chỉ muốn nghĩ đến hai đứa bé, thì nàng nghe tiếng nói của Adam Marsh sau lưng mình:

- Tôi rất thương hai đứa bé, và tôi đã hứa sẽ đến thăm chúng. Cô thấy có gì trở ngại nếu tôi lên phòng bệnh gặp chúng một chút không?

- Ông quá tử tế, ông Marsh! – Thím Louisa nói thật lịch sự, nhưng thoáng một chút ngạc nhiên nếu không nói rằng hơi lo lắng.

- Marcus chắc bị lên sởi, ông Marsh, coi chừng bị lây đấy! – Amélia nói đùa; nhưng cũng có vẻ hơi lo lo...

Phanny lên nhanh cầu thang. Nàng không muốn ông ta lên phòng hai đứa bé. Ông ta tỏ ra quá sốt sắng và hơi quá trớn. Ông ta muốn nói sao cũng được, rất khôn khéo. Có lẽ ông ta đã làm khổ rất nhiều cô gái. Và nàng cũng không muốn ông ta lên làm rộn Nolly và Marcus.

- Cô Phanny!

Họ đã lên đến chỗ queo cầu thang. Không có ai xung quanh hai người. Từ phòng trẻ, có tiếng rên của Marcus vọng xuống.

- Tôi được biết là bà Ching Mei chết vì sao. Có đúng như vậy không?

Nàng xoay người lại và nhìn thẳng vào mắt ông ta:

- Ông muốn nói gì? – Nàng chậm rãi hỏi.

- Không có lý do nào khác à?

- Không, theo tôi được biết, người em họ George của tôi... Có lẽ ông có nhận thấy thái độ kỳ lạ của anh ta. Anh ta chưa thật lành bệnh vì vết thương nơi chiến trường. Nhưng anh ta học cách giết người bằng kiếm, không... không bằng tay không.

- Như vậy thì là tên tù vượt ngục?

- Chỉ có thể anh ta. Theo sự điều tra của nhà chức trách. – Nàng nhìn thẳng vào mắt ông ta. – Can gì đến ông?

- Nhưng điều bí ẩn đều làm tôi thắc mắc.

- Tại sao ông nhìn tôi? – Phanny nói tiếp. Nàng đưa tay lên vuốt lại tóc, một cử chỉ tự nhiên. – Có chuyện gì không?

- Tất cả.

- Nếu vậy, ông nên trở lại gặp cô em họ Amélia của tôi. Cô ấy có thời giờ sửa soạn sắc đẹp sáng nay.

Ông ta bật cười như thích thú vì giọng nói chua chát của nàng. Rồi ông ngừng lại và nói với vẻ dẫn đo:

- Phải, cô Amélia là một cô gái dễ thương. Tôi nghĩ là chúng tôi sẽ gặp nhau thường xuyên. Nếu tôi biết, tôi đã đến sớm hơn...

- Nếu ông biết cái gì?

- Rằng đồng hoang lại có thể gần bó, cuồng nhiệt, không ngờ được, bất thường, bi thảm, nhưng cũng nóng bỏng và tươi sáng như một ngày hè, đầy ánh sáng, vô tội, không cầm lòng

được...

Ông ta nói về đồng hoang như nói về một người đàn bà...

12

Bà Arabella giật mình thức giấc với một cảm giác chắc chắn rằng có việc gì đang xảy ra mà bà không biết. Bà đã có cảm giác đó tối hôm nọ, khi mở mắt ra, bà thấy Amélia trước cửa sổ và nghe gió vào đầy phòng. Điều đáng lo hơn là bà không bao giờ có thể khám phá ra việc mà Amélia đã làm. Một lần nữa, người ta để bà ở ngoài lề, chuyện gì đang xảy ra ở lầu dưới? Có tiếng cười của Nolly và tiếng nói trầm trầm của một người đàn ông vọng lên.

Họ đã cho gọi bác sĩ Bates đến khám bệnh cho Marcus? Nhưng bác sĩ Bates là một người đứng tuổi, nghiêm trang và khó tánh, và chắc chắn là hạng người không thể làm cho con nít cười.

Và thở ra, bà Arabella vừa nặng nề ra khỏi chiếc ghế dài, sửa lại chiếc mũ trên đầu, và lết đến chỗ rình quen thuộc của bà trên đầu cầu thang. Chiếc ghế kê bên cửa sổ được che khuất bởi những màn che bằng nhung. Bà đã ngồi đó nhiều lần mà không ai biết, chỉ có một lần, có một cô giúp việc đã đánh rơi một vật gì và kêu lên đồn dập. Ở đó, bà đã nghe nhiều chuyện lạ lùng và đáng ghi nhớ.

Sự tò mò của bà được thỏa mãn ngày hôm đó vì bà vừa ngồi xuống thì cánh cửa phòng trẻ dưới lầu dưới mở ra và có tiếng chân đi xuống cầu thang.

Phanny đi trước, theo sau là một người đàn ông lạ mặt có vẻ thân mật với nàng vì nghe ông ta nói nhỏ:

- Tôi sẽ đến đây thường xuyên, tôi hy vọng như vậy. Tôi rất thương hại đứa bé. Tôi chú tâm đến tương lai của chúng.

- Trời cũng biết! – Phanny, là một cô gái bạo miệng – Nếu ông có tình thương đối với trẻ con nhiều như vậy, tôi ngạc nhiên vì sao ông không làm gì tốt hơn là mượn con của kẻ khác.

- Có lẽ tôi cũng có ý định làm tốt hơn...

Amélia chắc đã chờ họ dưới cầu thang, vì cô chột hời lớn, giọng trẻ trung và chắc chắn.

- Ông định làm gì đấy, ông Marsh?

- Ông Marsh định cưới vợ. – Phanny trả lời.

- Thật là lý thú! – Giọng nói của Amélia thật nhiệt tình – Phải không, chị Phanny?

Như bà Arabella đã muốn không ai thấy bà ở góc tối này, nhưng bà cũng nhìn được đôi má Phanny hồng lên và tóc xõa ra. – cô gái này vẫn đẹp dù ăn mặc xấu xí hay đã lớn tuổi! Và quan sát kỹ hơn người đàn ông đi cạnh nàng. Bà để ý chiếc cằm đầy nghị lực, cái trán rộng và thông minh, vẻ tập trung cao độ của ánh mắt. Vẻ trang nghiêm ấy biến mất một cách kỳ lạ khi ông ta nhìn thấy Amélia dưới nhà. Ông ta ngừng lại một giây, cúi xuống mỉm cười, vẻ mặt khoan thai. Ông ta thay đổi vẻ mặt với một tài năng đáng là một kịch sĩ. Người đàn ông trẻ này cần phải được canh chừng. Bà Arabella nghĩ trong đầu, giữa hai cô gái, Phanny đẹp nhưng Amélia lại giàu... Hai đứa bé trên kia? Một lý do hay, và dễ để được nhận vào nhà. Bà Arabella thật tò mò. Ai vậy kia?

Bà phải chờ đến giờ uống rượu trước bữa cơm, ông rể bà mới thỏa mãn sự tò mò của bà. Ông Edgar đang cho đường vào rượu, có vẻ muốn nói đến người khách lạ mà bà đang muốn nghe.

- Cuối cùng, sự bí mật của người đàn ông trẻ trên xe lửa đã được sáng tỏ. – Ông Edgar nói. – Câu chuyện của anh ta có thể chấp nhận được. Vì biết Trung Quốc, bà vú hai đứa bé đã gọi sự chú ý của anh ta. Bất cứ một người đàn ông lịch sự nào cũng hành động như vậy.

- Và tử tế đến độ đi một chuyến đến Devon? – Bà già nói nhỏ.

Ông Edgar đi tới đi lui trong phòng, vẻ suy tư:

- Hình như ông ta muốn sống ở đây. Coi như là một ngẫu nhiên nếu mẹ muốn. Nhưng nếu ông ta thật muốn mua nhà ở đây, ta không thể nghi ngờ anh ta.

- Anh đang lo cái gì, Edgar? Lo anh ta bắt cóc Phanny à?

- Phanny!

- Anh không nghĩ rằng Phanny đã thu hút anh ta đến đây sao?

Rõ ràng là một ý nghĩ như thế không đến trong đầu ông Edgar. Trán ông chột hết nhãn và ông bật cười lớn, dễ dãi:

- Thật ra, tôi mù đã không nhận thấy điều đó! Lẽ dĩ nhiên Phanny là một cô gái rất quyến rũ. Nhưng tôi e rằng điều này không được vợ tôi và con gái chấp nhận. Họ đã định bắt sống ông Marsh. Tôi đã bảo họ nên chờ chúng ta điều tra lý lịch của ông đó đã. Nhưng mẹ đã biết đàn bà thế nào rồi. Louisa cho rằng anh ta đáng cho chúng ta tổ chức long trọng hơn những buổi tiệc mùa hè này, còn Amélia, mẹ cũng biết rằng lúc nào nó cũng được những gì nó muốn.

- Tôi biết. – bà Arabella nói. – Nhưng tôi cũng nhận thấy rằng Phanny nó cũng không thiếu nghị lực. Nó không rõ những gì mà Amélia có được. Như vậy, chúng ta có thể đánh giá con người thật của ông Marsh đó. Cuộc lựa chọn sẽ rất lý thú, anh có nghĩ vậy không?

- Rất! – Ông Edgar đáp cụt ngủn.

Bà Arabella quan sát ông ta qua đôi mi nặng nề của bà.

- Anh có vẻ bớt lo vì anh chàng đó, khi biết rằng mục đích của anh ta là vấn đề tình cảm.

Ông Edgar nhìn bà thật nhanh.

- Anh tưởng anh ta đến đây vì mục đích gì khác? – Bà Arabella nói nhỏ, bà đưa tay ra chặn ông nói. – Không, anh không cần phải kiếm ra một câu trả lời. Tôi biết là chỉ bày đặt. Nhưng ở địa vị anh; tôi sẽ không dám khinh thường anh chàng đó, tuy rằng anh ta tỏ ra có khuynh hướng lãng mạn.

- Thế à? – Ông Edgar xằng giọng.

- Anh ta rất khôn. Tôi cảm thấy. Phải, tôi biết anh khinh thường những điều lo lắng của một bà già. Và, dù sao, Louisa đã tính đón tiếp anh ta và Amélia ve vãn anh ta. Như vậy, dù chúng ta có thấy anh ta là một sự hăm dọa, chúng ta cũng không làm gì được...

- Thật ra, mẹ biến bất cứ thứ gì cũng thành sự hăm dọa, dù là một cục đất! Mẹ chỉ làm như vậy vì thích thú.

- Phải, ông rể của tôi ơi, tôi bịa chuyện. Tôi thích biến con ếch thành ông hoàng tử và ngược lại. Đó là một thú tiêu khiển vô hại... À, thật kỳ lạ vì cái thư tôi đã nói cho anh nghe đã biến mất!

- Dù thư đó nói gì – nếu có, - con cũng không làm gì được! Con đã mua cho George một con ngựa tốt mới ngoài ý muốn của mình. Mẹ đã bằng lòng chưa?

- Tạm thời, đã – Bà gật gù.

Ông Edgar đã vui vẻ trở lại:

- Bà còn muốn gì nữa? Bà già quý quý?

- Tôi còn muốn gì nữa à? Hạnh phúc của thằng George. Cho nó cưới Phanny nếu nó muốn.

- Cưới Phanny! – Ông Edgar la lên. – Thật là phi lý! Tôi không bao giờ chấp nhận và mẹ nó cũng vậy.

- Edgar, mặt anh đã trở nên đỏ tím rồi đấy. Anh có mạnh khỏe không? Những gì tôi nói, chỉ vì tôi nghĩ rằng sẽ không có lợi nếu Phanny và ông Marsh yêu nhau. George nó sẽ không chịu đâu.

- George! George! George! Bộ nó làm chủ ở đây à?

- Một ngày nào đó, *nó sẽ*, ta phải hy vọng như vậy, - bà già quý quyết nhìn ông Edgar như mời mọc ông chia sẻ một bí mật gì – nếu mọi việc như tôi nghĩ...

- Tôi là chủ ở đây...

- Tôi không bao giờ phủ nhận điều đó, Edgar. Nhưng anh không sống đời đời, anh bạn ạ... Và, nếu anh là chủ hiện giờ, xin cho tôi biết sao giờ cơm đã trễ đi hai phút? Tôi đói quá rồi!...

*

* *

Đúng là Amélia đã quyết định không để mất thì giờ vô ích khi có mặt Adam Marsh. Mẹ cô, cẩn thận hơn, đã khuyên cô rằng, dù Adam có vẻ là một người đàn ông lịch sự cho lắm, họ vẫn chưa biết gì về ông ta.

- Ba con sẽ tìm hiểu anh ta. – Bà Louisa nhắc lại.

- Ồ, mẹ, gương mặt và sự lịch thiệp của ông ta đã chứng tỏ con người ông. Dù sao, dù ba mẹ có khám phá ra điều gì, thì con cũng định tiếp ông ấy thường xuyên ở đây.

- Tôi không muốn cô nói cái giọng đó.

- Anh ấy có cảm tình với con, - Amélia nói. – Anh ấy sẽ giúp con quên.

- Quên cái gì, hả trời?

- Tất cả những gương mặt đều không dễ đọc được như gương mặt ông Marsh...

- Amélia, con muốn nói cái gì vậy?

Amélia ôm chầm lấy mẹ cô:

- Ồ, mẹ, con muốn có một ông chồng đang hoàng và tốt. Con không muốn bị... hành hạ.

- Hành hạ, trời ơi! Con đã đọc những sách gì để có những ý nghĩ như vậy? Làm như cha con và mẹ để cho con quen một người đàn ông sẽ hành hạ con. Con là một cô gái được ưu đãi, cưng chiều.

- Dạ, thưa mẹ! – Amélia nói nhỏ, ánh mắt tối lại. – Con biết!.

Sự tiên đoán của Amélia về Marcus thật đúng. Nó thật đã bị lên sỏi. Và gần cuối tuần, đến lượt Nolly bị lây. Hai đứa bé đã không thể mặc đồ mới để đi nhà thờ chủ nhật đó. Cả nhà đều đi trừ Phanny phải ở nhà một mình để chăm sóc hai đứa bé.

Hiểu biết hơn, bà Arabella đã lên ngồi với hai đứa bé, khi thì đem con mèo theo, khi đem tất cả đồ thêu và may vá của bà. Bà đã khuyên Phanny nên ra vườn đi dạo cho khuây khỏa và giữ được vẻ tươi tắn. Lúc đầu Phanny không muốn vì bà thường hay làm cho hai đứa bé sợ. Nhưng bà đã tỏ ra nhỏ nhẹ và điềm tĩnh nên hai đứa bé có vẻ thích bà ngồi với chúng. Như vậy được một hai ngày khi hai đứa bé đã đỡ nhiều thì bà lại bắt đầu kể chuyện cho chúng nghe...

Kết quả là, khi Amélia đi lễ về và lên phòng hai đứa bé thì Nolly đang la hét om sòm...

Không ai biết vì lý do gì. Trời lúc đó u ám và mưa. Amélia mới khai trương bộ đồ bằng lông mới của cô, cái mũ và chiếc khăn choàng bằng lông trắng.

Sau khi tra hỏi thì được biết Nolly đã tưởng đó là con chim màu trắng...

- Bà lại kể con chim đó cho nó nghe! – Phanny tức giận quay qua bà Arabella.

- *Đâu có*, con gái! – Đôi mắt bà thật ngây thơ và vô tội – Bà chỉ nói cho nó biết là con chim màu trắng và không liên quan gì đến bộ xương nhỏ màu đen mà nó thấy hôm trước. Đó là một con chim màu trắng. Và ngày đó, cô chủ nhà chết...

- Bà ngoại ơi, - Amélia nói với vẻ coi thường, - bà ngoại không thể làm cho chúng con sợ nữa vì câu chuyện xa xưa đó. Nó không đúng nữa. Làm như con chim ngu ngốc đó có thể đoán trước ngày mẹ con sẽ chết vậy!

- Ai nói là mẹ con? – Bà Arabella nhỏ nhẹ hỏi.

- Chứ còn ai khác bà chủ nhà hiện giờ? Đừng để ý nữa, Nolly. Em nhìn nè, chị lấy mũ xuống, và em có thể rời nó. Đó chỉ là lông màu trắng, thật êm.

Nhưng Nolly không chịu nghe và trốn dưới chăn. Và tuy rằng sau đó nó nhất quyết là không sợ nhưng Phanny biết rằng sự sợ hãi đó đã in sâu trong đầu nó và cần phải một thời gian lâu nó mới quên được.

Amélia ở nhà thờ về vội lên phòng trẻ là cốt để cho Phanny biết rằng cô có nói chuyện với Adam Marsh. Nhưng cô phải chờ Phanny xuống vườn để chụp ngay nàng và nói.

- Chị muốn biết tin tức về ông Marsh không? Ông ta thật sang trọng và ai cũng nói chuyện với ông ta. Ông Giles có nói đã nghe kể về cha ông ta với những đồ cổ tuyệt vời của ông. Ba đã phải công nhận rằng hành động của ông ta không có gì mờ ám.

- Mờ ám? – Phanny hỏi.

- Phải. Mẹ và tôi đã tin tưởng ông ta. Nhưng tôi đoán rằng những người cha có con gái để gả lấy chồng đều cẩn thận, và hay nghi ngờ nữa.

- Sao cô có thể quá tự tin như vậy! – Phanny nói nhỏ thật nhiệt tình.

Amélia mở to đôi mắt:

- Tự tin à? Tại sao không? Ông Marsh không có gì ràng buộc, chúng tôi đã quyết định tiếp ông ta thường xuyên cho mùa hè này... À, ông ấy định đi coi Héronshall. Tôi cũng là một mối tốt. Không phải tôi tự phụ đâu, chị Phanny. Ta phải nhìn thẳng sự thật.

Phanny kéo khăn choàng sát vào người. Gió lạnh hơn. Adam đến đây là vì nàng, chứ không phải vì cô em họ nhỏ bé mập mạp với đôi mắt sáng, mới lớn đó.

Nhưng đúng là khi ông ta gặp nàng ở Luân Đôn, ông chưa biết cô ta. Marsh tưởng chính là nàng, Phanny là con gái cưng trong nhà... Như Amélia đã nói rất đúng, ta nên nhìn thẳng sự thật...

- Chị nên hiểu biết một chút, chị Phanny. Nếu không, tôi sẽ không tâm sự những chuyện tình cảm của tôi cho chị nghe nữa!

- Những chuyện tình cảm! Chắc không? – Phanny bật cười. – Nhưng cô chỉ là một đứa con nít!

Mặt Amélia đỏ lên vì tức giận:

- Đó không phải là ý kiến của ông Marsh. Ông ta đã khen tôi đẹp. Và nếu chị nhìn thấy ánh mắt ông ta... - Cô ta đã quên giận và sung sướng khi nhắc lại kỷ niệm đó. – Ông ta thật đàn ông. Gần ông ấy, tôi cảm thấy mình thật là đàn bà. Chỉ có một... một người đã cho tôi cảm giác đó – ánh mắt cô ta có vẻ suy tư vì một ý nghĩ thầm kín – Chị biết không, cô la lên, cả thời gian ở trong nhà thờ, tôi không ngừng nghĩ đến bà Tào đáng thương được chôn ở gần đó. Nhiều khi tôi sợ...

- Sợ gì? – Phanny ngạc nhiên hỏi. – Sợ tên tù vượt ngục trở lại à?

Amélia lắc đầu.

- Không. Ông Giles đã nói chắc anh ta đã rời khỏi nước Anh. Hiện giờ có lẽ anh ta đang ở Pháp, Bỉ hoặc Hòa Lan. Tôi nghĩ vì vậy mà tôi sợ...

Goerge đã xuất hiện, quất roi ngựa vào đùi:

- Còn cô, Phanny, tôi hy vọng rằng đầu cô không bị quay cuồng bởi tên Marsh đó chứ?

- Tôi tưởng đầu tôi vẫn nằm im trên vai.

- Mẹ và Amélia làm như mới thấy một người ở thành thị lần đầu tiên. Chắc anh ta phải cười họ. – Ánh mắt anh ta nhìn nàng thật lâu và Phanny đã bắt đầu khó chịu. – Cô không để cho hẳn chơi cô chứ?

- Tôi không nghĩ rằng ông ta chơi ai cả.

- Tôi đã thấy cách cô nhìn anh ta hôm qua. Cô không nên tiếp tục Phanny, - giọng anh ta có vẻ quá êm ái. – Tôi không muốn cô nhìn một người đàn ông nào khác.

- Ô, Goerge, hãy để cho tôi yên! Tôi không thể chịu đựng thái độ chiếm hữu ấy hoài được. Tôi *ớn* rồi. Lúc trước, anh đã làm khổ tôi và khinh tôi. Hãy trở lại như thế, tôi van anh!

- Không bao giờ, Phanny! Không bao giờ!

- Anh sẽ trở lại như trước khi anh lành bệnh.

- Tôi yêu cô, Phanny. Dù có lành bệnh, không có gì thay đổi.

Phanny gần như muốn khóc, nàng đã quá chán chường và mệt mỏi.

- Vậy thì, anh muốn yêu tôi thì cứ yêu! Nhưng tôi van anh, đừng quấy rầy tôi, không thì tôi bắt buộc phải nói cho ba anh biết...

Một tia sáng lóe lên trong đôi mắt của George.

- Không ăn thua gì đâu, Phanny ạ. Đối với Ba già đáng tội...

Nói xong, anh ta quay người lại và bỏ đi. Anh chàng thiếu úy đẹp trai đã từng chọc ghẹo các cô gái đẹp khi xưa, bây giờ chỉ còn là một chàng trai với tướng đi nặng nề trong bộ quân phục nhàu nát và hơi thở phần nhiều đầy mùi rượu.

Cái khổ của George có vẻ gì bi thảm. Nhưng nàng phải kiên nhẫn chịu đựng anh ta trong bao lâu nữa? Mà không sợ hiểm nguy? Phanny không thể không nghĩ đến cái chết của bà Ching Mei đã ám ảnh nàng không ngừng, và cách điều tra của họ là đổ lỗi cho tên tù vượt ngục... Có ai đã thấy George ngoài vườn đêm hôm ấy? Chú Edgar, có lẽ? Nếu không, tại sao George lại dám nói về cha anh với giọng khinh thường và thương hại đó? “Ba già đáng tội...”

*

* *

Ông Adam Marsh, dù sao cũng không có vẻ cười chê gì Amélia, tuy cô ta có vẻ “mê” ông ta thấy rõ. Vì ông ta đã mời cô đi với ông đến Héronshall, căn nhà được đề bán. Họ đi bằng ngựa qua đồng hoang. Amélia cưỡi ngựa giỏi không thua gì George. Trên lưng con ngựa Jimmy của cô, cô đã mất đi vẻ nặng nề. Họ có vẻ xứng đôi lắm khi cả hai đều đi trên lưng ngựa băng qua đồi. Phanny không chịu đựng nổi cảnh đó.

Nàng chợt nghe sau lưng tiếng chân ai kéo dài.

- Thật xứng đôi, - bà Arabella nói giọng khàn khàn. – Con công nhận không?

- Amélia chỉ đến gần vai ông ta.

- *Ngay tới tim*. Đó là điều người ta rất thích ở thời tươi trẻ của bà. Con gái đời nay bỏ mất cả tính cách lãng mạn đó sao?

- Bà cũng biết rằng không, - Phanny nói nhỏ.

Bà Arabella vỗ nhẹ trên tay nàng ra vẻ âu yếm:

- Thời điểm của con sẽ đến, con gái. Đừng buồn!

Phanny vùng ra thật mạnh. Sự tử tế của bà Arabella làm cho nàng bức mình hơn là những lời mỉa mai của bà. Làm sao Phanny không buồn được trong lúc Amélia và Adam đang cưỡi ngựa cạnh nhau trên những đồng hoang, nói chuyện thân mật và nắm tay nhau. Thật vô ích nếu tự hỏi Adam thấy thế nào cô bé ngu ngốc như Amélia. Nhưng ông ta sẽ để ý đến đôi bàn tay trắng xinh đẹp của cô ta và gió sẽ thổi vào mớ tóc vàng để lộ chiếc gáy dễ thương đó. Đàn ông không đòi hỏi ở người đàn bà sự thông minh cao độ.

Họ về thật trễ vào buổi chiều. Amélia đã chạy bay lên cầu thang và la lên:

- Chị Phanny! Ông Marsh có đem bánh về cho hai đứa bé. Chúng có thể gặp ông ấy được không? Ô, nếu chị thấy được căn nhà thần tiên đó! Ông Pherquason đã đem đi tất cả đồ đạc trong nhà và các phòng đều trống, nhưng ta có thể biết được chúng thiếu thứ gì. Ông Marsh có một chiếc thảm tuyệt đẹp có thể để ở phòng khách. Ta sẽ treo những bức tranh ở hai bên cầu thang. Nó có vẻ sáng sủa so với cầu thang của chúng ta ở đây.

- Cô có dự định trang hoàng bàn ghế luôn chưa?

- Phanny! Chị muốn nói gì vậy? Chúng tôi chỉ mới bàn tính sơ sơ. Và mọi việc đều xảy ra một cách đáng hoàng vì có sự hiện diện của bà gác-dan nhà ông Pherquason. Mẹ sẽ không cho tôi đi tự do vậy đâu... Sao, ông Marsh lên được không?

Phanny định từ chối, nhưng nàng biết hai đứa bé sẽ thích, nên đã chấp thuận cho ông ta lên năm phút.

Nắng gió đã làm mặt ông ta đỏ lên. Tuy ông cười nhưng có vẻ nghiêm trang kỳ lạ. Ông ta đem bánh mì nướng mua lúc sáng ngoài làng cho hai đứa bé.

- Cho hai người bệnh nhỏ! – Ông ta nói. – Tôi hy vọng rằng chúng sẽ mau lành bệnh. Các cháu biết không, bánh mì có những chấm đỏ trên da, như các cháu vậy.

Hai đứa bé chăm chú nhìn những ổ bánh có rắc đường màu và bật cười thích thú:

- Marcus nó bị lên sởi trước, chú Marsh, nhưng cháu là người có nhiều chấm nhất. – Nolly nói.

- Không, cháu! – Marcus cãi.

- Không đúng, chị Phanny nói chị có nhiều hơn em. Và, dù sao bánh chị cũng nhiều chấm hơn em.

- Không, không đúng. Của em nhiều hơn.

- Vậy thì em đếm coi. Tới đây, chị chỉ cho em đếm...

Trong khi chúng cãi nhau, Adam quay sang Phanny:

- Cô Amélia có nói với tôi rất nhiều về cô.

- Về tôi à? – Phanny ngạc nhiên hỏi. – Amélia lúc nào cũng cho mình là cái rốn của vũ trụ.

- Có lẽ vì tôi đã hỏi cô ấy.

- Hỏi về cái gì?

- Thì... Tại sao cô lại ở trong hoàn cảnh này, ví dụ...

- Phải. Tôi nghĩ rằng ông đã thấy sự việc rất khác với sự tưởng tượng của ông khi ông gặp tôi ở Luân Đôn.

- Cô hãy kể cho tôi nghe về cha mẹ cô.

- Tôi biết rất ít về hai người. Cha tôi đã mất vì bệnh lao. Ông có năng khiếu về hội họa, tôi nghĩ. Tôi không nhớ ông thế nào cả. Mẹ tôi người Ái Nhĩ Lan, dòng dõi quý tộc ở quê, nhưng nghèo. Chú Edgar đã kể cho tôi nghe như vậy. Bà tên Phancesca như tôi. Nhưng điều tôi biết là căn bệnh của cha tôi đã làm tiêu tan cả tài sản của ông. Vì vậy mà ông phải giao tôi cho chú Edgar trước khi chết. Đúng ra chú Edgar không phải chú ruột tôi, mà là chú họ.

Nàng chợt để ý thấy ông ta nghe nàng chăm chú. Nàng rất ngạc nhiên và hơi khó chịu.

- Tại sao ông hỏi tôi tất cả chuyện này?

- Cứ cho là tánh tôi hay tò mò. – Ông ta vui vẻ nói.

- Tôi thấy rằng tính tò mò của ông, như ông nói, hơi quá đáng. Bây giờ thì ông đã biết tôi là một người bà con nghèo, ông có gì khá hơn cho tôi không?

- Chị Phanny! Chị Phanny! Marcus đã ăn hết bánh của nó!

Giọng nói oai nghiêm của Nolly đã cắt ngang cuộc đối thoại của họ. Adam thở ra nhẹ nhõm. Ông ta đến ngồi lên giường Nolly:

- Khi nào cháu hoàn toàn hết bệnh, cháu muốn đi picnic không? Chúng ta sẽ đem theo một giỏ đồ ăn. Cháu có thấy những con ngựa con chạy trên đồng hoang chưa? Chúng sẽ đến ăn những bánh mì vụn trong tay cháu.

Nolly bật cười thích thú, Marcus la lên:

- Cháu nữa! Cháu có được đi không?

- Lẽ dĩ nhiên! Cả chị Phanny nữa. Một ngày trời tốt...

- “Ông ta có tài làm cho mọi người yêu mến, - Phanny nghĩ. – Không những hai đứa bé, mà cả người lớn, như Amélia và cả thím Louisa...” Những cuộc nói chuyện vừa rồi càng làm nàng thấy rằng mình đã nghi ngờ đúng. Nàng đã biết mục đích của ông ta.

Ông ta nhìn nàng, xem nàng có chia sẻ sự thích thú của hai đứa bé về chuyến đi picnic sắp tới không.

- Nếu ông thất vọng vì tôi không phải là con gái thừa hưởng gia tài... Tôi rất tiếc! – Nàng nói, giọng khô khan.

Nàng định nói tiếp, không muốn thấy ông ta tức giận, nhưng:

- Tôi đã quá vụng về, khiến cô nghĩ như vậy, - ông ta nói lớn, - Tôi xin chắc chắn với cô rằng...

Nhưng Amélia chợt xuất hiện ngay lúc đó:

- Ông Marsh, mẹ tôi nhất định mời ông ở lại dùng cơm. Chúng tôi không thay đổi. Ông đừng từ chối.

- Mẹ cô rất tử tế - Ông ta cúi mình.

- Vậy thì, ông hãy xuống với tôi. – Rồi cô ta nắm cánh tay ông ta như chủ nhân, những bài học về sự lịch sự và khiêm tốn mà cô Pharguson đã dạy cho cô ta như đã bay mất ra khỏi cái đầu óc điên cuồng của cô ta. – Ông thật tử tế, quá quan tâm đến hai đứa em họ của tôi. – Phanny nghe giọng nói của cô ta khi họ đi xuống, - nhưng ông không nên để chúng chiếm nhiều thời giờ của ông quá vậy.

Vì sự quyết định bất ngờ của Amélia, không ai thay đổi dùng cơm vì ông Marsh vẫn mặc quần áo đi ngựa. Phanny lợi dụng cơ hội trang điểm thật kỹ. Nàng mặc chiếc áo soa màu xám, cổ rộng đến vai, và đeo sợi dây chuyền có viên ngọc xanh mà chú Edgar đã cho. Nàng không muốn Adam Marsh thương hại nàng. Nàng chải tóc thật lâu và búi thấp dưới gáy để lộ hai tai, và chiếc trán tròn trắng...,

Phanny xuống trẻ nên mọi người đã vào phòng ăn. Tất cả con mắt đều quay về phía nàng. Thím Louisa định la nàng nhưng chú Edgar đã nhìn thấy sợi dây chuyền và cười thích thú:

- Đây là món nữ trang thật xứng đáng được đeo trên chiếc cổ xinh đẹp như vậy. – Ông nói nhỏ nhưng cố ý cho mọi người đều nghe.

Con muốn đeo nó, con vui mừng vì hai đứa bé đã đỡ. Và vì mùa hè, và trời thật đẹp... - Phanny thì thầm.

Nàng đưa mắt nhìn ra cửa sổ, như ám chỉ là muốn nói đến cảnh vật ngoài kia. Rồi lại nhìn quanh phòng.

- Con có thể hát chốc nữa không, chú Edgar? Tối nay, con muốn hát, con không hiểu vì sao...

- Lẽ dĩ nhiên, con gái!

- Phanny hát rất hay, ông Marsh! – Thím Louisa nói tiếp.

- Chúng ta có thể nghe chim họa mi hót nếu chúng ta ra vườn, - Amélia ác độc đề nghị. – Ông thích nghe chim họa mi hót không, ông Marsh?

Adam bị ép giữa hai ngọn lửa.

- Nếu chúng ta mở các cửa sổ ra, ta sẽ nghe được cả hai chim họa mi cùng một lúc. – Adam khéo léo trả lời.

- Hoan hô, ông Marsh! – Bà Arabella khen. – Đó là một câu trả lời thật khéo léo.

- Tên hèn! – Phanny nói nhỏ.

Đôi mắt Adam bắt gặp đôi mắt Phanny trên đầu tóc vàng và quần của Amélia. Chúng có một tia sáng tha thiết khiến nàng im lặng đến hết buổi cơm.

Nhưng sau đó không lâu, trong khi nàng hát và gió từ cửa sổ thổi vào làm chảy các ngọn nến, nàng chợt để ý rằng ông ta đã biến mất với Amélia...

- Con cứ tiếp tục hát, - chú Edgar khuyến khích, ngồi gần đó... - Nhưng con nên hát cái gì vui hơn một chút.

Đôi tay Phanny lướt trên phím đàn rồi ngừng luôn. Nàng thấy không còn ai trong phòng, trừ bà Arabella, chìm trong giấc ngủ sau buổi cơm, và chú Edgar, George cũng đã đi, anh ta không thích nghe nhạc, thật dễ hiểu. Còn mấy người kia...

- Phần nhiều các bài hát đều buồn. - Nàng trả lời.

- Nhưng tất cả không nói về chết chóc, cũng đỡ, Tuy rằng, chúng ta phải thực tế và nhìn nhận số mệnh của mình... Và điều này làm chú nghĩ rằng con sắp hai mươi một tuổi, và đã đến lúc con phải nghĩ đến chuyện làm tờ di chúc.

- Một di chúc! Nhưng con đâu có gì để lại cho ai?

- Như vậy đang hoang hơn. Dù sao, con sẽ ra sao, Nolly và Marcus sẽ ra sao, nếu cha các con không để lại những ý muốn của họ về các con? Con không có con, đúng. Và không có tài sản. Nhưng con cũng có vài món nữ trang có giá trị. Thím con và chú định sẽ thêm vào tài sản nhỏ bé đó. Một ngày nào đó, chúng ta sẽ cùng thảo bản di chúc... Con tha lỗi cho chú nếu chuyện này có vẻ rùng rợn. Có người khi họ ký tên vô tờ di chúc, tưởng như nghe đinh đóng vào hòm của họ! Nhưng George cũng đã làm di chúc của nó trước khi đánh giấc. Và Amélia cũng sẽ làm điều đó sau này. Riêng chú, chú đã làm cách đây ba mươi năm, và con thấy đó! Chú vẫn mạnh khỏe! ...

Phanny thấy hơi bất ngờ, ngạc nhiên hơn là tức giận.

- Tại sao chú lại nghĩ đến chuyện đó ngay tối hôm nay?

- Vì bài hát của con có nói đến chết chóc, con gái. Và cũng vì thấy con đeo viên ngọc đó. Chắc con muốn chọn lấy người thừa hưởng nữ trang đó?

Thật mỉa mai, dễ sợ, buồn cười và cũng đáng hãnh diện, vì nó có nghĩa là nàng không hoàn toàn không có gì... Nàng đã xuống đây với ý định sẽ vui chơi, là nữ hoàng của buổi tối, mà bây giờ lại ngồi một mình với chú Edgar và nói chuyện nghiêm trọng về cái chết.

Amélia và Adam vào ngay lúc nàng đang cười thỏa chí.

- Chuyện gì đã xảy ra đây? - Amélia hỏi. Cô ta có vẻ hờn mát cả buổi, biết rằng Phanny có tài thu hút mọi người. - Tôi chỉ mới đi một chút để chỉ cho ông Adam coi bông hồng đỏ mà ông Williams rất hãnh diện, thì ba và chị đã cười đùa với nhau rồi...

- Phải, - Phanny nói, - chúng tôi nói về cái chết. Một đề tài thật thích thú, phải không? Tuy rằng tôi không nghĩ rằng bà Ching Mei tán thành tôi...

Nàng ngừng lại ngay, không nhớ mình muốn nói gì. Gió từ các cửa sổ lùa vào làm nàng rùng mình. Một cây nến trên bàn đã tắt. Trong phòng tự nhiên tối lại, tất cả mọi gương mặt đều nhìn nàng chăm chú...

Geogre và thím Louisa cũng đã vào phòng và, trước khi họ muốn hỏi việc gì đã xảy ra, nhưng những lời nói đã ngừng lại ở đầu môi họ. Tất cả đều có vẻ như chết trân, không biết vì đâu? Họ cũng như nàng, bỗng có cảm giác như Darkwater trở nên một ngôi nhà có ma?

Hay tên của bà Ching Mei đã tạo nên sự im lặng đó?

Buổi dạ vũ tổ chức cho Amélia chỉ được dự liệu trong sáu tuần nữa, và Hamish Barlow, viên trưởng lý ở Thượng Hải, phải đến trước vài ngày. Ai cũng nôn nao. Chú Edgar có lẽ sẽ tự hỏi ông làm sao cắt nghĩa cái chết của bà Ching Mei cho ông Barlow nghe, và thím Louisa lúc nào cũng bận lo cho đầy đủ mọi vấn đề vật chất của buổi dạ vũ.

Đáng lẽ thay vì đi Plymouth thường xuyên như đã sự kiến, thì cô Egham, cô thợ may, phải đến ở luôn tại Darkwater, và Amélia có thể dành thời giờ vừa thử áo, vừa cưỡi ngựa đi cùng với George, hay một mình với những mơ mộng dài và đơn độc.

Adam Marsh đã giữ lời hứa về buổi picnic cho hai đứa bé. Và Amélia đến nay đã coi Nolly và Marcus như cái gai trước mắt, bỗng khám phá ra là cô không thể không tham gia vào cuộc đi chơi quá dễ thương đó, và nói rằng trên chiếc xe ngựa nhỏ đó chắc cũng còn một chỗ ngồi cho cô.

Phanny để ý Adam có vẻ lo nghĩ việc gì khi ông ta đến gặp họ ở ngã ba đường. Dù sao đi nữa, thì vẻ khó chịu của ông ta cũng biến mất trong nháy mắt, và ông cho họ biết rằng trên đồi bên kia, có một chỗ thật hoàn toàn tốt, không có gió. Họ trải chiếu xuống cỏ và sẵn sàng phơi nắng. Amélia có đem theo cây dù. Cô ta nói rằng Phanny thật may mắn có một nước da không sợ nắng ăn và có thể mở nón ra được. Da mặt cô quá mỏng nên sẽ bị đen, và vì buổi dạ vũ sắp tới, mẹ cô không ngừng nhắc cô phải cẩn thận.

- Làm đàn bà thật khổ! – Cô thở dài nói tiếp.

- Vâng, thật đáng tiếc, phải ngồi cứng nhắc dưới dù, khi ta đi pic nic. – Adam nghiêm nghị nói.

Ông ta nói tiếp rằng sẽ dẫn hai đứa bé đi xem những con ngựa con ở đồng hoang. Có lẽ Phanny cũng muốn theo họ trong khi Amélia phải ngồi giữ sắc đẹp?

Phanny từ chối lời mời vừa ráng giữ không bật cười. Nàng viện lý do phải soạn thức ăn trong giỏ ra. Nàng muốn giữ khoảng cách với Adam Marsh và rồi Amélia sẽ quá khổ sở nếu phải ngồi một mình dưới chiếc dù, như một bà lớn, trong khi cô ta thích bỏ tất cả để chạy theo hai đứa bé.

- Tôi có cảm tưởng như ông ta chế nhạo tôi! – Amélia bực mình nói.

- Đôi khi tôi có cảm tưởng như ông ta cười nhạo tất cả chúng ta. – Phanny nói.

- Tại sao vậy? Chúng ta có gì đáng cười đâu?

- Có lẽ tôi dùng chữ không đúng. Cho là ông ta “quan sát” chúng ta thì đúng hơn.

- Thật đúng vì ông ta hay hỏi đủ thứ. – Amélia công nhận. – Ông ta nói rằng ông ta quan tâm đến bản chất con người. Tôi tự hỏi, chị Phanny, nếu ông ta là một người ham mê nghệ thuật, tôi công nhận là rất “hay”. – Cô ta nói tiếp, mắt sáng lên.

- Dù cho ông ta làm cô đau khổ? – Phanny khô khan hỏi.

- Ồ, tôi sẽ không để bị như vậy đâu. Nhưng thật đúng là gần ông ta, tất cả đàn ông khác trở nên lạt lẽo không thể tưởng được. Chị biết không, tôi có tham vọng làm cho ông ta yêu tôi mùa hè này? – Nếu ông ta đã chưa yêu rồi... – Cô nói tiếp, vẻ mơ mộng.

- Tôi nghĩ cô là một con ngốc! – Phanny nói.

Nhưng dù sao thì Amélia cũng có một món của hồi môn, và cái đó là một lợi thế lớn có thể bù vào tính tình nông nổi của cô ta. Và rồi cô ta sẽ học cách ăn nói đàng hoàng hơn. Cô ta thật

đáng ghét và cũng đáng thương, nếu cô ta yêu Robert Hadlow hay một chàng trai nào khác thì Phanny sẽ dễ chấp nhận hơn.

Hai đứa bé đã trở về, mặt mày đỏ lên vì cười vui vẻ.

- Chị Phanny, Marcus nó tưởng con ngựa sắp cắn nó! Nó đã bắt lấy tay áo nó, như vậy!

Nolly kéo áo Marcus, thằng bé la lên vui vẻ:

- Con ngựa có răng thật lớn, chị Phanny, chú Marsh nói nó dùng để cắn kẻ thù.

- Có cả trăm con, chị Phanny. Và Marcus nó đói rồi. Chúng ta có gì ăn không?

Dù cho con người Marsh như thế nào, nhưng ông ta có tài làm cho hai đứa bé thích thú.

- Thôi chúng ta ngồi xuống ăn. – Phanny điềm tĩnh nói. – Adam... anh có đói không?

Ông ta để ý thấy nàng nói đến tên mình, nhìn nàng thật lâu và nghiêm nghị, không cười.

- Tôi tự hỏi cái gì ngon nhất, những thức ăn này hay hai cô gái kia...

- Cháu van chú, chú Marsh, chú đừng ăn họ. Nhất là chị Phanny chính chị ấy cho chúng cháu ngủ và đọc kinh buổi tối. – Nolly bụm cười.

- Tôi sẽ giữ đôi mắt cô ấy để ăn sau cùng, vì nó có màu sắc của trời.

- Chú không làm vậy chứ, chú Marsh? – Nolly nhắc lại sợ sệt.

- Không, chú chỉ là một người đùa dai, chú đáng bị phạt không được ăn gì cả...

- Con bé này có thể sợ một con chuột nhất! – Amélia bực mình nói.

- Và cô nữa, tôi đoán như vậy. – Adam trả đũa... - Kìa, Nolly cháu làm con chuột và đuổi cô Amélia ra khỏi chiếc dù của cô ấy đi.

Quên bằng là cô đang đóng vai bà lớn, Amélia vùng chạy và la chí chóa trước nguy cơ, trong lúc Phanny chợt để ý và giữ lại trong đầu những lời nói sắc bén của Adam vừa rồi...

Đến chiều tối, coi như một tin không quan trọng, Adam cho họ biết rằng ông ta đã đồng ý với ông Poraquason mượn Héronshall trong một năm và cô Martha của ông sẽ đến coi sóc nhà cửa.

- Nếu trong thời gian một năm, tôi thích căn nhà, tôi sẽ mua luôn. – Ông ta kết luận. – Nhưng trong khi chờ đợi, tôi cũng có cảm tưởng đã có nhà.

Amélia đã quá phấn khởi, không giấu được sự vui mừng của cô.

- Thật là tuyệt diệu! Tôi muốn nghĩ rằng ông đã làm chuyện đó vì tôi, vì năm nay là năm tôi bước vào đời. Tôi muốn nghĩ như vậy.

- Nếu chuyện đó làm cô vui, cô Amélia. – Adam nghiêng mình trả lời, - thì đúng là như vậy rồi.

- Cô Martha của ông à? – Phanny chợt hỏi, vì việc này chứng tỏ con người đàn hoàng của Adam.

- Vâng, cô sẽ quen biết cô tôi. Bà rất vui vì tôi đã có ý định ở yên một chỗ. Bà rất thương trẻ con. Tôi sẽ đến dẫn hai đứa bé đến uống trà, ăn bánh với bà một ngày nào đó.

- Tôi hy vọng rằng ông sẽ tổ chức những buổi tiệc khác ngoài những buổi uống trà ăn bánh cho con nít. – Amélia hờn mát nói.

- Dĩ nhiên, khi mà cô Amélia có thể vui chơi vài lúc cho những buổi sinh hoạt vào đời của cô

- Hiện giờ chuyện vào đời của tôi là để cho cô Egham, cô thợ may của tôi, ghim kim hai bên hông trên người tôi. Thật ra, ông không thể tưởng tượng nổi khổ của người đàn bà...

*

* *

Trong khi ông Trumble đem cất xe, George xuất hiện lúc Phanny vừa vào nhà và anh ta nắm lấy cánh tay nàng. George không nói gì cả, chỉ ra đón nàng như chủ nhân, làm như nàng đã là vợ anh ta vậy.

Phanny vùng ra, ráng không tỏ vẻ bực mình:

- Tôi phải dẫn hai đứa bé lên trên kia.
- Theo tôi, cô nên chờ một lát... Ông bác sĩ đang còn ở trên ấy.
- Bác sĩ?
- Bác sĩ? – Amélia lập lại. – Ai bệnh?

Bà ngoại bị té. Không có gì quan trọng, tôi nghĩ

- Chuyện xảy ra thế nào? – Phanny hỏi.

Bà bị vấp phải con mèo. Tôi nghiệp con Ludwig! – George cười. – May mà nó chưa chết.

Amélia và Phanny chạy vội lên cầu thang. Họ gặp thím Louisa từ trong phòng bà Arabella đi ra. Thím có vẻ mệt và lo lắng.

- À, các con đây. Bà ngoại bị té. Bác sĩ Bates sắp lấy máu cho bà.
- Như vậy thì nặng, phải không thím? – Phanny la lên.

- Bác sĩ không nghĩ như vậy, nhưng hiện giờ bà bị chóng mặt, và ông không thể chắc chắn... - Thím Louisa hạ thấp giọng... - rằng, không phải bị trúng phong. Chắc chắn bà bị vấp một cái gối dưới đất, nhưng có lẽ chỉ là con mèo. Tội nghiệp, mẹ không thấy rõ... Và hơn nữa bà đã làm bể cặp kính đeo mắt nên bà không thấy gì cả. Ô thật là khổ. Ngay lúc này! Cùng mong rằng bà không bị bệnh lâu... À Amélia, cô Egham đang cần gấp con để thử áo. Đáng lẽ con nên về sớm hơn một chút. Đưa mặt mẹ coi nào! Ô, sao con để nắng ăn mũi con đỏ thế kia. Sao con lại vô ý vậy?

Phanny nghe có vật gì cọ nhẹ vào chân nàng. Nhìn xuống, cô thấy con mèo Ludwig, có lẽ nó chưa được ăn vì bà Arabella bệnh. Con Ludwig chẳng có vẻ gì là mới bị một con người to mập vấp phải cả...

*

* *

- Tại sao bà Arabella ác vậy? – Nolly hỏi

- Ác?

- Phải. Vì đã đạp lên con Ludwig đáng thương kia... Làm như nó là một con bọ rầy vậy. – Nó vừa nói vừa dậm chân...

- Đó là một tai nạn. Bà không cố ý.
- Ludwig không bao giờ để em dẫm lên nó. Nó tránh nhanh lắm.

Thật là lạ vì một đứa bé cũng có ý nghĩ như nàng.

- Bà Arabella sẽ chết không? – Nó lại hỏi.
- Không? Đừng có nói diên! Thôi hôn chị đi và ngoan nào.

Bà Hannah ngồi bên giường bà Arabella khi Phanny gõ nhẹ vào cửa hỏi nàng có thể vào được không?

- Bà đi nghỉ đi, bà Hannah. Tôi sẽ ở đây cho...
- Nhưng... cô chưa dùng cơm?
- Lizzie có thể bưng bữa ăn lên cho tôi, lát nữa...

- Trời phù hộ lòng tốt của cô! – Bà Hannah thì thầm. – Tôi nghĩ rằng cô Amélia quá bận vì những chuyện tầm phào của cô ta nên không thể lên thăm bà ngoại của cô được...

Bà Hannah, vì làm lâu năm đã trở nên hơi quá thân mật. Nhưng từ khi đi Luân Đôn về với hai đứa bé trong nhà, bà không ngừng theo phe Phanny.

- Bà đừng để ý đến có Amélia làm gì. Bà Arabella khoẻ không?

Bà có vẻ mê man, nhưng có lẽ vì thuốc an thần mà bác sĩ đã chích cho bà hơn là bị té.

- Ai đã phát hiện ra?

- Lizzie, khi cô ấy đem trà lên cho bà. Cô ta la hét đến độ tôi tưởng mấy con công nó vào nhà. Ông chủ và Baker phải khiêng bà đến giường của bà. Và cũng thật là khó nhọc.

Phanny nhìn dáng người nằm im trên chiếc giường lớn, vùi trong chăn nệm, bà Arabella trông thật nhỏ bé. Tóc bà lòi ra dưới chiếc mũ trùm đầu. Đôi má hồng và trắng như một đứa con nít, và đôi mắt bà khi mở ra, có vẻ ngây thơ trẻ con. Có lẽ vì thiếu cặp kính cận thị nên bà không thấy gì cả. Bà quan sát bóng người ngồi bên giường và hỏi lớn:

- Ai đó? Xích lại gần một chút được không?

- Dạ, thưa bà con là Phanny đây.

Cúi xuống một chút cho bà thấy.

Trong khi Phanny cúi xuống, bà đưa hai tay giữa vai nàng và kéo mạnh xuống sát mặt bà, hơi thở phả vào mặt nàng.

Bà muốn chắc chắn là con. Bà nói thầm thì. – Bà không tin được ai cả. Họ nói là bà vấp phải con Ludwig. Không thể như vậy được. Ai nói bậy vậy? Đó là một cái gối. Ai đã cố ý để đó cho bà té. Họ đã nhặt lên rồi, lẽ dĩ nhiên...

- “Họ” là ai?

- Ê, làm sao bà biết được? – Bà tức giận nói. – Một người cẩn thận, ở đây, có những người rất thứ tự... Nhưng con Ludwig của ta không bao giờ vương chân ta. Dem nó lại đây cho bà, Phanny – ông hoàng tử xinh đẹp của tôi.

Phanny chiều ý bà vì bà Arabella đang ở trong tình trạng không chịu được những ai làm trái ý... Con mèo đã nằm gọn trên giường và người bệnh vuốt ve nó với bàn tay đeo đầy nhẫn của bà.

- Hoàng tử của tôi... ông đã cúi xuống hôn tay bà và khen bà dễ thương, bà có nước da, đôi mắt và dáng người đẹp... Louisa giống những cái xấu của cha nó. Vì vậy mà nó phải chịu lấy một người xấu như Edgar Davenport. Tuy rằng... - môi bà ta nhếch lên một nụ cười tinh quái - ... anh ta đã trở nên một người giàu có... Phanny, đem đồ may vá đến cho bà.

- Bây giờ à, thưa bà? Nhưng bà bệnh mà...

Chỉ là chuyện bày đặt! Bà như thế này chỉ vì tên bác sĩ ngốc đó lợi dụng lúc bà bất tỉnh đến dí mấy con đĩa vào cổ bà. Ông ta còn nói không có mèo hay gối gì cả, mà vì bà bị cơn cấp phát. Phải, bà đã nghe... Bà đã nghe được rất nhiều chuyện trong lúc họ tưởng bà còn mê... Nhưng con cứ đem đồ may vá đến cho bà, cả kéo, chỉ, tất cả...

Phanny vâng lời, tuy biết rằng thiếu kính bà Arabella không làm gì được. Khi nàng đem tới, bà xem lại từng món rồi mới nằm xuống thở ra khoan khoái...

Bà chỉ cần cặp kính là hết bệnh. Nhưng có thể bệnh như vậy cũng thích thú lắm.

Bà ta nhắm mắt lại, thuốc an thần mà bác sĩ Bates đã chích cho bà bắt đầu có hiệu nghiệm...

- Con gọi George cho bà, - Bà Arabella nói nhỏ.

Nhưng bà đã ngủ mất rồi.

Khi bà Hannah trở lại vài giờ sau, Phanny cũng đang ngủ gục bên giường.

- Mấy giờ rồi bà Hannah?

- Mười hai giờ, cô Phanny. Cô nên đi ngủ một chút.

Bà đã nằm yên từ lúc tám giờ. Tôi nghĩ chắc không có gì đáng ngại.

Phanny cầm cây nến của bà Hannah đứng dậy. Nàng mệt mỏi người khi vào phòng khách của

bà Arabella. Con mèo Ludwig đã trở lại chỗ nằm quen thuộc của nó, trên chiếc ghế dài chất đầy gối. Có thể bà Arabella đã làm rách một chiếc và vấp phải nó.

Và trong lúc lộn xộn khi bà té, có ai đã nhặt lên mà không để ý... Vật mà bà vấp phải có gì quan trọng, nếu chuyện bà té chỉ là một tai nạn? Như vậy, tại sao người ta lại cố tình đổ lỗi cho con Ludwig?

Bà Arabella cũng chưa hết bệnh hẳn. Bà nhất định là chân bà còn yếu và bà không thể đi một mình được. Bà không chịu ở trong nhà mãi và muốn có một cái ghế có bánh xe lăn. Khi chiếc xe được chở đến, Dora được chỉ định đẩy ghế. Bà Arabella đã chọn cô gái vì cô ta nhút nhát và sẽ không dám đẩy xe nhanh xuống dốc và cho ghế lăn người bệnh xuống hồ..

Cả nhà đều cho rằng bà già đáng thương đó đã hơi yếu về tinh thần. Chú Edgar nói rằng những người già hay lắm cảm. Như những chuyện về chiếc gối nguy hiểm, ví dụ bây giờ bà Arabella đã không muốn có cái gối nào trong phòng bà nữa, và chuyện chỉ chấp nhận ở bên bà những ai mà bà tin cậy được. Và sự đòi hỏi như con nít những đồ may vá thêu thùa của bà, còn tất cả những đồ dùng khác của bà bà không hề đụng tới khi được chúng. Bà có thể cao hứng làm bất cứ lúc nào, đó là lời biện hộ của bà. Rồi bà ngồi trên ghế suốt ngày, trên vai choàng khăn, đầu đội mũ và che dù.

Bà có vẻ rất thành thạo về cách di chuyển chiếc ghế một mình không cần ai giúp trong nhà và lấy làm thích thú khi xuất hiện bất ngờ sau lưng thiên hạ hoặc khi mà không ai để ý. Phanny cho rằng cái ghế lăn chỉ là một dàn cảnh, và bà Arabella có thể đi được khi bà muốn. Nhưng nàng không nói ra: vì bà già cũng thương hai đứa bé và cho chúng ngồi trên ghế với bà khi ghế lăn xuống dốc hoặc ra vườn khi người ta đang bận làm việc.

Có khi George đã bỏ cưỡi ngựa hoặc chơi “bi da” để xuống đẩy bà ngoại anh. Ngoài Dora, chỉ có anh được cái ân huệ đó.

Trời mùa hè thật nóng, và Amélia cầu mong cho được như vậy đến ngày dạ vũ của cô. Thật thơ mộng nếu các cặp trai gái có thể ra sân thượng hứng gió hoặc xuống các bồn cỏ, ra khỏi ánh đèn của phòng dạ vũ...

- Có ai hôn chị chưa? – Cô ta hỏi Phanny.

Nhưng cô không chờ trả lời. Cô chắc là không. Chỉ có một vị hôn phu mới được quyền hôn một cô gái, và nếu để cho người ta hôn ở trường hợp khác thì là quá lằng lờ, Amélia quyết định là người ta sẽ hôn cô vào buổi tối hôm dạ vũ. Cô đã biết “ai” sẽ hôn cô. Bây giờ cô ngồi trước tấm gương cả buổi soi con người cô ở đủ mọi khía cạnh. Cô đã bắt đầu tự phụ. Cô không bao giờ quên câu nói của người đàn ông lạ mặt bị lòng bắt: “ Tôi chưa thấy ai đẹp vậy”... Và có khi dưới ánh đèn nến, khi gương mặt cô có vẻ già dặn hơn, ốm hơn, mảnh khảnh hơn, cô đã hiểu rõ ông ta muốn nói gì...

Cô muốn Adam nhìn thấy cô như vậy, trong bóng tối, gần bên hồ, buổi dạ vũ của cô.

Nhưng khi ông ta cúi xuống mặt cô, cô có thể thấy sau gương mặt ông ta, gương mặt xanh xao, đói và có thể làm bất cứ việc gì của người chạy trốn không?... Amélia ôm lấy mặt, kinh hoàng vì những gì cô đọc trên đó, sợ hãi vì tất cả những gì còn ẩn trong con người của cô...

*

* *

Một người đàn ông thấp và to, với đôi mắt nhỏ lạnh lợi, tên Salomon đã đến ở một đêm tại Darkwater. Ông ta có chuyện để bàn với chú Edgar. Thím Louisa có vẻ không thích ông ta lắm. Bà đã tỏ vẻ lạnh lùng và xa cách với ông ta trong bữa ăn tối và khi chú Edgar mời ông vào phòng đọc sách, bà thở ra khoan khoái và nói:

- Các cô không cần phải chờ ông Salomon trở ra. Hai ông đó đã có việc để bàn với nhau.

Ông Salomon đi ngay sáng hôm sau, sau bữa ăn sáng. Công việc đã xong và hai ông đều bằng lòng. Họ vui vẻ bắt tay nhau trước khi chia tay.

Và ông đừng quên, ông Davenport, tôi sẵn sàng giúp ông.

- Ai vậy ba? – Amélia hỏi. – Ông ta làm gì?

Con bé tò mò! – Cha cô vừa nói vừa xoa đầu cô con gái. – Nếu con muốn biết, đó là một ông chủ tiệm hột xoàn Hatton Gardens ở Luân Đôn.

Amélia mở to đôi mắt:

- Bây giờ, con có hỏi gì nữa ba cũng không trả lời đâu!

Chú Edgar bỏ đi vừa cười tủm tỉm, vẻ thích chí.

Amélia hỏi mẹ cô, thím Louisa nói rằng thím không biết gì cả. Phanny thấy bà có vẻ lơ là và hơi ngượng ngùng.

Sau cuộc viếng thăm của ông Salomon, đến phiên ông Hamish Barlow.

Ông Trumble đi đón ông ta ở nhà ga và ông ta tới nhà trước bữa ăn trưa. Amélia, lúc nào cũng canh chừng một sự quen biết mới đã xuống nhà trước. Phanny, bị trễ nên xuống nhanh cầu thang trong lúc mọi người đã qua phòng ăn.

Nàng chợt để ý thấy người lạ mặt nhìn nàng chăm chú. Ông ta có một gương mặt nhỏ và xanh xao, đôi mắt đỏ, lông mày đỏ và một bộ râu mép đỏ. Ông ta ăn mặc ra vẻ một người phong nhã, nhưng sự lạnh lợi của ông làm Phanny nghĩ đến một con sói.

- Và đây là cháu Phanny của tôi! – Chú Edgar giới thiệu – Nó đã lo cho hai đứa bé rất chu đáo. Ông phải nói chuyện với nó về chúng. Phanny, đây là ông Barlow.

Những sự kỳ diệu của nền văn minh cổ kính nước Trung Quốc là vô số, nhưng họ có cái xấu là phong tục hủ lậu và dã man, như bắt đàn bà bó chân, giết trẻ sơ sinh con gái hay bán con gái họ làm nô lệ cho người ta để trừ nợ. Nếu cô được chọn một nước, cô Phanny... và cô Amélia, - ông ta nói thêm sau đó, - các cô nên bằng lòng ở xứ của mình.

Phanny nghĩ rằng có những hình thức nô lệ tinh tế hơn, trong lúc George chồm về phía trước nói:

- Tại sao ông cứ nhìn Phanny hoài vậy, ông Barlow?

Chưa có ai có thời giờ để cho ông Barlow biết trước về thái độ kỳ lạ của George hiện giờ. Ông ta có thể bất ngờ vì thấy chàng thanh niên đẹp trai đó hỏi ông thật vô lễ như một đứa con nít gan tị và mất dạy.

- Có lẽ, ông ta trả lời thật dễ dàng, - vì tôi thấy một cô gái Anh đẹp sau bao nhiêu năm chỉ nhìn những gương mặt da vàng.

Ông ta thật khôn và biết cách trả lời dễ dàng. Nhưng George, với trực giác nhạy bén, cũng không thiếu khôn khéo. Anh ta đã hiểu chuyện gì xảy ra. Phanny để ý thấy chú Edgar nheo mắt suy nghĩ, nhưng nét mặt không đọc được. Riêng tim Phanny đập mạnh vì tức giận và bức bối. Hamish Barlow thật đáng ghét ngay từ lúc đầu nàng thấy ông ta...

Tuy nhiên nàng cũng tỏ ra lịch sự, vì ông ta là khách và nàng cũng muốn nói chuyện với ông ta về cha mẹ của hai đứa bé.

Hai đứa trẻ đều không nhớ ông ta.

Bây giờ, cô Nolly đã là một cô gái lớn, - ông Barlow phê bình và khen. – Lần cuối cùng tôi gặp cô, cô chỉ cao như vầy... - Bàn tay ông xanh xao có những vết tàn nhang lớn màu hung hung – và Marcus còn trong nôi. Đó là lúc tôi đến gặp cha mẹ các cháu ở Thượng Hải, nhưng các cháu còn quá nhỏ để nhớ tôi.

Bà Ching Mei đã đi, - Marcus vui vẻ kể, - Bà đã quên giày của bà. Bây giờ thì chị Phanny lo cho chúng cháu.

- Các cháu thật là diễm phúc...

- Vàng, cháu có một bộ đồ mới bằng nhung đỏ để mặc trong buổi dạ vũ. Nolly có áo màu hồng được đính đăng ten trên áo. Chú muốn xem những tên lính bằng nhôm của cháu không, chú Barlow?

Nolly lúc nào cũng đề phòng những người lạ mặt, kéo mạnh tay áo Marcus.

- Thôi đừng làm bộ quan trọng nữa, Marcus.

- Và cô Phanny sẽ mặc áo gì trong buổi dạ vũ? – Ông Barlow nhẹ hỏi.

Phanny ráng trả lời thật tử tế:

- Tôi chưa biết ông định làm gì, ông Barlow? Bộ ông tính ở đây đến buổi dạ vũ của cô em họ tôi à?

- Thím cô đã ân cần mời tôi. Tôi rất nóng lòng chờ đợi buổi dạ vũ đó. Cô không thể biết được những cái đó đối với tôi thế nào, sau bao nhiêu năm ở xa quê hương, căn nhà xinh đẹp này, cái vườn với những cây bá hương và cây sồi đáng yêu này, sự hiếu khách tuyệt diệu của chú và thím cô, và bây giờ là một buổi dạ vũ với những người đàn bà đẹp... Khi rời nước Anh tôi chỉ mới mười chín tuổi, và tôi đã xa quê hương mười bảy năm trời. Tôi có cảm tưởng như trở lại tuổi mười chín với ước mơ và hy vọng của tuổi dậy thì lúc đó... Như vậy có lỗi bịch không cô Phanny?

Ông ta nói bằng một giọng đầy cảm xúc. Thật khó mà hiểu rằng những tình cảm đó có thể có sau gương mặt nhỏ và tính toán của ông ta. Ông ta có thể bịa ra để mua cảm tình không?

- Nghe ông nói, - ông Barlow, - như ông xa quê hương vì bắt buộc?

- Không, cô đừng lầm; Á Châu lúc nào cũng lôi cuốn tôi, như lôi cuốn cha hai đứa bé này. Tôi định trở lại đó ngay sau khi làm xong công việc khi đến đây. Nhưng tình thế đã khiến tôi trở nên đa tình kỳ cục...

Phanny không biết trả lời thế nào. Nàng chỉ mong ông ta đừng nhìn nàng quá bạo dạn như vậy.

- Chúng ta phải dành ít thời giờ để nói chuyện riêng với nhau, cô Phanny. – Ông ta nói tiếp.

- Về cái gì? – Nàng xẵng giọng nói.

- Ồ, về tất cả và cũng không có gì... Tôi hy vọng cô sẽ tạo cơ hội.

*

* *

Amélia đã trêu nàng không một chút thương xót.

- Tôi có cảm tưởng chị đã làm ông ta mê chị rồi, Phanny. Cách ông ta nhìn chị! Đến độ gần như vô lễ, nhưng tội nghiệp ông ta đã quá yêu nên không cưỡng lại được.

- Amélia, tôi van cô!

- Sự thật là như vậy! – Amélia cười khúc khích. – Tôi đã nói cho ông Marsh nghe...

Gương mặt Phanny trở nên lợt lạt:

- Và ông Marsh nói gì?

- Thì chị đáng có một ông chồng tốt.

Phanny quá tức giận nên không kiểm soát được lời nói của mình:

- Ông ta dám nói như vậy à? Ông dám có giọng che chở cho tôi à? Nhưng tôi không cho phép ông ta. Và, tôi cũng không cho phép cô nữa, Amélia, đi học lại những chuyện đó... Ông ta sẽ nghĩ gì về cô. Rằng cô là một con ngốc, không có đầu óc, và một đứa mách lẻo và...

Amélia không sợ những lời hăm dọa:

- Tôi biết rõ ông Marsh nghĩ gì về tôi, - cô ta nói giọng chắc chắn. – Và, thật ra, chị Phanny, nếu chị giận như vậy chỉ vì một sự để ý thông thường, chị phải có tình cảm sâu đậm với ông

Barlow...

Có một hôm, cửa phòng đọc sách hé mở, Phanny đã nghe khi đi ngang tiếng nói của chú Edgar nói đến chữ “nữ trang giả” bằng một giọng luyện tiếng thích thú:

- Ông có chắc như vậy không. Ông Davenport?

- Lẽ dĩ nhiên. Tôi đã đem cho người ta coi. Nếu không bà vú người Tàu đó đã bán mất rồi. Ông tin tưởng những hạng người đó à? Ông đã sống gần họ lâu để có thể có ý kiến về họ. Tôi thấy họ có vẻ nghĩ khác và nói khác. Họ như cục nước đá trên biển, những lời họ nói chỉ là bề ngoài, trong lúc đầu óc họ sâu xa, không hiểu được... - chú nói thêm và cười vui vẻ vì ý nghĩ của mình.

Ông Barlow cười theo và nói:

- Tôi rất tiếc phải cho ông biết là khi thanh toán nợ nần xong thì không còn gì cả. Nhưng ông đã chờ...

Có một tiếng động nhẹ sau lưng làm Phanny quay lại... à nàng thấy bà Arabella đang lăn chiếc ghế đi ngang qua nàng và ngoái cổ lại nói:

- Không có gì lạ ngoài nắng cả, con gái! Đến giúp bà một tay để lên cầu thang.

Vừa đỡ bà già to mập ra khỏi chiếc ghế, Phanny chần chẫn rằng bà không có vẻ gì yếu như bà muốn...

Bà hay nghe lén và trong đời bà, bà chưa biết được cái gì tốt cả. Đó là một tật xấu không nên theo.

Phanny đỏ mặt nhưng không tự bào chữa.

- Con chỉ nghĩ đến bà Ching Mei. Con hy vọng là ông Barlow có thể là bạn bà ấy.

Bà Arabella nhìn nàng với đôi mắt mờ khó tả.

Bà Ching Mei không cần bạn nữa. - Bà từ từ nói, vừa nặng nề tựa vào cánh tay cô gái để lên các bậc cấp.

Phải tưởng rằng ông Barlow cũng nghĩ đến bà Ching Mei vì hai ngày sau, ông ta đến gặp Phanny và hai đứa bé ngoài căn lều ở hồ.

Ông ta đã hiểu rằng muốn cho Nolly không thù ghét thì đừng nên để ý đến nó. Nhận thấy hai đứa bé bận chơi cát nhà, ông đến hỏi Phanny ông có thể ngồi gần nàng để nói chuyện không. Ông ta bắt đầu khen những chiếc chuông nhỏ làm ông nhớ Trung Quốc và, với một bất ngờ làm Phanny gần ngộp thở, ông ta hỏi nàng nghĩ sao về cái chết của bà Ching Mei.

Adam Marsh cũng đã hỏi nàng như vậy. Nhưng Adam chú ý đến bà Ching Mei về vấn đề tình cảm, trong khi người đàn ông này thì lại vì một lý do khác...

- Thì đó là một tai nạn, lẽ dĩ nhiên...

- Cô là một người đàn bà rất thông minh, cô Phanny. Cô có tin điều đó không?

- Tôi có thể tin gì khác? Bộ chú tôi đã không kể ông nghe chuyện đã xảy ra thế nào à? Tối hôm đó, sương mù dày đặc, và có tên tù vượt ngục không muốn người ta biết mặt bằng bất cứ giá nào. - Nếu người ta bắt được anh ta...

- Tôi hiểu lắm. Luật pháp thật gắt gao đối với những tù nhân vượt ngục. Nếu đó là ý kiến của cô, thì tôi cũng chấp nhận như vậy.

- Ông muốn nói, - Phanny ngạc nhiên... - rằng ông tin tôi, trong lúc ông nghị kỵ những ý kiến của người khác?

- Tôi xin nhắc lại, tôi phục trí thông minh của cô.

Phanny nhìn xuống trước ánh mắt ông ta.

- Chắc ông ta nghĩ rằng ông có bốn phận phải điều tra vụ này.

- Vâng. Tôi rất coi trọng việc tôi được giao phó làm. Điều đó làm cô ngạc nhiên?

Phanny muốn tiếp tục nói chuyện, nếu ông ta không cứ nói về ông.

- Ông Barlow, tôi không biết nhiều về người vợ của chú Oliver Davenport. Một ngày kia, Nolly sẽ hỏi mẹ nó giống ai, và sẽ không có ai có thể trả lời nó. Ông có thể nói cho tôi nghe về bà ấy không?

- Tôi biết rất ít về gia đình của bà ấy. Cha mẹ bà đã về nước Anh sau đám cưới của bà. Tôi nghĩ rằng chính thời gian bà theo cha mẹ đi Trung Quốc, bà đã gặp Oliver và yêu ông ta. Đó là một người đàn bà trẻ và đẹp...

- Ai trẻ và đẹp ? – Nolly bỗng hỏi, ngay lúc nó không nên biết.

Ông Barlow chợt đứng dậy :

- Tôi thấy có chiếc xuồng cột ở cầu nổi. Cô muốn chúng ta nói chuyện tiếp trên hồ không, cô Phanny, trong lúc hai đứa bé đang bận chơi với nhau.

Thật kỳ lạ đối với Phanny sau đó, vì quên là nàng hay sợ nước, nàng đã đồng ý. Trên hồ, họ sẽ không bị hai đứa trẻ làm rộn và cuối cùng nàng sẽ biết về người đàn bà trẻ đeo bông tai màu xanh sắc sỡ và mang giày gấm bạc đó...

Ông Barlow giúp nàng lên xuồng và họ từ từ rời chiếc cầu nổi. Sau khi ra khỏi bóng cây dương liễu, mặt trời thật ấm áp và gió nhẹ vuốt ve mặt nàng. Những hoa dại màu vàng in trên mặt nước như những cây đèn nhỏ. Những con chuồn chuồn bay trên mặt hồ như những mũi tên sáng chói. Người ta chỉ còn nghe văng vẳng tiếng thở thè của hai đứa bé cùng với tiếng chim ríu rít.

Ông Barlow chèo xuồng ra xa.

- Rồi, tôi đã giữ được cô – ông ta nói – Cô không thể thoát được nữa trừ khi cô nhảy xuống hồ và, riêng tôi, tôi thấy những rong rêu đó ghê lắm. Nó có thể kéo bất cứ ai xuống đáy hồ...

Mặt trời bỗng bớt nóng đối với Phanny... Nhưng nàng tỏ ra quá lố bịch khi quá run rẩy vô lý. Ông ta nói đùa, thế thôi.

- Có một ngày khi còn bé, - Phanny nói – tôi đã té xuống hồ. Chú Edgar đã vớt tôi lên... Tại sao ông nghĩ rằng tôi tìm cách trốn tránh ông, ông Barlow?

- Tôi có lầm không? Tôi có cảm tưởng cho đến giờ cô rất bận rộn vì hai đứa bé, hoặc đọc truyện cho bà cô nghe, và những công việc may vá thật quan trọng. Tôi chỉ cần đến gần một chút là cô đã biến mất. Trừ ở những bữa ăn, lẽ dĩ nhiên, cô không làm gì được ngoài tỏ vẻ có lễ độ.

- Tôi có cuộc sống rất bận rộn, như ông đã thấy, - Phanny lạnh nhạt nói... - Nhưng tôi tưởng rằng chúng ta đến đây để nói về mẹ của Nolly và Marcus. Ông đã nói bà rất đẹp...

- Đẹp bằng cô.

Phanny bực mình la lên.

- Ông Barlow, ông nên đàn ông, tôi van ông, không thì tôi bắt buộc phải xin ông cho tôi trở lên bờ.

- Nhưng tôi rất đàn ông, tôi chưa bao giờ đàn ông như vậy. Cô là một người đàn bà đẹp tôi chưa bao giờ gặp. Tôi đã nhận thấy từ ngay lúc đầu tôi gặp cô.

- Ông Barlow...

- Cô hãy nghe tôi, tôi van cô. – gương mặt ông ta thật tái, và mồ hôi giọt ra ở trán ông. Người ta không thể nghi ngờ sự thành thật của ông ta. – Tôi biết hoàn cảnh của cô. Nhưng không quan trọng đối với tôi. Tôi muốn cưới cô. Tôi muốn đem cô đi Trung Quốc với tôi. Tôi đã nói với chú cô, chỉ cần sự đồng ý của cô... Phanny! Phanny, cô có nghe tôi nói không? Tôi muốn cô làm vợ tôi.

Ánh mắt nhìn đằng xa, nàng ráng quên đi những lời nàng vừa nghe, và cả những lời của Adam Marsh, nếu ông ta có nói: “Cô ấy đang được một ông chồng tốt...”

Nàng cảm thấy không biết ơn và cũng không hãnh diện. Chỉ tức giận vì số mệnh đã chơi nàng nhiều vô đầu.

- Ông Barlow, ông đã gạt bẫy tôi và tôi không thích như vậy. Ông làm ơn, tôi van ông, ông cho

tôi lên bờ ngay.

- Nhưng Phanny... Cô thật kỳ lạ! Cô muốn đến đây để nghe nói về một người chết, và cô tức giận vì tôi cho cô cuộc sống. Phải, cô Phanny yêu quý, cuộc sống. Đừng tưởng rằng tôi không biết lối sống của cô ở đây. Cô cần có một căn nhà riêng của cô, một gia đình. Tôi sẽ cho những cái đó. Tôi cũng có của, tôi sẽ cho cô biết những sự kì diệu của Á Châu. Và, sau đó, cô có thể chọn nhà cô ở Bắc Kinh, Thượng Hải hay Hồng Kông, nơi nào cô muốn. Tôi sẽ giúp cô biết thế giới, Phanny. Điều đó không quan trọng đối với cô sao? Hãy trả lời tôi đi!

- Ông Barlow... Tôi sẽ cảm ơn ông sau này vì vinh dự mà ông đã dành cho tôi nhưng... bây giờ, tôi không cần đến... Tôi sẽ không bao giờ cần đến. Ông làm ơn cho tôi trở lên bờ đi.

Ông ta sửng sốt nhìn vào nàng, và với một oán hận mỗi lúc một tăng:

- Nhưng không thể như thế được! Cô không thể thích ở lại đây như một bà con nghèo, gần như một người làm...

- Chị Phanny! Chị Phanny!

Hai đứa bé đứng trên bờ, nhìn ra hồ. Nolly chắc đã đoán ra có chuyện gì không tốt vì nó có vẻ nóng nảy.

- Chị Phanny trở về mau đi. Nhà của chúng em bị sụp rồi!

- Trở về đi! – Marcus lặp lại.

- Tại sao cô không thích tôi? Tại sao cô không yêu tôi? – Ông ta cúi về phía nàng, và nàng thấy mắt ông ta đỏ ngầu – Cô không muốn có một người chồng điên vì cô à?

Bàn tay ông ta đặt trên áo nàng, xích gần lại sắp nằm trên tay nàng. Phanny vùng mạnh ra, quên cái thế bất ổn của nàng và chiếc xuồng lắc mạnh. Phanny tưởng chừng như tim nàng ngừng đập khi thấy mặt nước đến gần mặt nàng, làm cho nàng nhớ lại cái ngày dễ sợ đó... Nàng cảm thấy trong chốc lát cái lạnh, bóng tối và sự ngộp thở...

Chiếc xuồng đã trở lại thẳng bằng trong khi ông Barlow quên đi những gì mình đã nói, lo ngại nhìn nàng.

- Tôi sợ nước... - Nàng nói nhỏ - Bà Ching Mei đã bị chết trôi! – Nàng nói thêm.

- Tôi đưa cô về! – Ông ta khô khan nói vừa chèo xuồng đi.

*

* *

Nàng có thể làm bất cứ điều gì để khỏi phải xuống ăn cơm chiều hôm đó. Nàng còn run lên từng hồi. Nolly tỏ vẻ hiểu biết hơn nàng. Con bé đã thấy ngay ông Barlow là một kẻ thù... Một kẻ thù? Trong khi ông ta chỉ muốn yêu nàng và chiều theo ý nàng? Phải, nhưng ông ta có thể làm gì, nếu ông ta không được nàng ưng thuận? Nàng nhận thấy ông ta có nhiều nghị lực, từ chối thất bại...

Nhưng ông ta có thể làm gì được nàng? Sao nàng lại lo lắng và bứt rứt để có thể tưởng tượng rằng chỉ vì từ chối không chịu lấy một người đàn ông mà nàng không yêu có thể xảy ra nhiều thảm họa? Nàng đã xuống ăn cơm vì không muốn chứng tỏ mình hèn nhát.

Và như nàng biết, những cuộc nói chuyện quanh cái bàn có thấp những cây nến thật vô tư...

Hamish Barlow ăn mặc thật chỉnh tề, có vẻ điềm đạm và hài lòng. Ông ta nói về thời thơ ấu của ông so với trẻ em ngày nay:

- Những lính bằng nhôm của tôi mặc quân phục khác, chúng tôi có những vòng sắt, những dây nhảy và, lẽ tất nhiên những hòn bi... À, tôi có nghe Marcus nó than đã làm mất bi của nó. Cô có biết không, cô Phanny?

Người ta có thể hỏi một câu thật vô tư, Phanny chỉ tự hỏi sao mọi người lại im lặng...

- Riêng tôi, tôi chưa bao giờ thấy từ khi hai đứa bé đến đây. Tôi nghĩ có lẽ nó đã để quên trên

tàu. Tôi cũng nghe nó than đã bị mất...

- Nếu chỉ có thứ đó làm nó vừa lòng, - chú Edgar nói – chúng ta sẽ cho nó bi khác. Không có gì khó!

15

Chú Edgar sai người báo cho Phanny biết ông muốn nói chuyện với nàng. Nàng thấy ông đi qua đi lại trong phòng đọc sách và có vẻ hòa nhã, thoải mái.

- Phanny, con biết không, - ông vui vẻ nói ngay, - ông Barlow đã làm chú ngạc nhiên?

- Thế à, thưa chú?

- Gì nữa! Chú không nghĩ rằng con có điên mới từ chối một đề nghị mà, nói thật với con, sẽ không bao giờ có nữa. Con đã trả lời quá hấp tấp, chú nghĩ...

Như vậy, chú Edgar muốn cho nàng ưng Hamish Barlow. Và thím Louisa nữa, có lẽ. Chỉ có lấy chồng nàng mới hết là gánh nặng đối với họ. Nếu không, nàng sẽ ở lại ăn bám họ luôn và sau này, đến phiên George và Amélia, đến ngày cuối cùng của nàng.

Phanny cắn môi và trả lời:

- Hấp tấp, có lẽ, thưa chú. Nhưng chắc chắn, không thay đổi.

Chú Edgar cười, vỗ nhẹ lên vai nàng:

- Thôi, đừng nói vậy... Ông Barlow còn ở lại với chúng ta ba hay bốn tuần nữa. Ông ta biết các cô gái thường hay nóng nảy, dễ bị cảm xúc... Con sẽ có cơ hội thay đổi ý kiến từ bây giờ.

- Chú bắt con lấy một người mà không những con không yêu mà còn ghét?

- Rồi! Con quá nóng, con gái. Con hãy ngồi xuống và chúng ta nói chuyện điềm tĩnh hơn. Ông Barlow có gì mà con ghét vậy?

- Cái đó không thể giải nghĩa được... Không phải sự phê bình mà một cảm giác riêng tư.

- Và vô lý, thêm vào đó! - Chú Edgar nói và cười nhẹ. - Chú đã nói với ông Barlow rằng con không kiếm ra một lý do chính đáng để từ chối ông ta!

- Có chứ! - Phanny nói thật hăng hái. - Thật là dễ sợ phải ở xa quê hương với một người đàn ông mình không yêu. Sống cả đời mình...

Nàng ngừng nói, kinh hoàng về ý nghĩ đó. Nàng nói tiếp thật điềm tĩnh:

- Và rồi con không thể bỏ hai đứa bé. Con đã hứa với chúng nó.

- Hai đứa bé không can dự gì đến chuyện này cả, - lần đầu tiên giọng chú Edgar ra vẻ sắc bén. - Con không thể hy sinh cả đời con vì chúng. Con hãy quên chúng đi và nghĩ đến tương lai sáng lạn đang chờ con. Chúng sẽ được chăm sóc chu đáo dù con có ở đây hay không? Ông Barlow đã cho chú biết về hoàn cảnh tài chính của ông ta và những gì chú có thể nói là đối với một cô gái không có của hồi môn, con thật quá có phước. Con nên biết rằng, Phanny, thím con và chú không để cho con mất cái may đó đâu.

- Nhưng , thưa chú, chuyện lấy ông Barlow là một chuyện con không bao giờ tưởng tượng được.

- Anh chàng đó có vẻ hơi nóng tính, chú công nhận. Chú cũng đã nói với anh ta. Nhưng con phải thông cảm; con gái. Anh ta quá yêu con. Trời ơi! Chú chưa từng thấy ai yêu quá vậy! Chú muốn con suy nghĩ lại... Này, con có thấy hai đứa con của em chú là một cản trở không, nếu con đã thành thật yêu?

Nếu thay vì Hamish Barlow, Adam Marsh đã ngồi với nàng trên chiếc xuống, đã nói yêu nàng suốt đời? Phanny cúi mặt xuống. nàng phải trả lời thế nào?

- Chú không muốn con ở lại đây? – Nàng nói nhỏ

Chú Edgar nhào tới, mặt đỏ lên vẻ thống khổ:

- Phanny! Chú cấm con nói như vậy! Con không luôn luôn như người trong nhà sao? George và Amélia chúng không coi con như một người chị sao? Chú có để con thiếu gì không?

“ Có muôn vạn thứ”, nàng định trả lời. Nhưng nàng muốn im lặng hơn.

- Không! – Nàng hần học nói, - nhưng con không bao giờ lấy một người mà con không yêu.

- Và con tưởng rằng chú con, không tình nghĩa sẽ bắt buộc con? Chú không ép con đâu. Nhưng chú sẽ làm sao cho con vài ý kiến... Con có bao giờ nghĩ rằng một người đàn bà độc thân ở đây sẽ có cuộc sống thế nào không?

- Chú tưởng con không bao giờ nghĩ tới sao?

- Và con vẫn nhất định từ chối một mối tốt như vậy? Không thực tế, nhiều tình cảm, lãng mạn...À, con hơi giống mẹ con đấy, còn gái. Amélia nhỏ hơn con ba tuổi, nhưng hiểu biết hơn con.

“Phải, nhưng Amélia nó có của hồi môn, và có thể lựa chọn... - Phanny nghĩ thầm. - Ồ! Tất cả sự giàu có kỳ diệu và khó khăn trong hai chữ “lựa chọn”!

- Nhưng rồi, - chú Edgar kết luận, - chú nghĩ rằng con sẽ nhìn việc này bằng một con mắt khác. Ông Barlow sẽ ở lại với chúng ta vài ngày nữa sau buổi dạ vũ của Amélia. Từ bây giờ, chú mong là con sẽ hoàn toàn thay đổi ý kiến.

Phanny kiêu hãnh ngược cầm lên:

- Chú tưởng con là đàn bà dễ thay đổi ý kiến sao, chú Edgar?

Đôi mắt chú Edgar chột nhỏ lại:

- Ai cũng có thể thay đổi ý kiến... Ai cũng có thể, Phanny ạ. Hơn nữa, thím con và chú sẽ lo cho con một đám cưới lớn như đã dự định cho Amélia. Và con sẽ là một cô dâu tuyệt đẹp! – Ông thân ái vỗ nhẹ lên tay nàng. – Thôi, con đi đi và làm cho Amélia nó ganh, nó cứ tưởng là sẽ lấy chồng trước nhất, con bé trơ trên đó!

Amélia có vẻ đúng như thế! Nhưng thái độ của thím Lousia còn lạ hơn nữa. Trong lúc Phanny thử áo dạ vũ của nàng, thím Louisa nói với cô thợ may:

- Cô phải tính ở lại thêm vài ngày nữa, cô Egham. Cô Phanny cần một áo cưới.

- Nhưng đâu có, thím Louisa! Bộ chú Edgar không nói với thím...

Nhưng thím Louisa không thèm để ý đến lời nói của nàng và nói tiếp:

- Nó có một vóc người đẹp, phải không, cô Egham? Tôi cứ phải nhắc con gái tôi hoài đừng ăn mút trái cây nhiều quá.

- Tôi hiểu, thưa bà!... Và cô sẽ sống ở đâu, cô Phanny?

Câu hỏi gián tiếp đó do cô thợ may đặt ra để biết kẻ được chọn. Nhưng đối với Phanny, lại là một vấn đề khác. Nàng sẽ đi đâu sống, đúng vậy, khi mọi việc sẽ xong xuôi? Và nếu họ không cho nàng ở lại với hai đứa bé?

- Cô may eo hơi quá, cô Egham. Thím Louisa, ta có thể bàn chuyện này một lúc khác không?

- Lẽ dĩ nhiên. Nhưng thím không biết còn có chuyện gì để “bàn” nữa.

*

* *

Như vậy, thím Louisa đã theo chồng bà, và tưởng Phanny sẽ thay đổi ý kiến... Đó là lần đầu tiên, một cô dâu tương lai không được nói ý kiến của mình. Còn Amélia, biết rằng Phanny hay cứng đầu, có vẻ lưỡng lự. Cô ta chỉ tức vì Phanny từ chối không cho cô biết về Hamish Barlow và vẻ tình cảm của nàng.

- Người ta hỏi cưới chị và chị không chịu cho tôi biết chuyện xảy ra thế nào! – Cô ta thở dài.
- Phanny, chị thật xấu. Ông ta có quỳ xuống trước mặt chị không? Ông ta có hôn tay chị không? Ông ta có hôn môi chị không, Phanny? Có phải vì vậy mà chị không chịu kể cho tôi nghe không?

Còn George thì không nói gì cả. Nhưng Phanny thường gặp anh ta hơn trên đường đi của nàng. Anh ta đi ngựa rất ít tuy anh ta rất hãnh diện vì con ngựa mới của anh ta. Anh ta tiếp tục cạnh chừng Phanny và Hamish Barlow. Lần thứ nhất Phanny không còn sợ những gì anh ta có thể làm; nàng lại còn tưởng tượng xác ông Hamish Barlow dưới đáy hồ, rong rêu bao quanh người ông ta...

Khó mà tránh được Nolly có linh tính rằng có chuyện gì xảy ra quanh nó. Nó không chịu ăn và như kẻ mất hồn khi Phanny không ở gần nó. Phanny lo lắng, tự hỏi sẽ giải thích như thế nào cho con bé thì một hôm nó ôm chầm lấy nàng và la lên:

- Chị đã hứa! Chị đã hứa!

- Hứa cái gì?

- Hứa không bỏ chúng em. Marcus nó tưởng chị sắp bỏ chúng em.

- Như vậy thì em có thể nói cho Marcus biết là nó đã lầm. Người ta không thể bỏ những người mình thương... Và đi với người mình ghét.

Ánh mắt đứa bé nhìn chăm chăm vào nàng. Những gì nó thấy trên đó chắc chắn đã làm nó yên tâm vì nó gật đầu chấp thuận:

- Em đã nói với Marcus như vậy.

Còn Adam muốn nghĩ gì về chuyện này – Amélia không quên cho ông ta biết tin mới hấp dẫn này – nàng không biết được. Nàng chỉ nghĩ rằng ông ta không thích gì Hamish Barlow. Nàng để ý có một sự thù địch giữa hai người đàn ông khi họ được giới thiệu với nhau.

“Thật vô lý, - Phanny chưa chút nghĩ thầm. – Vì ông Barlow phải thấy rằng Adam theo sát Amélia như một con chó trung thành, vai trò đó không hợp với một ông ta tỳ nào. Nhưng thái độ nhu nhược đó sẽ được bù đắp một ngày nào đó...”

Thật may vì buổi dạ vũ đã đến, vì cả ngày, không ai có thì giờ nghĩ đến chuyện gì khác.

Thím Louisa và chú Edgar cho người lên coi cô Amélia đã sửa soạn xong chưa. Hai ông bà đang sửa soạn trong phòng của họ. Mặt bà Louisa đã bắt đầu đỏ như cái áo nhung bà đang mặc, hờ hững thật rộng. Bà đeo một đôi bông hột xoàn mà chồng bà mới tặng bà cách đó vài phút.

Ông đã thì thầm hôn lên trán bà:

- Chút đỉnh thôi, bà ạ. Kỷ niệm để đánh dấu ngày con gái chúng ta tiếp xúc với đời lần đầu tiên.

Cách đây không bao lâu, ông đã khuyên bà nên tiết kiệm. Bà Louisa không biết gì về công việc của ông, nhưng bà nghĩ chắc đã có chuyển hướng tốt hay là có của từ trên trời rơi xuống cho ông nữa. Dù sao thì sự thích thú của bà trước món quà bất ngờ đó có pha một chút bất an.

- Điều này cắt nghĩa sự hiện diện của ông Salomon.

- Không ai dấu được bà cái gì.. Thôi, - ông Edgar sửa lại quần áo cho ngay ngắn trước gương, - đến lúc chúng ta phải xuống rồi! Tôi xin có lời khen ngợi sự sang trọng của bà, nếu Amélia theo gót bà, nó vào đời sẽ rất thuận lợi.

Bà Louisa ra vẻ hãnh diện; biết rằng, dù bà có lên cân chút đỉnh, bà vẫn giữ một dáng người đẹp, nhưng bà thấy nóng quá. Tại sao bà lại chọn áo nhung? Bà đã nghĩ rằng đó là một loại vải quý phái, nhưng cũng quên rằng nó cũng rất nóng. Bà quạt thật mạnh. Tuy tất cả các cửa sổ đều mở mà trong nhà chẳng mát chút nào.

- Anh Edgar! Tôi lo về chuyện con Phanny.

Sự vui vẻ của ông chồng bà mất đi phần nào:

- Tôi cũng vậy. Bà thấy nó có vẻ sẽ thay đổi ý kiến không? Tôi nay nó còn có cái may cuối cùng của nó...

- Nó không bao giờ tâm sự với tôi, - bà Louisa gạt ngang. - Tôi biết rằng chuyện đó cũng chưa giải quyết xong, nhưng chính tối nay tôi mới lo. Nó có vẻ kỳ lạ mấy hôm nay. Tôi sợ nó làm hỏng buổi dạ vũ của Amélia.

- Làm hỏng buổi dạ vũ của Amélia! Bà hãy cắt nghĩa rõ ràng hơn.

- Anh cũng biết rằng nó biết cách lôi cuốn người khác khi nó muốn. Đàn ông sẽ không còn thấy ai khác nữa. Nó chỉ cần nhìn thật bạo dạn vào mắt họ, như nó đã làm, rất hay.

- Phanny? Nhìn bạo dạn?

- Ồ, ông thừa biết tôi muốn nói gì, - bà Louisa bực mình nói. - Không phải nó học thói đó ở đây. Nhưng nó biết cách sử dụng đôi mắt nó hơn cô con gái khờ dại của chúng ta. Trước mặt nó, đàn ông như bị thôi miên, chìm đắm, hay một cái gì ngu ngốc... Ông Barlow đã cố cắt nghĩa cho tôi nghe cảm giác của ông ta, nhưng ông ta quá si mê nên...

- Phải, tôi biết rằng Phanny có đôi mắt tuyệt đẹp, - ông Edgar chậm rãi nói. - Và rất lạnh lợi khi nó muốn người ta thích nó. Đôi khi nó làm tôi nhớ... không, không quan trọng... Nhưng có gì khiến bà sợ nó làm điều xấu tối nay?

- Thì nó không sợ mất mát gì. Nó sẽ chịu lấy ông Barlow, lẽ dĩ nhiên, nhưng nó sẽ bắt đầu phá phách... Và, tối nay, nó sẽ mặc chiếc áo dạ vũ của nó mà gần nó, tất cả đàn bà khác sẽ bị lu mờ - bà buồn bã nói tiếp - Cũng tại lỗi con Amélia cả, nó nhất định rằng màu hồng đậm là màu của Phanny và màu hồng nhạt sẽ không hợp với nó...

- Bộ bà không lo sao cho áo của Amélia đẹp hơn à?

- Áo con Amélia thật đẹp, như một bông hồng màu trắng. Nhưng Phanny sẽ giống như một đóa hoa thực được, nếu ông muốn, nó sẽ quá rực rỡ...

Ông Edgar cười, trấn an bà vợ:

- Bà đã quá mệt mỏi, bà ạ và cũng dễ hiểu, Adam Marsh có vẻ thích bông hồng hơn bông thực được, và, nếu tôi không lầm Amélia nó không cần ai khác tối nay.

- Lại thêm một vấn đề nữa, ông ời! Adam Marsh thật ra là ai! Chúng ta vẫn chưa trả lời câu hỏi đó một cách thỏa đáng. Ồ, tôi biết, ông Giles đã nghe nói đến ông Matthew Marsh, nhà khảo cổ tiếng tăm đó. Nhưng không có gì chứng tỏ ông ta là cha của Adam cả. Anh ta cũng chưa giới thiệu với chúng ta một người thân nào trong gia đình anh ta cả. Tôi đồng ý anh ta là một chàng trai thật là được, nhưng làm sao biết anh ta có nói thật hay không?

- Chúng ta sẽ lo chuyện này một lúc khác, - ông Edgar bức bối nói. - Tôi tưởng rằng người cô của Adam sẽ đến Héronshall trong một, hai tuần nữa. Đó là một người thân của gia đình anh ta mà bà sẽ quen biết. Điều chúng ta lo ngay bây giờ, tôi đã nói với bà, là Phanny có chịu làm vợ ông Barlow không.

- Phải, - bà Louisa tán thành, - nhưng vẫn theo đuổi ý nghĩ của bà. Tôi nghĩ thật tốt cho chúng ta nếu nó đi...

- Chúng ta sẽ thiếu nó. Nhưng chúng ta phải lo cho tương lai của nó. Phanny phải lấy anh ta, chuyện đó quan trọng đến vấn đề sinh tử, bà nghe không, vấn đề sinh tử.

- Ông Edgar! - Sự lo lắng xa vời của bà Louisa chợt trở lại. - Nghe ông nói tưởng như nó không còn con đường nào khác nữa!

- Phải... nó không còn con đường nào khác... Bà nghe kìa, hình như đã có xe đến rồi. Ta phải xuống, bà ạ.

*

* *

Trong phòng, Amélia quay cuồng trong một điệu vũ bóng cô thấp thoáng, “chập chờn, huyền ảo” trong chiếc gương. Bà Hannah và Lizzie ngắm cô thỏa chí.

- Chị có nghĩ rằng áo tôi sẽ đẹp nhất không? Lizzie?

- Phải mà mới không thấy, cô Amélia! - Lizzie lấp bắp, mắt không thể rời khỏi chiếc áo mà cô cho mà đẹp nhất thế gian.

Cổ áo rộng và tay áo phồng làm tăng bộ ngực xinh xắn và cánh tay tròn trịa của cô gái. Áo hàng mỏng màu trắng nhẹ nhàng, trước ngực có gắn những bông hồng trắng, phía dưới áo phồng ra. Amélia đeo ở cổ tay một vòng có gắn ngọc trai, chiếc quạt của cô bằng sa tanh và ngà. Đôi giày cao gót cô mang cũng bằng sa tanh lộ ra dưới chiếc áo rộng. Người ta có thể nói đó là một búp bê thật trong trắng, thật chải chuốt và đẹp dễ.

Có người gõ cửa và Phanny bước vào phòng. Lizzie vẫn tiếp tục nghĩ rằng cô Amélia đẹp nhất trên đời, nhưng bà Hannah thấy ngay sự sang trọng đặc biệt của Phanny.

Màu hồng đậm của chiếc áo nàng có lẽ không đúng thời trang lắm, đôi vai nàng hơi gầy, dưới cổ hơi thóp vào nhưng khi mắt nàng nhìn lên dưới hàng mi rậm và đen, để lộ màu mắt xanh thẳm, cùng với màu xanh của viên ngọc nàng đeo ở cổ, làm sao không bị thu hút bởi ánh sáng của nó.

Bà Hannah chợt nghĩ rằng không ai có thể buộc Phanny ở hàng thứ nhì, và ép nàng lấy một người mà nàng không yêu, thà là để nàng sống một cuộc đời đơn độc còn hơn.

- Chị thật đẹp! Phanny. - Amélia nói... - Còn tôi, chị thấy bông hồng của tôi không? Và râu chuỗi ngọc trai ba cho tôi? - Cô đưa tay lên vuốt ve râu chuỗi trên cổ. - Ba đã mua của ông Salomon. Ba nói rằng tôi hãy còn nhỏ để đeo hạt xoàn nhưng rồi sẽ đến. Ba tôi thật rộng rãi.

- Cô phải xuống. – Phanny nói. – Đến giờ rồi.

- Vâng, tôi biết. Ồ, tôi bức bối muốn chết luôn!... Còn chị ? Chị không xuống à?

- Lát nữa tôi sẽ xuống với hai đứa nhỏ. Chúng tôi chờ buổi dạ vũ bắt đầu đã rồi xuống sau.

Phanny nhìn theo cô em họ khi cô ta xuống cầu thang, những cuộn tóc xoắn bồng bềnh trên vai, vì cô ráng không chạy nhanh xuống lầu. Phải, cô ta thật xinh tối nay, để có thể làm điên đầu bất cứ người đàn ông nào... Nếu không có ai rồi, như Adam Marsh...

Bản khiêu vũ thứ nhất chấm dứt, Phanny một tay dẫn Nolly, trịnh trọng trong cái áo trắng của nó, và tay kia Marcus yếu ớt, xanh xao trong bộ áo nhung màu đỏ, xuống cầu thang. Những người giúp việc đang tum lại dưới bậc cấp, cố nhìn ra phòng dạ hội. Họ tránh đường cho nàng đi và bà bếp bạo dạn nói :

- Ông khách lạ đang kiếm cô, cô Phanny... Dora có thể trông hai đứa trẻ nếu cô muốn khiêu vũ.

- Chị Phanny! – Nolly thở thê, - chị đã hứa ở lại với chúng em.

- Và chị cũng định làm như vậy. Nhưng các em phải đến xem phòng dạ hội và các áo đẹp.

Tất cả cửa sổ đều mở trong phòng lớn, nhưng hàng trăm cây nến, như những cụm hoa làm cho căn phòng nóng không chịu nổi. Trên sàn gỗ, các nhạc sỹ chơi nhạc thật hay và từng cặp lướt qua thật nhanh, trong những chiếc áo căng phồng của các bà. Chú Edgar nhảy với thím Louisa, cả hai người mặt đỏ gay nhưng có vẻ đắc ý. Amélia, như đã xếp đặt, ở trong tay Adam Marsh. Ánh mắt Phanny lướt nhanh trên các cặp xem Hamish Barlow và George đang ở đâu. Họ không có mặt. Nàng thở ra khoan khoái và cho hai đứa bé đến ngồi sát vách tường. Nàng muốn ở lại với những người giúp việc trong bóng tối, nhưng như vậy hai đứa trẻ sẽ không thấy gì. Nàng đành ngồi ở đó với chúng như một cô giáo.

Nàng chợt thấy bà Arabella, ngồi trên ghế của bà ở bên kia đầu phòng, và nàng tự hỏi làm sao đến với bà thì Hamish Barlow đến cúi mình trước mặt nàng với vẻ trịnh trọng thường ngày :

- Cô Phanny! Tôi đang tìm cô. Cô có vui lòng nhảy với tôi bản sau không?

- Chị Phanny...

- Im đi, Nolly... Cảm ơn ông, ông Barlow, nhưng tôi đã hứa với hai đứa bé là ở lại với chúng. Hôm nay là ngày trọng đại đối với các em.

- Tôi vẫn biết lòng tốt của cô, cô Phanny, nhưng người vú của chúng có thể...

Nhạc chợt dứt và các cặp bắt đầu phân tán... Phanny thấy chú Edgar đang tiến về phía họ, vẻ long trọng và đầy cảm động:

- Trời ơi! Sao nóng thế này! Thật là khổ đối với một ông già hủ lậu như tôi... Sao, ông Barlow, ông có mời được Phanny nhảy chưa? Tôi cũng sẽ mời nó chốc nữa, nếu nó chịu nhảy với tôi.

- Thưa chú, đây là lần đầu tiên hai đứa bé thấy khiêu vũ. Con đã hứa ở lại với chúng...

- Và không nhảy à? Thật phi lý! Dora đâu ? – Ông vỗ tay và một anh bồi chạy lại. – Kêu Dora đến trông hai đứa bé. Sự sốt sắng của con, Phanny thật đáng kính, nhưng cũng thật vô ích.

Nolly đá mạnh vào chân chú Edgar.

- Con ghét bác! – Nó la lên.

Chú Edgar bật cười, làm nhiều khuôn mặt quay lại. Nhóm của họ trở thành trung tâm gọi sự chú ý của nhiều người.

- Mày cần bàn tay nuôi mày hả, con quỷ nhỏ ? Vậy mà nó có vẻ như một thiên thần trong chiếc áo trắng của nó ! Một bà nhỏ thực sự, phải không ông Barlow ? Mình chiều nó, cưng nó, và hể cứ động một chút gì nó không bằng lòng là nó tỏ thái độ ngay. Tôi ưa hai đứa bé này lắm, mặc dù chúng ngỗ nghịch, hờn mát và xấu nết.

- Chẳng lẽ cô ghét nhảy với tôi lắm à? – Hamish Barlow hỏi.

Nàng mang ơn ông ta, vì ông ta đã đeo găng tay. Nhưng vậy nàng tránh được không động tới những vết tàn nhang đã làm nàng ghê tởm. Nhưng cái miệng lợt lạt và góm ghiếc đỏ, dưới râu mép đỏ, cái nhìn sắc bén, gương mặt gầy của ông ta quá gần nàng, nàng không thể tránh được khi nhảy với ông ta.

- Cô Phanny, tôi không được gặp cô mấy ngày nay, tôi tưởng cô lánh mặt tôi.

Nhưng Phanny nhìn qua vai ông ta để tìm xem ai đang nhảy với Amélia. À, con trai ông Taltot. Nhưng Adam nhảy với ai? Nàng không thấy ông ta.

- Cô Phanny, tôi đã hỏi, cô có tránh tôi không?

- Tôi rất bận.

- Tôi biết. Nhưng tôi cũng hy vọng rằng cô sẽ có thời gian để suy nghĩ về đề nghị của tôi. Chú cô chắc chắn với tôi rằng cô sẽ suy nghĩ.

- Thế à? – Đôi mắt Phanny náy lửa. – Làm như một người khác có thể biết được ý nghĩ của mình ! Đó là một chuyện riêng tư của mỗi người.

- Và ý nghĩ... riêng tư đó, tôi có thể hy vọng rằng nó sẽ không quá ác đối với tôi không?

Tất cả đều đi quá xa để nàng có thể trả lời bằng những câu thông thường của phép lịch sự, và từ chối khéo léo. Người đàn ông này chỉ hiểu những lời thẳng thắn.

- Ông Barlow, tôi đã cho ông biết câu trả lời của tôi hôm trước trên hồ. Tôi không phải là đàn bà dễ thay đổi ý kiến.

Cái nhìn của người đàn ông chột nghiêm lại. Nàng tưởng đã nhận thấy nó có một tia sáng đặc ý, như sự thất vọng của ông ta được đền bù bằng một cái gì đó thích thú lắm.

- Nếu như vậy, hình như tôi đã tốn thì giờ vô ích, - ông ta nói tiếp, - tôi tự hỏi cô có biết cô đã làm gì không ? Cô ngốc lắm. Chú cô sẽ không bao giờ tha thứ cho cô.

Phanny cảm thấy hơi hối hận. Hamish Barlow vừa cho nàng một vinh dự lớn mà một người đàn ông đã dành cho một người đàn bà. Đáng lẽ nàng phải tìm hiểu ông ta nhiều hơn.

Nhưng hiện giờ, nàng chỉ muốn tránh cái nhìn của ông ta, sự đụng chạm với ông ta. Nàng vừa để ý đến câu ông ta vừa nói về tình cảm của chú Edgar.

- Ý kiến của chú tôi không can gì đến ông. Hơn nữa ông đã nói quá.

- Cô Phanny, cô nghĩ tại sao tôi đến đây?

- Để điều chỉnh sự thừa kế của chú Oliver Davenport.

- Đúng như vậy.

- Có lẽ cũng để lấy vợ?

- Có lẽ...? – Ông ta có vẻ suy nghĩ thoáng một giây. – Cô sẽ thấy những gì tôi đã nói với cô... Cô sẽ thấy... - Ông ta nói tiếp có vẻ gần như khiêm tốn. – Tốt hơn là cô nên thích tôi một chút. Mọi việc sẽ đơn giản hơn cho mọi người...

Phanny phải tự kìm hãm để trả lời :

- Xin lỗi ông... Ồ, tôi thấy Marcus đang khóc. Ông cho phép nhé?

- Cô cứ tự nhiên.

Cả hai người đều nhận ra là họ đang đứng ngay trước mặt bà Arabella đang ngồi sâu xuống cái ghế của bà.

Bà đòi Phanny ở lại cạnh bà và Hamish Barlow bỏ đi sau khi nghiêng mình chào họ lần chót.

Bà Arabella cười đồng lõa.

- Bà thấy rằng, con đã trù được tên cáo Trung Quốc đó rồi.

- Sao bà biết?

- Con gái ơi, mặt con biểu lộ quá nhiều. Con phải tập giấu tình cảm của mình. Đó là bắt đầu của sức mạnh. Nhưng rồi bà cũng đồng ý với con : Người đàn ông đó không quan trọng. – Bà đưa cây quạt ra đuổi chú Edgar đang tới gần.

- Để chúng tôi yên! Tôi đang nói chuyện với Phanny.

- Con rất tiếc, thưa mẹ, nhưng mẹ không có quyền giữ Phanny riêng cho mẹ trong buổi dạ hội này. Ra đây nhảy với chú, Phanny!

- Con đến với Marcus, thưa chú, nó đang khóc.

- Hãy để các người giúp việc đỡ nó. Con cứng chiều hai đứa bé đó quá. Nếu cứ tiếp tục như vậy, chú sẽ phải nổi giận. Thôi, ra đây!

Ông nắm lấy tay nàng và kéo nàng đi. Nàng đã biết vì sao ông làm như vậy. Ông đã thấy ông Barlow bỏ đi, và ông muốn biết kết quả cuộc nói chuyện vừa rồi... Nhưng bà Arabella đã cho ông biết những gì ông muốn biết, vì bà đã giờ cây quạt lên vừa la bằng giọng khàn khàn :

- Anh đã thua cuộc rồi, Edgar ạ! Hà! Hà! Hà! Nếu Phanny không có can đảm để làm việc đó, thì tôi cũng sẽ giúp nó một tay, anh cũng biết vậy.

- Bà muốn nói gì vậy, chú Edgar? – Phanny hỏi.

Chú Edgar không trả lời ngay. Ông có vẻ cho rằng khiêu vũ là một môn thể thao không hợp với một người ở tuổi ông và mập mạp như ông. Mặt ông đã đỏ gay như cái áo nhung của thím Louisa.

- Bà cô con, chỉ nghĩ đến chuyện làm rộn thiên hạ. Chú nghĩ rằng đó là một nguy cơ cho tất cả các bà già quá nhàn rồi... Như vậy, chú hiểu rằng con đã từ chối ông Barlow, phải không Phanny?

- Dạ.

- Con thật vô ý thức! Thật vô ý thức!

Giọng nói của chú Edgar có vẻ nhỏ nhẹ hơn, như có pha một chút luyến tiếc.

- Chú Edgar, tương lai của con bây giờ là ở cạnh hai đứa bé.

Nàng không muốn tự biện hộ. Nhưng nếu ông không cho ở lại với Nolly và Marcus...

- Đúng, đúng... - ông vô tư trả lời, như chuyện đó không quan trọng lắm, đôi mắt ông không rời cổ Phanny – Con có biết hôm nay con đẹp lắm không, Phanny ? Con làm chú nhớ...

- Ai, thưa chú?

- Hả ?...Ồ, không có gì, một người chú quen lâu rồi...lâu lắm...Chiếc cổ dài và trắng đó...- Trong giây phút, ông có cái nhìn kỳ lạ, có vẻ ghê tởm hơn là say mê. Ông đã nghĩ đến người đàn bà nào. Đến người đàn bà đã làm ông đau khổ, như nàng đã làm ông Barlow đau khổ? – Phải...- ông nói như nói với một người nào khác – chúng ta vẫn là bạn, dù gì đi nữa. Bây giờ con đi được rồi, và con có thể trở lại với hai đứa bé cưng của con.

Nhưng Dora đã dẫn chúng nó ra khỏi phòng dạ vũ và Phanny, còn bạn suy nghĩ về thái độ kỳ lạ của chú Edgar, làm cho nàng hơi sờ sợ muốn ra khỏi cái không khí ngột thở ấy. Nàng đi vào nhà gương trồng hoa hy vọng sẽ được yên. Trời tối thật đẹp nên hầu hết khách đều ra sân thượng.

Nàng không may mắn vì đã có người đến trước. Nàng biết ngay vì bóng đôi vai ông ta. Và chắc ông ta cũng biết có người vào nên đã quay lại ngay lúc đó :

- Cô Phanny đây mà! – Ông Adam nói lớn. – Cô có vẻ khổ sở. Tôi đoán là cô mới có chuyện gì với một anh chàng nhảy dờ nào...

- Nếu chân tôi không đau...- Phanny chột nói, và hối hận ngay vì đã có ý muốn tâm sự với ông ta.

Adam Marsh bước lại gần nàng, ánh mắt tinh nghịch.

- Hôm nay cô rất đẹp. Có ai đã nói quá nhiều? Ông Barlow có lẽ?

- Họ không thể bắt tôi lấy ông ta!

- “Họ”?

Cái nhìn kỳ lạ của chú Edgar ; có lần tình yêu pha lẫn hận thù đeo đuổi nàng. Nàng không hiểu tại sao từ lúc đó, nàng bắt đầu sợ...

- Tôi sẵn sàng cưới cô...- Adam nói nhỏ, như nói với chính ông ta.

- Ông đừng đùa với tôi! – Nàng tức giận vặn lại. – Ông hãy lại với Amélia. Cô ấy đang cần ông.

Adam Marsh đứng im, mắt ông ta không rời khỏi cổ nàng...Nhưng không giống cách nhìn của chú Edgar.

- Cô có món nữ trang thật quý giá đối với một người tự cho rằng mình không có tiền.

- Nếu ông tưởng rằng hộp nữ trang của tôi chứa đầy những ngọc quý như vậy, thì ông làm to, ông Marsh ạ!

Hai cái nhìn của họ chạm nhau, đối nghịch nhau.

Cuối cùng ông Adam lên tiếng trước :

- Tôi không tưởng tượng như vậy. Tôi đoán là chú cô đã cho cô?

Bàn tay Phanny rờ lên sợi dây chuyền có viên ngọc xanh. Tại sao những câu nói vô tư như vậy lại có ám chỉ rằng người ta cho nàng món quà đó để mua chuộc nàng? Sự sợ hãi lúc này lại xâm chiếm lấy nàng.

- Cô sao vậy, cô Phanny? – Ông ta lo lắng hỏi.

- Tôi đã định...- nàng nhiệt tình nói, - tôi đã định... đi khỏi nơi này. Nhưng hai đứa bé đến đã cản trở tôi, và bây giờ...

- Tôi van cô đừng đi.

- Ông? Tại sao?

Ông ta bước lại gần nàng, không trả lời. Trong mắt ông ta thoáng có ánh sáng kỳ lạ và sâu sắc để ý thấy một lần rồi.

- Vì tôi không thể chịu đựng để cho cô đi...

- Ông hãy trở lại với Amélia...- Nàng nhắc lại với một giọng yếu ớt.

- Cô đã nói với tôi rồi. Nhưng tôi không muốn làm gì...- ông ta chợt ôm nàng sát vào người trước khi nàng chống cự được - ...trước khi hôn được cô.

Nàng nghe có sự cọ xát thân thể cứng rắn của ông ta vào người nàng, nàng biết rằng nàng phải chống cự lại, nhưng môi nàng hé mở, mắt nàng nhắm lại. Ông ta muốn hôn nàng à? thì ông ta cứ hôn! Một nụ hôn có nghĩa lý gì? Chắc chắn không phải là sự mê mẩn kỳ lạ, tuyệt vời sẽ làm nàng đảo điên...Nàng phải dựa vào người ông ta chờ đợi nụ hôn...

Nhưng nàng không nếm được hương vị của nó... Vì nàng chợt nghe mình bị kéo mạnh ra phía sau làm cho nàng suýt mất thăng bằng...

- Xê ra, Marsh! – Giọng nói to lớn của George ra lệnh.

Anh ta nắm vai Phanny thật mạnh làm nàng phải vùng vẫy mới thoát ra được.

- George, anh là một con quỷ! – Phanny tức giận la lên.

George cười đắc ý. Đôi mắt anh ta sáng lên vì phấn khởi.

- Phanny là của tôi, ông Marsh, như ông phải biết rồi... Tôi cũng phải nói cho ông Barlow biết nữa.

Adam tái mặt, nghiến răng:

- Anh làm quá trớn, anh Davenport ạ! Tôi nghĩ rằng cô chị họ anh không cần phải nghe theo lệnh của anh. Anh hãy thả cô ấy ra, tôi yêu cầu anh!

- Để cho ông tiếp tục hôn cô ấy à? Đừng trông mong...!

Không ai biết thím Louisa đã vào. Họ chợt thấy bà đứng trước mặt họ, như một bông mẩu đơn đỏ rực, giận dữ thấy rõ.

- Phanny! Chuyện gì đã xảy ra? Cháu để hai người đàn ông này gây nhau vì cháu à? Georg! Ông Marsh! Tôi thật lạ lùng... Ông Barlow cũng có mặt ở đây không?

- Không, ông Barlow không có ở đây, mẹ ạ - George nói vẻ thích thú - Phanny và con đã cho ông ta theo quý sứ rồi... Con còn phải cho ông Marsh biết nữa. Bây giờ, Phanny sẽ đến nhảy với con. Mẹ khỏi lo, con đã nắm chắc tình thế.

Phanny, cuối cùng đã vùng ra khỏi tay George, giận dữ:

- Tôi sẽ không nhảy với anh đâu, George. Hôm nay cũng như một ngày khác. Không bao giờ! Tôi sẽ không nhảy với ai cả! Tôi nhức đầu lắm. Tôi xin cáo lỗi.

- Nhưng, Phanny...

- Không, George! Anh chưa nắm chắc tình thế đâu!

- Phanny! - Thím Louisa la lên. - Cháu không được rời khỏi phòng vũ hội.

- Có lẽ thím muốn con ngắt xỉu dưới chân thím, thím Louisa?

- Vô lý! Cháu chưa từng ngắt xỉu bao giờ.

Như vậy, chiếc áo đẹp, sự vui thích mà nàng mong ước ở buổi dạ hội, hy vọng mà nàng đã nuôi từ lâu, rằng buổi tối này sẽ còn chuyện kỳ diệu xảy đến với nàng, tất cả đều tiêu tan... Nàng cũng chưa có cơ hội để nhảy với Adam một lần nào. Nàng chỉ được dịp cãi nhau với ông ta, rồi để ông ta ôm một cách hèn nhát. Bây giờ nàng khinh ông ta gần như nàng tự khinh mình.

Đúng là nàng tự cảm thấy quá yếu, rằng đầu nàng quay cuồng và lần thứ nhất, nàng không ao ước gì nữa...

Nàng quay người đi thật nhanh và leo lên cầu thang trước khi có ai ngăn cản nàng.

Nàng quá nhức đầu, và lâu lắm mới chớp mắt được. Vừa ngủ được một lát thì nàng bỗng thức giấc vì một tiếng kêu nghe chát tai...

Nàng ngồi bật dậy trên giường, sợ hãi, khiếp đảm vì những buổi tối đầy những cơn ác mộng đó.

“Ồ, đó chỉ là đàn công...” nàng chợt nghĩ, suýt bật cười vì sự tưởng tượng điên khùng của mình.

Tuy trời còn thật tối, nhưng bình minh chắc không xa.

Amélia đang đứng trước cửa phòng, trong chiếc áo ngủ bằng mousseline màu xanh.

- Sáng nay chị thấy trong người thế nào, chị Phanny? Thật buồn cho chị đã phải rời phòng dạ hội. Mẹ nói là chị không được khỏe.

Phanny đã ngủ quá nhiều. Nàng nhấc đầu lên khỏi gối, đầu óc nặng trĩu.

- Tôi đỡ rồi, cảm ơn. Bây giờ rồi?

- Hơn mười giờ. Mẹ nói rằng chúng ta có thể nằm luôn cả buổi sáng, nhưng tôi không thể ngủ được. Tôi còn nghe tiếng đàn Violon... - Amélia nhảy một điệu Vanx quanh phòng.

- Thật là kì diệu! Trừ...

- Trừ cái gì? - Phanny hỏi trước vẻ mặt nhăn nhó của cô em họ.

- Ồ, dù sao, - Amélia nói ra vẻ triết lý, - không đến nỗi nào... Chỉ vì tôi chờ có ai hôn tôi... Tôi đã định như vậy. Nhưng cơ hội không đến. Người ta bu quan tôi, những chàng trai, và nhiều người muốn nói chuyện với tôi... Mẹ nói rằng tôi thật thành công.

- Và như vậy ai hôn cô cũng được, miễn là có người hôn cô phải không?

- Phanny! Sao chị có thể ngốc như vậy. Ồ, tôi biết, chị lại chọc tôi nữa. Nhưng hãy cho tôi biết, Phanny... chuyện gì đã xảy ra giữa chị và ông Barlow tối hôm qua?

Phanny nghe tim mình ngừng đập. Một linh cảm xâm chiếm nàng.

- Tại sao cô hỏi tôi như vậy?

- Vì ông ta đã đi rồi! Chắc ông ta đi bộ hoặc mượn xe của một người khác, và ông ta đã đi chuyển xe lửa đầu tiên đến Luân Đôn sáng nay.

Một cảm giác khoan khoái tràn ngập Phanny, chưa có tin nào làm nàng vui như vậy.

Rồi nàng chợt nhớ lại vẻ đắc ý của George lúc tối và cả những chữ: "Phanny và con đã cho ông ta theo quỹ sứ..."

Phanny và con... nhưng George làm gì trong chuyện này?

- Nhưng ông ta không từ già sao? - Nàng hột hải hỏi. - Không ai biết ông ta đi sao?

- Ồ, có, ba biết. Ông Barlow đã xin cho đưa hành lý ông ta theo sau. Sau sự thất vọng ê chề mà ông ta đã rước lấy, - ba đã nói như vậy, - ông ta muốn đi sớm chừng nào hay chừng ấy. Người ta không thể trách ông ta, thật tội nghiệp. Phanny, chị đối xử với ông ta rất ác.

Nếu ông ta đã nói với chú Edgar rằng ông ta đi, mọi việc đều tốt. Sự sợ sệt vô lý mà nàng vừa cảm thấy là không có lý do, nàng định để ý đến câu nói của Amélia.

- Cô có lấy một người mà cô không yêu không? - Phanny vặn hỏi.

- Không, lẽ dĩ nhiên, - Amélia công nhận. - Tôi đồng ý với chị. Ba cũng vậy...

- Thật không?

- Thì ba nghĩ rằng chị đã bỏ lỡ một cơ hội tốt, nhưng ông đã nhất định tha thứ cho chị.

Tuy nhiên, ông Hamish Barlow đã nói với nàng bằng một giọng kỳ lạ, như đầy sự hăm dọa: "Chú cô sẽ không bao giờ tha thứ cho cô..."

- Ba thật là một người tốt nhất đời! - Amélia nói, - Chị không phải sợ ông giận chị.

Nhưng có thật là ông không giận không nếu bà Arabella không bênh nàng? Thái độ của bà

già bây giờ nàng đã biết rõ, George phải được hạnh phúc. Và, vì một lý do mờ ám nào, chú Edgar luôn luôn nghe theo bà Arabella, tuy rằng ông vẫn cho bà là một bà già nhiều chuyện...

Như vậy, trước đó, nàng bị kẹt giữa hai ngọn lửa: Một bên là Hamish Barlow, một bên là George. Bây giờ còn George và không cần sự giúp đỡ của bà ngoại anh, anh sẵn sàng làm bất cứ việc gì để thỏa mãn ý muốn của anh. Nghĩ đến việc đó, Phanny không còn tha thiết gì sống nữa...

Dora đem sô-cô-la cùng với bánh mì và bơ lên cho nàng.

- Đây, thưa cô, - cô ta nói, vẻ mặt đỏ lên đầy thương mến. - Bà chủ nói rằng em phải đem lên cho cô vì cô không được khỏe.

Như vậy, thay vì rầy la nàng, người ta lại cưng chiều nàng. Phanny không hiểu gì nữa.

- Em hi vọng rằng cô sẽ đỡ. Tuy rằng sau một đêm như vậy, ngủ thêm vài giờ không có gì xấu cả. Cô biết không, đến con công nó cũng bực mình kêu lên vào lúc ba giờ sáng.

- Em cũng nghe nó kêu à, Dora?

- À, cái đó, em chắc chắn như vậy, thưa cô! Bà Hannah và bà bếp nói rằng em điên, rằng con công không thức dậy làm gì vào giờ đó. Nhưng em đã nghe thật. Nếu không phải là...

- Nếu không phải là gì, Dora?

- Nếu không phải là... con chim kia, thưa cô!

- Con chim trong ống khói à? Kêu tiếng to như vậy à? Dora, em điên rồi!

- Không, thưa cô, - Dora nói tiếp, thở ra khoan khoái, - chắc là con công. Nó trở nên khó chịu về già, như ông William đã nói.

Kỳ lạ hơn là không ai nhắc đến ông Hamish Barlow. Chú Edgar chỉ nói một lần, và bằng một giọng rất từ tốn.

- Thím con và chú chỉ nghĩ đến việc tốt cho con, Phanny. Nhưng nếu con muốn ở lại với chú thím thì chú thím rất sung sướng giữ con ở lại.

Có gì thúc đẩy nàng hỏi:

- Chú đã thấy ông Barlow đi à, chú Edgar? Ông ta có khổ sở lắm không?

- Con bé tinh quái! - Chú Edgar bẹo má nàng. - Bây giờ đã quá trễ để muốn biết ông ta có khổ hay không. Và chú chắc chắn với con là ông ta rất đau khổ và có vẻ như ngày, như đại, tội nghiệp anh chàng!

Còn thím Louisa, bà làm ra vẻ trách móc nàng mỗi lần thấy mặt Phanny. Nhưng bà khó giữ được mãi thái độ đó, vì bà rất bận rộn sau buổi dạ hội đó mà ai cũng cho là rất thành công. Những thiệp mời đến tới tấp và có lẽ Amélia đã có thể sống một cuộc sống có nhiều xã giao như cô đã mong muốn.

Khi tên của Phanny được ghi trên một tấm thiệp, nàng đã từ chối người ta. Nàng chỉ muốn lo cho hai đứa bé. Chúng sẽ được học chữ.

Nàng đã gần hai mươi một tuổi, nàng phải tỏ vẻ hiểu biết hơn, đàng hoàng hơn. Trong mười năm nữa, nàng sẽ không thích mặc áo đẹp nữa và sẽ an phận trong những chiếc áo màu xám của một cô giáo. Nàng không nghĩ sẽ có dịp mặc lại chiếc áo màu hồng buổi dạ vũ.

Đó là những quyết định của nàng, và nàng đã tính như vậy một cách điềm tĩnh và an phận.

Nhưng tất cả dự định của cô đều tan theo mây khói, khi ngày cô nhận một thiệp mời ở Héronshall đến, mời cô, cô Amélia và hai đứa bé đến làm quen với dì Martha Marsh, người cô của Adam.

Thiệp mời không nói rõ Adam có mặt hay không. Phanny chưa gặp lại ông ta từ hôm ở trong nhà gương mà nàng đã cho là ông ta chỉ là một anh chàng "đào mỏ".

Từ lúc đó, sự an phận của nàng biến đi và nàng lại cảm thấy yêu đời trở lại. Nàng không biết rằng người ta có thể vừa khinh một người đàn ông và lại tiếp tục yêu họ. Nàng cũng không hiểu rằng, chỉ cần nhìn thấy mặt họ hay nói với họ một câu cũng đủ làm cho người ta sung sướng.

Khác hẳn với Darkwater, Héronshall là một căn nhà sáng sủa. Trong nhà được trang hoàng thật thẩm mỹ với những màn nhung xanh thẫm và những chiếc thảm màu hồng, hai màu thật hợp với nhau giữa những bức tường màu trắng và các bức tranh cùng đồ trang trí được chọn một cách thật tinh tế, trong đó có những đồ kiểu và cẩm thạch Trung Quốc, thật đơn giản nhưng có vẻ thật sang trọng. Adam có cần cưới vợ giàu trong khi ông ta có thể sống trong một căn nhà như vậy không? Phanny nghe nói rằng có những anh chàng giang hồ có thể tiêu đến đồng tiền cuối cùng của họ để cầu mối...

Phanny tự khinh mình đã nghĩ như vậy khi người cô của Adam ra đón họ... Bà Marsh là một bà già cao lớn và gầy, có vẻ độc tài nhưng cái nhìn với một sự dịu dàng bất ngờ. Ngay lúc đầu, tuy rằng bà tiếp Phanny với Amélia thật lịch sự, nhưng rõ ràng là bà hoàn toàn bị hai đứa bé chinh phục.

- Tôi rất thương con nít! – Bà cắt nghĩa, và ngay từ lúc đó, bà chỉ dồn hết thì giờ cho chúng.

Amélia bắt đầu bực mình. Cô ta không nghĩ rằng mọi việc sẽ như vậy. Cô đã quen được mọi người chú ý.

- Cháu bác có ở đây không, bác Marsh? – Cô bạo dạn hỏi.

- Adam à? Ồ, có chứ, nó sẽ về bay giờ. Chúng ta sẽ uống trà ăn bánh khi nó về.

Nhưng khi Adam về, anh ta cũng chỉ lo cho hai đứa bé và nếu có nói chuyện với hai cô gái thì chỉ hỏi Phanny về Nolly và Marcus.

Khi mọi người dùng trà xong, Nolly đề nghị chơi trò giấu đồ.

Héronshall không có chỗ nào như căn phòng của bà Arabella có nhiều chỗ giấu. Bà Marsh cũng vui vẻ chấp nhận trò chơi ấy. Sau nhiều lần đi tới đi lui, Phanny đã một mình vào phòng khách. Bị quyến rũ bởi những đồ kiểu Trung Quốc ở đó, nàng đang ngắm một bức tượng con lạc đà nhỏ bằng đất có vẻ thật xưa, nàng chợt có cảm giác sự hiện diện của Adam bên cạnh nàng.

- Cô thích nó không? Đó là con lạc đà ở Bactres. Một trong những món đồ ba tôi thích nhất.

- Nó có vẻ thật xưa...

- Vâng. Người nắn ra nó đã trở thành cát bụi từ nhiều thế kỷ rồi.

Adam cầm bức tượng lên và ngắm nghía. Phanny chỉ còn nhìn thấy đôi bàn tay cứng rắn của anh ta cầm con lạc đà nhỏ.

Tự nhiên nàng muốn ông ta cầm tay nàng như vậy và đưa lên nhìn nó thật âu yếm...

- Ông Marsh, xin ông tha lỗi cho tôi về những gì tôi đã nói với ông hôm dạ vũ.

- Cô đã nói gì với tôi hôm đó nhỉ?

Ông ta đã quên rồi sao? Những câu nói đó không quan trọng gì với ông ta à?

- Thì... ông tưởng tôi có những nữ trang quý giá khác ngoài sợi dây chuyền có viên ngọc xanh đó.

- Vâng, tôi có để ý. Nhưng chỉ vì lo cho cô... Phanny... nếu một ngày nào đó, cô có điều gì nghi ngờ về...

Ông ta đặt tay lên cánh tay nàng rồi nắm lấy cổ tay cô gái. Ông ta có vẻ định nói điều gì thật quan trọng, nhưng ông ta chưa dứt lời thì hai đứa bé đã xuất hiện, theo sau là Amélia bước vào phòng.

- Chị Phanny, Marcus nó đã kiếm ra cái “đê” giấu! Nó thật tinh ranh, chị ạ. Nó giấu ở trong... Chị Phanny, tại sao chị lại nhìn con lạc đà kỳ lạ đó! Người ta có thể giấu cái “đê” vào đó không?

- Cháu có nghe nói về những con lạc đà chưa, Nolly? Adam hỏi. – Đó là những con vật rất can đảm, chúng tiếp tục đi trong sa mạc, khi người ta nghĩ rằng chúng sẽ chết vì đói và khát, nhưng chúng luôn luôn hy vọng rằng cuối cùng chúng sẽ gặp những vùng nước với những cây xanh có nước mát và trái tươi.

- Và chúng có tìm được không?

Adam để cái tượng nhỏ lên bàn tay.

- Dù sao, con lạc đà nhỏ bé này đã tìm được. Nó quá sung sướng nên đã sống cả trăm năm... Nhưng điều quan trọng là phải luôn luôn hy vọng, chắc chắn những vũng nước đó là có thật.

Nolly thích thú bật cười:

- Chú kể chuyện cho chúng cháu nghe nữa đi, chú Marsh! Marcus nó thích nghe kể chuyện lắm.

- Phanny! – Amélia bực mình cắt ngang cuộc nói chuyện. – Tội giờ chúng ta về chưa! Chúng ta phải đi quãng đường xa...

- Vâng, vâng, tôi biết... - Phanny vô tư đáp.

Nàng nắm lấy cổ tay như để giữ lại cảm giác do sự đụng chạm của bàn tay Adam còn để lại. Tự nhiên nàng muốn khóc, thật vô lý.

Ở phút cuối cùng, trong khi từ giã ra về. Nolly chợt nhớ một chuyện quan trọng nhất.

- Chị Phanny, chúng ta có thể mời bà Marsh và chú Marsh ở buổi tiệc mà chúng ta sẽ tổ chức để ăn mừng lễ sinh nhật của Marcus không? Tuần sau, Marcus nó đúng năm tuổi chú Marsh. Chị Phanny nói rằng chúng ta sẽ uống trà ăn bánh trong cái lều bên hồ nếu trời tốt.

- Nhưng Nolly, em cưng, đó không đúng là một buổi tiệc...

Amélia, đã ngồi vào xe, thò đầu ra vui vẻ nói:

- Và tại sao chúng ta lại không tổ chức một bữa tiệc nho nhỏ hôm đó? Tôi chắc rằng mẹ sẽ đồng ý. Chúng ta có thể chơi trò giấu đồ ngoài sân vườn hoặc trò chơi đi tìm kho báu. Bác Marsh, bác đến nhé. Mẹ cháu sẽ viết thư cho bác. Và chúng ta sẽ mời luôn gia đình Hadlow, và những đứa bé gia đình Gray cho Marcus và Nolly.

- Cô nghĩ sao, cô Martha? – Adam hỏi.

Bà cô anh trả lời với một nụ cười thật dịu dàng làm thay đổi ngay nét mặt nghiêm trang của bà:

- Không có gì làm cô vui bằng được dự buổi tiệc nhỏ đó của Marcus.

- Cháu năm tuổi! – Marcus la lên, chợt thấy mình quan trọng.

- Đến tuần sau lận, em ạ. – Nolly nói. Và, nó tiếp tục, giọng buồn bã: - Sinh nhật cháu đến tháng tư lận. Còn lâu lắm... May mà sinh nhật chị Phanny gần tới rồi, tháng mười một chị Phanny hai mươi mốt tuổi...

- Phanny, lên thôi! – Amélia lại bực bội nói. – ta phải về!

Cô ta cho rằng Phanny đã làm cho người ta để ý quá nhiều rồi. Có ai thèm để ý đến cái tuổi hai mươi mốt của một cô gái? Đã quá già rồi!...

- Chị Phanny, tôi thấy rằng... - cô ta nói tiếp, giọng hờn mát, trong khi ông Trumble cho xe chạy. – Chị thật xấu khi chúng ta chơi trò giấu đồ lúc này, chị lợi dụng cơ hội để tìm cách đứng một mình với ông Marsh. Thật không lạ vì mẹ nói chị sinh ra để “ve vãn” đàn ông. Ô! Thật tội nghiệp anh George, và cũng tội nghiệp cho ông Barlow, và bây giờ đến ông Marsh.

Phanny đang quá vui nên không để ý đến câu nói độc ác của Amélia.

- Và tại sao cô không nói tội nghiệp ông Marsh luôn?

- Vì ông ta không đại gì để bị chị mê hoặc.

- Cô khám phá ra điều đó một mình à? – Phanny ngây thơ hỏi.

- Đừng có lỗ bịch! – Amélia đỏ mặt vì tức giận. – Tôi không có “ve vãn” đàn ông. Tôi rất thành thật.

Họ vừa bước xuống xe khi đến Darkwater, Amélia vẫn còn giận hờn đã chạy nhanh và trước. Phanny định theo Dora vừa ra đón hai đứa bé thì ông Trumble gọi lại:

- Cô Phanny! Tôi có một gói đồ cho cô!

- Một gói đồ?

Ông Trumble lấy dưới băng ghế ra một ghó nhỏ màu nâu.

- Ông Marsh nhờ tôi trao lại cho cô khi tới nhà. Một cách kín đáo, ông ta dặn. – Ông Trumble nói tiếp vừa nheo mắt. Đôi mắt già lợt lạt của ông đầy sự thương mến.

Phanny run rẩy cầm lấy gói quà, nhét nó dưới áo choàng, nàng hấp tấp về phòng mình, mở gói đồ ra. Đó là con lạc đà xứ Bactres.

-Ồ, không! – Nàng thì thầm. – Nó quá quý giá...Ồ, Adam!

Nếu ông ta có mặt ở đó, nàng sẽ ôm lấy ông ta. Nhưng tại sao ông ta lại tặng nàng món quà như vậy? Có phải để cho nàng thấy rằng ông ta không phải là tên “đào mỏ”? Ông ta sợ nàng phê bình chăng?

Dù sao đi nữa thì nàng cũng đứng đó, yên lặng, chìm đắm trong hạnh phúc.

Chỉ một lúc sau nàng mới để ý có một tờ giấy rơi xuống đất theo giấy gói đồ. Trong đó có vài hàng chữ viết vội vã:

“*Cô Phanny thân mến,*

Đây là những gì tôi muốn nói với cô khi chúng ta bị quấy rầy: Nếu cô có điều lo nghĩ vì những chuyện có thể xảy đến, có bao giờ cô gặp khó khăn, hãy cho tôi biết hoặc gửi thư cho tôi hay cô tôi. Có thể sự lo lắng này thật vô lý ngay bây giờ nhưng nó sẽ không như thế mãi. Tôi sẽ rất sung sướng nếu cô chịu nhận món quà nhỏ này, coi như... dấu hiệu của một niềm tốt”.

Và dưới cùng, ông ta ghi thêm: “*Tôi sẽ không để cho cô lấy ông Barlow”.*

- Sao? Cậu thấy tôi thế nào, cậu Marcus? – Chú Edgar hỏi giọng vui vẻ vừa ưỡn ngực ra và vỗ nhẹ vào cái áo gi-lê mới bằng sa tanh sọc của ông. – Bác đã may để mừng sinh nhật của cháu đó.

Hai đứa bé thích chú Edgar khi chú vui vẻ. Marcus nghĩ là đúng lúc để xin được nghe nhạc của chiếc đồng hồ, và Nolly sau khi sờ rầm chiếc áo mới tinh của chú, đã đồng ý rằng chiếc áo thật đẹp.

- Như vậy, cô đã tha lỗi cho tôi rồi hả, cô bé?

Nolly ngược lên nhìn ông thật dạn dĩ:

- Marcus thấy bác tử tế cho sinh nhật của nó... Nhưng điều đó không ngăn được cháu đá bác khi cháu muốn!

Chú Edgar hét lên thật thích thú:

- Ồ, chúng ta không bao giờ kiếm cho mày một ông chồng, con quỷ nhỏ. Đừng có ngốc như chị Phanny của mày!

- Chị Phanny không có ngốc!

- Thôi được rồi, được rồi, chúng ta đừng làm đen đúa người gương mẫu của cháu nữa. – Giọng nói của ông ra vẻ bức mình. – Nhưng cháu nên nhớ chị Phanny của cháu không “cần thiết” và cháu không được giữ chị ấy hoài cho riêng mình cả đời.

- “Cần thiết” là sao, bác Edgar? – Nolly hỏi, vừa đi theo ông ra khỏi phòng.

- Trời ơi, cháu ơi, đừng theo quấy rầy bác nữa! Nghĩa là bác có thể không cần hai cháu nếu bác không phải nuôi dưỡng các cháu.

- Nhưng bác cũng phải nuôi dưỡng chị Phanny nữa chứ?

- Bác có bổ phận nuôi dưỡng chị Phanny tới khi chị ấy hai mươi mốt tuổi. Ngày đó, chị đã trưởng thành và tự do muốn làm gì thì làm. Nếu chị muốn đi, bác cũng không có quyền cản... Và bây giờ, cô có để cho tôi yên không?

- Ai sẽ đi? – Tiếng George la lên ở cầu thang.

- Chị Phanny! – Nolly nói lớn vừa chạy về phía anh ta.

- Không bao giờ! – George trả lời lớn.

Anh ta có vẻ cao lớn lạ thường, và Nolly co người lại, tuy rằng anh ta nói với cha anh chứ không phải nói với nó. Đôi mắt anh ta sáng lên giận dữ.

- Trời ơi... - chú Edgar thì thầm, - không biết tính sao. Ba đã ráng trả lời những câu hỏi của con bé này, và như tất cả những người đàn bà, nó kết luận quá vội vàng. Không ai đi cả. Ba chỉ nói cho nó biết sự việc theo pháp luật và ba chắc rằng con cũng biết. Nếu không bà ngoại con đã cắt nghĩa cho con rồi... Ba là ba của con, ba nhắc cho con nhớ, chứ không phải là kẻ thù của con.

Không khí ngọt ngào đã tan đi vì thím Louisa, Amélia và Phanny vừa xuống tới, trong những chiếc áo mùa hè nhẹ nhàng. Những băng lụa và dây nón của họ bay sau lưng họ khi họ đi ra vườn đến chỗ bày tiệc mừng sinh nhật của Marcus.

Cơn giông đã tan và mặt trời đã nóng sáng trở lại...

- George, - thím Louisa bảo, - bà ngoại đang chờ con giúp bà xuống cầu thang. Con nhắc bà đem theo khăn choàng. Trời có vẻ không tốt thật vì oi bức... Thôi, các con còn chờ gì nữa? Tại sao ta không xuống hồ? Khách sẽ đến đó. Phanny, con coi chừng Nolly và Marcus chơi với thằng Charles và con Amanda Gray. Chúng cũng khá lớn rồi để chơi đằng hoàng. Thím không muốn nghe khóc hoặc la hét...

*

* *

- Tôi không thể giữ món quà đó! – Phanny nói nhỏ với Adam, sau đó.

- Tại sao? – ông ta khô khan hỏi.

- Nó quá quý giá. Và...

Nàng biết rằng cơ hội để nói chuyện với ông ta rất ngắn. Amélia đã đến gần bên bờ hồ và vui vẻ hỏi:

- Phanny đã đưa cho ông danh sách những đồ vật phải tìm trong trò chơi đi kiếm kho báu chưa? Có những thứ rất khó kiếm: Mười hai thứ hoa dại, một cái khăn tay đàn bà, một trái táo rụng, một cây nấm, một lông chim... Và gì nữa, chị Phanny?

- Trò chơi đó thật ra dành cho mấy đứa nhỏ, ông Marsh, - Phanny vừa nói vừa cười.

- Nhưng ai cũng phải tham gia, - Amélia quả quyết. – Và tôi đang cần người giúp vì tôi chỉ biết có hai loại hoa dại. Tôi sợ bị gai đâm và áo bị máng vào bụi rậm...

- Tôi sẽ sung sướng được giúp cô, cô Amélia. – Adam vừa cười vừa đề nghị... - Và chúng ta sẽ đem tất cả những thứ đó về cho ai?

- Cho Phanny, lẽ tất nhiên! – Amélia nhìn qua nhìn lại hai người, cô ta có lẽ đã nhìn thấy có gì khác lạ vì cô ta bực mình nói tiếp. – Đó chỉ là một trò chơi, chứ không là chuyện ông tặng cho chị ấy.

Không, Phanny nghĩ, không phải là món quà tặng... nhưng sợi dây chuyền có viên ngọc mà chú Edgar đã cho. Tuy nhiên, nàng nhất định rằng con lạc đà nhỏ đúng là một quà tặng thực sự không có điều gì ám muội. Dưới màn nước tối, gương mặt nàng chiếu xuống thật hồng. nàng cảm thấy sung sướng, biết rằng hạnh phúc là cái gì mong manh, nhưng khi nàng đã được tận hưởng, nàng tưởng chừng như nó không bao giờ mất...

Khi trò chơi bắt đầu, nàng không buồn khi thấy Adam đi với Amélia. Nàng bắt đầu biết sức mạnh của mình. Bà Arabella có lý: "Ta phải biết giấu sức mạnh của mình sau bộ mặt điềm tĩnh và vô tri giác".

George không chịu tham gia vào trò chơi ấy, trừ khi Phanny đi cùng anh ta. Bà Arabella chắc chắn sẽ bằng lòng nhận các lễ vật và cho biết tên người thắng cuộc thay nàng. Anh nói. Nhưng Phanny, biết rằng George sẽ lợi dụng cơ hội để choàng tay qua người nàng, Phanny từ chối và nói đùa:

- Không George. Nếu anh muốn làm tôi vui, anh nên giúp Charles và Amanda, chúng không biết đi về hướng nào.

George nhìn hai đứa bé nhút nhát với vẻ ghê tởm. Phanny quên ngay George để nhìn thím Louisa và bà Martha Marsh, họ có vẻ rất hòa thuận với nhau. Và thật kỳ lạ vì điều đó làm cho bà Arabella thích thú, bà ngồi trên chiếc ghế đẩy của mình với giỏ đồ thêu may trên đùi, và cười một mình.

Trời không một chút gió. Mây đen tụ lại rồi tản ra, để lại ánh sáng nóng của mặt trời, rồi mây đen lại báo hiệu một trận mưa lớn sắp tới. Chim chóc kêu chíp chíp, mặt hồ như một tấm gương có ren do những con chuồn chuồn tạo thành...

- Con đã làm một chuyện bậy rồi, Phanny, cho mọi người ra với thiên nhiên với trận mưa sắp tới. – Bà Arabella nói với Phanny. – Amélia thì như bà biết, sẽ lợi dụng cơ hội để núp dưới một bóng cây với Adam... Còn những đứa bé? Nếu mưa xuống chúng sẽ sợ hãi.

- Charles và Amanda đi với George, - Phanny điềm tĩnh trả lời. – Còn Nolly và Marcus, chúng không sợ sấm sét. Lần cuối cùng, con để ý thấy rằng Nolly nó có vẻ thích thú nữa. Nhưng con hy vọng chúng sẽ tìm cách trú mưa ở một chỗ nào đó...

Nàng vừa nói xong thì những giọt mưa đầu tiên đã bắt đầu rót xuống. Mây phủ đầy trời và tiếng sấm đầu tiên vang dội.

Thím Louisa đứng bật dậy và la lên bức tức:

- Ồ, đúng là trời đặc biệt Anh! Đã từng sống lâu ở Luân Đôn, chắc bác cũng biết những cái “mất vui” của một buổi picnic, chắc cũng vì lý do đó mà ông chú của chồng tôi cất cái lều kiểu Trung Quốc này.

- Và là ai vậy? – Bà Marsh lễ phép hỏi.

- Ồ, tôi cũng không biết rõ lắm. Chồng tôi thừa hưởng nhà đất này của một ông chú họ... Ông ấy biết rõ hơn tôi.

- Phanny chắc biết? – Bà Marsh hỏi, gương mặt hiền dịu quay qua Phanny.

Phanny, vì không ai gợi ý cho nàng nghĩ rằng nhà đất Darkwater là di sản của ông bà nàng để lại, nên rất ngạc nhiên khi nghe người ta hỏi nàng.

- Con nghĩ đó là cha ông Davenport, chủ nhân trước: Johm Davenport. Ông ấy phải là ông chú Edgar. Có phải vậy không, thím Louisa?

- Gia đình tôi, - thím Louisa nói, giọng hách dịch, - chỉ thích những kiến trúc Ai Cập hoặc Ý. Chúng tôi có rất nhiều tượng... Ồ, bác ơi, trời lại sấm sét nữa rồi... Nhưng hai đứa bé nào vậy kia?

Nàng nhận biết ngay cái áo trắng của Nolly, và sau đó cách vài mét là Marcus. Áo nó bay sau lưng, Nolly có vẻ như bay ra khỏi rừng, trong khi Marcus chạy theo nó rất dũng cảm.

Nhưng tiếng khóc của Marcus lại đập ngay vào tai họ. Nolly không chịu chờ nó. Bình thường nó đâu có xấu tính như thế... Nó chạy cách xa thằng nhỏ và thằng bé gào to.

- Chắc chúng đã gom được chiến lợi phẩm. – Bà Marsh nói, - vì chúng vội vã.

Phanny chạy về phía chúng và la:

- Nolly! Em chờ Marcus với! Không cần phải chạy nhanh như vậy. Chưa có ai về cả...

Sau đó, nàng mới hiểu rằng dù cho Nolly có nghe, nó cũng không phản ứng. Khi nàng đến gần con bé, nàng thấy nó gần như ngây dại vì sợ.

Nó nhào vào người Phanny, người run bần bật và thở hổn hển, mắt nó tái mét.

- Nolly! Nolly! Việc gì thế em?

Nó bị mất nón. Tóc nó bù xù và ướt đầm mồ hôi. Vài cành hoa dại nhàu nát trong bàn tay nhỏ co lại của nó.

- Nolly, em cung, em sợ gì vậy?

Bà Marsh chạy đến đón Marcus và bế nó lên. Người nó đầy mồ hôi và khóc thật lớn:

- N..Nolly, kh...kh...ông chịu chờ cháu. – Marcus nức nở, giọng trách móc. Chị ấy bỏ cháu và chạy mất.

- Sấm sét đã làm chúng sợ, - thím Louisa nói, lúc nào cũng thiết thực. – Đáng lẽ chúng không nên vào rừng. Trong đó chắc tối lắm. Con hãy dỗ chúng, Phanny, trước khi mấy đứa bé kia về tới.

Phanny không thể gỡ tay Nolly ra được. con bé chưa hết run rẩy.

- Em cung, em không còn phải sợ nữa. Hãy nói cho chị biết chuyện gì đã xảy ra. – Nhưng con bé vẫn úp vào ngực nàng, im thin thít.

- Marcus, có chuyện gì xảy ra trong rừng! Em có thể kể cho chúng ta nghe không?

Giữa những tiếng nấc, mắt còn đầm lệ, thằng bé trả lời:

- Chị Nolly, chị ấy bỏ chạy. Em vấp một cành cây, và chị ấy nói “nhanh đi!” Và chị ấy không

chịu chờ em.

Tất cả đều đã trở về. Chú Edgar muốn biết chuyện gì đã xảy ra, chú nghe Phanny kể lại thật chăm chú. Nàng để ý thấy ông toát mồ hôi, có lẽ vì trời quá nóng và ông quá mệt nên không chịu nổi. Adam cũng chăm chú nghe. Amélia nói rằng sấm sét làm cô muốn điên vì sợ.

- Phải không, ông Marsh? Ông có thấy tôi quá sợ không?

George cũng vừa về tới, theo sau thật xa là hai đứa bé gia đình Gray, như có vẻ anh ta tìm cách làm cho chúng bị lạc. Ai cũng nói không vào rừng nên không thấy Nolly và Marcus.

- Chúng không nên đi một mình vào những bụi rậm đó. – Chú Edgar nói. – Không những chúng có thể bị gai đâm mà còn đi lạc nữa. Cánh rừng đó hoang dại lắm. Chú phải cho chặt bớt cây cối đi một ngày nào đó. Có thể chúng đã gặp một con heo rừng...

Mọi người đều lo chạy về nhà trước khi cơn mưa đổ xuống. sấm sét lại nổi lên và một làn chớp làm cho Marcus nhào về phía Phanny.

Nàng cho Nolly đi nằm, vì nó không chịu nói và ăn gì cả. Mắt nó tái nhợt đáng sợ. Nàng phải ở lại với nó. Nàng không biết buổi tiệc sinh nhật đã kết thúc thế nào, tuy Dora đã kể lại Marcus rất đàng hoàng và thổi tắt tất cả những cây nến trên chiếc bánh sinh nhật của nó.

- Có chuyện gì đã xảy ra vậy, em cưng? Từ nhiên trời thật tối? Em thấy có một con heo rừng à?

- Không! – Nolly nói. – Em thấy một con chim màu đen.

Lại một con chim... Chim, thật ra là mối sợ hãi của đứa bé! Ban đầu là con rớt trong ống khói... Chuồng chim trống rỗng trong phòng bà Arabella... Cái nón bằng lông trắng của Amélia... Phanny nhẹ nhàng hỏi lại để biết rõ hơn:

- Nolly, em cưng... Có phải con chim màu trắng mà em đã thấy? Có lẽ đó chỉ là con chim bồ câu hay một con én...

- Không, đó là một con chim màu đen! – Nolly lại nói, giọng the thé. – Nó màu đen, đen, đen.

- Nhưng sao em lại sợ một con chim sáo nhỏ như vậy? Em thường thấy nó ngoài vườn mà...

Nolly nắm hai tay lại, đâm vào người Phanny.

- Chị ngốc quá, chị Phanny! Bác Edgar có lý khi nói chị ngu! Không phải một con sáo nhỏ. Đó là một con chim to như vầy nè...

Vừa nói nó vừa dang hai tay ra.

- Con chim đó nó ở đâu? Trên cây à?

- Không, nó ở dưới đất. Marcus không trông thấy nó. Em bảo nó chạy đi. Chúng em đã chạy, vào em bị rách áo.

Nó nhào vào người Phanny run rẩy vừa kêu lên giọng the thé:

- Chị thật ngốc! Sao chị cứ tiếp tục nói là nó màu trắng, trong khi nó là màu đen!

*

* *

Phanny không sợ gì cả, chỉ hơi lo ngại. nàng chắc chắn rằng nếu tìm cho kỹ, nàng sẽ khám phá ra cái gì đã khiến cho Nolly quá sợ hãi như vậy. Một con ó chết, có lẽ? Hay không là chim gì cả... Điều mà Nolly nó nhắc hoài là nàng ngu như chú Edgar đã nói làm nàng nhớ lại. Sự sợ sệt của Nolly đã làm cho tư tưởng đó trở nên quan trọng kỳ lạ. Và bây giờ, trong bóng tối của rừng rậm, câu nói đó đến ám ảnh nàng... Nhưng nàng ráng chú tâm đến việc nàng đến đây. Kéo áo lên, nàng mạnh dạn đi vào con đường nhỏ mà Nolly và Marcus đã theo lúc chiều.

Kỳ lạ hơn là nàng tưởng như nghe thấy, khi đứng lại, có tiếng kêu rắc rắc trong bụi cây ngừng lại... như ai đó cũng đứng lại theo nàng.

Có lẽ nàng tưởng tượng. Nàng đứng yên một lúc, lắng tai nghe ngóng. Người ta chỉ còn nghe

tiếng thông reo. Trời sắp tối chỉ trông thấy gần thôi. Không, nàng không thấy gì nhúc nhích sau thân cây to lớn đó...

Nàng tự hỏi mình sẽ tìm thấy gì. Hai đứa bé không thể đi xa hơn chỗ này, nơi đây đầy cây lá, bụi rậm um tùm. Một mùi hôi từ đất ướt và lá cây thối xông lên. Nhưng cây cỏ có vẻ bị dẫm nát, như có một con heo rừng đã đi qua đây...

Một tiếng kêu "rắc" sau lưng nàng. Phanny đứng lại, chết trân! Không phải chân nàng đã bước trên cành cây đó... Nàng quay đầu lại, tai nghe ngóng. Tim nàng đập mạnh hỗn loạn. Nàng có cảm tưởng như trời tối sầm lại. Ai đã theo nàng?

- Ai đó? – Nàng hỏi nhỏ. – Phải anh không George?

Im lặng trả lời nàng.

- George, tôi không phải là kẻ thù mà anh rình tôi như vậy?

Nếu nàng tự nhiên khám phá ra điều gì mà nàng không nên biết? Như Nolly... Như bà Ching Mei, có lẽ? ... Phanny thật ngốc... con chim màu trắng là con chim màu đen... Không có tù nhân vượt ngục chiều nay...

Có phải một hơi thở mà nàng nghe thấy không? Hay chỉ là tiếng rì rào của cây lá? Trời bây giờ thật tối nên nàng không thấy gì cả. Những thân cây như những con người chặn đường nàng đi. Nàng phải về, nhưng có ai, cái gì đã chặn đường nàng...

Đối với đầu óc mù mờ của George, những gì động dậy trong bóng tối đều là kẻ thù. Nàng không dám trở lui... Nàng quẹo qua bên trái, về phía cái hồ, và khi đi đại lên những bụi cây, những thân cây nằm ngổn ngang và lá rụng.

Nàng không dừng lại để nghe thử có ai theo nàng không nữa. Nàng chỉ tìm cách thoát ra khỏi rừng rậm, như một nhà tù. Áo nàng sẽ rách, nàng sẽ phải xin chú Edgar một cái áo mới. Và nàng phải cắt nghĩa đã làm rách áo vì tìm cách thoát khỏi tay con trai chú. Và bà Arabella sẽ nói với chú rằng Phanny không nên tránh George, để anh ta được thỏa mãn...

Trời chưa tối hẳn. Khi Phanny ra khỏi rừng rậm cách hồ vài thước, nàng thấy mặt nước còn in những ánh nắng cuối cùng của mặt trời lặn. Cảnh vừa đẹp vừa làm nàng yên tâm. Cách đó không xa, một dáng người đứng im, nhìn nàng.

Phanny như bị đóng đinh tại chỗ. Nàng nghe chân nàng lún xuống đất mềm chỗ những cây sậy. Nàng không thể quay trở lại và chạy về nhà. Nàng không còn sức nữa!

- Phanny! Sao cô xuất hiện từ những bụi rậm như một bà phù thủy vậy? – Adam đứng đó, thật cao lớn. – Tóc cô bị xổ ra rồi.

- Ông làm gì ở đây? – Nàng hỏi.

- Tôi đang suy nghĩ trong một buổi chiều yên lặng. Nhưng cô tôi bắt đầu nóng ruột. Chúng tôi phải về.

- Ông không ở trong rừng à? – Nàng nhìn chăm vào mặt và quần áo ông ta. Nàng thấy ông ta có vẻ điềm tĩnh, áo quần phẳng phiu và không có một chiếc lá rụng nào bám vào... Như áo nàng. – Tôi nghĩ rằng có ai trong rừng! – Nàng nói tiếp giọng sợ sệt.

Adam nhìn qua đầu nàng, hàng cây tối sậm.

- Có thể lắm. Tôi tưởng mọi người đều đi xem, với hy vọng khám phá ra điều gì đã làm Nolly sợ như vậy. Hay là con heo rừng như chú cô đã nói.

- Chú Edgar nói rằng có con heo rừng à?

- Ông ấy, George và ông làm vườn cũng đã tìm thấy dấu vết của nó còn để lại, tôi nghĩ. Có lẽ đó là con ma đã làm Nolly sợ! – Cái nhìn soi mói của ông ta đặt trên mặt cô gái. Còn cô, cô khám phá ra cái gì?

- Không có gì cả, trời quá tối.

- Nolly đã nói gì với cô.

- Ồ, chuyện một con chim màu đen thật to lớn, Nolly rất sợ những con chim. Tôi e rằng đó là

lỗi của bà Arabella. Có lẽ đó là con sáo hay một con chim cú. Nhưng tôi muốn chắc chắn...

- Và bây giờ cô đã yên tâm?

- Tôi... Tôi có cảm tưởng như có ai theo tôi.

Adam nắm cánh tay nàng.

- Không phải tôi đâu... Và tôi rất tiếc. Cô hãy vuốt tóc lại, Phanny, nếu không, chúng ta sẽ bị lên án trong khi chúng ta vô tội...

Nàng vẫn còn quá rối trí và khổ sở để để ý đến sự tiếc rẻ trong giọng nói của ông ta.

19

- Thế nào, thưa cô, cô thấy thế nào?
- Đó là một cô bé dễ thương, nhưng là một con ngốc. Lẽ dĩ nhiên!
- Phanny! Một con ngốc!
- Nhưng làm sao cô biết được con muốn nói ai, Adam? Con chỉ quan tâm đến cô kia.
- Ngồi trước mặt nhau trong chiếc xe lắc lư, hai cô cháu nhìn nhau đồng lõa. Trước vẻ mặt tinh nghịch của người cô, Adam hiểu rằng không có gì qua khỏi mắt bà. Chàng cười nhẹ.
- Đôi khi, con thấy cô Amélia không đến nỗi ngốc vậy.
- Có ngốc mới đi yêu con...
- Adam ngừng cười, vẻ mặt chàng nghiêm lại.
- Phải. Và đó là điều con muốn, nhưng con hy vọng rằng sẽ không làm cô ta đau khổ quá. Cô muốn con tiếp tục không? Có chuyện gì đã xảy ra, chắc chắn như vậy. Nolly không thể tự đứng lại quá sợ như vậy.
- Con nghĩ có chuyện gì đã xảy ra? – Bà Marsh nghiêng mình hỏi.
- Chắc chắn không phải là con heo rừng như mọi người đã nói. Con công nhận họ đã tìm thấy dấu vết một con thú. Con cũng đã thấy... Không, thưa cô, con không có ý nghĩ gì về điều mà Nolly đã khám phá ra... e là, sẽ quá kỳ dị... Không, thật ra, thưa cô, con không biết. Con nghĩ là... con đã vô rừng rậm, nhưng không có gì cả... Hay là con chim nó đã bay mất...
- Nếu con muốn biết ý kiến của cô, Adam, đã đến lúc con nên ngừng lại, đừng theo cái bí mật đó nữa.
- Không, con không đồng ý với cô. Như con đã nói cho cô biết, không phải chỉ riêng hai đứa bé mà cả Phanny nữa.
- Ồ, không có gì chứng tỏ sự nghi ngờ của con. Hơn nữa, Phanny là một cô gái thừa sức bảo vệ lấy thân mình. Còn hai đứa bé...
- Bà Marsh thở dài vì đã nhớ chúng...
- Đáng lẽ cô không nên để ông Barlow ra đi, trước khi hỏi ông ta một vài chuyện.
- Làm sao cô biết được anh ta sẽ hành động như vậy? Như một đứa bé hờn dỗi, không có vẻ gì là người đàn ông cả. Trời ơi!
- Bà Marsh vỗ nhẹ cây quạt vào đầu gối người cháu.
- Con sẽ làm gì trong trường hợp ông ta?
- Adam nhìn đồng hoang qua khung cửa kính lúc hoàng hôn xuống:
- Cô có thấy rằng nàng quá đẹp không. – Adam nói, giọng tắc nghẹn trong cổ.
- Cô có để ý điều đó, và cả những tính tốt khác của cô ấy. Cô rất thông cảm, nhưng cô nóng ruột lắm, Adam; cô công nhận mình rất nóng tính. Con hãy khám phá những gì con muốn biết, và hãy xong cho rồi...
- Chỉ còn hai tháng nữa. Con thấy cũng không còn lâu lắm. – Adam thì thầm.
- Mùa đông đến rồi, cây cối đều trụi lá và căn nhà này đầy luồng gió. Mưa, gió, tuyết... Tại sao ta lại phải ở lại đây đến mùa đông?

- Vì chỉ vào lúc đó, Phanny sẽ trưởng thành...

Chỉ sau đó, thật lâu, Phanny mới bắt đầu thấy kì lạ vì Adam luôn luôn có mặt trong những lúc mà người ta không chờ ông ta. Trên sân ga ngày đầu tiên, trong nhà thờ trong làng, gần hồ nước lúc hoàng hôn, buổi chiều mà nàng đã quá sợ. Những lần gặp gỡ đó không là sự tình cờ...

Lúc đầu nàng tưởng ông ta chỉ trông chừng hai đứa bé vì đã giúp chúng lúc chúng mới đến nước Anh, ông ta nghĩ, có lẽ ông ta có trách nhiệm đối với chúng. Nhưng rồi, hình như ông ta lại tìm che cách che chở nàng. Nếu ông ta muốn tránh cho nàng một sự nguy hiểm gì đó? Hay là ông ta cũng chưa biết? Và cũng bị ám ảnh bởi một chuyện gì sẽ xảy ra?

Bà Arabella luôn luôn kể những chuyện của bà, và có vẻ rất vui khi hai đứa bé lên chơi với bà. Bà cho chúng lục lọi tất cả đồ đạc kho tàng quý giá của bà, và chơi với con Ludwig nữa. Nhưng bà luôn luôn nói sau những buổi đó:

- Bà rất vui, Phanny, rằng con đã đuổi tên cáo già đỏ đó về xứ anh ta. Chúng ta sẽ giữ chị ấy lại đây, phải không các cháu?

Sau đó, bà và hai đứa bé to nhỏ với nhau có vẻ bí mật mà Phanny không được biết. Có lẽ đó là chuyện về quà sinh nhật cho nàng, khiến Nolly vui vẻ lạ thường.

Amélia chỉ nói đến đám cưới vào mùa xuân, tuy rằng chưa có ai đi hỏi cô ta. Người ta đọc trong đầu óc cô ta rất dễ...

Chú Edgar cũng ra vẻ vui vẻ và dễ dãi như trước ngày Hamish Barlow đến, chú hay cười với những câu vui đùa của ông và giao thiệp rất nhiều. Darkwater lúc nào cũng có khách hoặc xe ngựa đã sẵn sàng để đưa họ đi dự một buổi cơm khách hoặc buổi họp nào. Mỗi buổi sáng, chú Edgar thường than thở rằng ông mệt là người, rằng ông đã quá già để tham gia những buổi tiệc đó, nhưng ông buộc phải làm vì quyền lợi của hai cô gái đó.

Có một sự biệt đãi rõ ràng. Như lúc trước Phanny có thể từ chối những thiệp mời thì bây giờ, chú Edgar lại muốn nàng đi với họ khắp nơi.

- Chị cũng biết tại sao ba làm như vậy, - Amélia giải thích. - Ba muốn tạo cho chị một cái may khác để kiếm chồng. Ba đã tha thứ cho chị, chị thấy không? Ba yêu quý thật tốt!

Nhưng Phanny nghĩ đó không phải là lý do chính đáng. Nàng cho rằng, chú Edgar muốn cho thiên hạ biết ông thật rộng rãi và xứng đáng; và ông thành thật thương những đứa bé mồ côi đã được giao cho ông nuôi. Ông sẽ quá buồn nếu cô Phanny yêu quý của ông đi sống ở nước Trung Quốc xa xôi đó...

Đó là giả thiết duy nhất mà nàng kết luận về hành động hiện giờ của chú Edgar so với giọng nói của ông trước khi ông đã cho nàng biết rằng nếu nàng không lấy Hamish Barlow, ông sẽ không bao giờ tha thứ cho nàng...

*

* *

Một lá thư với con tem từ Luân Đôn đến tay nàng vào một buổi sáng cuối tháng mười, khi nàng vừa đi dạo với hai đứa bé về. Bình thường, người ta đem tất cả thư từ cho chú Edgar để ông phát lại cho ai có thư. Nhưng, hôm đó, vì Amélia có mặt khi ông phát thư đến, cô ta thấy tên của

Phanny trên bì thư.

- Phanny! – Cô ta la lên. - Chị có bồ sao không cho tôi biết! Chị có nghĩ đó là thư của ông Barlow không? Chị mở ra đọc cho tôi biết với!

Cô ta để ý cũng đúng. Vì Phanny không bao giờ có thư. Con dấu ở Luân Đôn làm nàng thắc mắc nhiều.

Tay Phanny run run khi nàng xé thư ra xem. Nét chữ nhỏ và mỏng manh không giống chữ một người đàn ông. Nàng không biết ai viết, nhưng lại có cảm giác sợ sệt như trước...

Sau khi mở tờ giấy dày cộm ra, nàng đọc:

Cô Davenport thân mến,

Tên tôi chắc cô không biết vì tôi không còn làm việc từ bao nhiêu năm rồi và hiện giờ tôi là một ông già. Nhưng, với địa vị một người bạn và chủ quản lý của cha cô khi xưa, tôi rất hân hạnh được chúc mừng cô ngày cô trưởng thành. Thật ra, tôi chưa hân hạnh được biết cô từ ngày cô chỉ là một đứa bé còn bồng trên tay, cô có thể làm vui lòng một ông già để đến thăm tôi ở Haniver Square, trong một dịp đi Luân Đôn chơi không? Tôi chắc chắn rằng, với sự thương yêu chăm sóc của chú cô, cô đã lớn khôn và tôi sẽ vui mừng được nhận thấy điều đó tận mắt. Cô sẽ rất tốt nghĩ đến chuyện đó.

Thân mến,

Timothy Craike

Như có một bàn tay ở quá khứ đã đưa về phía nàng... Một người đã biết cha nàng, mẹ nàng, có lẽ... Phanny phải đọc lại bức thư lần thứ nhì để hiểu hết ý nghĩa của nó và, không giữ được phép tắc, nàng xông vào phòng đọc sách:

-Chú Edgar!Ồ, con thật mừng đã được gặp chú ở đây! Xin chú tha lỗi cho con. Đáng lẽ con phải gõ cửa, nhưng vì quá nóng lòng... Chú xem này! Con vừa nhận được một lá thư. Chú hãy đọc đi!

Nàng để bức thư xuống trước mặt chú Edgar và, trong khi nàng chờ ông đọc, nàng mới tự hỏi sao không bao giờ chú nói đến tên ông Craike với nàng.

Nhưng câu hỏi đã được trả lời ngay:

- Ôi chao! – Chú Edgar kêu lên. – Chú tưởng ông già này đã chết từ lâu rồi.

- Như vậy, chú có biết ông ta, thừa chú?

- Chắc chắn rồi. Chính ông ta đã lo việc thừa kế của cha con. Nhưng đã lâu rồi chú không gặp ông ta và vì ông ta quá lớn tuổi, chú tưởng ông không còn sống. Để coi... bây giờ ông ta cũng 90 tuổi rồi.

- Vậy thì ông ấy thật tốt đã nghĩ đến con.Ồ, con muốn biết ông ấy lắm!

- Đối với một cô gái đã khinh miệt những người đàn ông ở lứa tuổi mình, chú thấy sự quan tâm đối với một ông già gần trăm tuổi của cháu thật là lạ.

- Chú ơi, chú nên nghiêm trang một chút, con van chú! Không phải con quan niệm đến con người ông Craike mà con nghĩ ông ta biết về cha con và mẹ con. Con muốn hỏi ông ấy về hai người.

Chú Edgar để hai tay lên bụng, dựa người ra thành ghế, ánh mắt ông khó đọc được.

- Như vậy, con muốn đi Luân Đôn một lần nữa?

- Dạ, con xin chú! Con biết điều con xin là quá đáng, nhưng từ lâu con không còn nhớ gì về cha mẹ con, và bây giờ đã có cơ hội để biết...

- Nếu trong cơ hội đó những điều con biết sẽ làm cho con buồn?

- Chú muốn nói gì? Không thể có những chuyện đó về cha mẹ con... Có điều gì mà con không

nên biết?

Chú Edgar cười nhẹ:

- Con nên bình tĩnh! Hoặc chú có thể làm to, hoặc ông Craike sẽ nói con giống mẹ con như đúc, một người mẹ độc tài, cứng đầu, hiểu động, thật đặc biệt, - chú vỗ nhẹ lên tay nằng. - Con yên tâm. Con sẽ đến gặp ông già đó ở Luân Đôn. Chú sẽ cùng đi với con.

- Chú muốn nói... chú sẽ đi với con?

- Dĩ nhiên. Chú không thể để con đi một mình như vậy.

Ông chịu để Phanny hôn ông, cảm ơn ông với vẻ thích thú.

- Có lẽ con sẽ tìm cách nói tốt cho chú con khi ta đến Luân Đôn?

- Chắc chắn rồi, thưa chú. Chừng nào chúng ta đi, thưa chú? Ngày mai?

- Một ngày vào tuần sau... có lẽ.

- Nhưng, thưa chú...

Chú Edgar chợt có một cử chỉ bức mình, như lòng hảo tâm của ông chỉ là cái bề ngoài. Phanny có cảm tưởng khó chịu như ông đang tiếc rẻ lời hứa của ông.

- Bộ chú phải bỏ tất cả những công việc của chú, dù có quan trọng hay không, cho một ông già đã chờ hai mươi một năm để gặp con à? Con phải hiểu chứ?

- Dạ, dĩ nhiên, chú phải chọn ngày. Con quên nghĩ đến điều đó.

- Con đừng nên nghĩ, - chú lấy gói thuốc trong túi ra, - những người đàn bà đẹp không nên nghĩ nhiều, - khi mở gói thuốc ra, ông làm đổ thuốc ra bàn. Thật kỳ lạ, vì chú Edgar không bao giờ vụng về như vậy. Nhưng ông lại cười nhẹ. - Và một người đàn ông không nên bối rối vì một người đàn bà đẹp!

- Con làm chú bối rối à, chú Edgar? - Phanny ngạc nhiên, hỏi.

- Phải. Mùa đi săn sẽ mở trong mười ngày nữa, chú sẽ không có mặt lúc đầu. Quý bắt ông già Craike đó, đáng lẽ ông ta phải ở trong hòm từ mười năm nay rồi!

*

* *

Amélia đã khám phá ra con lạc đà Bactres. Cô ta cầm trong tay khi Phanny bước vào phòng. Cô ta giật mình trong khi Phanny la lên:

- Amélia! Tại sao cô dám lục đồ đạc của tôi?

- Tôi chỉ vào tìm một sợi chỉ trong hộp đồ may của chị... Tại sao Adam lại cho chị cái tượng nhỏ đó? Chị đã xin ông ấy à?

- Cô nên hỏi ông ta! - Phanny tức giận, giật con lạc đà trên tay Amélia. - Không, tôi không xin. Ông ta chỉ thấy rằng tôi thích nó.

- Như vậy rồi, như chị là bà hoàng, ông ta cho chị! - Mặt Amélia đỏ lên, giọng nói thật chua. - Tại sao lúc này ai cũng chiều chị, đến chuyện đi Luân Đôn thứ nhì để gặp một ông già lắm tiền. Tôi không hiểu ba làm sao ấy, bây giờ chỉ có Phanny: Phanny phải làm cái này, phải cho Phanny cái kia, làm như... Tôi không biết... Tại sao chị không lấy ông Barlow và đi cho rảnh mắt!

- Amélia!

- Chị đừng nghĩ rằng ông Adam để ý đến chị, chỉ vì ông ta cho chị con lạc đà xấu xí đó. Nếu chị muốn biết sự thật, ông ta thương hại chị, thế thôi. Chính ông ta đã nói với tôi.

- Tại sao ông ta thương hại tôi? - Phanny hỏi nhỏ.

- Tại sao ông ta lại không thương hại chị? Người ta thường thương hại những bà con nghèo.

- Cô nói như vậy chỉ vì cô tức.

- Không, đó là sự thật. Mẹ nói, đáng lẽ là tôi mới có quyền đi Luân Đôn một lần nữa. Thật đúng lúc, vì tôi có thể đi coi hát và coi kịch. Nhưng tôi không giành với chị. Cuộc sống sẽ không cho chị được bao nhiêu.

- Cô nghĩ như vậy à? – Phanny mơ màng hỏi.

Con lạc đà mà nàng đang cầm ở trong tay đối với nàng là cả một thế giới.

- Đừng có làm cái bộ đó! – Amélia bực mình dậm chân. - Chị có vẻ mệt mỏi lắm rồi. Adam không cưới chị đâu. Ông ta sẽ cưới tôi.

- Ông ta... đã nói với cô à?

- Tôi không mù! – Amélia la lên rồi bật khóc và chạy ra khỏi phòng.

George còn làm dữ hơn. Anh ta cứ nghĩ rằng Phanny đi Luân Đôn để gặp Hamish Barlow. Và thật vô ích khi nói cho anh ta biết rằng Hamish Barlow đã về Trung Quốc từ lâu rồi.

- Nếu như vậy, anh ta hỏi vặn lại, cô đi gặp ai? Chỉ có gặp một người đàn ông cô mới phấn khởi như vậy.

- Phải, một người đàn ông, nhưng lại là một người đàn ông thật già. Ông ta cũng phải hơn chín chục tuổi rồi. Anh bằng lòng chưa?

- Rồi, nếu tôi có thể tin cô... Cô có trở về không?

- Chắc chắn rồi! – Phanny bực mình trả lời. – Tuy rằng cách cư xử của anh làm cho tôi muốn đi luôn.

- Nếu cô đi luôn, tôi sẽ theo cô. Tôi sẽ theo cô... và tôi sẽ giết hai người!

Thím Louise cũng nghĩ rằng một chuyến đi Luân Đôn thứ nhì là quá tốn kém.

- Tại sao Phanny nó không viết thư cho ông Craike? – Bà hỏi ông chồng.

- Vì nó muốn gặp ông ta để nói chuyện... Thật dễ hiểu.

- Như vậy sao không kêu ông ta đến đây?

- Vì ông ta già quá không đi được. Tôi nghĩ ông ta không sống được bao lâu nữa. Ta không thể từ chối sự đòi hỏi của một người sắp chết, bà ạ.

Thím Louisa bực bội lắc đầu.

- Ồ, ông với những ý nghĩ về bốn phận của ông! Sao ông không nghĩ đến những sự phiền phức mà người khác phải chịu? Phanny nó quá nuông chiều hai đứa bé nên những người làm khác không nói được chúng. Nó đi thì bao nhiêu sự phiền phức sẽ trút lên đầu tôi. Thật ra, anh Edgar, hình như cả cuộc đời làm vợ của tôi đều phải đường đầu với những bốn phận do anh bày ra. Có người đàn bà nào chịu nuôi ba đứa bé, làm như nhà mình là viện mồ côi!

Chú Edgar cúi xuống hôn lên chiếc cổ tròn trịa của bà vợ:

- Bà là một bà thánh. Những thánh thần có khi cũng được khen thưởng.

Ông ta cười khì như mọi lần, và khuôn mặt bà vợ tự nhiên sáng lên một cách vui vẻ...

- Bà đừng nói gì nữa... Nhưng bà không phải có một ông chồng xấu nhất đời đâu... - Tay ông vuốt ve gáy bà Louisa – Không, không, chắc chắn như vậy.

*

* *

Một lần nữa, Phanny lại sắp quần áo, vật dụng cần thiết cho chuyến đi sắp đến vào chiếc sắc hành trang của nàng. Nhưng lần này, nàng không cần đem theo những đồ dùng quý nhất vì nàng chắc chắn sẽ trở về. Nàng muốn cho Adam biết về chuyến đi này. Ông ta sẽ chia vui với nàng, nhưng mấy hôm nay ông ta không đến và nàng không có lý do chính đáng để viết thư cho ông ta vì nàng chỉ đi có ba ngày, hai ngày đi đường và một ngày để gặp ông Craike... Tuy nhiên, nàng sẽ vui sướng viết cho ông ta vài chữ. Chỉ cần viết lên giấy cũng đủ làm cho nàng thích thú.

Như vậy, ông ta sẽ cưới Amélia à? Để xem!

- Chị Phanny, tại sao chị cười như vậy? Có phải vì chị sắp bỏ chúng em không?

Đôi mắt Nolly tối lại vì oán hận.

Phanny bật cười và lay mạnh đôi vai con bé:

- Nolly, em cũng biết rằng chợ sẽ trở về để mừng sinh nhật của chị. Em cũng biết, phải không?

Có lẽ điều đó đã làm Nolly yên tâm vì đã làm gương mặt nhỏ nhắn của nó sáng lên khiến nó thật dễ thương...

- Chị phải về, chị Phanny! Vì em có sửa soạn cho chị một món quà. Chị thật ngốc nếu chị không về để nhận các quà của chị.

Thế nhưng, Phanny cũng không yên tâm vì phải bỏ hai đứa bé ở lại. Nhưng nàng rất mong muốn được gặp ông Craike và bà Hannah đã khuyên nàng không nên bận tâm đến hai đứa bé đó quá như vậy.

- Cô chỉ tội làm khổ mình, cô Phanny, tôi nói cho cô biết, - bà Hannah nhìn quanh xem có ai không rồi mới nói tiếp. - Cô cứ làm đầy tớ cho cô Amélia cả đời. Và bây giờ, cô phải làm vú em thay vì sống cuộc đời của mình. Vì những chuyện vô lý để không lấy chồng! Ông ở nước Tàu đó mê cô như điên đảo! Như vậy, tại sao không có một người đàn ông khác? Cô phải nghĩ đến chuyện có con riêng của cô chứ!

- Bà thật tử tế, bà Hannah. Tôi không biết sao tôi có thể lo lắng khi đã có bà lo cho hai đứa bé...

Phanny chỉ yên tâm khi không có chuyện gì xảy ra cho hai đứa bé trong ba ngày đó. Dora sẽ ngủ với chúng ở phòng trẻ, bà Hannah cũng ở gần đó.

Nhưng đến xế chiều hôm trước khi nàng đi, mọi việc đều phải định lại.

Nolly và Marcus đã vào phòng bà Arabella để sửa soạn quà sinh nhật cho nàng như thường lệ. Vài phút sau, trong nhà có tiếng thét inh ỏi...

Khi Phanny chạy vào phòng, nàng khó mà tìm ra lý do chính đáng. Bà Arabella vừa chống gậy vừa ra khỏi phòng, đèn không được thắp và trong phòng đồ đạc ngổn ngang trong bóng tối. Nolly đứng giữa phòng, la hét om sòm. Nó như bị thôi miên và Marcus cũng bị ảnh hưởng, nó bắt đầu khóc vừa lấp bắp nói rằng Nolly đã đụng phải con chim.

- Chim nào? - Phanny hỏi.

- Chim trong kia kìa! - Marcus vừa nói vừa chỉ vào chiếc chuồng chim trống.

- Đâu có chim trong đó! - Bà Arabella nói. - Chuồng trống từ mấy tháng nay. Bà đã nói với các con là con kết của bà đã chết... Phanny! Trời ơi! Nhìn nè. Có một con chim trong chuồng.

Người ta thấy dáng một con chim xoè cánh, bị gắn vào những thanh sắt của chuồng. Không để ý nên Nolly đụng nó và con chim đã mổ nó...

Sự sợ hãi của Nolly đã truyền sang Marcus và bây giờ, không có lý do chính đáng nhưng Phanny cũng bắt đầu sợ. Không có gì khác ngoài con chim màu trắng nằm im trong chuồng, giữa phòng tối, thế mà đã gây ra một không khí đầy thảm kịch.

- Mấy cô giúp việc lười biếng đó đâu hết rồi? - Bà Arabella la lên giận dữ. - Tại sao chưa thắp đèn lên?

Bà tò mò kiểm dây giạt chuông thì, trên chiếc ghế bành kê ở góc phòng, chợt vang lên tiếng cười của George.

- Hà! Hà! Hà! Mấy người bị gạt rồi! Đó chỉ là con chim chết!

Phanny đến trước mặt George:

- George! Tại sao anh trốn ở đây? Tại sao anh lại chơi cái trò quái gở vậy?

- Không phải tôi đâu. Tôi không để con chim ở đó. Nhưng thật tức cười khi thấy Nolly nó nhảy lên, làm như con chim đã mổ nó.

Lizzie chạy lên khi nghe bà Arabella gọi. Bà quay lại nhìn cô ta giận dữ:

- Tại sao chị không thắp đèn lên từ nửa tiếng đồng hồ rồi? Chị phải biết rằng cô Nolly sẽ lên đây thôi. Chị tính để nó thôi trong bóng tối à?

- Nhưng con đã thắp rồi, thưa bà, con chắc chắn như vậy! – Lizzie cãi lại và cho là đèn bị tắt.
– Bà nhìn xem đèn vẫn còn nóng...

Mặt Nolly úp vào ngực Phanny. Nàng hy vọng rằng tiếng đập mạnh của tim nàng không làm cho con bé sợ thêm. Nhưng nàng không thể không cảm thấy sợ theo một cách vô lý. Ai đã chơi cái trò quái dị đó với hai đứa bé, để con chim chết trong chuồng, thổi tắt đèn...? Tại sao?

- Như vậy là chị không châm dầu vào đèn à? – Bà Arabella hỏi. – Sao không làm việc đó một cách đàng hoàng hơn? Tôi đang ngủ, và rồi bỗng nhiên thức giấc vì những tiếng la thất thanh, và như vậy cũng chỉ vì chị làm biếng không coi chừng đèn có cháy đàng hoàng không, con bé này nó sẽ không sợ nhiều như vậy nếu nó thấy rõ con chim... Ta đến xem...

Lizzie vừa làm bầm dầu đã được thắp và châm dầu đàng hoàng, vừa thắp đèn lên lại... Dưới ánh sáng êm dịu, người ta thấy rõ con chim nằm êm ru. Nó không phải là chim thật, mà là một con chim giả. Phanny nhớ đã thấy nó ở đâu... À, nó ở trên một trong những cái nón của thím Louisa, bà hay đội nó đi nhà thờ.

Chỉ có người biết rằng Nolly hay sợ chim mới làm chuyện đó. Nhưng ai, ngoài George với cái tính hay đùa giỡn của anh ta, đã tìm cách làm cho con bé sợ?

Sự ồn ào đã làm thím Louisa và Amélia chạy đến.

Thím Louisa tức giận:

- Ai đã phá nón của tôi? Có phải mẹ...

Cái nhìn của bà Arabella thật lạnh lùng:

- Mẹ chưa đến nỗi quá già yếu như con tưởng Louisa! Mẹ không phải là người đã thổi tắt đèn và làm cho con nít sợ.

George lại cười nham nhở, như một anh học sinh vừa làm một trò thú vị:

- Con không biết ai đã làm cái trò này, nhưng phải công nhận là thật đáng cười... Nè, Phanny, cô hãy dỗ con bé này, nó không thể quá sợ như vậy!

Phanny hiểu rằng Nolly không thể tỉnh lại sau sự việc này. Bao nhiêu chuyện đã làm nó bị chấn động, thân thể nhỏ bé của nó nằm im trong tay Phanny và có vẻ bệnh thật sự.

- Con cho nó đi nằm. Con rất tiếc, thưa thím. Con nghĩ rằng lần này ta phải đi gọi bác sĩ.

Nhưng việc đó không dễ vì thím Louisa cho rằng sự yếu đuối đó chỉ là sự đòi hỏi được nuông chiều. Chú Edgar xuất hiện ngay lúc ấy để xem chuyện gì đã xảy ra, và có vẻ thật lo lắng:

- Phải gọi bác sĩ! – Ông la lên. – Tôi đi mời ngay đây.

Phanny bế thân thể nhỏ bé im lìm của Nolly lên phòng trẻ, trong khi Marcus nín áo nàng và khóc thút thít. Nàng còn nghe Edgar kêu lên khi nàng ra khỏi phòng:

- Trời ơi, mẹ, mẹ làm gì nữa vậy? Nếu mẹ muốn có một con kết khác, con sẽ tặng mẹ, sao mẹ lại chơi với những con chim chết?

- Nếu tôi muốn chơi cái gì, Edgar. – Bà nói không có vẻ gì là già yếu cả - thì là một trò chơi thông minh hơn, có lợi cho tôi hơn...

Khi trời tối, Nolly bị sốt nặng. Bác sĩ đến và chích cho nó một mũi thuốc an thần làm nó ngủ mê man. Sau khi nghe kể lại sự việc đã xảy ra, bác sĩ đã tuyên bố rằng, một cơn sợ hãi như thế có thể làm cho con bé bị khủng hoảng thần kinh đến mất trí. Phải cho nó được yên tĩnh, và săn sóc thật chu đáo. Nhất là không bị khủng hoảng thần kinh nữa. Nó đã chịu quá nhiều so với cái tuổi của nó.

Để cho bà Hannah thay nàng ngồi bên Nolly con ngủ, Phanny xuống phòng ăn. Nàng không đói, vì quá lo lắng, nhưng có những chuyện phải nói là nàng thấy bức mình hơn là sợ...

Bữa ăn đã xong và mọi người đi qua khỏi phòng khách.

George nhào tới khi thấy nàng bước vào, còn Amélia thì hỏi:

- Con bé Nolly thế nào rồi?

- Nó ngủ! – Phanny đáp cụt ngủn. – Chú Edgar, con không thể đi Luân Đôn với chú ngày mai nữa!

Chú Edgar đẩy ly rượu qua một bên và trả lời giọng buồn bã:

- Con yêu quý, sự hy sinh đó có đáng không? Con có vẻ muốn đi lắm mà.

- Con biết thừa chú... Nhưng ở đây cũng có một người không muốn cho con đi!

Tất cả mọi người trong phòng đều nhìn nàng ngạc nhiên:

- Con muốn nói gì vậy, Phanny? – Thím Louisa hỏi. – Thím cũng công nhận đã cho rằng chuyến đi thăm một ông già lẩm cẩm đó là quá tốn hao, nhưng cái trò đùa lố bịch và trẻ con đó là chỉ để đùa nghịch hai đứa bé, chứ không động gì đến con. Thím chưa bao giờ nghe có chuyện kỳ cục như vậy!

- Con nghĩ là con đã bị nhầm, trái lại, - Phanny nói thật rõ ràng. – Có ai ở đây đã ganh tỵ với con vì thấy con được đi Luân Đôn. Hay vì một lý do quan trọng nào khác. Dù sao đi nữa, ai cũng biết rằng Nolly rất sợ những con chim. Người nào đã để con chim trong phòng bà Arabella và cũng biết chắc rằng Nolly sẽ quá sợ đến có thể lâm bệnh... Và, như vậy, con không thể để nó một mình. Tất cả, thật ra đều rất đơn giản.

Nàng đưa tay lên trán mỗi mệ, và nghe thím Louisa nói với ông chồng, giọng rầy rà, khó chịu:

- Edgar, Phanny nó quan trọng hoá một chuyện không ra gì. Dù sao, chính tôi mới đáng tức, người ta đã làm hỏng cả cái nón của tôi.

- Không phải là chuyện không ra gì đâu, thưa thím! Nolly bệnh rất nặng. – Phanny nói.

Chú Edgar đứng dậy, bực bội:

- Kìa, Phanny, nếu con thấy có một điều gì che đậy trong một tổ chim vô tội, thì chú thấy rằng con muốn ám chỉ thím con, Amélia các người làm cũng như bà Hannah không có khả năng săn sóc cho con bé quá được nuông chiều đó. Đừng có nói nhảm nữa, và lo sửa soạn đi Luân Đôn với chú sáng mai, như chúng ta đã định.

- Chú cũng biết rằng con sẽ không đi. Chú cũng đã nghe bác sĩ nói rằng Nolly bệnh rất nặng đến có thể mất trí. Không... Nếu ai đó đã bày ra cái trò chơi quái gở ấy để cản con đi, họ đã thành công. Con sẽ viết thư cho ông Craike ngày mai để ông biết rõ tình hình.

Không ai muốn cho nàng đi Luân Đôn cả, nàng thừa biết. Mỗi người có lý do riêng của họ. Đến chú Edgar cũng sợ phải mất buổi đi săn đầu tiên... Nhưng khi nàng nói rõ sự thật, họ làm bộ ngạc nhiên, như không ngờ rằng nàng đã tự cho mình là quá quan trọng.

George có vẻ đáng nghi hơn cả. Nhưng việc làm này có vẻ quá rắc rối lại quá đơn giản đối với anh ta. Có thể bà ngoại anh đã cho anh ý kiến.

Thím Louisa giận Phanny đã bắt bà phải tốn hao cho chuyến đi. Amélia thì ganh tỵ với nàng đã làm cho mọi người đàn ông chú ý. Còn chú Edgar... những cái bề ngoài rộng rãi của ông không có vẻ vô tư như ông muốn...

- Ô, tội chị Phanny quá! – Amélia chợt nói và đứng đến choàng hai tay ôm lấy Phanny. - Thật đúng lúc chị luôn luôn bị những sự phiền phức. Để cho chị quên việc này, ta nên tổ chức một lễ sinh nhật thật đích đáng cho chị tuần sau.

- Ý kiến rất hay! – Chú Edgar tán thành, giọng nhẹ nhõm – Và con đừng quên viết cho ông Craike. Hãy hỏi ông tất cả những gì con muốn biết. Ông ta cũng sẽ trả lời cho con bằng thư. Con nên viết tối nay và đưa cho chú, chú sẽ gửi giùm con ngay sáng mai.

- Và, nhất là, Phanny, con đừng nên ở bên con bé cả đêm! – Thím Louisa bảo. – Thím sẽ lên coi nó thế nào trước khi đi ngủ, và những người làm sẽ thay phiên nhau trông chừng nó. Chính con đã làm cho hai đứa bé nó nghĩ rằng nó không thể thiếu con vì cách cư xử của con.

- Nếu bà Ching Mei không chết, sẽ không có chuyện gì xảy ra! – Phanny nói và tất cả đều

quay nhìn nàng.

- Con nên trách ông Giles Mowatt! – Chú Edgar trả lời. – Chính ông ta đã để cho tên tù nhân thoát thân. Nhưng ông ta cam đoan rằng sẽ không có chuyện tù nhân vượt ngục nữa. Tên đó có lẽ đang ở Úc, hiện giờ, chú đoán vậy.

- Ở Úc! Amélia lắp bắp, sửng sốt.

- Mọi người đều nghĩ như vậy. Một chiếc tàu đã rời bến ở Plymouth hai ngày sau đó. Và rồi tên sát nhân đã thoát một cách dễ dàng và có lẽ đang làm giàu ở những miền có vàng... Phải, đời thật lạ! Và cũng bất công, rất bất công.

Amélia có vẻ muốn nói gì, rồi lại im lặng. Đôi mắt cô tối sầm lại trong gương mặt xanh xao.

- Con sao vậy, Amélia? Mẹ cô lo lắng. – Sao mặt con xanh vậy?

- Không sao cả, thưa mẹ. Chỉ vì những chuyện tù nhân vượt ngục đó làm cho con sợ. Có khi ban đêm... khi những cành cây đập vào cửa sổ của con... Con muốn hét lên.

- Tội nghiệp, con gái yêu quý! Con không nên sợ nhiều vậy. Như mẹ đã nói với con, ông Giles chắc chắn rằng một con lợn cũng không ra khỏi được nhà tù đó bây giờ.

Amélia mở to mắt nhìn cha cô. Rồi bà Arabella ngủ mê từ hồi nãy giờ, chợt ngồi bật dậy và nói nhỏ, chứng tỏ bà cũng nghe tất cả câu chuyện.

- Phanny là một đứa trung hậu. Nó đáng được cái gì hơn là một cái lễ...

Nàng đã mắc bẫy... Nàng là con chim đã vùng vẫy và ngộp thở trong ống khói... Con chim đã chết...

Phanny ngủ gục trên ghế cạnh giường Nolly, chợt giật mình thức dậy những câu hỏi không được trả lời cứ ám ảnh trong đầu nàng.

Lửa gần tàn trong lò sưởi và căn phòng gần chìm trong bóng tối. Nàng đứng dậy và nhẹ nhàng đến bỏ thêm than vào trong lò. Dù vậy, Nolly đã nhúc nhích trên giường và nói nhỏ, như đã nhiều lần trong cơn mê của nó:

- Chị Phanny! Chừng nào bà Ching Mei mới đến lấy giày của bà?

Than đã cháy hừng trong lò và căn phòng đã bớt lạnh lẽo. Nolly ngủ gục trở lại. Con búp bê của nó đặt dưới chân mền với nó. Con bé không biết rằng chính con búp bê vô tội đó đã tạo nên cái chết của bà Ching Mei. Và Phanny cũng không biết ai đã để con chim chết trong chuồng cũng như nàng không khám phá ra ai đã bỏ con búp bê trên giường nàng tối hôm đó.

Phanny không biết hướng về ai ngoài Adam Marsh. Nàng có nên không? Nàng có thể tin ông ta không? Nàng nhớ lại câu: "Nếu cô có điều gì nghi ngờ..."

Những sự nghi ngờ, nàng đã có quá nhiều. Nàng không biết mình nghi ngờ điều gì, nhưng sự thúc đẩy bởi một nguyên nhân nào, nàng đã vào phòng mình và lấy giấy viết:

"... Không phải cho tôi, mà cho hai đứa bé mà tôi lo. Có ai đã muốn làm chúng sợ. Nolly đã ngã bệnh chiều hôm nay. Tôi không thể bỏ nó để đi Luân Đôn. Tôi không biết người đã gây ra cái tình trạng đó đã vừa lòng chưa, nếu đó là điều họ muốn. Tôi công nhận không hoàn toàn tin rằng cái chết của bà Ching Mei là do sự gặp gỡ với tên tù vượt ngục. Tôi nghĩ rằng có người ngoài gia đình, phải biết rằng George bệnh nặng hơn người ta tưởng. Trách nhiệm liên đới trong gia đình có khi đi quá xa..."

Viết những điều nàng lo sợ trên giấy khiến Phanny cảm thấy khoan khoái. Nàng viết xong lá thư, dán lại và bỏ nó vào túi áo. Nàng sẽ tìm cách trao tận tay Adam Marsh sau đó. Nàng không thể bỏ theo thư thường ở trong nhà. Mọi người sẽ muốn biết vì sao nàng viết thư cho Adam.

Nàng lại lấy giấy ra viết bức thư thứ nhì cho ông Craike, cáo lỗi vì không thể đi Luân Đôn gặp ông được, có thể vào dịp khác và xin ông cho nàng biết hết về cha mẹ nàng. Về bức thư này, nàng khỏi lo, chú Edgar đã hứa sẽ gửi đi sáng mai.

Trời nổi gió và mưa bắt đầu đổ xuống. Mùa hè đã hết, lá cây rụng đầy mặt đất và mặt hồ đầy lá rụng. Những ngày đầy sương mù và những đêm dài tối tăm đã trở lại. Đó là lúc căn nhà sống lại thật sự với những tiếng kêu răng rắc, những tiếng than thở, những cơn gió lốc... Trăng sáng in trong những kính cửa sổ mà người ta quên kéo màn lại, những ngọn nến bị tắt bất ngờ vì những luồng gió mạnh. Phanny chợt rùng mình. Nàng thích cảnh mùa đông, nhưng nàng lại sợ những hình ảnh này, nó không dứt...

Sáng ra, Nolly đỡ hơn. Nó uống một chút sữa nóng và nhìn chăm vào mặt Phanny rồi nói:

- Chị ở đây với em hoài hoài!

Lần này nó ngủ trở lại, thật say và thật bình yên.

Đến giữa buổi sáng, trời vẫn còn đầy sương khi Amélia đi đâu về như cơn lốc mình mẩy ướt

đẫm và có vẻ bực bội. Cô ta đã đi dạo bằng ngựa và Adam đã không đến với cô ta.

Phanny nhìn cô ta, sửng sốt:

- Cô muốn nói là cô có hẹn với ông Marsh mỗi lần cô đi dạo bằng ngựa à?

- Dĩ nhiên! Tôi không bao giờ thích đi ngựa một mình. Ồ, chị Phanny, chị đừng có vẻ lạ lùng như vậy, tôi xin chị! Chúng ta đang ở vào thế kỷ mười chín... Hay chị ghen?

- Như vậy, những cuộc gặp gỡ của hai người không phải là ngẫu nhiên?

- Đồng hoang thật rộng để người ta có thể gặp nhau vì ngẫu nhiên, chị có nghĩ như vậy không? Không, anh ấy luôn chờ tôi ở High Tor. Nhưng hôm nay, anh ta không đến. Tôi không nghĩ rằng cơn mưa đã làm anh ta sợ.

Tay Phanny vò mạnh lá thư trong túi áo nàng. “Nếu cô có điều gì nghi ngờ...” ông ta đã nói như vậy. Ông tưởng nàng có cảm giác gì trong lúc này, nếu không là một sự nghi ngờ đau đớn nhất?

- Và ông ta khuyến khích cô... tâm sự với ông ta à? – Nàng lại hỏi.

- Phải. Tôi kể cho ông ta nghe. Ông ta thật hiểu biết, chị Phanny... Tôi nghĩ rằng tôi đã yêu ông ta thật rồi, chị biết không?

- Cô chỉ nghĩ thôi à? – Phanny khinh bỉ hỏi.

Amélia chau mày.

- Làm sao người ta có thể chắc chắn được! Chị có chắc không?

- Không, lẽ dĩ nhiên. – Phanny công nhận, mặt đỏ bừng. – Có khi, tôi không phân biệt được tình yêu và thù hận. Tôi tự hỏi cả hai chỉ là một tình cảm...

- Đúng rồi. – Amélia nói theo. – Tối hôm qua, chị có vẻ ghét tất cả chúng tôi. Thật ra, tôi chắc chắn rằng chị cũng thương chúng tôi, kể cả anh George điên khùng đó.

- Tôi ghét người nào đã làm cho Nolly quá sợ tối hôm qua. Và tôi muốn biết họ bằng bất cứ giá nào.

- Làm sao tôi biết được! – Amélia vừa thở dài vừa ngáp. – À, chị thật may mắn có thể lo cho hai đứa bé như vậy. Còn tôi, tôi sẽ làm gì trong suốt cái ngày u ám này? Tôi ghét may vá, tôi ngán đọc sách, tôi không thể làm gì được... Ông Adam ngốc nghếch đó cũng có thể đến dù trời mưa chứ!

Sau khi cô ta đi, Phanny lấy lá thư ra và xé nó ra từng mảnh vụn. Rồi nàng bật khóc và vội vàng lau nước mắt khi Dora gõ cửa gọi nàng vì Nolly đã thức dậy và muốn ăn mứt. Nàng không bao giờ được yên, vì không có ai để tâm sự. Amélia cũng đã cướp mất...

Ông Adam Marsh có vẻ rất quan tâm đến những lời tâm sự của đàn bà...

*

* *

- Và bây giờ Phanny, chúng ta sẽ làm việc cho đảng hoàng đầu vào đó. Con sẽ trưởng thành vào thứ hai. Như vậy, con phải làm giấy di chúc, như chú đã nói với con!

- Nhưng con đâu có gì...

- Chú đành phải nhắc cho con biết giá trị của món quà chú đã cho con. Chú cho con biết rằng sợi dây chuyền có viên ngọc xanh đó có giá trị rất lớn, ngoài giá trị tình cảm... Chắc con cũng muốn chọn người thừa hưởng nó chứ?

Phanny nghĩ với một nỗi đau đớn trong tim, “còn con lạc đà Bactres nữa, món quà của Adam cho...Chú Edgar có lý: Ta phải chọn người thừa hưởng nó!

- Con muốn để lại sợi dây chuyền đó... và tất cả những của cải khác cho Nolly. – Nàng nói

không chút do dự.

- Chú đã đoán như vậy. Đó là một cử chỉ rất đẹp. Ngày đó sẽ đến, trễ nhất. Chú hy vọng, ngày đó con bé sẽ biết giá trị của món quà. Điểm chính khác, chắc con cũng biết là phải chỉ định người thi hành di chúc. Về mặt tiện lợi, chú đề nghị con nên giao cho chú việc này. Nếu con đồng ý, chúng ta sẽ viết văn bản (văn thư) nhỏ và đơn giản này mà con sẽ ký bên trong ngày sinh của con.

- Chú cứ làm sao cho tốt, thưa chú!

Nàng quá mệt mỏi sau một đêm dài thức canh chừng Nolly, để suy nghĩ kỹ càng hơn. Dù sao chuyện đó đối với nàng không quan trọng. Chỉ đàn ông mới thích xếp đặt công việc cho đàn ông. Nàng sẽ có cơ hội để cho Nolly sợi dây chuyền đó trước khi chết. Còn con lạc đà nhỏ. Nàng sẽ giữ nó đến ngày cuối cùng của đời nàng, dù nó mang lại cho nàng những kỷ niệm gì...

- Ông Craike sẽ nhận thư con, và ông ấy sẽ trả lời, - chú Edgar nói, - Chú hy vọng rằng con đã quên những cái vô lý của con hôm qua. Thím con và chú cũng hiểu là con quá mệt. Nghe con nói, tưởng như chúng ta đều là kẻ thù của con. Phải, chú biết, có ai đã giỡn chơi, nhưng không có ác ý. Con đã làm quá trớn. Nhưng tất cả đều được xí xóa và bỏ qua.

Như vậy, chính nàng là người có lỗi!

Phanny quá mệt mỏi để bất mãn. Mệt mỏi và chán chường! Hay là... Hay là Adam có lý do chính đáng để hẹn với Amélia và để cho cô ta nói?

Có lẽ vì vậy, Phanny nghĩ, chợt yêu đời trở lại. Ông ta đã thấy mọi việc đều không tốt. - Như ông ta đã đoán - và ông ta đã tìm cách dò tin tức theo phương cách của mình. Nếu như vậy, nàng phải gặp ông ta và họ phải bàn với nhau về chuyện này. Tại sao lại phải lo nghĩ thắc mắc khi ta chỉ tốn có mười phút để giải quyết vấn đề?

Nàng định đến Héronshall bằng ngựa. Nàng sẽ đi ngay ngày mai, khi mọi người đều ở nhà thờ. Nếu bệnh tình của Nolly thuyên giảm, nàng có thể để Dora hay bà Hannah trông nó trong ba hay bốn tiếng đồng hồ. Nếu cả nhà sau khi đi nhà thờ về, không thấy nàng, nàng sẽ cho họ biết khi trở về rằng nàng đi hóng gió một chút.

Ngày hôm sau, trời vẫn mưa và gió thổi rất mạnh. Phanny cưỡi con Jimmy, con ngựa của Amélia đi băng qua cánh đồng hoang. Nàng phải đi ít nhất một tiếng đồng hồ mới đến Héronshall, nhưng mưa và gió tạt vào mặt nàng làm nàng tỉnh táo và khỏe lại. Sau khi ở trong bốn bức tường quá lâu của phòng người bệnh, nàng cảm thấy thoải mái và tự do. Nàng còn nghĩ có thể sẽ gặp Adam đang chờ Amélia gần High Tor. Ông ta sẽ ngạc nhiên khi thấy nàng xuất hiện, và nàng sẽ trêu ông ta, hỏi ông ta có thất vọng không...

Nhưng nàng không gặp ai cả khi đến High Tor. Chỉ có một bầy cừu đến đó núp mưa.

Nàng tiếp tục đi và cuối cùng tới Héronshall, mình mẩy ướt mềm, nhưng vui sướng. Nàng không lo cái bề ngoài của mình, biết rằng bà Martha Marsh sẽ mời nàng vào sưởi quần áo và uống trà với bà. Còn Adam - Nàng sẽ tưởng tượng về ngạc nhiên, vui vẻ và hiếu khách của ông ta.

Nhưng thật kỳ lạ, nàng thử gõ cửa thật lâu mới có người ra mở cửa. Đó là ông bồi phòng lạ mặt, ông ta nhìn nàng ngạc nhiên.

- Bà Marsh hay ông Marsh có ở nhà không? - Nàng hỏi. - Ông làm ơn cho biết có cô Phanny Davenport đến.

- Tôi rất tiếc, thưa cô. Họ không có mặt ở đây.

Phanny nhìn ông ta, không ngờ được. Một cơn gió làm tóc nàng rũ xuống mặt. Cô bực bội vén tóc lên.

- Chắc họ ở nhà thờ?

Không, thưa cô, họ đã đi Luân Đôn rồi. Trong nhà chỉ còn có bà Bella và tôi. Nhà không tiếp khách nữa.

- Đi Luân Đôn! - Phanny lặp lại. - Nhưng ông ấy đâu có nói cho chúng tôi biết. Ông ấy còn để Amélia đến chỗ hẹn... - Nàng chợt thấy mình đang nói lớn, và sốt sắng hỏi:

- Họ đi hồi nào?

- Hôm kia, thưa cô.

- Họ sẽ ở lâu không?

- Dạ, tôi không biết. Những người giúp việc được nghỉ hôm qua và hôm nay.

Phanny ráng bình tĩnh lại tuy rất thất vọng và có cảm tưởng vô lý như nàng bị bỏ rơi.

- Ông có thể cho ngựa của tôi nghỉ độ nửa tiếng không?

- Tôi sẽ làm cho cô. Coe muốn vào nhà hơ quần áo trong khi chờ đợi không? – Người đàn ông nhả nhận đề nghị.

Căn phòng mà hôm trước nàng thấy sáng sủa, hôm nay có vẻ buồn tẻ và lạnh lẽo. Nàng run rẩy ngồi xuống chiếc ghế gỗ chạm trổ và gắng tưởng tượng chuyện gì đã xảy ra. Adam và cô chàng có thể thấy mùa mưa buồn thảm và quyết định đi Luân Đôn chơi và thăm bạn bè của họ. Không có gì bắt họ phải kể chuyến đi này cho những người ở Darkwater nghe. Họ sẽ trở về mà không ai biết họ đã đi.

Nhưng điều đó không làm Phanny yên tâm. Nếu người ta không nghĩ đến cách đối xử nhẹ dạ của Adam đối với Amélia.

Adam có vẻ như lúc nào cũng có mặt bên cạnh nàng khi Phanny cần anh. Vậy mà bây giờ nàng có một mình trong căn nhà lạnh lẽo và trống trải này, và nàng khó mà giữ được mình không khóc... Nàng không thể tin vào ai được sao?

*

* *

Trong khi nàng băng qua cánh đồng hoang về nhà lúc hoàng hôn, thấy có một người cưỡi ngựa đi về phía nàng. Tim Phanny đập mạnh. Adam? Cuối cùng anh cũng đã về và đi kiếm nàng.

Nhưng người cưỡi con ngựa đen rất oai và thư thái đang tiến về phía nàng không ai khác hơn là George... Gương mặt đỏ của anh ta biểu lộ vẻ vui thích khi được gặp nàng.

- Họ nói cô đi bằng ngựa. Amélia tức giận vì cô đã lấy con Jimmy của nó. Cô đi đến đâu vậy?

- Đến High Tor thôi.

- Đó là nơi Amélia thường chờ ông Marsh. Tôi hay gặp họ đi với nhau.

Gương mặt anh ta thoáng nghi ngờ:

- Cô có đi đến gặp anh ta không?

- Chắc chắn là không rồi. Tôi chỉ muốn đi dạo một chút cho khuây khỏa. Tôi về bây giờ. Đừng chờ tôi. Con Jimmy không thể chạy nhanh bằng ngựa anh được.

George bật cười:

- Đừng có ngốc. Tôi cố ý đón cô. Simon cũng có thể đi chậm đợi con Jimmy. Chúng ta còn rộng thời giờ để về.

- Trời lạnh lắm. Tôi bị cóng rồi.

- Cô không có gì là lạnh cả. Mặt cô đỏ lên... George chột cùi mình xuống và nắm lấy dây cương con Jimmy. – Chờ một chút. Phanny. Tôi rất mừng khi biết cô đi bằng ngựa. Tôi biết rằng sẽ có cơ hội gặp cô một mình. Tôi muốn biết khi nào cô chịu lấy tôi?

- Lấy anh à?

- Đừng có vẻ ngạc nhiên như vậy! Tôi đã ráng làm gì cho cô biết sáu tháng nay? – George hỏi, bực mình vì thái độ của Phanny. – Hãy nói cho tôi biết, tôi đã chờ quá lâu rồi. Cô sẽ hai mươi mốt tuổi vào ngày mai. Dù cho ba mẹ tôi có cản trở, cô cũng tự do quyết định một mình. Cô phải trả lời cho tôi ngày mai.

Jimmy tiếp tục đi một cách sợ sệt, trong khi George kéo mạnh dây cương nó. Gương mặt đỏ của chàng trai, với đôi mắt long lanh và đặc ý kỳ lạ kề bên mặt Phanny làm cho nàng cảm thấy khó chịu! Nàng thấy mình như bị dồn ép vào bấy. Và Adam đã bỏ rơi nàng!

- George, hãy để cho tôi đi!

- Được rồi. Tôi tha cho cô hôm nay. Nhưng ngày mai cô phải trả lời cho tôi. Hãy nghe đây, cô không thoát được tay tôi đâu! Không bao giờ!

Anh ta bắt cười man rợ, rồi thả lỏng dây cương con Jimmy ra, người và ngựa bỏ chạy. Nhưng anh ta đi không xa. Quay trở lại, anh ta cho ngựa xoay tròn múa xung quanh con Jimmy, cười và biểu diễn kỹ thuật cưỡi ngựa của anh ta quanh nàng. Anh ta chỉ ngừng chơi cái trò bỉ ổi đó khi họ về đến Darkwater.

Nàng có cảm giác như trong một tiếng đồng hồ, một loài chim ăn thịt không ngừng bay lượn quanh nàng...

Nàng đã hai mươi mốt tuổi. Mọi người đều tặng nàng một món quà. Amélia cho nàng một mẻ đay có nhân đá chạm; thím Louisa tặng một khăn choàng bằng lông dê. Chú Edgar đặt một chiếc hôn thật kêu lên má nàng và trao cho nàng một gói nhỏ có mười đồng tiền vàng.

- Để con mua vài thứ cần dùng! – Ông âu yếm nói.

Bà Arabella tặng nàng một chiếc nhẫn hoàng ngọc. Còn George thì làm ra vẻ bí mật cho rằng món quà anh còn tùy ở câu trả lời mà anh đã hỏi Phanny hôm qua... Phanny biết rằng đó là chiếc nhẫn đính hôn, và nàng lo lắng... Nàng sợ cái cảnh mà nàng phải đương đầu hôm đó. Nàng không thể không lo sợ khi nghĩ đến phản ứng của George.

Phanny ráng quên để chỉ nghĩ đến quà của hai đứa trẻ. Nolly đã ra khỏi phòng lần đầu tiên sau khi khỏi bệnh, trình trọng trao cho nàng một gói lớn và đẹp, rồi trở lại ngồi trên đùi bà Arabella trong khi Phanny mở gói quà ra.

Đó là một mẫu thêu trên loại vải dày, có thêu dòng chữ: “Ta nên nhớ những giờ phút rực rỡ của cuộc đời”. Và ở dưới: “Công trình này do Olivia Davenport làm lúc sáu tuổi, năm một nghìn tám trăm...”

- Em chưa thêu xong! – Nolly giải thích. – Chỉ còn một chút nữa thì em ngã bệnh. Nhưng bà nói rằng em cũng phải tặng chị để mừng sinh nhật của chị, và em có thể thêu tiếp sau.

Nước mắt trào ra, Phanny đến gần Nolly và ôm con bé vào lòng.

- Đó là món quà đẹp nhất!

- Chị chưa thấy quà của em! – Marcus là lên. – Đây nè, quà em đây.

Đó là một hộp mút mận. Mọi người đều cười và bốc lấy một trái trong khi Phanny phải nói khéo rằng quà của Marcus là nhất.

- Nè, chị Phanny! – Amélia lại vô ý nói. – Chị có thấy là chị quá già không? Tôi hy vọng tôi sẽ có chồng con khi tôi hai mươi mốt tuổi. Chị có nghĩ rằng, nếu chị lấy ông Barlow thì chị đã ăn mừng sinh nhật ở bên Trung Quốc rồi.

- Nó không ở Trung Quốc! Nó ở đây, ở nhà của nó! – Bà Arabella thẳng thắn nói.

Trời còn đầy sương mù và tối, gió đã làm rung hết lá cây. Trái lại trong căn phòng ấm áp có đốt lửa này, những người đang ăn mừng lễ sinh nhật của nàng khiến nàng cảm thấy hạnh phúc và an toàn... Nhưng thật ra có phải chỉ là ảo mộng không? Nàng đã nghi kỵ một cách vô lý và hơi nhỏ mọn khi tưởng tượng rằng họ có điều gì mờ ám? Sáng nay, nàng có thể quên hết để chỉ nghĩ rằng mình là nhân vật quan trọng nhất trong gia đình.

- Bây giờ, chúng ta có mặt đầy đủ ở đây, - Chú Edgar tuyên bố, - trong tình thế nghiêm trang này, chú nghĩ là chúng ta có thể đọc một đoạn trong cuốn thánh kinh. Sau đó, Phanny, chúng ta sẽ nhờ hai chị giúp việc làm chứng chữ ký trong văn bản mà chú đã viết tối hôm qua, và con sẽ làm chủ lấy mình. Điều đó có làm cho con lo sợ không?

Phanny cũng đang nghĩ đến mười đồng tiền vàng – số tiền lớn mà nàng chưa bao giờ có trong đời – sẽ giúp nàng mua vé xe đi Luân Đôn nếu nàng cần đi... hay đi Exeter, hoặc Bristol hay Liverpool và bất cứ một tỉnh nào khác trên nước Anh. Nàng sẽ không cảm thấy bị tù túng nữa. Ý nghĩ đó làm nàng có cảm giác tự do, nàng chột nghe lòng mình nhẹ nhõm. Nàng cũng có thể dẫn hai đứa bé theo.

- Không, thưa chú! Không chút nào!

- Vậy thì chú sẽ đọc thánh thi thứ 23.

Ông đọc bằng một giọng thật hay, lớn và rõ ràng. Phanny đã từng nghe ông đọc kinh khi họ họp mặt cả nhà vào mỗi buổi sáng. Nàng đã từng nghe ông đọc ở nhà thờ, nhưng chưa bao giờ nàng bị xúc động như hôm nay, ngày nàng hai mươi mốt tuổi. Sự phấn khởi, thích thú, những nỗi lo sợ khi nàng nghĩ đến Georgem sự lo lắng cho hai đứa bé, tình cảm phức tạp của nàng đối với Adam Marsh và nhất là sự chờ đợi gay go, phức tạp của một biến cố sẽ xảy ra... là lý do...

“Dù tôi có đi đến ngục tối, tôi không sợ sự xấu xa...”

- Xong rồi! – Chú Edgar vừa nói vừa đóng cuốn thánh kinh dày cộp lại và tay giật chuông.

Lizzie chạy lên ngay và ông ta hỏi cô ta:

- Con có biết viết không?

Lizzie sững sốt cúi mình và kiêu hãnh đáp “có”

- Tốt lắm. Vậy thì ông cần con ở đây và một người nữa viết chữ đẹp.

- Bà bếp không biết viết, thưa ông. Nhưng có Rosie.

- Vậy thì kêu Rosie lên đây.

- Dạ, thưa ông.

Trong khi Lizzie chạy đi, chú Edgar lấy ra một tờ giấy có văn bản do ông viết với nét chữ lớn và rõ ràng:

- Nếu con muốn, Phanny, con có thể xem đi. Nhưng chú chắc rằng không cần thiết. Chú đã viết rõ những điều con muốn. Chú là người thi hành di chúc và Nolly... chú muốn nói với Olivia, người thừa kế... Nhưng thôi, nếu không con bé sẽ muốn biết ý nghĩa của chữ đó, và chú biết rằng trả lời những câu hỏi của nó thật khổ. Bây giờ nó đã thấy con như là à... hùm...!

Ông bật cười thích thú và trao tờ giấy cho Phanny. Nàng liếc nhanh văn bản và thấy tên mình viết thật lớn: “*Francesca Davenport*” và dưới một chút... “*cho em họ tôi Olivia, tất cả những đồ đạc của tôi, kể cả một sợi dây chuyền có viên ngọc xanh và hạt xoàn.*” (Bây giờ sẽ có thêm một mẻ dây đá chạm và chiếc nhẫn hoàng ngọc). Xa một chút, nàng đọc... “*cho người thi hành di chúc của tôi, đã kể trên, Edgar Davenport, tất cả những đồ đạc còn lại của tôi.*” Và, nàng thấy thật khôi hài, rằng nếu nàng chết ngay, chú Edgar sẽ lấy lại mười đồng vàng của ông!

Ngay lúc đó hai chị giúp việc lên, Rosie sợ sệt đứng vào một góc.

Chú Edgar chấm cây viết vào bình mực bằng bạc và đưa cho Phanny. Nàng cầm viết và ký tên mình vào chỗ ông chỉ. Nàng cảm thấy như mơ, và những chữ “Dù tôi có đi đến ngục tối...” đến nhập vào đầu nàng một cách kỳ lạ hòa với những câu trong di chúc.

- Chú lấy ở đâu ra những câu hợp pháp này, chú?

Ồ, thì chú thường có dịp ký nhiều văn bản trong đời chú... Và bây giờ, con tránh ra một chút để Lizzie và Rosie ký tên làm nhân chứng.

Hai cô gái hí hục làm theo. Rosie la hoảng khi một giọt mực ở đầu ngòi viết làm một chấm trên chữ ký của cô.

Chú Edgar đã thấm nhanh vết mực và nói thật tử tế:

- Cứ từ từ, không sao! Con có phải ký giấy tử hình đâu!

Phanny chợt nghe Nolly kéo áo nàng, giọng lo lắng:

- Chị mới viết cái gì vậy, chị Phanny? Có phải chị sẽ đi vì bây giờ chị đã hai mươi mốt tuổi không?

- Suyt! Nolly, đó là chuyện người lớn. Em cũng sẽ làm như thế khi nào em lớn. Hỏi chú Edgar xem...

- Phải cháu ạ! Khi người ta có vài món nữ trang và một ít tiền. Đó là bốn phần của mỗi người.

- Cô tổn thì giờ vô ích, Phanny! – George nói thêm vào. – Những của cải của một người đàn bà có chồng luôn luôn về tay người chồng.

Chú Edgar trở mắt nhìn George:

- Một người đàn bà có chồng? Nhưng Phanny của chúng ta chưa có chồng! Con muốn nói gì?

- George! Mẹ anh lấp bắp, khó chịu.

- Ba, mẹ hãy bình tĩnh. Con đã chờ giờ phút này quá lâu rồi. Con biết rằng ba mẹ sẽ không cho con cưới Phanny, nhưng bây giờ cô ấy đã tự làm chủ lấy bản thân mình như ba nói, cô ấy tự do muốn làm gì thì làm. Và con hân hạnh xin cưới cô ấy. Con không muốn chờ đợi nữa. Phanny, tôi muốn cô trả lời tôi ngay!

Lúc ấy, trông George có vẻ thật bàng hoàng và tự tin. Nhưng vì cố gắng nói nhiều như vậy làm cho mặt anh đỏ lên, đôi mắt xanh của anh có vẻ cương quyết làm cho Phanny cảm thấy yếu mềm. Nàng chỉ mừng vì anh đã nói lên trước mặt mọi người và nàng thấy yên tâm hơn, vì nếu chỉ có hai người, George sẽ không tránh khỏi dùng vũ lực.

Thím Louisa định nói gì nhưng chú Edgar đã ngăn bà lại để hỏi Phanny bằng một giọng thật điềm tĩnh:

- Sao, Phanny? Câu trả lời của con?

Phanny cảm thấy bàn tay bé nhỏ của Nolly nắm chặt tay nàng một cách sợ sệt. Phanny cũng sợ hãi không thua gì con bé, nhưng nàng ráng trả lời thật bình tĩnh:

- Câu trả lời của con là không, như George cũng đã biết. Con không bao giờ khuyến khích anh ấy. Tôi rất tiếc George, nhưng câu trả lời của tôi không làm anh ngạc nhiên.

George bước tới một bước. Trái anh nhăn lại vì cố gắng để hiểu, hai bàn tay anh đưa ra trước, anh có vẻ khó khăn lắm để hiểu những câu nói của nàng.

- Nhưng Phanny... tôi đã nói với cô hôm qua ngoài đồng hoang rằng tôi sẽ hỏi cô làm vợ hôm nay. Chúng ta sẽ hạnh phúc... Cô sẽ là chủ ở nơi đây!

- Phanny! Làm chủ Darkwater! – Amélia la lên, tức tối. – Nhưng chị ấy chỉ là...

- Im đi, Amélia! – Bà Arabella ra lệnh, giọng khàn khàn và thật oai nghiêm. – Tại sao Phanny nó không thể làm chủ ở đây chứ? Nó đẹp, tốt... Ồ, nó thật cứng đầu, bà công nhận. Nhưng đó là một phụ nhân. Bà rất tán thành sự lựa chọn của George.

- Mẹ! Mẹ nói như con đã chết rồi! - Thím Louisa bực mình nói lớn. – Con còn muốn làm chủ ở đây ba mươi năm nữa. Và tất cả câu chuyện này không có nghĩa lý gì cả. George nó còn bệnh chưa có thể lấy vợ được. Con không muốn nghe nói đến chuyện đó nữa. Con cũng không chấp nhận chị em họ lấy nhau. Phanny, con làm ơn dẫn hai đứa bé về phòng của chúng. Chúng không nên nghe những chuyện này... George, mặt con đỏ gay! Mẹ sợ đầu con không ổn rồi. Con nên đi nghỉ đi!

Luận điệu của thím Louisa luôn luôn coi con bà như con nít và nói thật lớn để chứng tỏ quyền làm mẹ của bà.

Lần này, George không có vẻ gì là sợ cả.

- Đầu con không sao cả, mẹ à. Và con không có ý định hỏi ý kiến của bác sĩ để lấy vợ. Con sẽ cưới vợ khi con muốn. Vì vậy, Phanny, cô hãy nghe cho kỹ! Tôi cho cô biết là cô sẽ thuộc về tôi dù cô có muốn hay không!

Phanny trả lời ngay:

- Không! Nàng hét lên. – Không! không và không! Tôi không chấp nhận bị ngược đãi như vậy đâu. Tôi không chịu nổi nữa. Tôi là cái gì chứ? Là một con ở người ta mua về để thỏa mãn sự đòi hỏi của họ à? Anh chỉ là một tên thô bạo. George! Anh không bao giờ là cái gì khác. Và tôi rất bằng lòng đã nói thẳng vào mặt anh hôm nay.

Hai bàn tay George mở ra và từ từ nắm lại. Gương mặt anh ta tối sầm lại.

- Tôi đã nói với cô rằng tôi sẽ giết bất cứ ai dám xen vào giữa chúng ta, - anh chậm rãi nói, hai tay nắm lại, rất hung bạo. – Tôi biết cách giết! – Anh ta cười gằn. – Đó là việc duy nhất người ta dạy tôi ở Crimée. Việc đó làm rất nhanh, một cây kiếm thật bén, vào một đêm không trăng...

- George! Cha anh la lên, giọng lạnh lùng. – Có những đứa bé đang nghe chúng ta. Hãy tự kiểm chế mình! Không thì hãy ra khỏi nơi đây.

Gương mặt George đã trở nên gương mặt một đứa trẻ bị mắng. Anh quay về phía bà Arabella:

- Con phải được nài, ngoại à! – Nói xong, anh chạy như bay ra khỏi cửa.

Trogn sự im lặng khó thở sau đó, thím Louisa vui mặt trong hai bàn tay và bật khóc. Amélia chạy đến bên bà:

- Mẹ! Anh George chỉ lên cơn bệnh đó thôi. Anh ấy sẽ quên mau. Thật lỗi bịch nếu anh ấy muốn cưới chị Phanny... Chị phanny! – Cô ta nhìn vào mặt Phanny và thoáng có sự ngạc nhiên hòa lẫn sự ganh ghét. – Đây là lần thứ hai người ta hỏi cưới chị trong vòng ba tháng. Như vậy, chị không thể nói rằng không có ai lấy chị!

Làm sao tôi có thể lấy George được? Tôi xem George như anh. Và tôi đã nói rằng tôi chỉ lấy người tôi yêu.

- Như vậy là hợp lý. – Chú Edgar nói. – Tuy rằng khó mà kiếm được... – Ánh mắt ông nhìn về phía bà vợ - Amélia! Con đi lấy dầu cho mẹ con.

- Vâng, thưa ba! – Amélia vừa nói vừa đi ra khỏi phòng.

- Hợp lý lắm! – Bà Arabella lặp lại. – Nhưng hoàn toàn không được. Không thể được!

Đôi mắt bà màu xám, tròn như mắt mèo, nhìn Phanny căm thù. Phanny cảm thấy bàng hoàng, nàng không bao giờ nghĩ rằng bà Arabella có thể là kẻ thù của nàng.

Không khí khó thở ấy chấm dứt khi Marcus lên tiếng hỏi anh George có thổi kèn trước khi dùng kiếm của anh không.

- Con cũng muốn có một cây kèn! – Nó tiếc rẻ nói thêm.

- Thật không, cháu? Bác sẽ mua cho con một cây kèn. – Chú Edgar cố tạo một không khí bình thường và vui vẻ. – Còn Nolly? Cháu muốn cái gì?

Nhưng Nolly không chịu trả lời. Gương mặt xanh xao, nó cứ tiếp tục nắm áo Phanny. Nàng không muốn hai đứa bé chứng kiến cảnh này lâu hơn nữa. Và tuyên bố dẫn chúng nó về phòng của nó. Nàng tránh không nhìn mọi người. Thím Louisa khóc vì tức giận cô gái xinh đẹp và khôn ngoan hơn con gái bà, lúc nào đến cũng làm hỏng mọi chuyện... Chú Edgar tìm cách tạo lại không khí vui vẻ trong khi ánh mắt ông biểu lộ những ý nghĩ khác. Và cái nhìn đầy thù hận của bà Arabella.

Nhưng sự yêu đời đã trở lại với Phanny khi nàng thấy ông đưa thư đang đi lên con đường nhỏ rải đá sỏi.

- Chú Edgar, có thư kìa! Chú có nghĩ rằng ông Craike đã trả lời con không?

- Chưa đâu con! Đừng nóng. Đó là một ông già yếu ớt. Cũng phải mười ngày nữa... Nếu ông ta chịu trả lời con. Thôi, con hãy vui lên và quên chuyện thằng George đi. Nó không được mạnh khỏe và con đã hành động rất đúng. Đừng sợ lời hăm dọa của nó. Chúng ta cũng biết hết, phải không? Nhưng chú sẽ kêu bác sĩ, nếu cần.

-Chú Edgar... Con luôn luôn tự hỏi, cái đêm mà bà Ching Mei bị...

Nàng ngưng bật vì hai đứa trẻ đã vểnh tai lên nghe.

Nàng ngạc nhiên vì chú Edgar không tìm cách phủ nhận những nghi ngờ của nàng. Ông chỉ trả lời thật chừng mực.

- Chú không cãi là cũng nghĩ như vậy. Nhưng đó là chuyện đã qua, và không ai làm gì được hơn. Thôi con hãy đi đi và tận hưởng một chút trong ngày sinh nhật của con. Marcus, Nolly nếu trong một giờ nữa, các cháu có thể làm cho chị Phanny cười, bác sẽ cho các cháu nghe nhạc của cái đồng hồ!

Khi ba chị em lên cầu thang, Marcus tự hỏi phải làm cách nào cho chị Phanny cười, trong khi Nolly tuyên bố một cách lạnh lùng rằng lần sau mà nó gặp anh George, nó sẽ cắt cổ anh ấy.

- Nolly! Phanny kêu lên. – Đó không phải là chuyện để nói.

- Chị làm bằng cách nào? – Marcus hỏi thật chăm chú.

- Bằng một cây dao, chắc chắn như vậy rồi... Như con dao mà ông William dùng để giết những con heo rừng. Ông có kể cho chị nghe.

- Em tưởng chị sẽ lấy một cây kiếm! – Marcus bàn.

- Thôi, hai em! – Phanny la chúng, và ráng nín cười.

Khi Amélia đến phòng trẻ cho biết rằng George đã cưỡi ngựa chạy ra đồng hoang. Phanny thấy yên tâm phần nào. Như vậy thì còn lâu anh ta mới trở về, khi quả mệ anh ta sẽ đòi tắm và uống rượu thôi.

- Phanny, chị biết không, chị đã làm náo động cả nhà.

- Tôi! – Phanny kêu lên, bất mãn.

- Mẹ nói, lỗi tại chị cả. Mẹ nói sẽ cho anh George đi Luân Đôn vào mùa đông này. Mẹ nói anh ấy cần thấy nhiều cô gái khác và khi trở về anh sẽ lành bệnh. Nhưng bà ngoại chỉ nói: “Con cứ thử coi nó có chịu đi không?” – Amélia thật buồn cười khi cô ta bắt chước giọng nói lớn của bà Arabella. – Còn bà thì không nói gì cả, trừ “Mọi việc sẽ đâu vào đó!”. Anh George chỉ yêu cầu bảy bà như phần nhiều các chàng trai trẻ. Nhưng phải công nhận rằng. Chị Phanny, cách hỏi cưới của anh ấy không có gì là thơ mộng cả! Nó có vẻ là sự hăm dọa hơn. Tôi không thích người ta hỏi cưới tôi như vậy.

Có một vẻ buồn nhớ trong giọng nói của Amélia làm cho Phanny an ủi:

- Đừng lo, Amélia! Người đàn ông hỏi cưới cô sẽ là người cô chọn.

- Chị chắc không? Cô gái hỏi gần như muốn khóc.

Nhưng thay vì khóc, cô chợt đứng dậy và nói lớn:

- Thật tội chị Phanny quá! Sinh nhật gì mà chán quá! Tất cả đều bắt đầu rất tốt, rồi lại trở nên dễ sợ... Chúng ta có nên tổ chức một trò chơi gì đó vào chiều nay để quên đi không? Mỗi người sẽ hóa trang làm một nhân vật nổi tiếng, và những người khác sẽ đoán ra nhân vật đó. Nolly và Marcus nữa. Bà ngoại sẽ cho chúng ta mượn quần áo của bà. Việc ấy không làm Nolly sợ chứ?

- Tôi nghĩ rằng không. Nhưng nó nên ngồi yên và xem chúng ta thôi. Nó chưa được khỏe lắm.

- Chị có lý... Nhưng như vậy thì chị nên kêu Lizzie và Dora cùng chơi, được không? Tôi sẽ làm với Marcus.

Đã lâu rồi, Phanny không lên căn gác dài trên trần nhà chứa đồ cũ và hỏng. Nàng đã từng lên đó khi họ còn bé; mở các rương cũ để lục lọi quần áo cũ trong đó. Nhưng có một hôm, một con chuột băng qua phòng và họ đã quá sợ nên không trở lên đó nữa.

Phanny và Dora lên chiếc cầu thang để lên gác, nàng thấy rằng cửa gác đã bị khóa lại. Điều đó thật kỳ lạ vì không có ai lên đó nữa. Hai cô gái cố gắng hết sức vẫn mở không được.

- Có lẽ bà Hannah có chìa khóa, thưa cô. – Dora nói.

- Vậy thì em chạy đi kiếm bà nhanh lên, Dora!

Khi bà Hannah đến thì bà nói bà chưa từng giữ chìa khóa cửa gác và không biết có chìa khóa hay không?

- Dù sao, tôi cũng không bao giờ khóa cửa này lại. Trong đó chỉ toàn là đồ cũ.

- Ta có nên nhờ ông Baker hay ông làm vườn không? – Phanny đề nghị.

- Cô chờ một chút, cô Phanny. Có thể có những chìa khóa mở được nhiều cửa.

Sau khi thử nhiều chìa khóa trong ổ khóa đã rỉ sét, cuối cùng cánh cửa đã được mở ra.

- Ôi cha! sao tối đen thế này? – Phanny la lên. – Và có mùi mốc. Dora! em chạy đem cây đèn lên đây mau. Ôi, lạnh quá!

Căn gác dài tối tăm với cái nóc nhọn chứa đầy những hình thù kì lạ. Phanny biết đó là bàn ghế đồ đạc ngổn ngang, nhưng nàng vẫn đứng trước cửa với bà Hannah chờ Dora đem đèn lên.

Đèn được thắp sáng và dưới ánh sáng của nó, mọi vật đều bớt vẻ dễ sợ.

- Em để đèn lên đây! – Phanny ra lệnh vừa chỉ vào chiếc bàn đầy bụi.

Dora mở một chiếc rương và cô ta la lên vì mùi mốc xông lên từ những quần áo trong đó.

- Ôi, những quần áo này cần được đem phơi, thưa cô. Cô cần cái nào để em đem ra và phủi bụi?

- Được. Có cái áo dạ vũ của bà Arabella, cùng với khăn choàng, giày và quạt. Tôi nhớ đã mặc hóa trang vào một ngày sinh nhật của Amélia... Có một chiếc áo choàng bằng nhung nữa... Có lẽ nó ở trong một cái rương khác.

Nàng đẩy mạnh một chiếc rương không cần đến, làm đồ đạc đổ tứ tung. Nhiều thùng rớt xuống để lộ hai chiếc valy còn mới toanh.

Phanny nhìn nó ngạc nhiên:

- Có ai đã cất lộn chúng vào đây, đâu phải đồ cũ. Không biết trong đó chứa cái gì?

Nàng đặt một cái xuống và mở nắp ra thì thấy toàn là đồ đàn ông.

- Trời ơi! bà Hannah là lên. – Những valy này không thể ở đây vì lộn. Áo này mới tinh! Tôi tự hỏi áo của ai vậy?

23

- Cô sẽ làm gì cô Phanny? – Bà Hannah hỏi.

- Tôi không biết nữa. Bà Ching Mei có lẽ đã quên đôi giày của bà nhưng ông Barlow đã đi mà không đem theo một thứ gì. Tôi phải cho chú tôi biết. Tôi nghĩ rằng chúng ta không nên lên đây khi cửa này vẫn còn khóa.

Một lần nữa, nàng bắt gặp cái nhìn sợ sệt của hai người làm. Ai đã khóa cửa này lại?

- Tôi phải xuống! – Phanny vừa nói vừa đứng dậy. – Bà hãy khóa cửa này lại, bà Hannah. Dora, em lên gặp hai đứa bé và bảo chúng kiểm tra trò chơi khác. Không chơi hóa trang nữa. Nói với cô Amélia rằng chính tôi đã quyết định như vậy.

Có đúng là nàng chỉ mới hai mươi một tuổi không? Nàng chợt cảm thấy mình già hơn bà Hannah, già hơn cả bà Arabella. nàng đi xuống ba tầng lầu như đi trong mộng và lần đầu tiên quên gõ cửa trước khi vào phòng đọc sách.

Khi nhìn thấy nàng vào, hai người đàn ông nhìn lên ngạc nhiên. Nhưng vẻ sửng sốt của ông Giles Mowatt biết đi ngay và ông cười chào nàng, trong khi chú Edgar ra vẻ bực mình.

- Phanny, bộ con không thấy chú có khách à?

- Xin chú tha lỗi, nhưng con phải nói chuyện với chú ngay. Chúng con mới khám phá ra một chuyện kỳ lạ... Thưa chú, - nàng bật hỏi, - ông Barlow ở đâu?

Im lặng. Vì ngạc nhiên?... Hay vì hoảng hốt?

- Ông ta về chỗ ông ta ở chứ ở đâu? Và như vậy, hoàn toàn do lỗi của cô, - chú Edgar cầm cây dao rọc giấy, ông trả lời bằng một giọng đùa cợt và thương mến vì có mặt ông Giles, nếu không Phanny biết rằng ông sẽ không dễ dãi như vậy đâu. – Chú hy vọng rằng con không đến để cho chú biết rằng con đã thay đổi ý kiến? Đã hơi trễ rồi.

- Không, thưa chú... Chúng con chỉ tự hỏi làm sao ông ta đi mà không mang theo hành lý của ông ấy?

- Chúng con? – Chú Edgar hỏi.

- Dạ, bà Hannah, Dora và con. Chúng con tìm thấy hành lý với tất cả đồ đạc của ông ta trên gác để đồ cũ. Hình như có ai đã muốn giấu nó ở đó. Cửa gác đã bị khóa lại. Bà Hannah đã mở được. Chú Edgar, ông ta không thể đi xa như vậy mà chỉ có một bộ quần áo trên người!

- Có phải người đã lo việc thừa kế của em ông từ Trung Quốc đến không? – Ông Giles hỏi. – Ông Davenport? Ông không có nói cho tôi biết rằng cô này đã làm cho ông ta đi mau đến độ không có thời giờ để đem theo hành lý theo à?

- Nhưng cháu đâu muốn như vậy! – Phanny cãi. – Ông ta có vẻ chấp nhận quyết định của con một cách can đảm. Con nghĩ...

- Chúng ta không cần biết những tiên đoán của con bây giờ. – Chú Edgar cướp lời. - Và hành lý của ông Barlow có thể chờ được. Ông Giles và chú...

- Ta nên nghe cô ấy nói một chút. – Ông Giles chặn lại, - Câu chuyện này làm tôi lưu ý. Thật kỳ lạ!

- Vâng! Phanny nói, - Cháu nghĩ rằng ông cần phải biết, rằng ai cũng biết... Chú Edgar, chú cũng nghe George nói lúc sáng rằng anh ấy sẽ giết bất cứ ai xen vào giữa anh ấy và con. Đó không phải là lần đầu tiên anh ấy tuyên bố như vậy. Anh đã có nói với con về ông Barlow. Con đã quá sợ.

- Sợ gì? Những sự tưởng tượng của đàn bà thật buồn cười.

- Con công đã kêu trong đêm đó... Dora và con đều nghe thấy. Nhưng trời còn tối; và tiếng kêu vang lên từ những cây thủy tùng. Nhưng con công không bao giờ đi về phía đó, và nó không bao giờ kêu ban đêm... Rồi sáng ra, con được biết ông Barlow đã... đi.

Ông Giles vội đứng dậy:

- Ông Davenport, tôi không biết có chuyện gì, nhưng ta phải làm sáng tỏ việc này... Cô Phanny, cô là một cô gái biết quan sát. Tôi tự hỏi cô có thể giúp chúng tôi làm sáng tỏ một chuyện khác. Tôi mới biết rằng, có người đã trông thấy người tù vượt ngục ở một vùng khác cái đêm mà anh ta chạy trốn, một anh nông dân ở Okehampton đã vô tình nói điều đó... Và chính đêm đó bà già người Hoa đáng tội kia chết, cô nhớ không?

- Như vậy có nghĩa là thế nào? Phanny hỏi nhỏ.

- Nhà chức trách sẽ điều tra chuyện đó. Nhưng chuyện cô mới nói, rằng người anh họ George của cô không thể hoàn toàn chịu trách nhiệm về những hành động của anh ta làm cho sự việc có khía cạnh mới.

- Anh ấy ở ngoài vườn tối hôm đó! – Phanny nói thêm. – Cháu biết vì cháu đã gặp anh ấy... – Nàng chợt thấy chú Edgar nhìn nàng và nàng nói mau – Con phải nói, thưa chú. Goerge rất nguy hiểm. Một ngày nào đó, anh có thể giết người... Nếu anh đã chưa giết...

Giọng nói nàng tắc nghẹn. Phanny rung mình nghĩ nàng đã chịu cái hôn của một tên sát nhân, tay còn dính máu của người bị giết.

- Và bây giờ, hãy cho tôi nói một chút! Chú Edgar nhỏ nhẹ nói. – Trước hết, George nó không biết gì về những hành lý của ông Barlow. Nó không thể giết người đàn ông đó rồi đem giấu những chứng cứ buộc tội mình... Chú xin lỗi Phanny, nếu điều đó là điều con muốn nói. Không! Chính chú đã cất những valy đó lên gác.

- Chú? Chú Edgar!

Chú Edgar cười, như thích thú vì đã làm cho nàng ngạc nhiên.

- Phải, chính chú. Và giữa ban đêm, như một kẻ trộm, nhưng vì có ý tốt, tôi xin chắc chắn như vậy. Chỉ vì muốn tránh lời bàn tán của những người làm. Tội nghiệp ông ta, khi hấp tấp đi đã hứa sẽ cho chú địa chỉ để chú gửi hành lý cho ông ta, và đến nay vẫn chưa thấy. Vì vậy, chú cất đi trong khi chờ đợi tin tức của anh ta.

- Ông muốn nói rằng anh ta chưa viết thư cho ông nữa? – Ông Giles sừng sốt la lên.

- Anh chàng đó đã quá đau khổ, ta phải thông cảm cho anh ta. Nhưng anh ta có mặc áo vét, Phanny. Anh ta sẽ đến Luân Đôn thật đàng hoàng. Đó là một người giàu có, một valy quần áo mất không có nghĩa lý gì đối với anh ta. Những người đi Á Châu luôn luôn làm giàu dễ dàng.

- Đó không phải là trường hợp của em trai ông, theo như tôi được biết? – Ông Giles vặn lại.

- À... Chú Oliver của tôi luôn luôn khác người, tôi rất tiếc phải nói như vậy, đó là trường hợp đặc biệt... Bây giờ bí mật của con đã được sáng tỏ, Phanny, con không nên để óc tưởng tượng của mình đi quá xa như vậy.

- Nhưng ông Barlow ở đâu, chú Edgar?

- Ô, con nên để cho ông ta yên! Dù sao, chính con đã tổng ông ta đi! Nếu con muốn biết, chú đã viết thư hỏi Công ty Hàng hải; và người ta đã trả lời rằng ông ta đã đi về Trung Quốc bằng xe lửa. Đó là một người thích phiêu lưu. Chú nghĩ rằng đó là một cách giúp cho anh ta quên nỗi đau khổ.

Chú Edgar đứng dậy:

- Tôi có thể mời ông ly rượu không, ông Giles?

- Thôi, xin cảm ơn. Tôi phải đi. Tôi rất muốn nói rằng tôi có bốn phạm cho ông biết trong trường hợp cảnh sát đến tra hỏi ông.

- Xin cảm ơn ông bạn. Ông thật tử tế. Nhưng ông nên quên những sự ngu xuẩn của con trai tôi. Tại sao nó lại giết bà vú già người Hoa kia chứ? Tôi nghĩ rằng nó không bao giờ nói chuyện

với bà ta. Dù sao thì cũng chỉ là một người làm công.

Phanny không thể không ở lại sau khi ông Giles đi. Dù có làm chú nàng giận, nàng cũng không kiềm chế được và nói ngay:

- Con không tin được một lời nào của chú nói cả, chú Edgar !

Đôi mắt chú nàng nhỏ lại, trở nên một màu xanh sậm khó tả:

- Vậy à ?

- Phải. Con nghĩ rằng chú kể những chuyện đó chỉ để che chở cho George. Và chú cũng lo sợ cho con... - Nàng nắm hai tay lại không kiềm chế được nỗi lo sợ đang giày vò nàng. - Ông Barlow còn ở đây, chú Edgar, con biết...

Nolly và Marcus đang ở trong phòng bà Arabella và Nolly đang chăm chú theo dõi cho xong quà sinh nhật của Phanny. Chúng vui mừng khi thấy nàng vào nhưng vì chúng đang bận nên không để ý đến nàng. Phanny đã có thể ngồi cạnh bà Arabella ở một góc bên kia phòng.

Nàng nghĩ rằng đáng lẽ nàng phải xin chú Edgar cho nàng xem thư của Công ty Hàng hải nói rằng ông Barlow về Trung Quốc bằng đường bộ. Nhưng chú Edgar sẽ trả lời là đã để thư lạc đâu mất. Phanny biết rằng thư đó không có.

- Thưa bà, - Phanny nói nhỏ - Con không thể lấy George.

- Không, lẽ dĩ nhiên ! Con quá ích kỷ để hy sinh hay làm một việc nhân đạo, vì lấy thằng George là làm một trong hai việc đó. Con chỉ cần làm cho nó vui và con sẽ có một ông chồng tốt biết thương yêu con.

- Con không muốn có một ông chồng mà tối ngày con phải làm cho anh ta vui. - Phanny chưa chát nói.

Bà Arabella cười ngạo :

- Con còn rất nhiều điều phải học. Con tưởng vai trò của đàn bà là làm cái gì chứ ?

- Không phải để làm cho ông chồng vui thích như một đứa con nít. - Phanny cứng đầu nhắc lại. - George đã như con nít rồi. Và khi anh ấy không còn là con nít, thì anh ta làm con...

- Nó làm gì con ? - Bà Arabella hỏi, mặt lạnh như tiền.

- Anh ta làm con sợ. Con nghĩ anh ta rất nguy hiểm.

-Ồ ! Ta chỉ cần biết cách xử sự với nó. Bà tưởng rằng không có gì làm con bận tâm từ trước đến nay. Bà tưởng con là một cô gái thông minh. Bà rất thất vọng. Nhưng rồi con sẽ biết điều. Con sẽ lấy George, sinh cho nó một đứa con, và sẽ là một người vợ quá đầy đủ.

- Con không muốn lấy một tên sát...

Phanny chợt ngưng nói, nhớ lại là có mặt hai đứa bé, nhưng bà Arabella đã chớp mắt, ra vẻ đã hiểu Phanny muốn nói gì.

- Tại sao ai cũng bắt con lấy chồng trái ý muốn con ? - Phanny nói tiếp... - Nhưng bà sẽ tha lỗi cho con, như chú Edgar đã tha lỗi cho con vì con không ưng ông Barlow.

- Bà không giống chú con, - bà già trả lời. - Và, bà không tha thứ dễ dàng. Bà rất thương yêu George, hơn bất cứ ai trên đời. Và bà sẽ làm sao cho nó được thoả mãn. Bà có nhiều cách...

- Con à ? Nhưng con chỉ là người ăn nhờ ở người khác, không một tương lai nào ! - Bà Arabella nham hiểm nói. - Con phải biết con hơn, Phanny à. Và biết cuộc sống thế nào. Con gái bà đã bắt buộc lấy một người chồng không theo ý muốn của nó. Hầu hết tất cả đàn bà đều như vậy. Con sẽ thấy...

Phanny không kiềm chế được nói ngay :

- Chú Edgar không có nói cho bà nghe về sự thăm viếng của ông Giles à ? Bà không biết là cảnh sát sẽ mở lại cuộc điều tra về cái chết của bà Ching Mei sao ? - Nàng nói nhỏ lại, vừa nhìn về phía hai đứa bé đang ngồi trước cửa sổ - Nếu nhà chức trách mở lại cuộc điều tra, thưa bà, con sẽ nói rằng con đã gặp George ngoài vườn buổi tối đó, và anh ấy... - Nàng ôm lấy mặt, không giữ sự run sợ. - Ông Barlow cũng đã mất tích. Con không cần phải nói cho bà biết sự ghen tuông, điên cuồng của George.

Bà Arabella chợt trở nên thật già, già hơn Phanny nghĩ được. Bà ngồi thẳng người lên và la :

- Thật vô lý ! Vô lý ! George nó vô tội như một đứa bé mới ra đời.

- Bà muốn nói rằng anh ta không có trách nhiệm về hành động của anh... Không ý thức về việc anh làm...

Marcus chợt chạy đến gần họ.

- Chị Phanny ! Bà cho em cái này nè. Chị xem nhé : Em xoay nó, và tất cả lá rụng xuống.

Đó là một đồ chơi bằng thủy tinh chứa đầy lá rụng màu vàng đỏ. Khi xoay nó, lá rơi xuống gốc một cây khô nhỏ. Khi nhìn nó Phanny chợt nhớ một hình ảnh tối tăm.

Mùi ẩm ướt của lá rụng mới được xới lên.

- Ô, sao bây giờ tối thế này ? – Nolly bực mình la lên. – Sao chưa thắp đèn lên ? Chị Phanny, em mệt rồi. Em muốn ngồi lên đùi chị... Chị nói chuyện gì với bà vậy ?

Có người gõ cửa và Amélia xông vào phòng.

- Mọi người đều ở đây à ? Phanny, sao chị không muốn chúng ta chơi hóa trang nữa ? Dora làm sao ấy như là gặp ma vậy ! Nhưng tôi không có thời giờ hỏi nó vì tôi phải ở bên mẹ tôi. Mẹ đang lo, vì ba tôi mới cho bà biết rằng có lẽ anh George phải vào...

- Amélia ! – Bà Arabella la lớn.

Nhưng lần đầu tiên Amélia không có vẻ gì sợ bà ngoại cô nổi giận cả. Phanny để ý thấy cô ta rất phấn khởi, và cô hăng hái nói tiếp:

- Ba chưa kể cho ngoại nghe về sự thăm viếng của ông Giles à ? Tên tù vượt ngục không có mặt ở đây đêm xảy ra án mạng !

- Chỉ là chuyện nhảm ! – Bà Arabella cắt ngang vẻ coi thường.

- Nhưng ta không nên nói chuyện đó trước mặt hai đứa bé, Amélia. Và, tại sao ta cứ ở trong bóng tối thế này ? Phanny, con hãy gọi đem đèn lên, và cho hai đứa bé này về phòng của chúng... Khoan ! Trước khi chúng đi, bà có một món quà cho Nolly.

- Con nữa ! – Marcus la lên.

- Không, đồ tham lam ! Con đã có rồi. Bà cho Nolly cái gối ghim kim may của bà mà bà quý nhất.

Nolly mở to đôi mắt.

- Nhưng, thưa bà, bà không cho ai rờ tới nó.

- Trừ con, con có thể rờ nó.

Nolly nhăn mặt :

- Nhưng đó là một vật cũ kỹ. Con không thích nó.

- Chắc chắn rằng đó là một vật rất cũ, xưa lắm ! Nó thuộc về bà ngoại của bà, và có thể của bà có bà nữa. Những kim này đã dùng để may áo phụ nữ dưới triều vua Charles II. Và bây giờ, con còn nói là một vật cũ kỹ nữa không?

- Con cũng không thích ! – Con bé lăm băm, nhưng nó cũng cầm lấy cái gối ghim kim đã phai màu trước khi ra khỏi phòng.

Phanny định theo hai đứa bé thì bà Arabella bảo nàng :

- Phanny, con giúp bà xuống lầu. Bà cần gặp chú con.

Bà nặng nề vịn lên tay nàng. Từ xưa nàng cảm thấy rất an toàn ở cạnh bà. Nàng không bao giờ tưởng tượng bà dưới dạng một kẻ thù không đội trời chung.

- Có lẽ chú con ở phòng đọc sách. – Bà Arabella nói – Con đừng vào. Để chúng ta với nhau.

Chiếc xe đẩy của bà vẫn để ở chỗ cũ, dưới bậc tam cấp. Bà Arabella ngồi lên đó và cho ghế lăn nhanh về phía phòng đọc sách. Bà biến ngay vào phòng và đóng cửa nhưng để hở một chút.

Bên ngoài không có ai. Phanny cũng nhẹ nhàng đi nhanh về phía phòng đọc sách và đứng sát

cửa, lắng tai nghe ngóng.

Nhưng nàng không đứng lâu được. Nàng phải tránh nhanh dưới cầu thang vì có tiếng chân đi nhanh về phía cửa và tiếng chú Edgar nói lớn, thật nóng nảy :

- Trời ơi ! Mẹ ! Con đi kiểm mẹ đấy. Một người giúp việc cho con biết đã thấy George bên bờ hồ. Nó có vẻ thật kỳ lạ, và đi tới đi lui như điên như dại...

- Coi chừng nó nhảy xuống nước! – Bà Arabella la lên, lo lắng.

- Con sợ như vậy. Sau sự thất vọng vì Phanny đã từ chối nó, cùng với cái đầu bệnh hoạn của nó... Nếu ai có thể ngăn cản nó, thì chỉ có mẹ !

- Phanny nữa. George yêu nó. – Bà Arabella nói.

Cánh cửa bật mở và bà Arabella lên ghế thật nhanh, xuất hiện theo sau là chú Edgar.

- Không ! Không ! – Chú Edgar lại la lớn. – Phanny sẽ làm nó điên. Tôi nghiệp thằng bé ! Để con đẩy mẹ cho. Đừng nóng nảy ! Không cần phải làm cho người giúp việc biết và gieo tai tiếng. Mẹ con ta có thể giàn xếp mọi việc một cách kín đáo. Thật ra, có lẽ nó đã uống quá nhiều rượu.

Họ gần ra đến cửa thì, Phanny không biết vì điều gì thúc đẩy, cố xen vào :

- Bà ơi ! Bà đừng đi !

Hai người quay lại, sửng sốt :

- Bà đừng đi ! – Phanny lặp lại.

Khi nhìn thấy món đồ chơi của Marcus với những chiếc lá rụng và giọng nói của ông Barlow : “Chú cô sẽ không bao giờ tha thứ cho cô...” Và cũng có thể vì George đã điên khùng và đang đi trên bờ hồ, sửa soạn nhảy xuống nước...

Amélia chợt chạy nhanh xuống lầu :

- Chuyện gì vậy ? Ba đẩy bà ngoại đi đâu vào giờ này ?

- Thừa bà, bà quên rồi sao ? – Phanny nói nhanh. – Cái ngày mà bà vấp chiếc gối. Ngoài kia trời tối... Ghế của bà chỉ cần lăn xuống dốc...

Phanny ngưng bật, khiếp đảm vì những gì nàng vừa nói. Nàng đã thốt ra những lời đó một cách vô ý thức. Nhưng bà Arabella đã chợt quay ghế bà lại, và đẩy tay chú Edgar ra.

- Không. Edgar, tôi có thể lăn ghế một mình. Phanny ! Con đến đây ngay. Con đã nghĩ gì ?

“ Con búp bê Trung Quốc vút trên giường nàng, Phanny tiếp tục nghĩ... Con chim chết để trong chiếc lồng... Chuyển đi Luân Đôn bị đình lại... Chú Edgar bắt nàng làm di chúc... ” ; “ Cháu có ký giấy tử hình đâu ? ” Ông đã nói với hai cô giúp việc...

- Ồ, không có gì chắc chắn , - Phanny trả lời. – Nhưng chúng ta nên xuống hồ hết tất cả mọi người để kiểm George. Tất cả, Amélia, Baker, bà Hannah, Lizzie ! Baker sẽ đẩy ghế bà.

Tay nàng đã nắm lấy dây chuông.

- Phanny ! Hãy để yên dây chuông đó ! – Chú Edgar ra lệnh. Giọng nói ông ta có vẻ êm ái đáng sợ. – Con luôn luôn xen vào những việc của người khác ! Con đã quá vô lễ. Cái gì cũng phải có chừng mực...

Trước khi ông dứt lời thì có tiếng gõ cửa thật lớn :

- George ! – Bà Arabella nói nhỏ, thật hy vọng.

Baker xuất hiện, ngạc nhiên nhìn nhóm người tụ lại trước cửa rồi kín đáo lui ra. Chú Edgar bước đến mở cánh cửa nặng nề. Ánh sáng dọi hình dáng to lớn của người đàn ông đánh đứng trước bức cửa.

- Ông Marsh ! – Chú Edgar la lên. Bình tĩnh trở lại, ông đứng tránh qua một bên để Adam Marsh vào nhà. – Tôi không biết anh đang được chờ. Có phải vợ tôi hay... Amélia...

Amélia kêu lên một tiếng vui vẻ, nhưng chính Phanny, bị thúc đẩy bởi một phản ứng nhào về phía Adam Marsh, anh đưa tay ra đón nàng.

- Phanny ! – Bà Arabella la lên.

- Phanny ! – Amélia cũng hét lên. - Tại sao chị dám ?

Phanny vẫn tiếp tục úp mặt vào ngực Adam, trong khi hai tay chàng siết mạnh người nàng. Sự đau đớn đó làm cho nàng muốn ngắt đi vì sung sướng.

- Anh đi mà không cho em biết ! – Phanny mạnh dạn nói. – Em đã đi thật vô ích, vì không có ai cả.

- Tôi đi gấp vì có chuyện cần. – Adam giải thích. – Nhưng tôi đã về kịp mừng sinh nhật của cô.

- Anh đi đâu vậy ?

- Đi Luân Đôn ! – Chàng vừa nói vừa đẩy nhẹ nàng ra... - Và tôi có đem về cho cô một món quà.

- Vậy à ? – Bà Arabella lạnh lùng nói. – Như vậy, Phanny, cách xử sự của cô đã quá rõ ràng. Hai người đã như vậy từ lúc nào ? Đừng có đứng trơ ra như vậy như mấy người trên cung trắng ! Ông Marsh, chúng tôi đang bận lo cho George, và ông xuất hiện ở đây, không được mời, với những chuyện riêng tư của ông !

Adam cúi mình thật lễ phép :

- Thưa bà, xin bà tha thứ cho cháu ! Cháu thật vô ý. Nhưng bà có thể yên tâm về George. Anh ta đang uống rượu ở quán ngoài làng cách đây nửa giờ. Và chắc chắn rằng anh ta vẫn còn ở đó.

- Như vậy là đúng rồi ! – Bà già gieo mình xuống ghế cầm gục xuống ngực. Nhưng bà chột ngồi thẳng dậy, đôi mắt lạnh như tiền. Giọng nói bà thật lỗ bịch vì quá vui – Edgar , tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ có rất nhiều chuyện để nói với nhau chốc nữa. Nhưng không thể trước mặt những đám trẻ này. Con hãy ngồi đi, Amélia và rằng đừng ngắt xiu. Ông Marsh, như ta đã biết, sẽ đến để cho Phanny một món quà sinh nhật. Thật là hữu tình. Có lẽ ông cho phép chúng ta xem món quà với.

- Chắc chắn rồi, thưa bà ! – Adam nói và đưa cho Phanny một hộp nhỏ bằng da dê màu đỏ. - Chắc ông cũng biết, ông Davenport, rằng tôi là khách hàng của bạn ông, ông Salomon. Ông ta có trong tiệm của mình một số nữ trang đáng giá, phải không ?

Trước khi chú Edgar trả lời, thím Louisa xuất hiện trên cầu thang và mau mắn hỏi :

- Tất cả đều ở đây à ? Phanny ! Dora không bảo được hai đứa bé. Con nên lên đi... Ồ, ông Marsh, chúng tôi không ngờ ông đến. Hình như tôi mới nghe nói đến tên ông Salomon ? Có phải rằng ông mới mua hột xoàn của ông ấy ?

- Hãy yên, Louisa ! – Chú Edgar la vợ. – Chúng ta đang muốn xem quà của ông Marsh. Hãy mở hộp ra đi, Phanny.

Phanny biết rằng đó không phải là món quà thật sự, vì ông ta cho như vậy trước mặt mọi người, chỉ vì có mục đích rõ ràng. Yên tâm vì cái nhìn của Adam, nàng bấm nút và nắp hộp mở ra.

Phanny suýt làm rơi chiếc hộp vì ngạc nhiên cực độ.

- Đây là đôi bông tai của Nolly mà ! Những nút chai màu xanh.

- Đó là ngọc cẩm thạch ! – Adam nói. – Bây giờ nó thuộc về cô Phanny. Tôi đã mua nó. Cô có thể để lại cho Nolly sau này !

- Anh có quyền gì, anh Marsh, xen vào chuyện của tôi ? – Chú Edgar khô khan hỏi. - Thật là quá đáng ! Tôi có quyền vì là người quản lý những tài sản của em tôi !

- Và tôi cũng có quyền mua lại những món đồ người ta bán đàng hoàng. Em ông có vẻ giàu hơn ông nghĩ, ông Davenport ạ ! Ông quá hấp tấp khi tuyên bố rằng em ông bị phá sản không? Nhưng ông đã lầm nếu nghĩ rằng ông ta chết sạt nghiệp.

- Tôi không bao giờ nói như vậy ! – Chú Edgar tức giận cãi.

- Tôi đã nghe như vậy... Và ông vẫn không thay đổi ý kiến ngày mà ông khám phá ra những của cải đó.

Bà Louisa bước đến gần chồng :

- Edgar, anh không muốn nói rằng cái bị đá màu xanh mà hai đứa bé gọi là bị của chúng, thật ra là ngọc cẩm thạch ? Anh đã nói với tôi rằng đó chỉ là những đồ đá vụn không có giá trị...

- Một giá trị lớn ! – Adam nhẹ nhàng nói. - Người em vô tích sự của ông, ông Davenport, đã lo cho con mình một tương lai chắc chắn.

Thím Louisa chỉ tay về phía ông chồng, ngón tay run rẩy và giọng nói buộc tội :

- Anh đã nói dối, Edgar ! Anh đã cướp những ngọc quý đó !

Thật kỳ lạ, những câu nói đó đã làm chú Edgar lấy lại bình tĩnh. Ông thọc tay vô túi áo và trả lời một cách thản nhiên :

- Tôi không cướp, bà ạ. Nhưng nói một cách đơn giản là lấy để dùng. Vì tôi được giao nuôi nấng hai đứa bé, tôi có quyền sử dụng những tài sản đó để nuôi chúng. Ông Barlow có thể làm chứng điều đó. Chúng tôi đã nói rất nhiều về chuyện này...

- Nhưng hình như có một âm mưu gì giữa ông và ông Barlow đáng tội kia mà ? – Adam hỏi giọng hiền lành.

- Đáng tội ?

- Tôi tưởng cô cháu Phanny của ông là người sẽ hy sinh để thoả thuận sự trao đổi này. Ông Barlow đem cô ấy về Trung Quốc, và sẽ chấp thuận giữ im lặng về của cải của hai đứa bé. Tôi có nhầm không ?

- Anh Adam ! Anh Adam ! – Phanny nói lớn, không giữ im lặng được lâu. - Những hành lý của ông Barlow vẫn còn ở đây. Em mới khám phá ra khi nãy. Ô, em sợ quá.

Adam nắm tay nàng để trấn an. Nhưng nàng vẫn nghĩ đến đồng lá vụn đã ám ảnh nàng.

- Cô muốn nói rằng anh chàng đó chưa đi khỏi nơi đây ? Có thể lắm... Những con heo rừng phá phách quá, phải không, ông Davenport ?

Chú Edgar nhìn chàng với ánh mắt lợt lạt và vô tri vô giác.

- Một người đàn ông được chôn hấp tấp và mặc áo vét đen, có thể giống một con chim to lớn qua mắt một em bé vì đã có một con heo rừng đến đào lên. Ông đã theo hai đứa bé hôm đó, phải không, ông Davenport ? Và ông đã chôn lại một cách hấp tấp. Tôi nghĩ rằng ông đã trở lại đó trời tối để sửa lại cho đàng hoàng... Nhưng tôi đã nhờ cảnh sát kiểm soát lại. Họ đang ở trong khu rừng rậm hiện giờ. – Chàng quay về phía ba người phụ nữ đang sợ sệt. – Tôi xin lỗi vì sự rùng rợn của câu chuyện. Nhưng cũng ít dễ sợ hơn một cuộc săn đuổi tên tù nhân. Một người đàn ông, một con người bị lòng bắt như một con thú... Và đã đến ngay lúc mà người ta tìm được xác chết của bà già người Hoa – đã biết quá nhiều về tài sản của hai đứa bé đã được giao cho bà trông coi – vì có cơ để bà kiếm con búp bê bị giấu mất.

- Chính ở đó bà gặp người tù chạy trốn có thể làm bất cứ chuyện gì, - chú Edgar kết luận như một bài học thuộc lòng.

- Ba ! – Amélia chột nói lớn, gương mặt xanh xao, đôi mắt long lanh, cô nhìn cha cô như thách đố - Điều ba nói về tên tù nhân không đúng. Ba cũng biết vậy. Và con cũng biết !

Giọng nói của chú Edgar đầy sự khoan dung, ông trả lời :

- Lòng tốt của con thật đáng kính, nhưng con không biết gì cả về chuyện này. Hãy ngồi im.

Nhưng Amélia ngược đầu lên và gương mặt nhỏ của cô đột nhiên ra vẻ già dặn kỳ lạ:

- Không, thưa ba, con biết rất nhiều. Và con phải nói, người tù nhân đã đến đây sau cái đêm mà bà Ching Mei bị giết. Như vậy là đêm thứ nhì thôi ! Anh ta nói với con rằng ông từ Okehampton đến, cách đây nhiều cây số. Con đã cho ông ta thức ăn. Bà bếp có thể làm chứng điều đó. Bà tự hỏi... - Amélia nhếch miệng cười, - sao con ăn nhiều thế ! Nhưng người tù nhân không có mặt ở đây cái đêm bà Ching Mei bị giết, thưa ba. Con biết.

Chú Edgar nhìn lần lượt mỗi người trong nhà. Ông có vẻ phải quyết định, như luyến tiếc làm một việc mà ông đã biết từ lâu.

- Như thế thì ba e rằng cảnh sát phải tra hỏi George.

Thím Louisa nóng nảy:

- Edgar ! Sao anh lại đổ trách nhiệm đó lên đầu con trai chúng ta trong khi nó vô tội !

Cái nhìn của hai vợ chồng gặp nhau. Sau hai mươi lăm năm sống chung, bây giờ họ đối nghịch nhau : Thím Louisa không giấu được vẻ chán chường và chú Edgar nhìn vợ trong sự ghê tởm...

Chú Edgar vẫn điềm tĩnh nói tiếp :

- Chúng ta không thể giấu mãi được, bà ạ. George thật nguy hiểm. Chúng ta cũng phải cho cảnh sát biết sự thù ghét của George đối với ông Hamish Barlow, - ông đang tay ra một cách bất lực. - Tôi rất tiếc vì ông không được tha dạ, ông Marsh, nhưng tôi hoàn toàn vô tội. Những nghi ngờ của ông đều là sự tưởng tượng. Tôi chỉ bán bớt vài món nữ trang để nuôi cháu tôi. Và tôi có thể nói thêm rằng lối cư xử của ông thật quá đáng không ?

- Nhưng còn một việc nữa tôi muốn cho ông biết, - Adam nói. - Tôi đã rủ được một ông già đến đây ở với tôi. Ông ta đang ở lữ quán ngoài làng vì ông cần nghỉ ngơi. Ông ta sẽ đến gặp Phanny ngày mai. Ông ta có nhiều điều tối quan trọng để cô ấy biết. Tên ông ta, tôi có cần cho ông biết không ? Là Timothy Craike...

Cái tin cuối cùng đó đã đem đến sự tiêu diệt của người đàn ông mà cho đến nay, vì những đòi hỏi, lòng tự ái, sự tham vọng, sự mong muốn được kính nể hay tính độc tài đã muốn điều khiển tất cả ý muốn của mình.

Ông ta từ từ ngồi xuống ghế gỗ chạm trổ trong phòng. Hai bàn tay mập mập của ông rờ rẫm sợi dây đeo đồng hồ trước ngực. Miệng ông có vẻ chán chường, mặt mày lợt lạt và ánh mắt mệt mỏi.

- Sao anh quấy rầy thiên hạ kỳ lạ ! – Ông nhỏ nhẹ nói với Adam. – Và bây giờ anh đã biết tất cả, tôi nhận thấy anh chỉ chú trọng đến cô gái kia, sẽ là người thừa hưởng tất cả của cải này. Suốt mùa hè, anh chỉ chạy theo con gái đáng thương của tôi, vì nó sẽ có của hồi môn đáng hoàng. Tình cảm của anh thật mau thay đổi.

Adam bình tĩnh nói :

- Những tình cảm của tôi chỉ hướng về Phanny và tôi nghĩ cô cũng biết. Tôi rất tiếc vì đôi khi làm cô ấy giận và buồn. Tôi cũng xin lỗi cô Amélia vì đã lợi dụng cô ấy quá nhiều, vì cô ấy đã giúp ích cho công việc của tôi. Nhờ cô, tôi mới được tiếp đón nồng hậu ở đây. Cô nói rất nhiều và không biết rằng đã cung cấp cho tôi nhiều tin tức quan trọng. Cũng nhờ cô ấy tôi mới biết được sự thất vọng của Phanny vì không đi thăm ông Craike được. Đó là dấu hiệu đầu tiên cho tôi biết những điều đó có liên quan đến Phanny. Tôi đã chờ cả mùa hè. Nhưng tôi rất tiếc vì đã làm cô Amélia buồn... - Chàng quay về phía cô ta và đưa tay ra – Cô có thể tha lỗi cho tôi không ?

Amélia bật khóc và chạy về phía mẹ cô. Thím Louisa nói từng tiếng :

- Tôi không hiểu gì cả về những chuyện ông vừa nói ! Phanny không thể là người thừa hưởng nhà cửa này ! Tại sao không có ai nói gì với tôi cả ? Hay đó là một âm mưu mới của ông chồng tôi ?

- Không thể như vậy được ! – Phanny nói nhỏ. - Thật lạ lùng !

Nàng chợt để ý đến ánh mắt khó tả của bà Arabella. Mắt bà nheo nheo lại, như đang sửa soạn sự đắc thắng của bà. Như bà đã chờ đợi giây phút này từ lâu rồi...

Đúng ngay lúc đó, Nolly trong bộ quần áo ngủ, vừa chạy xuống cầu thang vừa la lớn:

- Chị Phanny ! Chị Phanny !

Phanny chạy về phía nó :

- Gì vậy, em cưng ? Em sợ gì nữa à ?

Lần này, không phải sự sợ hãi mà sự phấn khởi làm cho gương mặt của nó sáng lên.

- Chị Phanny ! Cái gổ ghim bà cho em nó mở ra. Chị xem nè, cái nắp mở ra như một cái hộp nhỏ. Em sẽ đựng nữ trang của em.

- Chỉ có vậy à ? Em thích nó rồi phải không ? – Phanny hỏi.

- Vâng, em thích lắm. Em có thấy một cái thư có nói đến chị trong đó. Chị nhìn nè, tên chị P.H.A.N.N.Y trên bì thư.

Bà Arabella bật cười man rợ :

- Hà ! Edgar ! Anh đã cố tìm cái thư đó ! Trong khi chỗ giấu nó thật đơn giản. Anh thấy chưa ? Tôi đâu có gạt anh. Nhưng anh sẽ không bao giờ khám phá ra nó nếu tôi không hiểu rằng anh

cổ tình giết tôi để đoạt nó ! – Đôi mắt bây giờ mở lớn của bà cho thấy sự thù hận tột độ - Phanny, con hãy dẫn Nolly về phòng nó !

Nolly ngoan ngoãn đi theo Dora, vừa bắt được nó.. Và bà Arabella nói tiếp :

- Tôi định làm lơ về “ tai nạn ” mà anh đã xếp đặt để dọa tôi. Anh đã đề nghị như một cậu học sinh : “ Mình sẽ làm bà già sợ và bà ta sẽ bị trúng phong ! ”. Nhưng hôm nay, tối nay, mọi việc đã thay đổi. Anh đã tính rằng tôi sẽ bị một “ tai nạn ” khác dưới hồ, phải không ? Một bà già yếu đuối vấp chân trong bóng tối... Phanny nó đã hiểu. Tôi đã coi thường anh và khinh anh nữa, Edgar ạ ! Bây giờ, tôi phải phục sự đơn giản quý quyết của anh. Nhưng tôi không tha thứ cho anh được. Anh sẵn sàng đổ tội cho con trai anh. Tôi chia sẻ tình cảm con gái tôi đối với anh. Tôi hy vọng rằng... Edgar... - bà kết luận bằng một giọng từ tốn và rõ ràng. - Người ta sẽ treo cổ anh!

Chú Edgar không buồn biện hộ. Đầu cúi xuống, ánh mắt nhìn chăm chăm, ông có vẻ như chìm trong một giấc mơ.

- Tôi rất mệt mỏi, - ông nói. - Sự cố gắng đã kéo dài quá lâu...

Khi nhìn ông ta, Phanny có cảm tưởng như đọc được trên mặt ông con người thật của ông... Một chàng trai tự phụ và rất đa cảm bị người con gái mình yêu chế giễu, rồi bị vợ và mẹ vợ coi thường, bị em trai vui tính và dạn dĩ khinh rẻ, và chỉ còn cho riêng mình sự đứng đắn và sắt đá... Không lạ gì, ông đã tìm cách làm ra vẻ quan trọng để được mọi người kính nể, từ trong nhà đến ngoài làng.

- Chú Edgar ! – Phanny lắp bắp.

- Không, con đừng đến gần chú. Con cũng sẽ bị giết. Con không biết sao ? Chú không thể để cho con biết rằng chú đã tiêu hết tiền của con và cướp hết của cải của con. Phải, con cũng sẽ chết... Con có thể bị té xuống xe lửa, trong một chuyến đi Luân Đôn... Hay bị tai nạn khi trượt tuyết bên hồ... Chú có thiếu gì cách.

- Edgar ! – Thím Louisa nhọc nhằn nói, gương mặt bà đỏ lên như sắp ngất đi – Edgar, anh muốn nói rằng Darkwater... tất cả ở đây đều thuộc về Phanny ?

- Hoàn toàn như vậy. Sao bà lại quá tham lam như thế ? Bà luôn luôn muốn có thêm, có thêm nữa...

- Tôi cũng phải có một cái gì chứ ? – Thím nói lớn.

- Bà đã có tôi... Và tôi không bao giờ nói với bà về Marianne... Nàng vẫn ở đó, sau mắt của tôi. Bà không bao giờ biết hình bóng Marianne đã theo tôi. Đôi khi, Phanny làm tôi nhớ nàng. Cái cổ dài và trắng đó... Tình yêu và thù hận... Người ta có thể vừa hôn vừa giết người mình yêu một lúc... Tôi đã tự an ủi khi cưới được cô cháu ngoại một ông bá tước và được của trời cho. Tôi đã tặng hột xoàn cho vợ tôi, con trai tôi đã làm sĩ quan trong một liên đội nổi tiếng, con gái tôi có của hồi môn. Nhưng cả gia tài Phanny cũng không đủ đáp ứng sự đòi hỏi của gia đình tôi. Tôi chưa biết làm sao thì của trên trời lại rơi xuống lần thứ nhì cho tôi. Hai đứa con của em tôi với một túi ngọc cẩm thạch chưa mài... Rồi tôi phải mưu mẹo, sắp đặt, dàn cảnh... Tất cả đều thật lý thú ! Nhưng sự may mắn không kéo dài lâu được...

- Edgar, anh điên rồi ! – Thím Louisa la lên, kinh hãi.

Chú Edgar điềm tĩnh nói tiếp :

- Anh đừng để cảnh sát xáo trộn khu rừng làm gì, anh Marsh. Tôi có thể dẫn họ đến đúng chỗ. Tôi công nhận đã hơi vô ý. Nhưng tôi không ngờ tên đó quá nặng. Tôi đành phải giấu anh ta tạm dưới đồng lá rụng, trong khi chờ đợi có thể trở lại tối hôm sau để chôn anh ta đàng hoàng với áo quần tương xứng hơn. Nhưng, dù vậy, tôi cũng phải nhọc công lắm mới rũ được hết những bụi bặm và lá khô bám trên quần để trở lại phòng da vũ. Rất may là không có máu nhiều. Tay tôi mạnh và, một người đàn ông bị đánh bất ngờ. – (Tôi đã mời anh ta đi dạo một vòng để nói chuyện) – không tự vệ được, ông ta còn có vẻ thích thú về những hành động ghê gớm của mình. – Dù sao, ông Barlow cũng đáng ghét. Tôi không hiểu sao em tôi lại có thể tin anh ta... Và, bây giờ, - ông kết luận và nặng nề đứng dậy – tôi phải đến đó...

- Anh đi đâu ? – Thím Louisa la lên.

- Đến cảnh sát ! Lẽ dĩ nhiên ! Ông Marsh có lẽ cũng muốn đến đó với tôi, vì ông đã làm bao nhiêu việc rồi. Ta phải biết cách thoái lui khi công việc đã xong. Dù gì thì cũng còn danh dự của mình. Đến giờ rồi... À, nói tới giờ, Phanny – ông lấy chiếc đồng hồ trong túi ra. – Con sẽ đưa cho Marcus sáng mai. Nó thích lắm !

Ông tự động lên giây đồng hồ, tiếng nhạc êm dịu nổi lên, nhẹ nhàng như một giấc mộng.

- Bà nên bình tĩnh, Louisa ạ. Tôi đã không mất thời giờ vì một tội vạ không ra gì. Sẽ nổi tiếng sau này. Thằng George kể như chết rồi. Bà cũng biết vậy. – Ông ngấm mặt bà vợ đỏ rừ và đầy nước mắt không một chút cảm động. – Tôi cảm thấy nhẹ nhõm vì đã có thể cho bà biết tình cảm thật sự của tôi. Tôi hy vọng rằng bà sẽ làm sao cho Amélia nó không khổ vì một cuộc hôn nhân không hạnh phúc.

- Ba ! – Amélia nghẹn ngào.

- Con gái của ba...

Nhưng bà Arabella đưa tay chặn lại giây phút cảm động này và nói :

- Con hãy để ông ta đi, Amélia. Đó là cha con, nhưng đó cũng là một con quỷ.

“ Người đàn ông nhỏ thó mập mập đang đi ra đó, - Phanny nghĩ, - thật kỳ lạ... Ông ta đã trở thành một người rất tầm thường ! ”

Như vậy, đây là tiếng nói của cha nàng. Phanny đọc lại lá thư nhàu nát đã được giấu lâu ngày trong cái gối ghim kim của bà Arabella.

“Chú Leonard kính mến!

Làm sao chúng tôi biết ơn của con khi được chú cho biết sẽ để lại tất cả của cải của chú cho con! Tiếc thay! Con sợ rằng, chỉ được hưởng một thời gian ngắn, vì con sẽ không sống được quá hai năm nữa, có lẽ! Nhưng chú không thể biết rằng quyết định của chú đã làm con yên tâm. Bây giờ, con có thể yên chí rằng con gái Francecca của con sẽ không thiếu thốn. Nó chỉ là một đứa bé rất giống mẹ nó, nhưng về đầu óc, đúng là một Davenport. Con đã nhờ người em họ Edgar của con, một người thật hoàn toàn, làm giám hộ cho nó...”

Nàng không thể ngủ được. Và giữa đêm, không biết mấy giờ, nàng ra khỏi phòng và rón rén đi về phía phòng bà Arabella.

Như nàng đã đoán, đèn còn sáng trong phòng. Nàng gõ cửa và bước nhanh vào phòng.

- Thưa bà, con nghĩ rằng bà còn thức...

Bà Arabella đang ngồi trên giường, dựa lưng vào chồng gối và đang đọc sách thánh kinh. Bà đóng sách lại, nhưng cẩn thận giữ lại trang bà đang đọc dở bằng ngón tay.

- Lễ tất nhiên là bà không ngủ được. Giấc ngủ chỉ tốt cho những kẻ vô tội. Con muốn gì?

- Bà không thể là kẻ thù của con, bà nhé?

- Nhưng điều gì đã cho con thấy rằng bà sẽ thay đổi tính tình về già? Chắc chắn là có, bà đã là kẻ thù của con, đến khi bà hiểu rằng bà đã mất thì giờ vô ích! Con đã mạnh hơn bà. Phải nói rằng thật đặc biệt. Bà thương hại người đàn ông nào cưới con.

- Con muốn nghĩ đến bà thật triu mến. – Phanny thành thật nói. – Con biết bà muốn con hy sinh cho George chỉ vì bà quá thương anh ta. Nhưng bà đã cho Nolly cái gối ghim kim, nhờ vậy mà con mới thấy được thư ba con. Con sẽ luôn luôn nhớ ơn bà! – Trông nàng thật trẻ, với mớ tóc xoã trên bờ vai và nước mắt đọng trên mi.

-Ồ! – Bà Arabella bực mình la lên. – Con với những tình cảm của con. Con nói sẽ luôn luôn nhớ ơn bà một việc mà bà phải làm từ nhiều tháng nay. Như vậy, có thể cứu được nhiều mạng sống. Con không hiểu rằng bà chỉ là một bà già ác độc sao? Nhưng, nếu phải làm lại, bà cũng không thay đổi. – Tiếng nói bà ghen đi, trong tiếng cười và tiếng khóc – Ông rể của bà đáng lẽ phải biết về tâm lý con người nhiều hơn. Ông ta không biết rằng chú anh ta yêu văn thơ, và Chancer là nhà thơ ông thích nhất. Ông đã để thư cha con vào một trang sách đang đọc. Dù sao bà cũng rất ghét con người nhỏ thó rất tự mãn đó, dám cưới con gái bà! Nhưng ông ta cũng là cha của George và – bà xin lỗi con, Phanny – lúc đó, việc ấy quan trọng đối với bà hơn là đòi hỏi sự công bình cho con. Dù sao, - bà tức tối nói thêm – con cũng sẽ lấy George, và sẽ trở thành bà chủ của Darkwater. Mọi việc sẽ đầu vào đó!

- Chú Edgar luôn luôn muốn con chết! – Phanny buồn bã nói. – Bà con nhớ ngày con bị té xuống hồ không? Có lẽ ông hy vọng rằng con cũng yếu như cha con, bị nhiễm lạnh và con sẽ chết từ từ. – Nàng rùng mình ôm lấy mặt. – Tất cả đều quá dễ sợ. Tham vọng của một người đàn ông có thể thay đổi họ như vậy sao? Ông không ngần ngại giết, và giết nữa...

- Người ta nói ăn thua lúc đầu, - bà già bảo. – Bà nghĩ rằng, càng ngày càng nặng thêm, như

sự ham mê cờ bạc và rượu chè. Người ta sẽ không nghĩ rằng họ có tội nữa, bắt đầu từ khi người ta không bị nghi ngờ, như chú con đã nói, không kể là không ai thèm để ý đến bà vú già người Hoa đó, cả tên Barlow đáng ghét kia. Và cái chết của bà sẽ coi như bị một tai nạn bất ngờ vì tuổi già, con thấy không ?

- Còn con ? – Phanny thì thầm.

- Chuyện đó đã trở thành một thói quen đối với chú con, một việc mà ông ta sẽ làm vào giờ của nó. Nhưng chuyện đó không xảy ra thì đừng nói nữa ? Hãy đến đọc với bà...

George gương mặt đỏ gay và dáng đi khập khiễng, đã trở về thật trễ tối hôm đó và đi ngay vào phòng mình. Sáng hôm sau, anh ta mặc bộ quân phục và gọi người hầu đêm ngựa ra cho anh.

George lên ngựa và ngồi im trên đó một lúc, thật trẻ trung, oai nghiêm và đẹp trai không thể tưởng tượng nổi. Rồi anh ta la lên thật thô bạo : “ Tôi nghe mùi khói súng! Vĩnh biệt mọi người! ”. Và thúc ngựa chạy bay, ánh sáng mặt trời sáng chói trên mũ sắt của anh, với những lông trắng bay phấp phới trong gió. Khi anh ta trở về sau mấy tiếng đồng hồ, cả người và ngựa đều mệt lả. Miệng anh lẩm bẩm những câu khó nghe...

- Con biết không, Louisa, - bà Arabella nhỏ nhẹ nói, - chúng ta phải chia tay với nó một thời gian. Cần phải có một bệnh viện dành hoàng. Thôi, George, con trai cưng, giờ lui quân đã điểm!

Thím Louisa chỉ còn là cái bóng của người đàn bà mà bà đã từng sống. Bà nghe mẹ nói và vâng lời ngay. Phải, bà sẽ về ở cái nhà ở Dalaton đó, tuy nó nhỏ và tối tăm, thiếu tiện nghi. Đó không phải là một chỗ ở cho một cô gái mới bắt đầu ra ngoài đời, nhưng bây giờ họ đã nghèo thì họ phải tự cảm thấy sung sướng vì có chỗ để ở cho đến khi tiếng xấu không còn nữa.

Nhưng Amélia đã làm cho mọi người ngạc nhiên :

- Không, thưa mẹ, con sẽ không về đó với mẹ.

- Vậy chớ cô tính sao ? Bộ cô muốn sống dưới sự bố thí của Phanny à ?

- Thím Louisa, con xin thím ! – Phanny phản đối. – Con đã nói cả buổi sáng rằng thím và gia đình, có thể...

Amélia không để nàng nói dứt lời, ngược chiếc cầm bướng bình lên, cô tuyên bố rằng đã quyết định và sẽ kiếm một chỗ làm theo một gia đình dọn đi Úc.

- Tôi cũng biết rằng tôi không biết may vá và giặt ủi. Nhưng bà Hannah sẽ chỉ cho tôi, và tôi sẽ làm được rất mau khi tôi muốn.

Thím Louisa có vẻ bức tức.

- Đi Úc à ? Nhưng con điên rồi, Amélia ! Không ai bắt con đi xa vậy. Mẹ biết rằng chuyện này sẽ gây tai tiếng nhưng rồi nó cũng sẽ qua, người ta sẽ quên. Và cũng sẽ có những người đàn ông khác để ý đến con.

Nhưng lòng thương yêu của một người mẹ đã không lay chuyển được quyết định của Amélia.

- Con biết, thưa mẹ ! Con đã quen một trong những người đàn ông đó. Ông ta chắc đang ở Úc và đang làm giàu ở một vùng có vàng. Con nhất định đi kiếm ông ta.

- Amélia ! – Phanny bật nói. - Bộ cô muốn nói đến người tù vượt ngục đó à ? Nhưng cô chỉ mới nói với ông ta vài câu ?

Đôi mắt của Amélia có một ánh sáng kỳ lạ. Cô không còn là một cô bé con nhà giàu tròn trịa, được cưng chiều, sung sướng. Bây giờ cô là một người đàn bà và vẻ tự tin làm cho cô đẹp ra.

- Đó không phải là một tình cảm bông bột... - Cô nói tiếp. - Một cái gì như một giây phút vĩnh viễn... Tôi tưởng mình khùng và lãng mạn, tôi đã cố gắng quên ông ta và yêu Adam. Nhưng không, tôi không thể quên người đàn ông đó...

Phanny nắm lấy tay Amélia :

- Tôi đã hiểu những gì ông ta thấy ở cô. Tôi mong rằng cô sẽ kiếm được ông ta !

- Tôi sẽ kiểm được ! – Amélia quả quyết.

Đó là một ngày lạnh, nhưng không có gió. Mặt trời chiếu sáng trên bầu trời xanh lơ và trong. Hai đứa bé chạy trong sân vườn, làm lá rụng bay tứ tung. Nhưng rồi chúng đã chạy xuống hồ, hy vọng thấy được những con vịt rừng, hay có lẽ một con thiên nga.

Nước hồ trong và phản chiếu màu trời trong xanh. Phanny đề nghị sẽ thưởng ai thấy một con sáo trước tiên.

- Chị Phanny! – Nolly la lên sau một lúc. – Em thấy một con. Trên cây này... Ồ, nó bay mất rồi?

Chị Phanny, chị Lissie ra kia. Chị đừng cho chị ấy bắt tụi em về nhà. Chị đã hứa rằng chúng em sẽ được cho chim ăn.

- Cô Phanny ! – Lissie chạy về phía họ, không biết gọi cô chủ mới thế nào – Ông Marsh mới đến với ông già ở Luân Đôn. Anh Baker đã mời họ vào phòng khách.

Phanny đứng ngay dậy :

- Tôi về ngay !

Ngay lúc ấy, nàng thấy Adam đang bước nhanh trên thảm cỏ vàng mùa thu. Nàng đứng chờ, tim đập mạnh, Adam đến gần.

Anh cúi mình và cho biết đã nóng lòng, không chờ được như ông Craike, trong phòng khách.

Phanny rất hồi hộp, nàng ráng trả lời :

- Lissie, em bảo Baker rót rượu mời ông Craike. Ông Marsh và tôi sẽ về ngay.

- Chỉ trong mười lăm phút thôi, cô Lissie ! – Adam sửa lại. – Cô Phanny và tôi có nhiều chuyện quan trọng để nói với nhau.

- Lẽ dĩ nhiên ! – Phanny nói, - chú Edgar đáng thương... Anh George... Và Amélia đã nói đến chuyện đi Úc. Anh biết không ?

- Còn cô ? – Adam êm ái nói. – Cô có tát tôi nếu tôi hôn cô không ?

Phanny ráng kiềm chế mình :

- Anh Marsh, tôi không thể giữ những bông tai quý giá ấy. Tôi biết rằng đó chỉ là một cử chỉ...

- Cô đã nói với tôi như vậy về con lạc đà nhỏ xứ Bactres. Cái đó của tôi. Trong khi đôi bông tai của chị tôi... Mẹ của Nolly và Marcus.

- Đó là... chị anh ?

Adam cười chế giễu :

- Thật ra hành động của tôi thật dễ hiểu. Tôi muốn biết chắc rằng ông anh rể của tôi có chọn người đàn ông làm giám hộ con cái ông không. Khi gặp cô ở Luân Đôn, những nghi ngờ của tôi đều tan biến. Tôi biết rằng chính cô sẽ săn sóc hai đứa bé và chúng sẽ sung sướng. Nhưng tôi cũng chưa biết ông Edgar Davenport... Và khi tôi nhận được thư của bà Ching Mei...

- Thư của bà Ching Mei ! – Phanny cướp lời. – Nolly có nói cho tôi biết rằng bà ta có viết thư cho anh, nhưng tôi không tin...

- Bà ấy có viết cho tôi, với sự giúp đỡ của Nolly. Tôi đã đồng ý với bà Ching Mei khi ở Luân Đôn rằng, nếu bà có gì lo sợ, bà phải cho tôi biết. Và, khi thấy chú cô cướp gia tài của hai đứa bé bà đã kinh hãi...

- Chắc chắn rồi ! – Phanny nói nhỏ, nhớ lại sự đối thoại bằng tiếng Trung Quốc giữa Adam và bà Ching Mei.

- Tôi đã đến ngay, với ý định làm sáng tỏ mọi chuyện. Nhưng cô có nhớ rằng : đang lúc đó, tôi gặp cô ở nhà thờ. Cô rất khác với người đàn bà sang trọng mà tôi gặp ở Luân Đôn, cô ăn mặc thật nghèo nàn. Từ ngày đó, những sự nghi ngờ của tôi lại bùng dậy cộng thêm sự tò mò. Khi tôi khám phá ra cô cũng là con nuôi của chú Edgar Davenport, tôi bắt đầu đặt những câu hỏi. Tôi biết của cải của hai đứa bé vì có một phần của mẹ nó, là chị tôi. Có thể cô cũng có của

cải ! Khi quen biết chú cô, tôi càng thêm nghi ngờ. Ông ta có vẻ quá tử tế, vui vẻ, rộng rãi. “ Một cái bề ngoài, để che đậy con người thật của ông ta ”, tôi nghĩ như thế. Tôi quyết định rằng chỉ có cách ở lại đây mới mong khám phá ra được điều gì bằng cách giấu tên và tiếp xúc với ông ta. Nhất là cô Amélia dễ thương và nói nhiều đó. Cũng may cho tôi là chú cô không hề nghĩ đến gia đình người vợ em ông ta, nếu không thì tôi đã bị vạch mặt ra rồi. Ông ta không nên khinh thường, anh Oliver, một người rất tốt và đã đem lại cho Anne-Marie, chị tôi, nhiều hạnh phúc.

- Ồ, tôi rất vui mừng ! – Phanny nói. – Anh sẽ nói chuyện với tôi về mẹ của hai đứa bé.

- Và không phải một mình anh. Cô Marthe của anh cũng nóng lòng được gặp chúng ở Héronshall. Chúng ta sẽ xin phép được nuôi chúng, Phanny... với con của chúng ta...

Phanny hồi hộp, trong khi mặt nàng đỏ bừng lên :

- Chúng ta sẽ sống ở Darkwater, nếu em muốn. Đó là một chỗ ở dễ thương. Và với một đám con nít vui vẻ. Ta sẽ đuổi những con ma đi. Anh cũng còn có một căn nhà rất đẹp ở Western Highlands, ở Tô Cách Lan. Cha anh hay đến đó nghỉ ngơi sau những chuyến đi của ông.

- Anh đã... tính những chuyện đó ?

- Lâu rồi. Từ ngày anh gặp em ở Luân Đôn, trên sân ga... Em cũng biết vậy, Phanny !

- Dạ, em biết... - Phanny nói, quên rằng cũng có lúc nàng nghi ngờ chàng.

- Chị Phanny ! Chị Phanny ! – Hai đứa bé gọi nàng.

Ngay lúc đó, những quả chuông nhỏ gần đó vang lên. Có phải tiếng chuông không ? Vì không có gió.

Và tiếng nhạc êm dịu đó làm người ta tưởng nhớ đến tiếng cười trong trẻo của bà Ching Mei...

Thanh Thanh dịch
Đà Lạt, tháng 6 năm 1987

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>